

NHIỀU TÁC GIẢ

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Mục lục

Vá Đồng - Tống Ngọc Hân
Người Đàn Bà Về Hoàng Hôn - Trác Diễm
Đêm Có Mưa - Trần Thị Diệp
Hường Quỳnh - Dương Hằng
Người Thức Đợi Ban Mai - Đan Thiềm
Khoảng Trống - Trần Mạnh Hùng
Những Email Không Gửi - Lê Thị Bích Hằng
Phía Mùa Rực Rỡ - Hoàng Thanh Hương
Nỗi Đau Của Mẹ - Bảo Thương
Đàn Bà Hai Bên Nước - Bảo Thương
Những Chuyến Tàu Đêm - Trần Hồng Hạnh
Tâm Hồn Tôi - Dương Hằng
Bóng - Hoàng Thanh Hương
Khoảng Trời Ngập Gió - Dương Giao Linh
Chim Gọi Ngày Đã Hót - Kiều Duy Khánh
Gió Vẩn Thối Giữa Rừng - Kiều Duy Khánh
Đôi Mắt Sơn Dương - Nguyễn Luân
Bà Cô Bên Chông - Vũ Thanh Lịch
Giấc Mơ Bông Chuối Pháo - Nguyệt Chu

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Vá Đồng - Tống Ngọc Hân

Thằng bé mở to đôi mắt đen nháy ra, hỏi Phấn. “Quê là gì hả mẹ?” Phấn chưa kịp nói gì thì Sợi mở choàng mắt, nghiêng người sang một bên, nhặt lấy bắp ngô lợn gặm nham nhở ném vào ngực Phấn rõ mạnh. Thằng cu con im tịt, dù nó đã định hỏi mẹ nó mấy câu, nhân khi bố nó thiu thiu ngủ. Nó định hỏi là bao giờ mẹ đưa anh em nó về quê ăn tết và sao lâu không thấy bà ngoại lên chơi.

Nhà Phấn ở đầu bản, chỗ người đi chợ, người đi nương về dừng nghỉ chân xin nước uống cho người, cho ngựa. Người lạ ở xa đến cũng dừng chân hỏi thăm đường. Thế nên, việc họ tiện thể mà hỏi han đến quê quán của Phấn cũng thường xuyên. Mỗi lần Phấn mặt mà trò chuyện với họ, là y như rằng những thứ đồ đạc vốn đã sơ sài trong nhà cứ bay vèo vèo ra sân. Cái nào vỡ được thì vỡ, cái nào gãy được thì gãy, cái nào lành thì cũng để dành cho lần sau. Dần dà, Phấn ráo hoảnh mỗi khi ai đó nhắc đến quê. Cái vùng quê đó, nơi chôn rau cắt rốn của cô đó, giống như một mảnh nương Phấn cố tình để hoang và cũng chẳng muốn ai nhắc đến hay đặt chân vào đó nữa. Đó là nơi để riêng Sợi tìm đến mỗi lúc say mèm. Chỉ Sợi mới có quyền sục sạo, phá phách cho tan hoang mảnh nương ấy. Sợi chì chiết. Cái quê mà ầy ả? Quá khốn nạn thì mới sinh ra một con đàn bà như mà. Phấn vẫn thường im lặng. Nhưng cũng có lúc, Phấn ngẩng cao đầu mà đáp trả. Như tôi thì làm sao? Sợi muốn lao đến, vồ lấy mái tóc đen, dài đến tận eo của Phấn mà xoắn chặt rồi gấn từng tiếng. Để trăm thằng nhìn thấy mà, cả trăm thằng nó muốn đè ngửa mà ra, đồ chó chết. Ánh mắt Sợi khi ấy giống như con dao sắc, đốn chân tay Phấn rụng rời. Mà Phấn chỉ khẽ cười. Phấn cười hay khóc cũng đẹp. Phấn vui

hay buồn, tư lự hay giận dữ đều đẹp. Từ lâu, Sợi rất sợ nhìn thấy Phấn cười. Vì Sợi biết, nụ cười của Phấn là đỉnh điểm của sự chống đối mà không một lời nói hay cử chỉ nào có thể diễn tả tốt hơn. Cười Phấn được hai năm, Sợi vừa kịp gieo vào bụng Phấn giọt máu của dòng họ Hoàng thì tai nạn đổ ập xuống. Sợi phải cắt bỏ đôi chân...

Thấy Phấn ngồi bó gối bên bậc cửa, thằng bé lên mười sà lại, sờ tay vào bàn chân không đi dép của Phấn mà hỏi. Mẹ ơi, sao mẹ lại khóc? Phấn lau nước mắt, mỉm cười. Con bé thì không hỏi gì, nó ngồi xuống chỗ còn lại bên cạnh mẹ, cọ cái cằm xinh xinh vào đầu gối Phấn mà thủ thủ. Chán bố thật đấy. Sợi nghe lọt tai câu ấy, bèn vớ cái ghế gỗ duy nhất trong nhà quăng ra sân, kèm theo tiếng quát nhào như bùn của thằng say rượu ngày ba bữa nổi vào nhau. Chán thì chúng mày cút hết khỏi nhà tao! Tao cần gì chúng mày! Phấn rùng mình khi nhìn vào mắt thằng bé lên mười. Ánh mắt thằng bé như xúi giục Phấn, rằng. Chúng ta hãy bỏ đi mẹ ạ. Chúng ta sẽ không phải chịu đựng thêm nữa. Trong lúc hoang mang, rối bời như thế, Phấn siết chặt tay hai đứa con. Đứa con gái không ngẩng lên, không nhìn mẹ bằng cái nhìn của thằng anh song sinh. Nó cúi gằm xuống đất và hai hàng nước mắt cứ việc lăn qua đôi má bầu bĩnh trắng hồng mà rơi xuống mu bàn chân thon thót. Tiếng đổ vỡ ngay sau lưng ba mẹ con lại vang lên. Sợi đang đập phá thứ gì đó còn sót lại của cơn say trước, kèm theo những lời nói tục tĩu, bẩn thỉu.

Người đến để thu dọn những đổ vỡ và khuyên bảo Sợi bao giờ cũng là anh rể của Sợi. Nhìn thấy bác rể, hai đứa con Phấn như tìm được chỗ dựa nên bớt run. Tầm là người đàn ông cao lớn, trạc bốn mươi, có bộ râu quai nón, thoát nhìn nom rất dữ tợn. Thấy Tầm, Sợi như nhìn thấy một bản giao kèo viết bằng máu, nên ngồi im trên chiếc xe lăn mà chính Tầm sắm cho Sợi để tiện đi lại. Nhưng ánh mắt Sợi nhìn Tầm như thách thức. Vợ tao, tao đánh, chửi, hay giết chết là quyền của tao. Mày chả là cái thá gì. Sợi cố tình di chuyển chiếc xe thật chậm từ phía cửa buồng ra phía cửa lớn, rồi dừng ở đó. Với chiếc xe này, Sợi có thể ra ruộng ngô, ruộng khoai làm cỏ, lấy rau lợn, Sợi có thể đi

thăm lúa và đến thăm nhà bà con trong bản. Nhưng không mấy khi Sợi làm những việc đó. Sợi chẳng làm gì cả. Giống như nài ngựa, Sợi chỉ cần cái roi bọc đồng là mọi việc đâu vào đấy cả. Cái roi bọc đồng của Sợi là năm đầm nặng như búa, là lời nói đau như dùi nung xiên vào da thịt, là ánh mắt sắc như dao ngày nào cũng được liếc mài bằng những cơn giận dữ bất chợt... Tầm không ngồi xuống ghế, không uống chén nước rế cây có màu đỏ hồng từ tay em dâu. Tầm đứng. Đôi mắt màu nâu sậm khẽ liếc qua lại dưới vòm lông mày rậm rì, kịp dừng lại ở cổ tay Phấn. Nơi đó có vết thương, nhưng có vẻ đã cũ rồi. Phấn cầm cái giẻ lau trong tay, khẽ phơ phẩy mặt ghế gỗ bám đầy bụi, đợi để nghe anh rế khuyên bảo. Tầm không nói gì, chỉ vào cái phích nước bẹp rúm ở xó cửa mà nói với Sợi. Cho thằng cò sang bên nhà mà lấy cái phích mới về dùng. Lần nào Sợi đập phá cũng thế, thằng bé lại chạy sang nhà Tầm mang về một thứ đồ, có thể cũ, có thể mới, để thay thế. Và lần nào cũng vậy, có một người đàn bà mù ngồi trên bậc thang cao nhất, khua khua cái gậy mà chửi đồng. Không đập nát cái mặt nó ra, lại đập phích, đập ấm chén bát đĩa làm gì? Ngu thế không biết.

Năm ấy, nhà Sợi xảy ra ba việc lớn. Đầu tiên là việc Sợi đi lấy gỗ dựng nhà bị gỗ đè giập hai ống chân phải cắt từ đầu gối trở xuống. Cũng năm ấy, người chị gái duy nhất của Sợi bị ốm sốt rất cao, thuốc mấy lang trong vùng đều thua. Bố Sợi thương con gái, vào rừng tìm thuốc thì bị rắn độc cắn trong rừng, chỉ kịp ra đến bờ suối là chết. Sau đám tang bố thì chị gái Sợi cũng không còn nhìn thấy gì. Đám ma của bố Sợi kéo dài tới năm ngày mới hết cỗ, hết người. Số gỗ để dành tính chuyện dựng nhà sàn đã bán hết. Số gạo, rượu, thịt, nợ của bà con trong bản quá lớn, đủ để Sợi không thể nào gượng dậy. Sợi cứ nhắm mắt, bịt tai, phó mặc tất cả cho người vợ tuổi đôi mươi, bụng mang dạ chứa công kèn. Bên nhà chị gái, một mình Tầm cật lực xoay xở để vừa lo thuốc men cho vợ, nuôi đàn con lít nhít bốn đứa và hai bố mẹ già nên cũng chả giúp được gì cho Sợi. Được vài năm gì đó, Tầm mạnh dạn vay tiền ngân hàng để lấy vốn thu mua, đập lò thái sấy củ mài bán cho thương nhân trên thành phố. Cũng là tạo việc làm cho hai đứa con gái lớn đã bỏ học. Rồi

người trong bản nghĩ thấy hơi tiền trong túi Tầm nên đua nhau làm theo. Nhiều nhà trở nên khá giả, dư dật.

Trông người lại ngẫm đến mình, Sợi cảm thấy mình thua kém thiên hạ nhiều quá. Cũng là con người, như thế chẳng phải là trời thiếu công bằng hay sao? Sợi rất ranh mãnh. Sợi giục Phấn đi vay tiền để xây cái chuồng lợn. Phấn bảo vay đâu bây giờ? Sợi chỉ Phấn sang nhà trưởng bản. Phấn giấy nấy. Vợ trưởng bản vừa chết chưa được một năm, với lại cái người đàn ông mới năm mươi, trông cứ thế nào ấy. Thế cái con mẹ mày, đã nghèo còn ngu. Mày sang vay, thế nào nó cũng cho. Phấn cắn môi bước liêu. Phấn ra đến sân, Sợi gọi giật vào, bắt thay cái áo phin màu cháo lòng và loang lỗ sữa ở ngực ra, mặc cái áo lon mới màu hồng vào. Phấn răm rắp làm theo. Đúng như Sợi nói. Chả ai ăn thịt Phấn cả. Ông trưởng bản sau khi cho Phấn vay hai triệu bạc còn hứa hẹn rằng Phấn có khó khăn gì thì cứ sang, đừng ngại. Người đàn bà mới hăm hai tuổi, thấy người dưng tốt thế, không nỡ từ chối một bàn tay vừa đặt trên vai mình. Rồi Phấn run rẩy ra về, kể lại cho Sợi nghe không sót lời nào. Sợi khôn lắm. Cứ để cái lão trưởng bản đang phát điên phát cuồng vì đói khát đàn bà đấy đã. Sợi chỉ cho Phấn đến nhà nào trong bản là Phấn trở về đây tay lần ấy. Gã nào nhìn thấy Phấn cũng dốc túi để người đẹp thấy hết cái bụng cái dạ mình. Đương nhiên là Phấn có hứa hẹn.

Nhờ cái kế sách ấy mà Sợi mua được lợn giống, xây được chuồng lợn và sửa lại được cái mái nhà dột kinh niên. Đó là những đồng tiền mồ hôi nước mắt của vợ con những thằng đại gái cả. Chứ mày nào có tài cán gì? Sợi thường ném vào mặt Phấn câu ấy trước khi đẩy Phấn bước vào màn kịch mới.

Nhưng, sau hết lần này lần khác hò hẹn mà không thấy Phấn trả tình như đã hẹn. Bọn đàn ông giờ mặt đòi tiền. Phấn không phủi tay, nhưng lại bảo họ đến gặp Sợi. Gặp Sợi, Sợi trơ trên bảo. Mày chén vợ tao rồi còn đòi gì nữa. Mà tao cũng chả nhìn thấy cái đồng tiền của mày mặt ngang mũi dọc ra sao. Đám đàn ông bị quýt tiền ngậm đắng nuốt cay và rỉ tai nhau rằng, hết thấy

mười mấy thằng đàn ông máu mặt trong vùng này đều ăn quả đắng nhà thằng cụt hết. Mẹ kiếp, con vợ nó, cứ để đấy, tao mà gặp trong rừng, tao vật cho toi tả. Nhưng chẳng ngon thế đâu. Không bao giờ Sợi cho Phấn đi rừng một mình cả. Lần nào cũng có hai đứa cháu con nhà Sáo đi cùng. Đi chợ phiên cũng thế. Và dù ai đó có trêu chọc Phấn câu nào, ngồi nhà Sợi cũng biết hết. Để xem, có thằng nào dám cắn lưỡi mà chết không? Tiền... tiền. Tiền thì là cái quái gì.

Một dạo, cái tivi hồng, chữa lên chữa xuống vẫn không xem rõ mặt người nói. Sợi muốn mua cái mới rồi, cầm chắc là Phấn có tiền nhưng cứ hỏi là Phấn lại bảo không có. Tao ăn cơm giữa nồi, tao ngủ trên bụng mày mà tao lại không biết mày nghĩ gì à? Sợi thừa biết Phấn ắp ụ một chuyến về quê thăm nhà. Từ ngày cưới được Phấn đến giờ, có mấy lần mẹ và em Phấn dắt díu nhau sang thăm, chứ Sợi đã cho Phấn về lần nào đâu. Đi lại tốn kém đã đành. Mà Sợi còn sợ rằng Phấn mà thoát ra khỏi tay Sợi thì Phấn không còn trở về đây nữa. Nhà Phấn ở cách xa đây lắm, cả ngày đường đi xe còn chưa tới. Sợi không đếm được là cách bao nhiêu quả núi, bao nhiêu con suối, bao nhiêu cái dốc dài dốc ngắn. Sợi chỉ biết rằng Phấn sinh ra là để làm vợ Sợi. Thế thôi, con gái đã gả bán cho nhà người thì ăn hết tiền, uống hết rượu, là hết con. Hôm ấy, đang xem dở phim Hàn Quốc. Bộ phim có đứa con gái đẹp và ăn nói dễ nghe thế nhưng số phận quá khổ. Nó cứ bị mẹ chồng vạ vạ, bắt bẻ suốt ngày vì những cái tội chả đâu vào đâu. Lại còn bị vu khống cho là xúi giục chồng đuổi em cô ra ngoài giữa đêm mưa gió. Đấy, ở nước người ta tân tiến, mà đàn bà đi làm dâu còn khổ thế. Chả bù cho mày. Chẳng phải làm dâu ai cả vì khi mày về nhà này thì mẹ tao đã chết từ lâu rồi. Có bà chị hay soi mói, chọc ngoáy thì từ ngày bị mù ngồi yên một chỗ, không đi đâu được. Sướng thế mà không biết thân biết phận. Lại còn...

Cái tivi sôi lên một lúc rồi mất màu. Những cái vạch ngang màu xanh nhấp nháy chạy lên xuống khiến Sợi khó chịu. Sợi tắt tivi rồi quát vợ. Đi tìm tiền về để tao mua cái tivi mới. Phấn cau mày, nhìn Sợi, hỏi lại. Tìm ở đâu?

Giờ làm gì còn ai cho vay? Sợi ngồi nghệt một lúc rồi bỗng lúi cái xe lăn lại gần Phấn, nói dừng dừng. Thằng Tàm có nhiều tiền đấy. Phấn giật bắn người, ngạc nhiên nhìn Sợi rồi nhìn hai đứa con đang ngồi châu tivi. Sợi trừng mắt. Nhìn gì, mày đừng có giả vờ. Mày lại không biết là nó đang thích mày hay sao? Thằng đếch nào mà chả có... Sau câu nói tục tĩu, Sợi còn phỉ nước bọt, như thể nhắc tới cái của nợ của thằng anh rể thì bắn mồm lăm. Phấn tần ngần một lúc rồi vào buồng, thay quần áo như mọi lần.

Trăng thượng tuần mảnh mai treo la đà trên ngọn cây hồng rừng phía cổng nhà Tàm. Phấn cẩn thận kéo ngọn rong tre sang một bên rồi nghiêng người bước vào. Có tiếng chó con sủa lách nhách. Có tiếng bước chân người đi xuống cầu thang. Rồi tiếng Tàm quát chó. Khi ánh đèn pin trên tay Tàm quét qua mặt em dâu thì Tàm đứng khựng lại, lắp bắp. Mợ sang có việc gì? Phấn cúi đầu không nói gì, định đặt chân lên bậc cầu thang thì Tàm ngăn lại. Bàn tay nóng hôi hổi của Tàm chộp lấy bàn tay lạnh lạnh của Phấn mà thì thào. Đừng lên nhà, cần bao nhiêu? Phấn sững người. Sao Tàm biết Phấn đến để vay tiền? Có lẽ nào chuyện Phấn vay tiền của bọn đàn ông trong bản Tàm đều biết? Biết là Phấn có vay mà không có trả, sao Tàm còn hỏi Phấn cần bao nhiêu? Hay Tàm nghĩ rằng sớm hay muộn thì Phấn cũng tìm đến? Phấn bủn rủn chân tay. Tàm cầm tay Phấn kéo tuột một mạch ra chiếc lều ngay cạnh lò sấy củ mài. Lều kê dọc chiếc giường một và có cái chắn mỏng để Tàm ngủ những lần sấy mài qua đêm. Sau khi ấn Phấn ngồi xuống chiếc giường đó thì Tàm quay trở lại nhà sàn. Một lúc sau thì Tàm bước vào lều, đưa cho Phấn một xấp tiền đầy mùi khói và bảo. Nó muốn có cái tivi mới phải không? Mai mua cho nó. Phấn gật đầu. Mọi khi, nhận tiền của những gã đàn ông háo sắc xong, Phấn thường kiểm soát để bỏ về thật nhanh và hành vi quyết tình của Phấn đã trở nên thuần thục. Nhưng lần này, không hiểu sao, Phấn lại không muốn quyết tình anh rể. Có nhẽ, với người nhà, sòng phẳng thì hơn chẳng? Hay là chính Phấn cũng đã chờ đợi giây phút này từ rất lâu rồi? Hay Phấn động lòng vì kể từ khi Phấn về đất này làm dâu, chỉ có anh rể tốt với Phấn? Không có số tiền anh rể đưa cho thì giờ này vợ chồng Phấn còn ngập đầu

trong nợ nần. Thấy Phấn nấn ná ngồi lại, Tàm đưa tay khê chạm vào vai Phấn. Phấn cũng đưa tay lên, nắm chặt lấy bàn tay anh rể. Khi hai bàn tay tội lỗi đổ mồ hôi nhớp nháp là khi Phấn đã nằm gọn trong lòng Tàm. Tàm lấy vợ hơn tuổi. Giờ người đàn bà gần năm mươi mùa hè già héo như mớ rêu suốt phơi nắng thì Tàm vẫn còn đương cái sức trai nồng nàn, hừng hực. Như con gấu đói vợ được bọng mật ong, Tàm ngẫu nhiên trong khát thèm đến tận khi tiếng ho của mẹ vợ như cuộc kêu ở ngọn thang nhà sàn vọng vào tai Tàm, Tàm mới buông Phấn ra cho Phấn về.

Một gã đàn ông khôn lanh như Sợi, không lẽ lại không hiểu rằng vợ mình đã thay đổi rõ rệt kể từ cái đêm ấy. Nhưng Sợi nghĩ, nếu Sợi rắp tâm rình rập để lôi hai kẻ khốn nạn ra mà xỉ vả, làm nhục thì Sợi được gì? Không được gì cả. Sợi sẽ mất hết. Tàm sẽ bỏ rơi chị gái Sợi cùng đàn cháu neho nhóc rồi cuốn theo Phấn đi đến tận nơi nào đó mà ung dung sống với nhau. Thiếu Phấn, Sợi thậm chí còn không lo nổi cho bản thân mình lúc đau ốm, chứ nói gì đến hai đứa con? Mà để chúng ngang nhiên ở với nhau, có lẽ Sợi cắn lưỡi mà chết. Làm thế nào để tách hai con thú hoang ấy ra khỏi nhau được? Sợi thật không ngờ Phấn lại có thể hư hỏng đến thế. Không ngờ cái giá của những tính toán lại lớn đến nỗi Sợi không còn cơ hội để trả như bây giờ. Sợi nghĩ ngày nghĩ đêm. Mới hơn ba chục tuổi đầu mà trông Sợi già khòm, trong khi Phấn phơi phơi trẻ đẹp. Hồi bố Sợi còn sống, việc lớn việc nhỏ trong họ, ông vẫn thường tin tưởng Sợi mà kể hết. Ông bảo Sợi là người có tài đoán biết và lo liệu êm xuôi mọi việc. Một kẻ đa mưu túc kế như Sợi mà lại không nghĩ ra cách gì để trị con vợ hư đốn thì kém quá. Chẳng thế mà hồi trước, lúc Sợi đi làm trên thành phố, cùng công ty với Phấn, bao nhiêu thằng nhăm nhe tán tỉnh Phấn, mà Phấn lại vào tay Sợi chỉ sau có một đêm.

Hôm ấy, sau bữa tối, Sợi lè nhè giả say. Khi Phấn bế Sợi lên giường thì Sợi vờ kêu lên. Hôm nay là ngày con Én đẻ đấy. Mà không đi thăm nó à? Phấn ngơ ngác. Ủ, con Én đẻ rạng sáng nay thật, cổng nhà nó cắm lá làm dấu. Nhưng con Én đẻ thì liên quan gì đến Phấn mà Phấn phải thăm? Thấy

Phấn sững sờ, Sợi lại vờ rên rỉ. Nó để con trai cho Tàm đẩy. Anh rẽ giới thật. Phấn giật bắn mình. Ớn là đứa đàn bà chồng chết từ năm mười tám tuổi. Ớn làm cái nghề mà người Kinh vẫn gọi là “làm tiền” tận trên thành phố đến mấy năm mới trở về cất nhà cạnh nhà mẹ và sinh con. Những lời của Sợi thật ác, nó khiến ngực Phấn đau buốt như vừa ngã vào đồng cọc nửa và tê tái như trằm trong nước suối lạnh. Sau khi quan sát kỹ thái độ của Phấn, Sợi mới nói. Mày đừng có tưởng bở, thằng Tàm chẳng tử tế gì đâu, gái bản này, nó thuộc cặp váy từng đứa. Nó nhiều tiền mà, ngủ với đứa nào chả được. Nó có cho gì, thì cứ nhận hết...

Kể từ hôm đó, được Sợi thả lỏng, Phấn cũng chẳng cần phải nhân danh chuyện vay mượn mới đến tìm Tàm nữa. Ngọn lửa yêu đương hừng hực cháy trong lòng, khiến Phấn thấy lâng lâng hạnh phúc. Rồi nhà Tàm có cái gì, nhà Phấn có thứ đó. Con Tàm có gì, con Phấn có thứ đó. Nay Sợi làm vờ cái phích, mai Sợi đập cái nồi, Tàm lại cung ứng hết. Lạy trời, cái lộc trôi vào Tàm thật là dồi dào, Tàm làm gì cũng nên ăn, trồng gì cũng nên gặt, nuôi gì cũng béo tốt, mua qua bán lại đều thắng. Tàm đeo trên cổ cái dây vàng lóng lánh có giá bằng cả con trâu đực thì cổ Phấn cũng có một cái tuy nhỏ hơn nhưng lại rất đẹp, nó khiến cái cổ Phấn như trắng hơn, tròn hơn, cao hơn và Sợi cay cú càng nhiều hơn.

Sáng nay, Phấn đi lấy mạ về sớm, Phấn cần nhân cấy một mình lâu lắm, bản cấy xong hết rồi. Sợi gầm lên. Cái con mẹ mày, đồ đĩ thõa, thế mày đòi mấy mình cấy cùng để tao còn biết? Nói rồi, Sợi tỉa tốt, mai mịa kể tên từng thằng mà Phấn đến để vay mượn, nhờ vả, bảo Phấn đi gọi chúng nó đến cấy cho, chúng nó chọc dùi giới thì cấy cũng giỏi đấy. Phấn gắt lên. Đừng nhắc đến họ nữa, nợ nần bao nhiêu trả hết rồi. Sợi ngạc nhiên. Tiền đâu mà trả? Phấn im lặng. Sợi nghiêng răng ken két nghĩ ngay đến thằng anh rể đồn mạt. Chỉ có Tàm mới có tiền và mới dám bỏ tiền ra chuộc lại danh dự cho mày thôi. Chứ ai vào đây. Cơn tức của dậy lên trong lòng Sợi. Bao năm nay, cái tiếng cười được vợ đĩ, Sợi mang chứ thằng Tàm mang chắc? Vậy mà giờ

này... Đồ ngu, sao lại mang mấy chục triệu bạc đi trả cho cái bọn ấy? Lũ chúng nó không tăng tị với Phấn bằng móng thì cũng bằng móng, chán cái móng rồi, còn nợ nần gì nhau nữa mà phải trả? Sợi chồm người lên khỏi cái xe lăn, tóm áo Phấn vít xuống. Sợi vớ lấy búi tóc của Phấn mà xoắn cho đau điếng. Rồi một tay giữ tóc, một tay cứ nhắm mặt Phấn mà đâm vào không thương tiếc. Phấn giãy giụa một lúc mới gỡ được bàn tay của Sợi ra, thoát chạy ra sân. Sợi thở hổn hển, chỉ tay vào mặt Phấn, ra đòn chí mạng. Tao báo cho mày biết, con Én si-đa lâu rồi nhá. Thằng Tàm cũng bị lây rồi, nên nó mới tiêu tiền như ném trấu, vì nó có biết sống chết lúc nào đâu. Chính nó bảo tao, cái hạng mày một xu không đáng. Tao nghĩ trong người mày cũng có con si-đa rồi đấy. Phấn, tay ôm mồm đầy máu, tay ôm bụng đầy cay đắng, ngã xuống sân như cây chuối tơ bị đốn ngang. Một xu không đáng ư? Lần này thì tim Phấn như chết hẳn. Bao nhiêu năm rồi, cái tay cái chân của Phấn sống vì Sợi, nhưng quả tim Phấn đập vì Tàm. Lần này, Tàm giết Phấn rồi.

Sợi cút kết lẩn xe từ nhà Tàm trở về, vẻ mặt đắc thắng. Không biết trong cuộc rượu, Sợi đã nói gì vào tai Tàm mà cái mặt Tàm bạnh ra trông như con hổ mang độc bị nhốt trong lưới. Hai mắt Tàm như lồi ra ngoài. Hai bàn tay Tàm nắm chặt lại đến mức nhồi dù không đâm, không đập vào đâu. Đằng sau Tàm là nếp nhà sàn, nơi Tàm sống gần hai mươi năm với vợ mà không hề biết tình yêu là cái quái gì. Phía trước mặt Tàm là cái lò sấy củ mài sừng sững. Nơi ấy, có lần Phấn bảo, đời Phấn giống như cái dải mài treo lủng lẳng trên dây, không ăn được, vì vừa ngứa, vừa nhót, vừa chát. Kể từ khi gặp Tàm, cái dải mài như được vùi xuống đất, rồi nở thành cây, thành củ, vừa trắng vừa ngọt. Nhưng cái phận củ mài đâm xuống, kiếp nào rồi cũng khổ thôi. Tàm cũng từng nói, những lần thấy Phấn bầm dập vì đòn chồng, Tàm đau lắm, chỉ muốn rũ bỏ tất cả, đưa mẹ con Phấn đi đâu đó thật xa nơi này. Vậy mà... tất cả là dối trá. Phấn đã ăn nằm với bao nhiêu gã trong bản rồi mà Tàm vẫn ngây thơ tưởng rằng đó chỉ là lời đồn thôi, ganh ghét và còn nguyện một lòng một dạ thương yêu Phấn.

Đêm đã muộn, trăng mỗi lúc một tỏ. Tầm thấy ruột gan như ngâm trong thùng nước muối, xót không thể chịu được. Tầm lấy con dao đi nường giắt vào thắt lưng rồi lặng lẽ bước vào trăng. Trăng dắt Tầm đến thẳng cổng nhà người tình. Cửa mở toang, trăng rọi vào lòng nhà ngổn ngang đồ vỡ. Một giường, hai đứa trẻ quắp nhau ngủ. Một giường, Sợi nằm thu lu, ngáy vang. Sau một hồi sục sạo không thấy Phấn đâu cả, Tầm sốt ruột. Hay là Phấn đi quê? Tết chả đi thì thôi, giờ đã cuối tháng Giêng rồi, đi làm gì? Phấn làm gì có gan bỏ lại hai đứa con mà đi đâu một mình? Hay là Phấn lại mò vào bản... như lời Sợi kể. Sợi bảo rằng cái thân Phấn bản thiu tanh tươi vô cùng. Một đêm nào không có đàn ông để Phấn vầy vò, Phấn không chịu được. Tầm thấy lòng ngột ngạt, bế tắc. Sợi nói thế, có tin được không? Con người Sợi vốn đã không bình thường rồi, sao lời nói có thể bình thường? Mà cũng phải thôi, với từng ấy nỗi đau về thân xác và tinh thần, làm sao Sợi có thể bình thường được nữa. Có phải vì điều này mà Phấn cam tâm ở lại bên Sợi không? Và cũng vì điều này mà Tầm không nỡ cướp Phấn ra khỏi tay Sợi không? Đầu óc Tầm bùng bùng như mớ chỉ rối. Đúng lúc ấy, Sợi cất tiếng lè nhè, không rõ tỉnh, chẳng rõ say. Sợi gọi tên Phấn. Rồi nước mắt Sợi tưới ra trên khuôn mặt dúm dỏ đau khổ. Tầm thấy nóng mặt, tay Tầm quờ quạng, chạm phải cán dao ở thắt lưng. Đầu Tầm sục sôi suy nghĩ, sẽ có đứa phải chết đêm nay. Tầm đi hết lượt cả chục cái lò sấy củ mài trong bản, sộc vào bất cứ nhà nào còn sáng ánh đèn. Nhưng vẫn không thấy Phấn.

Ánh trăng nhàn rồi đưa Tầm đi khắp nơi. Đến nỗi cơn đau trong ngực Tầm đã tê dại đi. Rồi trăng đưa Tầm về phía vùng ruộng thấp ở cuối bản. Ngoài ấy có một cái lều để rơm rạ và phân chuồng, có lẽ Phấn đang hú hí với thằng nào ở đó. Tầm cố bước cho kịp trăng. Chỉ sợ bị trăng bỏ rơi, mình Tầm không đủ sức làm cái chuyện ấy. Vì cái con đàn bà đó, dù có tanh tươi, bản thiu đến thế nào, thì Tầm cũng đã trót yêu rồi. Tầm vẫn muốn được ở bên cạnh nó. Kiếp này không được ở cạnh thì phải cùng nhau mau chóng bước vào kiếp khác. Từ xa, Tầm thấy rõ một bóng người đang lom khom dưới mảnh ruộng nhà Phấn. Lại gần, Tầm nhận ra Phấn. Phấn đang cấy. Lúa xung

quanh đã bén chân cả rồi, chỉ còn mảnh ruộng nhà Phấn thôi. Người Tày bán Phụng cấy, mấy chục mảnh mạ cũng chỉ nhờ tay người một ngày là xanh đồng. Người bán Phụng gặt, cũng chỉ nhờ liềm người một ngày là thóc về đầy sân. Chứ không như nhà Phấn. Năm nào Phấn cũng cùi cùi cấy một mình. Đàn bà ở đây, chả ai ưa cái đứa gái Dao ấy cả, họ bảo nhau từ chối Phấn nếu Phấn có nhờ. Họ bảo Phấn vừa đẹp vừa dẽ, nên đáng kiếp quanh năm vá đồng. Lúa nhà Phấn chín muộn, chín không đều, gặt sau cùng nên mùa nào cũng bị chuột và sâu bọ ăn mất nửa.

Tầm bậm môi, rút con dao sắc lẹm ra ngắm nghía, rồi bất thành lình cầm phập xuống bờ ruộng. Ngửa cổ nhìn trăng, trăng tròn vạnh ngơ ngác. Cúi nhìn đồng, miếng vá long lanh và những vệt nước chạy tròn lung linh huyền ảo. Những giọt nước mắt Tầm thi nhau bò ra, loang vào trăng. Cái bóng Phấn nhỏ nhoi, nhạt nhòa giữa màu xanh mới mẻ của mạ xuân khi bước vào vùng bùn mới.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Người Đàn Bà Vẽ Hoàng Hôn - Trác Diễm

Cứ mỗi lần hành quân qua đây
Lòng tôi lại nhớ em da diết
Màu tím hoa mua chẳng phải chưa hề biết
Nhưng đến giờ tôi mới hiểu màu hoa
Chẳng giấu lòng chẳng phải giấu lòng ta
Tôi biết cô gái nào chẳng khóc
Khi đưa tiễn người con trai thân nhất
Hoa tím chiều nói hộ với lòng anh

Lời thơ da diết bịn rịn với nỗi buồn chia xa là vậy, nhưng Cam lại nhoèn miệng cười khi quay sang nói với Ngân: “Tau chưa bao giờ biết làm thơ và cũng chẳng bao giờ đọc thuộc lòng nổi một bài thơ nào trọn vẹn cả. Nhưng bài này là trường hợp đặc biệt và duy nhất mà tau thuộc hết đấy”. Có lẽ chàng trai “Mãi mãi tuổi hai mươi” Nguyễn Văn Thạc khi hành quân qua vùng đất lửa Quảng Bình vào tháng 5 năm 1972 là nơi này chăng?

Cam hồn nhiên gối đầu lên nắm mộ đất, chân vắt chữ ngũ và nheo mắt nhìn vòm trời xanh biếc. Sáng tháng năm trong lành đến lạ. Mùi hoa mua hoa móc phả vào trong gió nghe hấp dẫn dịu ngọt của thứ nước rượu vang quỳnh rũ.

- Để tau đọc tiếp nhé!

Ngân mỉm cười ngồi chăm chú nghe. Giọng Cam hơi rõ rõ vì đang ở thời kì vỡ giọng của chàng trai mới lớn.

Không dừng lại đâu giữa đất nước mộng mênh

Tôi cúi xuống với cành hoa lặng lẽ

Màu hoa tím như chưa bao giờ tím thắm

Cánh mỏng cánh mềm mát ngón tay ta

Những điều lớn lao trên đất nước bao la

Vẫn không quên niềm riêng nhỏ nhất

Chung thủy nhất là mối tình của đất

Mỗi màu hoa đều thấm đượm tình người

Tôi đã đi rất xa em rồi

Chẳng dễ về thăm em trong phố nhỏ

E ấp cánh hoa mua vào trong sổ

Tím lòng mình và tím cả lòng em

Đường hành quân trong đêm

Hoa đã lẫn vào màu trời tím biếc

Có nhìn thấy hoa đâu mà tôi vẫn biết

Hoa mùa hè nhuộm tím cả trời mây

Em ở đâu rồi băng khuâng kẻ tay

Tháng năm tháng năm hẹn về thăm vườn nhỏ

Câu thơ chép vào tay nôm nao ý nghĩ

Hoa tím lắm lời như những dòng thơ

Tiếng hát ai băng quơ

Tôi ngoái lại nhìn hoa lần nữa

Rừng vắng lặng mà tôi cứ ngỡ

Có đôi bạn nào mới đón đưa nhau.

- Hết rồi! Hì hì... Chúc mi sinh nhật vui vẻ Ngân nhé! Thơ này tau đọc là để thay vì hát tặng đấy. - Nói rồi, Cam ngồi bật dậy và chìa ra trước mặt Ngân một cành Ắng xanh chi chít gai nhọn nhưng đã được ghim kín bởi những bông hoa tím ngát.

Ngân đón lấy nhành hoa với vẻ mặt xúc động đến khó tả. Xúc động không phải ở món quà bởi ngày nào lũ chăn bò này biết làm trò gì hơn ngoài việc đi ngắt những bông hoa sim tím rồi ghim vào những cành Ắng xanh để trang hoàng rạp cưới nhà cô dâu chú rể. Ngân xúc động là vì cô bé đã quên bém ngày sinh nhật của mình, ngay cả mẹ của Ngân cũng không nhớ, ấy vậy mà Cam thì lại nhớ, cũng như Ngân luôn nhớ đến ngày sinh nhật của Cam. Sinh nhật Cam là vào mùa hoa rành rành, những bông hoa trắng xóa li ti như lớp đường kính trắng phủ khắp đồi. Mùi rành rành hăng hắc mùi tinh lọc của đầu trà chứ không dịu ngọt như loài hoa mua, móc.

- Sao? Xúc động lắm hử? Hì hì. Mai mốt giàu có tau nhất định sẽ tặng mi

một món quà thật đẹp. Mi thích cái chi nào?

- Để tau suy nghĩ đã. À, tau thích một bức tranh vẽ về vùng đồi màu tím này và trong tranh cũng có một đôi trai gái như trong bài thơ mà lúc này mi đọc.

- “Màu tím hoa mua” của Nguyễn Văn Thạc, mi nhớ nhe. Họ đã hành quân qua đây đó. Tau khẳng định vậy vì cả Quảng Bình này có nơi nào sim và mua nhiều ăn qua vùng này nữa đâu.

- Ờ... có khi là thế. Công nhận quê mình cũng đẹp thật Cam ha.

- Ờ... đẹp và bình yên thật, nhưng ở đây chó ăn đá gà ăn sỏi... tau phải đi.

- Mi định đi mô? Hết hè ni mi vào cấp ba rồi.

- Mi ở nhà hãy cố gắng học hành thật giỏi để sau này được làm cô giáo như ước muốn.

- Tau nghe anh Tĩnh nói năm ngày nữa anh Tĩnh sẽ đưa mi đi, tưởng anh Tĩnh nói đùa hóa ra...

Chợt Ngân giọng nghẹn lại, nước mắt như chực để trào ra. Cả Ngân và Cam đều mồ côi cha từ nhỏ, hai đứa lớn lên học cùng một lớp, hàng ngày phần lớn thời gian của hai đứa đều gắn bó với nhau. Giờ Cam sắp sửa đi xa Ngân làm sao không buồn cho được. Lúc này Ngân không dám nhìn vào gương mặt đầy nghĩ ngợi xa xăm của Cam nữa. Ngân sợ rằng mình sẽ òa khóc. Ngày Cam đi Ngân không dám ra tiễn, Ngân chỉ nép trong nhà và nhìn ra chiếc xe ôm đang chở Cam khuất xa ngõ nhỏ. Chi tiết làm Ngân nhớ nhất là lúc ánh mắt Cam nhìn vào nhà Ngân với vẻ kiếm tìm, sau đó Cam gác lên bờ rào trước nhà Ngân một gói nhỏ. Đó là tờ giấy gấp tư bài thơ “Màu tím hoa mua” cùng với chiếc cặp tóc tím tím dễ thương. Ngân ấp món quà vào lòng như một vật kỉ niệm quý giá sẽ luôn mang theo bên mình.

Quyên sai những bước chân thẳng tắp đầy tự tin dưới khoảng sân xanh mát, khách sạn năm sao Bình Minh ngời lên dưới ánh nắng mặt trời buổi sáng bởi những tấm biển mạ nhũ vàng. Quyên vừa tốt nghiệp đại học ngành Quản trị du lịch ở Hàn Quốc. Cô xinh đẹp giỏi giang và cũng đầy cá tính. Nét kiêu kì sang chảnh luôn hiện lên trên vóc dáng và gương mặt. Nhân viên trong khách sạn luôn nể sợ cô không phải vì cô là con gái của ông chủ mà bởi cái cách làm việc đầy quyết đoán và khoa học của cô. Quyên nhẹ nhàng mà đánh thép, tươi cười mà sắc lạnh. Mọi người rất muốn được gần cô mà cũng muốn xa lánh cô. Tóm lại Quyên là con người ở ngưỡng cửa giữa gần và xa, giữa thiện và ác. Nói vậy tuy hơi quá cho cô nhưng quả thật Quyên là một phụ nữ khó đoán.

- Cho tôi ít đường thôi nhé. - Quyên dặn cô nhân viên pha cà phê cho mình và ngồi xoay mặt về khu bếp của khách sạn. Chiều đổ những vệt nắng dài xuống nền bê tông trắng lóa. Hình ảnh cậu nhân viên ở khu chế biến thực phẩm với chiếc ba lô trên lưng màu xanh xám thay ca lúc 5 rưỡi chiều đã trở nên quen thuộc với Quyên trong suốt ba tháng cô trở về nước. Cô nhìn những hành động của cậu ta y như một cái máy đã được lập trình sẵn. Vừa đi vừa đeo ba lô lên lưng rồi vội vàng tới dắt chiếc wave cũ kĩ chạy ra khu chợ ngay sát biển. Có những lần tò mò Quyên căn giờ ra đợi sẵn ở khu chợ. Mà thực ra thì Quyên cũng muốn dạo chợ một lúc. Cô thích nhìn ngắm cảnh mua mua bán bán ì ềo ở chợ chiều miền biển.

Khi còn ở Hàn Quốc, có bao nhiêu điều để Quyên nhớ, vậy mà trong nỗi nhớ của Quyên quay đi trở lại vẫn là mùi vị tanh nồng và mặn mòi của biển. Nhớ những ngày thơ ấu theo cha mẹ đi phơi trở cá khô chẳng trên những tấm lưới dưới cái nắng gay gắt mùa hè và bàn chân Quyên rộp lên đau đớn. Những ngày ngồi thờ thần trên cát chơi đùa cùng con còng gió đợi cha ra khơi trở về. Và rồi một ngày mưa biển động cha của Quyên cùng với mấy ngư dân xóm chài không trở về nữa. Mẹ Quyên bỏ miền biển vào Nam làm thuê được ít năm thì cũng bị tai nạn rồi mất. Quyên bám víu xóm chài, sống

dựa vào những túi tôm tép khô, cá khô... bán dạo cho những du khách lãng du chiều Đồng Hới và Quyên không bao giờ quên một kỉ niệm đã làm thay đổi cả cuộc đời của cô sau này.

Người đàn bà đeo chiếc kính râm quý phái sang trọng đang ngồi cùng chồng và cậu con trai bụ bẫm dễ thương bên chiếc bàn hướng ra biển. Cậu con trai có vẻ thích ăn tôm. Nhìn cái miệng chúm chím dễ thương của nó Quyên thích lắm. Cha Quyên bảo, sau chuyến đi biển lần này cha sẽ ở nhà phoir cá cùng hai mẹ con. Cha còn nhìn mẹ Quyên cười và bảo: “Để thêm cho con Quyên một đứa em để cho có chị có em chứ nhìn nó suốt ngày chơi, nói chuyện với đã tràng tội tội sao ấy”. Quyên vỗ tay reo mừng khi nghĩ đến việc mình sẽ có em bé.

Ôi giờ ơi, khổ thân chưa, con ăn từ từ thôi chứ!

Cậu bé ấu hết số thức ăn ra áo và ho sặc sụa. Người đàn bà hốt hoảng rút mấy chiếc khăn giấy. Không kịp nghĩ gì Quyên chạy lại vỗ nhẹ vào lưng em bé và dùng chiếc khăn chít che nắng trên đầu lau áo em bé một cách nhẹ nhàng tỉ mỉ. Xong đâu vào đấy, Quyên nhoén miệng cười thơm vào bầu má em bé một cái rồi cắn mọt tôm khô đi về phía bờ kè với tiếng rao khan khan: “Ai tôm khô cá khô đặc sản sông Nhật Lệ nào! Ai...tôm khô....”.

Người đàn bà quay sang nhìn chồng mắt ngân ngấn nước. Đứa con gái đầu lòng của hai vợ chồng trạc tuổi Quyên không may đã qua đời sau một cơn sốt ác tính. Nỗi buồn ấy ám ảnh người mẹ suốt cả thời gian dài và chồng bà luôn tìm mọi cách chẳng hạn như thỉnh thoảng đi du lịch để cho vợ nguôi ngoai dần nỗi đau mất con. Mọi việc đỡ hơn khi hai người sinh được cu Tin và hai vợ chồng đang cần tìm một người để trông em bé. Quyên được hai vợ chồng gọi lại. Biết được hoàn cảnh của Quyên, hai người rất thương nên nhận Quyên làm con nuôi. Sống với ba mẹ nuôi Quyên được học hành tử tế, càng lớn lên Quyên càng xinh đẹp. Đặc biệt rất hữu duyên là Quyên có ngày sinh trùng với cô con gái của họ cho nên Quyên luôn được ba mẹ nuôi cưng chiều

không khác gì con đẽ.

Sống mũi cay cay, khi những dư vị mặn mòi của biển thổi xộc vào. Quyên lặng lẽ đi qua những hàng tôm cá. Khác với mọi ngày, cậu nhân viên hôm nay không mua tôm mua cá mà mua rất nhiều quả dâu rừng. Xong cậu lại vội vàng vàng chạy vào quầy tạp hóa và trở ra với một lô bìm to tướng. Quyên bật cười.

Người đàn ông đảm đang của năm đây!

- Sao mà lại lấy bớt thực phẩm của khách sạn? Không nghe “Một miếng giữa làng bằng một sàng trong bếp à?”, “Miếng ăn là miếng nhục nghe chưa con?” Bếp trưởng Tư người đẩy đà nhảy mở banh chành cái hộp xộp đựng thập cẩm tôm cua mực cá ra trước mặt cậu thanh niên gầy lép.

- Tao phải báo cáo với cấp trên ngay, nếu không ai cũng như mày đến lúc thực phẩm hao hụt tao mang phải tội.

Chàng trai chạy theo níu áo người đàn bà van xin rồi rít:

- Xin dì đừng báo cáo lên cấp trên, cháu thề là cháu không lấy bớt thực phẩm của khách sạn.

- Không lấy bớt thì ở đâu ra những thứ này? Hèn gì 5 giờ mà đã thay ca mà lần nào cũng chần chừ tới 5 rưỡi mới ra về lặn. Mà chờ lúc mọi người bận rộn chuẩn bị bữa tối cho khách là tranh thủ lấy bớt.

- Dì Tư, không phải như dì đang nghĩ đâu, chuyện này nói ra thật xấu hổ...

- Biết xấu hổ thì đừng có làm... tránh ra... đừng có khóc lóc van xin gì hết á.

- Có chuyện gì vậy dì Tư?

- À cô Quyên đây rồi, may quá tôi định tới gặp cô. Cô Quyên xem này... thằng nhóc này đang làm một việc hết sức xấu hổ.

- Dì căn cứ vào cái gì mà kết luận người ta lấy bớt thực phẩm của khách sạn?

- Ờ... thì rành rành ra đấy.

- Tôi hỏi dì Tư, thế những thứ này ngoài chợ không có sao? Thôi dì đi đi...

- Vâng! - Dì Tư ầm ừc đi vào khu bếp.

- Tôi xin lỗi, mang tiếng là giám đốc điều hành bộ phận nhà hàng nhưng tôi đã thiếu sự chỉ đạo sát sao cũng như quan tâm đối với nhân viên của mình. Tôi biết là... Thôi cậu cũng về đi.

Quyên lặng lẽ đứng nhìn cậu nhân viên cấp dưới của mình lầm lũi dắt chiếc wave đi ra cổng. Nhìn hộp xốp đựng đầy thức ăn lộn xộn dính đầy những mẩu giấy ăn, Quyên biết rằng cậu nhân viên này đã nhặt lấy chúng trong đồng thức ăn thừa của khách mang về.

Mắt Quyên nổi hoa cà hoa sỏi, một cái bạt ngàng giáng xuống mặt Quyên như trời giáng của bà chủ quán khiến Quyên đổ ập ngay xuống xô đựng thức ăn phế thải. Miếng chả tôm trào ra khỏi miệng vì chưa kịp nuốt. Mọi ánh mắt đổ dồn về phía Quyên. Nổi nhục nhã ê chề ấy đã cho Quyên quyết định không còn lê la ăn xin mà tự mình đi bán tôm khô dạo kiếm sống để rồi may mắn gặp được cha mẹ nuôi tốt bụng cho Quyên có được như ngày hôm nay.

- Mẹ đói chưa? Đây là bánh đậu tây nướng đấy, ngon lắm. Con đã có bí quyết làm bánh của riêng mình. Hôm nay thay ca muện con không ra chợ

mua thức ăn mẹ ạ.

- Con ă..ă... ăn chưa, răng về muộn? - Bà mẹ nằm liệt giường khó nhọc phát ra những câu hỏi quan tâm con.

- Con ăn tối ở ngoài rồi. Mẹ có thấy ngon miệng không? Con muốn mẹ là người đầu tiên thưởng thức chiếc bánh đặc biệt này.

Bà mẹ gật gật đầu. Run run há miệng chờ những mẩu bánh Cam bón vào từng chút từng chút một. Những nếp nhăn dần ra bình yên trong đôi tay đỡ đầu của con trai. Cam cho mẹ ăn xong, thay bím và kết thúc buổi tối nhục nhã của mình với một ly nước lọc rồi đi nằm. Những hình ảnh hồi chiều trượt vào trong tâm trí khiến Cam không sao ngủ được. Cam trở dậy bắc ghế nhìn lên trên đồi, những con đom đóm lập lòe như ma trôi vờn trong bóng đêm làm cho khoảng tối dường như mênh mông hơn. Cam nghe trong gió mùi hoa rành rành dậy lên tinh dầu trầm hăng hắc thoang thoảng. Sinh nhật lần thứ 33, tròn 18 năm Cam xa Ngân. Kể từ hôm Cam quyết định theo anh Tĩnh vào Nam, nhưng đi chưa được bao lâu thì mẹ bị tai biến Cam đành phải quay về. Lúc ấy nhà Ngân đã chuyển đi nơi khác sau đợt đền bù để làm đường cao tốc.

Mười tám năm rồi không gặp, không biết Ngân dạo này thế nào, có còn nụ cười duyên răng khểnh, có hay hếch mũi thút thít khóc khi nghe Cam kể những câu chuyện buồn và có còn nhớ về món quà bức tranh vẽ về đôi sim màu tím.

Ôi! Lúc này Cam nhớ Ngân không sao tả nổi. Nỗi nhớ mơ hồ, xa lắc, nỗi nhớ của tình bạn hay tình yêu Cam chưa phân định được. Chỉ biết lúc này nếu có Ngân bên cạnh, Cam sẽ gục vào vai Ngân mà khóc, khóc cho đã đời mới thôi. Nỗi nhọc nhằn sẽ qua đi và Cam lại tiếp tục mạnh mẽ lên để sống. Vì Cam còn phải lo cho mẹ.

Giấc ngủ chập chờn khó nhọc cuối cùng cũng đến với Cam ngay trên

băng ghế ngoài sân và một ngày mới lại bắt đầu với những bận rộn.

- Cam... Cam biết tin gì chưa?

- Chuyện gì hả dì Tư?

- Chúc mừng mày lên trưởng bộ phận phụ trách làm bánh ngọt và các món tráng miệng nhé. Ủi giời! Món bánh tráng miệng dâu tây nướng của mày ngon khách hàng ăn quá trời luôn. Nhà hàng đông khách hơn là nhờ mày đấy. Mà cho dì xin lỗi vì chuyện hiểu lầm hôm bữa nhe.

- Không có gì đâu dì Tư, chuyện đó con quên lâu rồi.

Khuất khỏi hành lang, Cam nhảy căng lên vì sung sướng. Cậu sung sướng không phải vì được thăng chức, cũng không phải vì lương được cao hơn trước, mà vì món bánh dâu tây mẹ làm cho Cam ăn hồi nhỏ đã chính thức được trở thành một trong những loại bánh thơm ngon hấp dẫn nhất của nhà hàng. Món bánh chứa đựng tình cảm của mẹ dành cho Cam sau mỗi lần hai mẹ con đi hái dâu ngoài bãi. Và cũng tại nơi này mẹ Cam đã bị tai biến khi làm việc giữa cái trưa chan chát. Bây giờ mẹ Cam không còn nhớ gì nữa cả.

- Mẹ ơi! Con vui quá thôi! - Cam sung sướng nhảy căng lên lần nữa. Nhưng lần này Cam sơ ý đụng phải Quyên khiến vật trên tay cô rơi xuống nền đá hoa cương.

- Ôi tôi xin lỗi. Tôi hề không cố ý! - Cam vội rít gôm lại từng mảnh kính vỡ. Bỗng Cam dừng lại khi trước mắt mình là bức vẽ đôi sim tím. Nhưng trong hình không có đôi trai gái đón đưa nhau mà là một thiếu nữ ngồi trên xe lăn trong ánh hoàng hôn tối sẫm. Dòng chữ trắng bay bướm như dải khăn xô quấn trên đầu những cụm hoa buồn tím.

Màu tím hoa mua chẳng phải chưa hề biết

Nhưng đến giờ tôi mới hiểu màu hoa

Cam ngẩng đầu nhìn Quyên lạ lẫm. Nỗi xúc động hiện lên trong ánh mắt Cam như dòng lũ cuộn trào từ núi thác đổ về.

- Dì Ngân nhờ tôi chuyển giùm cho một người. - Quyên cũng có vẻ xúc động khi nhắc tới người phụ nữ này.

Liệu có sự nhầm lẫn gì ở đây không, dì Ngân mà cô ấy vừa nhắc đến chắc cũng đã lớn tuổi rồi nên không thể là Ngân của ngày xưa mà Cam quen biết.

- Dì Ngân thật tội nghiệp. Dì ấy hơn tôi có tám tuổi, nhẽ ra tôi cũng có thể gọi dì ấy bằng chị nhưng vì cách đây bảy năm dì Ngân lấy cha nuôi tôi nên tôi phải kêu dì Ngân bằng dì. Vụ tai nạn xe hơi kinh hoàng năm đó mẹ nuôi tôi đã ra đi tại chỗ. Còn cô sinh viên mỹ thuật vừa mới ra trường thì vĩnh viễn không bao giờ đứng lên được nữa trên đôi chân của mình. Cha tôi đã qua lại chăm sóc và nguyện suốt đời ở bên cạnh chăm sóc dì ấy. Ban đầu dì Ngân không chịu nhưng dần dần dì đã nhận ra cha nuôi tôi là một người đàn ông tốt và có thể cho dì ấy niềm tin để sống nên cuối cùng đã đồng ý về ở cùng với chúng tôi.

Cam ôm bức tranh bước đi như người mộng du: Có phải em đó không Ngân, người đàn bà ngồi trên chiếc xe lăn dưới những rặng dừa phủ tím hoàng hôn, trước mắt là giá vẽ, ngoài kia là biển. Biển vẫn rì rào với muôn ngàn con sóng hát mãi bài tình ca muôn thuở. Vậy mà anh đã đi ngang như chưa từng quen biết em...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Đêm Có Mưa - Trần Thị Diệp

Hai một giờ ba mươi. - Tiếng lá khô bị cuốn xào xạo trên mặt đường xen lẫn những âm thanh rú rít của gió báo hiệu một trận mưa sắp đến. Dưới cành phong lan Matutos màu tím rỏ buông như rèm che phủ kín một góc bàn, Thiên An đang chăm chú ngồi đếm từng giọt cà phê rơi tí tách. “Một trăm mười bảy, một trăm mười tám, một trăm mười chín, một trăm hai... Không. Hết. Một trăm mười chín giọt. Vậy là ít hơn những chén kia.” Nàng tự nhủ.

Tiếng sấm vang lên đột ngột làm Thiên An bất chợt giật mình, nàng ghé người qua thành ghế, hé cửa sổ nhìn ra ngoài. Bên trên những ngọn đèn đường mù bụi cuốn là bầu trời đêm sẫm sịt mịt mùngmặt một màu tối tăm trĩu nặng như sắp đổ ập xuống cả thị trấn. Một tia chớp lóe lên, rạch ngang bầu trời, Thiên An rụt cổ vội vã theo phản xạ, nhưng không có sấm.

- Anh sắp về chưa?

- Ba mươi phút nữa em nhé, ở đây đang tắc đường. Đợi anh qua đón em về.

Đó là cuộc hội thoại cách đây hơn tiếng rưỡi với chồng nàng. Đã quá quen với những lần ba mươi phút như thế, nàng khẽ thở dài, kéo ghế bước ra.

Ở một thị trấn nhỏ bé như Phú Sa, nơi cách thành phố chưa đầy hai mươi cây số, khi mới đặt chân đến đây nàng không nghĩ nó lại là một chốn yên tĩnh như thế này. Sự bình lặng của thị trấn cứ như là một điều tất yếu, người ta bình lặng sống, bình lặng đi, bình lặng cả yêu thương và hờn giận. Cái yên tĩnh không chỉ ở trên những ngọn cây, lan trên các tuyến đường nội thị, mà

còn bao phủ cả những quán cà phê sang trọng, kể cả chỗ mà tối nay nàng ngồi một mình đợi chồng với hi vọng tìm một không gian nhộn nhịp hơn, xua đi cảm giác xa lạ và cô quạnh của một kẻ mới chuyển đến vùng đất mới. Thiên An tiến qua những dãy bàn. Một cụ già nhâm nhi tách trà, một vài người khác cúi xuống nói với nhau những câu thăm thì như tiếng sóng.

- Cho tôi thanh toán! - Nàng nói với người phục vụ.

- Bàn số bao nhiêu? - Người đàn ông tóc phủ màu mùn đất đang cầm cúi viết lên cuốn sổ tay.

- 13.

- Một con số không tốt lành. Năm tách cà phê, và...? - Người phục vụ vẫn đang cúi xuống như thể nàng là vô hình.

- Không gì nữa.

- Một trăm năm mươi ngàn, cô gái. - Gã hất mái tóc lên nhìn nàng.

Trong phút chốc nàng thấy tim mình lạnh ngắt. Một cảm giác buốt giá đến tận xương và thốc tận óc làm nàng tê cứng lại. Nàng nghẹt thở. Dạ dày nàng co thắt như muốn tổng tháo tất cả những mớ hỗn độn trong nó ra ngoài. Tai nàng ù đi. Nàng bất động.

“Một trăm năm mươi ngàn”. Giọng nói nhắc lại.

Như sự tỉnh, Thiên An run rẩy quờ bàn tay vào túi rút ví ra.

- Đây..., đây ạ...

Nàng lấp bắp rồi vội vã quay người định bước đi.

- Này cô...

Thiên An khựng người nhưng không ngoảnh lại.

- Vùng này không chào đón những người phụ nữ đi một mình khi đã muộn. Lần sau - nếu có - cô nên về sớm hơn. Một đêm sắp mưa sẽ chẳng mấy dễ chịu đâu.

Có tiếng ai đó cười gằn. Thiên An im lặng, nàng đẩy nhanh cửa ra ngoài. Một trận gió bụi đập thẳng vào mặt nàng tát rạt. Phía bên trong, người đàn ông rút ra khỏi học bàn chiếc gương tay. Sau tấm kính hiện lên một khuôn mặt dị hợm, khuôn mặt chỉ còn một mắt nhắm nhịt sẹo rỗ, khuôn mặt như không phải mặt người. “Những kẻ chỉ biết sống trong nhung lụa.” Gã hướng ánh nhìn u tối ra cửa.

Hai một giờ bốn mươi.

Khi tấm barie của trạm thu phí cầu Ngã Ba Giát đóng lại phía đằng sau xe, Tuấn thấy lòng mình thư thái lạ. Bon chen với ba bốn hợp đồng, dăm ba cuộc hẹn trong một ngày làm anh mệt rã rời. Hai bên đường, những dãy nhà sáng đèn dần thưa thớt nhường chỗ cho một khoảng không gian tối đen và rộng mênh mang như bất tận trải ra trước mặt: cánh đồng. Đã quá quen với chạng đường, Tuấn nhấn nút hạ cửa kính xuống. Ngay lập tức một mùi hương quen thuộc, nồng nàn và mơn trớn ủa vào trong xe, mùi lúa đương thì. Anh hít căng lồng ngực, trong hơi gió có lẫn mùi hơi nước ngọt ngào và tê lạnh. Tuấn thè lưỡi như thể anh đang nếm những giọt nước rồi khẽ cười khi nhìn thấy bộ dạng ngớ ngẩn của mình trong gương. Gió đang mạnh dần lên cùng với một vài tiếng sấm bắt đầu nổ ò oàng đâu đó. “Có lẽ trời sắp mưa”.

Tuấn nhìn ra ngoài, không quên với tay mở bản nhạc jazz. Đây có lẽ là cơn mưa đầu mùa, cũng là cơn mưa đầu tiên khi anh và Thiên An chuyển đến Phú Sa. Một nơi có thể phần nào an ủi nỗi thất vọng của vợ chồng anh sau mỗi lần cố gắng sinh con nhưng bất thành. Một lần, hai lần, rồi ba lần, tất cả lại trở về con số không trong ngôi nhà không vắng lên tiếng cười đùa con trẻ.

À mà không, có thể là bốn. “Nếu kể cả lần đó nữa”...

Bất chợt Tuấn giật mình, trí nhớ nhắc rằng hình như anh quên gì đó. Anh quờ tay trong túi rút điện thoại ra, năm cuộc gọi nhờ của Thiên An. Anh định bấm máy, nhưng chợt nhận ra khúc cua trước mặt sẽ dẫn vào lối rẽ về thị trấn. “Cũng sắp về tới rồi”, Tuấn định đặt máy lại vào túi. Một cú xóc xe đột ngột - thường là do đá vụn rơi xuống từ những chiếc xe tải chạy cho các công trình vẫn thường đi qua đường này - làm chiếc điện thoại rơi xuống sàn xe. Tuấn nghiêng người nhặt, và khi anh vừa mới ngẩng lên được nửa đầu thì bất thành linh một bóng đen từ đâu lao đến, vụt chắn ngang ngay trước mũi xe. Một tiếng két vang lên khô khốc. Mái tóc xõa đen phủ rụi trên đèn xe rồi đập cộp vào kính trước. Bóng đen chuồi rơi xuống theo những vệt máu lăn dài rỏ lên kính như vệt mưa. Chiếc xe trượt thêm một đoạn trước khi quay ngang rồi dừng lại.

Hai một giờ bốn lăm.

Khuôn mặt người đàn ông đứng sau quầy phục vụ cứ ám ảnh trong đầu nàng như một bức điêu khắc bằng đá cẩm thạch trong trí nhớ người tạc tượng. Người mà Thiên An gặp tối nay - con người đó - làm nàng kinh hãi. Không phải những vết sẹo trên khuôn mặt, mà là ánh nhìn, cái cách mà hắn nhìn nàng như thể hắn biết nàng là ai, hắn biết chuyện gì sẽ xảy ra.

Một cái nhìn lạnh lẽo và tối tăm, không lối thoát.

Một ánh nhìn u ám như báo hiệu những chuyện chẳng lành.

Một ánh nhìn trống rỗng và chứa nhiều đớn đau - hơn cả cái chết.

Hay có lẽ nàng say?

Không! Nàng còn tỉnh. Trải qua bao năm từng làm PR, bao nhiêu tiệc tùng, bao nhiêu bia rượu, bao nhiêu cuộc hội hè thâu đêm nàng còn chẳng

say, huống hồ chỉ mấy giọt cà phê. Ở mà nàng chỉ say một lần... lần đó... vào cái ngày mưa đó... nàng bước ra khỏi bệnh viện khi trời đang trút xuống những hàng mưa tầm tã của cơn bão số ba, lạng lẽ chạy xe lên cầu, rồi lạng lẽ vút xuống dòng nước cái bọc ni lông đen nho nhỏ, không quên lẳng theo một bó nhang. Nàng nhìn nó chìm dần xuống nước sâu rồi quay về bar quen thân nhiên uống rượu. Cô bạn thân tìm thấy nàng nằm trong bãi nôn mưa, mắt trợn tròn. Người ta còn tưởng nàng chết rồi. Thì chết, nhưng mà chết sinh linh trong bụng mà nàng bỏ, cái sinh linh mà nàng còn không biết cha nó là ai, nàng không níu giữ. Còn nàngsau bao nhiêu năm giờ đây đã là vợ Tuấn, một người vợ hiền thực, hết mực yêu thương chồng, một người vợ dịu dàng và bình lặng nhưng trong lòng vẫn không nguôi bão dông.

Thiên An cố gắng rảo bước thật nhanh, còn khoảng mười phút đi bộ để tới được cổng ngôi biệt thự nơi nàng ở. Một vài hạt mưa nhỏ bắt đầu rơi xuống, xen lẫn trong những đám bụi đang bay tứ tung vì gió. “Oàng!” Tiếng sét nổ giập ngay trên đầu làm nàng giập mình hoảng sợ, và ngay sau đó đèn đường tắt phụt. Thiên An mất phương hướng, nàng đứng khựng lại, nhưng nàng hiểu là không thể dừng ở đây, ngay lúc này, khi trận mưa lớn đang chuẩn bị ập đến. Đường phố vắng ngắt không một bóng người. Bỗng Thiên An thấy rát ở tay, đầu tiên là đau nhẹ, rồi những cơn đau ập đến như ai đó ném đá vào nàng. Không phải đá mà là mưa. Những hạt mưa lớn bắt đầu đổ xuống hắt vào người nàng lạnh như đá chém. Gió cùng sấm chớp vẫn không ngừng rú rít, và mưa tấp lên người nàng ướt rượt. Thiên An thầm nguyện rửa buổi tối đen đui, giá mà nàng ở nhà, giá mà chồng nàng đúng hẹn, giá mà nàng về sớm hơn...

- Sao anh lại như thế?

- Anh không thể làm khác được.... - Tuấn cúi mặt tránh nhìn vào người đối diện.

- Cả một câu xin lỗi cũng không thể nói ư? - Cô gái cắn môi tím nhợt,

những giọt nước mắt chảy dài trên khuôn mặt xanh xao.

- Anh sẽ đưa em đi... đi giải quyết... nhé... Ở phố Hòa Lạc có bác sĩ...

- Nhưng nó là con anh. Đứa trẻ không có lỗi.

- Đó chỉ là một sơ suất...

- Cả tình yêu bao nhiêu năm cũng là sơ suất?

- Anh... Chúng ta không hợp... không thể đến với nhau được... Anh không muốn em mang gánh nặng... - Tuấn nhìn cô gái rồi ngoảnh vội đi chỗ khác. Bên cạnh hàng hiên, những hạt mưa rơi rơi như nước mắt tuôn.

- Anh sẽ không hối hận chứ? - Cô gái tựa vào bức tường, người mềm oặt như một sợi bún không còn chút

sức lực.

- Anh đã quyết định rồi, không nên tiếp tục nữa, em sắp xếp thời gian rồi anh sẽ đưa em đi. - Anh nói nhanh.

Giọng điệu dứt khoát của Tuấn làm cô gái như bưng tỉnh. Hai bàn tay nổi những vết gân xanh siết chặt lại. Cô đứng thẳng dậy, nhẹ nhàng như một con sóc, điềm tĩnh vuốt tóc rồi bỗng nhiên nhìn anh bật cười.

- Ha ha!

- Em sao thế?

- Anh sẽ không rời bỏ con mình.

- Em nói sao?

- Mẹ con em mới là người rời bỏ...

Chiếc công-ten-nơ rẽ mưa chạy từ đường Cái Thịnh vừa rẽ tới. Một bóng hình bé nhỏ nhanh như chớp băng qua làn mưa vụt ngang sang đường lao ngay đứng chắn trước mũi xe. Mái tóc xõa đập đầu về phía trước rồi lăn xuống trong một âm thanh rùng rợn và mùi tanh nồng nặc của máu. Một cảnh tượng hãi hùng diễn ra trong chốc lát làm Tuấn đứng bất động, toàn thân tê liệt.

- Lan Anh! Lan Anh! - Tuấn bừng tỉnh, anh thét lên. - Lan Anh!...

Hai mươi một giờ năm lẫn.

- Ai?

Im lặng.

- Ai đó?

Vẫn im lặng. Chỉ có tiếng gió và mưa.

Bà quản gia cầm lấy chiếc đèn pin rồi tiến về cánh cửa. Hi vọng lànó.Cầu trời lànó. “Xin đừng để chuyện gì xảy ra, xin hãy để cho đêm nay mọi thứ được bình yên!”.

Bà vặn chốt, và khi cánh cửa nặng nề với âm thanh kèn kẹt được đẩy ra, những luồng nước bắt đầu bắn tung tóe lên sàn nhà, lên người bà, và cách đó tầm nửa thước, một cành cây gãy đu theo gió đập cồm cộp vào tấm tuy lơ chắn nắng như nhịp điệu bàn tay gõ cửa. Một vùng mưa tối đen không bóng người.

Hai mươi hai giờ.

Những tia sáng yếu ớt bị mưa cuốn thành từng dòng nhập nhòa phía trước

báo hiệu cho Thiên An biết rằng cuối cùng nàng cũng sắp về tới nơi. Nuốt những giọt nước mưa đang chảy trên khuôn mặt mà nàng chẳng còn đủ sức nuốt, Thiên An tự hỏi không biết rằng trận mưa lớn này có làm chuyển đi về của Tuấn ảnh hưởng hay không. Bỗng suy nghĩ của Thiên An chợt đứt đoạn bởi một âm thanh kì lạ phía sau. Thoạt tiên có vẻ đó là tiếng rắc của cành cây gãy, nhưng rồi nó lại lặp lại thêm lần nữa, như tiếng ai đó giẫm cả lên cành khô. Thiên An cảm thấy chần chợn. Nàng dừng lại. Chỉ có tiếng mưa. Nàng bước tiếp. Lần này nàng nghe thấy rõ hơn âm thanh sau lưng mình. Tiếng gõ nhẹ nhẹ lên nền bê tông và đều nhịp, thì thoảng sòm sộp nước như tiếng bước chân đi lội nước. Nàng chậm lại, tiếng bước đi trở nên nhẹ nhàng, nàng vội vã, phía sau âm thanh cũng khua nhanh hơn.

Có ai đi sau mình chẳng?

Thiên An đứng lại giữa màn mưa tối đen như mực. Vẫn chỉ là tiếng mưa. Một nỗi sợ hãi ủa vào tâm trí nàng. Vẻ mặt u ám như điềm báo cùng câu nói của gã trong quán cà phê làm nàng thực sự hoảng loạn. Lấy hết can đảm, Thiên An quay người lại.

Không có gì cả.

Thiên An thở phào, nàng cần phải nhanh chóng trở về để chấm dứt buổi tối điên loạn này. Nàng dợm quay người, chợt một ánh chớp rạch ngang nền trời, và trong ánh chớp vụt sáng xua đi bóng đêm trong giây lát ngắn ngủi, Thiên An nhìn thấy phía trước cách nàng tầm năm mét, một bóng đen trong chiếc áo choàng trùm kín đang chăm chăm bất động hướng về nàng. Một hình người! Rồi tất cả vụt mất chìm vào màn mưa tối mịt. Thiên An lạnh toát sống lưng. Hốt hoảng, nàng quay đầu chạy. Một bức tường đột ngột đâm ra trước lối rẽ làm nàng va vào loạn choạng. Thiên An lao đảo người rồi chạy tiếp. Bỗng Thiên An giẫm phải một vũng nước mưa. Nàng té xuống. Nước tóe phọt vào mặt, trào vào miệng nàng. Không phải nước mưa, đó là một thứ gì đó tanh lợm đang chảy vào trong họng nàng. Một thứ nước đắng đặc và âm

ấm nóng làm nàng ngập ngụa. Máu! Trời ơi máu! Máu ở đâu mà nhiều thế này. Một vũng máu lênh láng! Thiên An nghệt thở, nàng không làm cách nào nhắc được người dậy. Lại một ánh chớp nữa lóe lên, và lần này, Thiên An nhìn thấy trong vũng máu mà nàng đang chìm ngập, một hài nhi đỏ hỏn co quắp, dây rốn quấn quanh người. Một hài nhi nhăn nheo, hai hố mắt trũng sâu trong vũng máu, rồi bất chợt, nó mở mắt, ánh mắt tối đen hướng về nàng chăm chăm, chăm chăm... Thiên An hét lên. Nàng lịm đi trong tiếng khóc trẻ con văng lên đâu đó. Tiếng khóc chìm dần, chìm dần vào bóng đêm. Thiên An thấy lạnh, rồi ướt. Có ai đó kéo áo che lên mình nàng. Bàn tay bế xốc nàng dậy, đi trong lạnh và mưa.

Hai mươi hai giờ ba mươi.

- Lan Anh! Lan Anh!... Có ai cứu với!

- Này anh! Anh gì ơi!

- Lan Anh...!

Một bàn tay to và chắc nịch níu lấy vai Tuấn lay lay, anh choàng mở mắt. Trước mặt anh là một cabin xe đang sáng đèn, xung quanh trời tối đen, và phía bên ngoài một người đàn ông lạ mặt đang nhìn anh đầy nghi ngại.

- Này, anh có sao không?

Người đàn ông đứng ngoài khung cửa kính cúi đầu xuống thấp hơn.

Một cơn đau âm âm u u lan từ đầu xuống cổ khiến Tuấn choáng váng.

- Tôi cũng không chắc... nhưng có lẽ...

- Có chuyện gì vậy?

- Hình như tôi đâm phải một cái gì đó.

- Tôi đi qua và thấy anh ngồi gục đầu lên vô lăng. Nhưng chắc là không có vụ đụng xe, vì nếu có, mọi thứ đã khác...

Ông ta trở ra bãi đường nhựa phía sau xe Tuấn đầy ảm ý. Tuấn không ngoái đầu lại, anh đang nhìn ra phía trước, nơi chiếc đèn xe hắt ánh sáng lên tấm kính chắn trống trơn.

- Có lẽ cậu nên đi chậm hơn nếu trời mưa, và nhớ... uống ít thôi.

Người đàn ông nói và vẫy tay chào Tuấn sau khi nhận thấy anh đã tỉnh táo rồi bước lên chiếc xe đang đỗ ngay bên cạnh. Tuấn nhìn theo, thừa hiểu ông ta có ý gì. Đã nhiều lần trải qua cảm giác này, và cứ mỗi lần thức dậy lại thấy một khuôn mặt lạ nhìn anh như người điên, Tuấn không thể nào giải thích. Nỗi ám ảnh tội lỗi đeo bám anh trên những chặng đường khiến anh không thể nào trút bỏ. Hình ảnh người con gái mang đứa con anh trong bụng ra đi như một bóng ma, như một lời nguyền ám ảnh anh, sẵn sàng xuất hiện để anh phải nhớ, phải khắc cốt ghi tâm tội lỗi của nhiều năm trước. Tuấn rùng mình, anh kéo cửa kính lên rồi ngạc nhiên nhìn ra ngoài thấy những vũng nước đọng rất to trước mũi xe. Có lẽ một trận mưa rất lớn đã trôi qua. Không biết ta đã ở đây bao lâu?

Hai mươi ba giờ.

Khi Thiên An mở mắt, trước mặt nàng đã là hình ảnh quen thuộc: Hai bình hoa màu tím ngọc thạch, rèm cửa xanh dương, chiếc bàn trang điểm bằng gỗ gụ đen, và bàn tay đang nắm bàn tay - của chồng nàng. Tất cả những thứ vừa diễn ra cứ như một giấc mơ vầng vất máu và nước mắt.

- Sao em lại ở đây được?

- Em không sao là tốt rồi. Bác sĩ bảo em bị choáng mất sức nên có thể thấy một vài ảo giác.

- Ai đưa em về?

- Là cậu ấy. - Tuấn xoa đầu nàng trùi mền rồi trở tay về phía cửa.

Nàng ngược nhìn theo, rồi bỗng tất cả màn mưa buốt giá và lạnh lẽo sụp xuống.

Thiên An hét lên: “Không!” Nàng hoảng hốt úp mặt vào ngực Tuấn.

- Không sao, em đừng sợ, chỉ là cậu ta có hình thù hơi kì dị thôi.

Gã đàn ông cao lớn nhìn người phụ nữ đang run rẩy bằng con mắt độc nhất của mình rồi cười khẩy. Quả không sai với nhận xét ban đầu của hắn khi thấy nàng trong quán cà phê. “Cô ta chắc sẽ không trụ nổi giữa cơn mưa đầu mùa”. Hắn mặc kệ. Những kẻ sống trong nhung lụa biết thế nào là khổ đau chứ? Còn hắn, hắn biết. Hắn biết từ khi bị mẹ hắn bỏ rơi cũng giữa một đêm mưa to như thế. Hắn biết khi hắn nằm lết lèo trong vũng nước mưa khóc cho tím tái, khóc cho nhể nhại nước mắt, khóc cho miệng không ngậm lại được, khóc cho lũ trùn trồn mưa bu vào kín đặc miệng. Cũng vì thế mà hắn không chết đói. Phân và nước tiểu trộn lẫn bùn mưa, đến nỗi con chó đi qua cũng tưởng hắn là đồng phân ngoạm mồm vào. Hắn chống chọi, hắn không thể chết, chết như một đồng cốt thối. Cho đến bây giờ, mỗi khi có trận mưa lớn là hắn lại uống, uống cho say, cho xói mòn những nỗi đau như giọt nước xói mòn đất cát. Nhưng đêm nay hắn không uống, không biết điều gì khiến hắn mặc áo mưa và cầm theo ô đi theo người phụ nữ xa lạ, hay hắn thương xót một linh hồn sắp bị vùi dập trong trận mưa không chống đỡ nổi. Và hắn thấy nàng hoảng loạn, nàng ngã xuống ngay trước cổng nhà nàng. Hắn đã đưa nàng về.

- Đó là con nuôi của tôi. - Một giọng nói bất thành linh thốt lên.

Thiên An ngoảnh lại: Bà quản gia Lưu Tâm.

Bà đã cầu mong không có gì xảy ra, vì bà biết nỗi ám ảnh sợ hãi bị bỏ rơi trong mưa sẽ khiến thằng con nuôi bà quẫn trí. Lần nào cũng thế, cứ mưa là nó rượu, rồi đập phá, rồi về chỗ bà làm việc làm toáng lên, sau đó là tru lên những tiếng như chó dại, con chó đã đặt dấu vết dị hợm lên người nó. Cậu chủ Tuấn và vợ vừa chuyển đến đây, bà còn chưa có dịp nói chuyện với họ về hoàn cảnh của mình. Nhưng, tạ ơn Chúa, chính nó đã cứu Thiên An.

- Xin cô cậu đừng kinh sợ bởi vẻ ngoài của nó. Nó bị mẹ bỏ rơi. Và tôi nhặt được thằng bé từ một vũng nước mưa, nằm thoi thóp sau khi bị một con chó dữ nhào vào cắn mất một mắt. - Bà ghen ngào. - Tội nghiệp, những đứa trẻ không có tội.

-...Xin... lỗi. - Thiên An mấp máy, nàng biết mình còn nhiều thứ để nói lời xin lỗi hơn thế - Thực sự xin lỗi. Và cảm ơn anh rất nhiều. - Nàng cúi mặt xuống gối. “Những đứa trẻ không có tội.”

- Cảm ơn anh - Tuấn nói. Anh nhìn người con nuôi của bà quản gia, nhưng rồi trong khoảnh khắc, anh chết lặng trước những vết sẹo hằn sâu hoắm hoắm kéo dài từ con mắt trắng dã và nỗi khinh mạn trong ánh mắt còn lại của người đàn ông nọ. Và rồi một nỗi đau ủa về làm tim anh thắt lại. Lần này, nỗi đau, nỗi ám ảnh đó không còn là ảo ảnh, nó đã mang một thù hình, thù hình của đứa con bị buông bỏ - “cũng như con ta” - và đứng trước mặt anh, lặng lẽ dưới bóng hình của kẻ ban ơn vừa cứu mang chính vợ anh.

- Tôi phải về chỗ làm rồi - Gã bỗng cất giọng nói thẳng tưng không mấy may lay động khuôn mặt.

- Cả đêm như thế này sao? - Tuấn giật mình, thất thần hỏi lại.

Gã đàn ông lặng lẽ quay người rời đi. Tuấn chạy theo, nhưng bà quản gia nắm tay anh lại.

- Mặc nó, để cho nó đi, không sao đâu. Cậu chăm sóc vợ đi đã. - Nói rồi bà bước theo người con.

Ngoài trời đã tạnh mưa.

Thị trấn trở về vẻ yên bình vốn có của nó.

Một không gian im lặng bao trùm căn phòng chỉ còn hai người đang thức.

- Anh này - người phụ nữ cất tiếng phá vỡ sự tĩnh lặng.

- Sao?

- Có những chuyện trước đây em muốn kể anh nghe.

- Anh cũng có.

- Ừ.

- Mà thôi, quá khứ không thể nào sửa được.

- Anh này!

- Sao?

- Mình nhận con nuôi nhé?

- Sớm em nhé.

- Ừ. Mà khi tối, em sợ quá.

- Anh cũng thế.

- Thôi ngủ đi.

Đèn ngủ tắt, căn phòng chìm vào bóng đêm tĩnh mịch.

Trên cao, chuông nhà thờ đổ mười hai giờ đêm.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Hường Quỳnh - Dương Hằng

Đêm đó, mẹ ngủ ngoài sông. Lần theo những vết chân nhám nhở của bà trên lối cỏ, tôi mới hay bà đang nằm trên con thuyền tròn trĩnh theo bóng trăng trôi. Cái chòi kín gió bỏ không. Ánh sáng của trăng chảy đầy như để soi rõ từng tác nghĩ trên khuôn mặt của mẹ. Tôi tần ngần đứng ở mép sông, muốn kéo con thuyền dạt bờ để bước lên cùng mẹ. Nhưng tôi không đủ sức, đành mặc con thuyền chênh chao giữa dòng nước.

Mẹ thức suốt đêm ở con sông này, bao lần. Những ngày tôi còn bé, mẹ thường bế tôi theo. Tôi gọi đó là chuyến phiêu lưu kì thú. Tôi nghịch bóng trăng dưới dòng nước mát, ngửa mặt uống từng giọt trăng đang rớt xuống. Lần nào tôi cũng ngủ ngon lành, bốn bề là gió nước, trăng sao, lòng mẹ thật ấm áp. Sáng ra, nắng rọi đỉnh đầu. Tôi hé hé mắt, đưa tay che nắng, dáo dác tìm bóng mẹ. Con thuyền đã neo cạnh bờ và mẹ đã rời đi tự lúc nào.

Lần gần đây nhất, bố đi mấy ngày không về. Những cuộc cãi vã, tòn mún và vụn vặt đến độ tôi đã nghĩ như mấy đứa trẻ giận dỗi nhau một hồi rồi quên đi sạch sẽ và lại cười với nhau những nụ cười tươi rói. Nhưng những cái tòn mún không ngờ lại nhấn chìm mẹ vào đáy sâu của nỗi buồn. Cái ngày xưa ấy, buồn đến độ nào, mẹ cũng không quên thằng bé con sợ cái trống vắng của căn nhà đến run rẩy, nên mẹ đưa tôi theo.

Bao lần vậy cũng không bằng lần này. Cú sốc tàn nhẫn tạo ra dấu chấm hết của một đời người. Đau điếng hơn khi chính bàn tay bố đã âm thầm bóp nghẹt trái tim mẹ. Ngôi nhà mới đã dựng lên, cách nhà cũ vón vện một khoảng sân. Nơi ấy mẹ tôi sẽ sống những ngày nhàu nhĩ mai này và có khi

cánh cửa sổ nhìn sang nhà cũ sẽ mãi mãi khép chặt tựa cội lòng mẹ bây giờ. Tôi đứng như chôn chân dưới đất. Đám cỏ đã ướt sương. Trăng còn thức. Mẹ tôi chưa ngủ. Nỗi buồn miên man chảy.

Sáng hôm sau, xe taxi đỗ ngay trước cổng nhà. Người đàn bà rề rà bước xuống, một tay chống lưng, một tay đỡ cái bụng nặng nề của mình. Nội tôi đơn đả chạy ra như bắt được vàng. Một vài đứa trẻ con bỏ những đồ hàng đang chơi dở, xúm xít trước cổng nhà tôi. Có đứa mắt chăm chú nhìn người đàn bà lạ. Có đứa mê mải chạm tay vào chiếc xe ô tô xanh bóng loáng và thi thoảng lại đưa mắt nhìn xuống cái ô tô đồ chơi bé tí đang nằm gọn lỏn trong tay mình. Từ cổng vào đến nhà, bố đi thẳng, nhìn thẳng, nhất mực không ngoảnh lại, dẫu vài ba tiếng rên rỉ, chạt vật của người đàn bà phía sau mình vang lên. Ông đang bận diễn sự thanh cao và trong sạch của mình với cuộc đời. Cái đêm nội lưng khựng đi qua khoảng sân nhà để bước sang nhà tôi, tay cầm tờ đơn ly dị trên tay, tôi đã xé toạc đi và gào lên trong sự yếu đuối bất lực. Mẹ tôi thành linh ngồi dậy, kéo trong ngăn tủ một tờ đơn ly dị khác đã ký sẵn. Mẹ rảo bước thật nhanh và ở bên nhà mới, tôi vẫn nghe thấy tiếng mẹ gằn từng chữ:

- Ông ký ngay đi.

Có những đêm không nén được lòng mình, phần yếu đuối trong tôi lại trỗi dậy. Những kí ức đẹp đẽ về bố cứ ùa về ngập lòng khiến tôi trào nước mắt. Nhớ những ngày thu tháng tám, mưa sục sùi, đêm đêm tôi lại xách đèn theo bố sục sạo các khu vườn trong xóm để tìm ếch. Hoa bưởi lặn lẽ tỏa hương. Tôi ngồi trên lưng ông, tay ôm lấy cổ ông và soi đèn theo hướng ông bảo. Tôi cũng xem đó là một chuyến phiêu lưu. Mỗi chuyến trở về, trong túi lưới của bố con tôi bao nhiêu là ếch. Mẹ nhặt vài con giữ lại để nấu bữa giãm ếch với bánh đa, phần còn lại đem ra chợ bán. Những đứa trẻ trong xóm cũng thường ghen tị với tôi bởi trò chơi thả diều trên đồng bãi lúc nào tôi cũng có bố theo cùng. Nhờ có bố, diều của tôi bao giờ cũng cao vút và rực rỡ nhất trong đám

điều của lũ bạn. Không ngờ, đến bây giờ, bố cách tôi chỉ dăm chục mét mà thực lòng tôi vẫn nghĩ mình là đứa trẻ mất cha rồi. Kỉ niệm quá khứ có đông đầy bao nhiêu cũng bị vài thứ xấu xí lợm lặt từ hiện tại vùi lấp mất. Chúng không còn chỗ để ngoi lên nhưng đêm đêm vẫn quấy đập âm ỉ làm lòng tôi nhức nhối. Bố đã phản bội mẹ. Bố đã lừa dối tôi. Tôi không tin. Tôi không muốn tin...

Sự xuất hiện của người đàn bà mới khiến cuộc sống của bố đảo lộn phần nhiều. Mất chức bí thư xã, trở về làm bạn với ruộng cạn, đồng khô là điều tủi hổ nhất của ông. Bao nhiêu năm ngạo nghễ với họ hàng, làng xóm chỉ nhờ cái danh ấy. Quần áo phẳng phiu đã nằm im lìm một góc, dây thắt lưng chẳng mấy khi dùng đến.

Sáng ra tôi đã thấy ông ngồi phì phèo điếu thuốc, rồi mông lung nhìn theo làn khói xám vừa nhả. Người đàn bà ngồi nhặt mớ tép khô ngoài thềm, khe khẽ rên lên ư ư xoa cái bụng chềnh ềnh của mình. Tôi thoáng chạm mặt đôi ba lần ở cổng, đủ để nhận ra vẻ già nua, môi dày, mũi nở của người đàn bà bụng bầu đã quá tuổi bốn mươi. Hai cái gót chân nứt nẻ như đám ruộng khô cằn, mái tóc rẽ tre lòa xòa hiếm khi búi gọn.

Con Ki chạy sang nhà mới kể từ ngày tôi ở đây. Nhà mới chưa quét sơn, bên trong chỉ có một chiếc giường gỗ cũ kê sát tường. Đêm đêm, mẹ vẫn thấp thỏm trở mình trong những tiếng ho khan của bố. Đóa quỳnh trong vườn thơm đậm, mùi hương ngọt ngào một thuở bỗng nhức nhối cả tâm can. Tôi vẫn nhớ như in hàng đêm mẹ thủ thủ vào tai bố “Quỳnh đang nở rồi đấy anh”. Những ngày ấy tôi cũng mê quỳnh như một thằng con trai mới lớn biết chớm rung rinh trước một cô gái đẹp. Lúc này, có thể bố đã ngủ say mềm trong một mùi hương lạ lẫm khác. Chỉ mẹ con tôi còn thức.

Đứa trẻ chào đời trong một ngày nắng hanh hao của tháng mười. Tiếng khóc ré lên của thằng bé khiến mẹ tôi quay quắt. Như không đủ sức, bà buông thông bát cơm xuống chiếu. Bà đứng dậy, lặng thinh mà đau đớn. Nỗi

cắm hờn trong lòng tôi trời dậy. Mười chín năm nghĩa tình không bằng cái nhờ nhàng trong phút chốc. Phải chăng ông không còn thương yêu mẹ tôi? Hay người đàn bà đó đã dồn ép bố? Những cuộc cãi vã tòn mủn trước đây cũng không khiến mẹ ngậm ngùi xa xót như lần này. Không một lời trách cứ, mẹ thầm lặng gặm nhấm cơn đau trong từng giây, từng phút. Điều đó càng làm tôi muốn giẫm đạp lên sự đốn hèn và tàn nhẫn của bố. Một quyết định cùng lúc đã biến hai phận người trở nên lắt lay qua ngày tháng.

Hai năm sau, tôi học trung cấp nghề dưới thành phố. Cứ một tháng một lần, tôi lại ghé về cho căn nhà bớt trống. Những lần về đêm, mẹ vắng nhà, tôi đều ra sông. Thấy tôi, đôi mắt mẹ bỗng sáng rực lên như đốm lửa. Mẹ dẫn tôi về, khoác vai tôi như hai người bạn. Bố tôi đã chặt quỳnh trong vườn, có lẽ mùi hương của nó cũng khiến ông ngổn ngang, thốn thức. Tôi nhận ra trong lòng mình có một sự mất mát nào đó thật lớn. Nỗi mất mát không thể gọi thành tên.

Cửa sổ nhìn sang nhà cũ không còn khép chặt như trước. Mẹ mở hé hé cho nắng sưởi ấm căn nhà và để chiều chiều ngó sang sân nhà cũ, mê mải nhìn thẳng bé chập chững từng bước đi. Ánh mắt thật triu mến và yêu thương như thể thằng bé ấy nằm ngoài kí ức buồn đau của mẹ. Mẹ cười theo tiếng cười của thằng bé, khuôn mặt lộ rõ sự hốt hoảng mỗi lần thằng bé ngã. Rốt cuộc, tôi và thằng bé cũng chỉ là những đứa trẻ đáng thương. Những yêu thương bây giờ bố dồn hết cho thằng bé, với tôi đã cạn từ lâu. Tôi không chào bố, cũng không chào người đàn bà mỗi lần chạm mặt. Họ im lặng trước điều đó như một sự chấp nhận tất yếu. Cho đến một ngày cùng lúc tôi gặp cả hai. Họ vừa ra đồng tát nước về, gương mặt còn đỏ bừng và nhể nhại mồ hôi. Tôi vẫn lướt qua họ như người dưng, thay vì ngoảnh đầu chạy đi như hai năm về trước. Sự căm hận như lớn dần theo ngày tháng để tôi có đủ dũng cảm nghênh ngang đối mặt.

- Thằng mất dạy, thấy bố mà mắt cứ chống ngược lên.

Bố tôi cúi đầu bước tiếp. Chỉ có người đàn bà vẫn đuổi sau lưng tôi bằng những câu chửi làu bàu.

Tôi đi làm và kiếm được những khoản tiền kha khá hàng tháng. Việc đầu tiên tôi làm là quét lên căn nhà một màu sơn tươi tắn. Ngôi nhà cũ càng trở nên lụp xụp và xấu xí hơn khi ở gần nhà mới. Người đàn bà tấm tức lắm, cái vẻ mặt lúc nào cũng đanh lại khi nhìn sang nhà tôi. Từ ngày bố tôi không còn làm trên xã, cuộc sống cũng trầy trật hơn. Bố tôi đã đánh đổi những ngày bình yên của mình vì những ham vui nông nổi. Rồi chính tôi - kẻ căm hận ông khôn xiết lại giẫm lên vết xe đổ của ông hai năm về trước. Hương là cô gái miền sơn cước, có làn da trắng và đôi má lúm đồng tiền khiến một người căm ghét đàn bà như tôi cũng phải rung động. Em trở thành mối tình đầu của tôi.

Cái tin Hương có thai hơn một tháng khiến tôi chết lặng. Những ý nghĩ điên rồ cứ luẩn quẩn trong đầu tôi và đã thốt lên thành lời:

- Em có thể bỏ cái thai được không?

Tôi nhận một cái tát ngay tắp lự. Đôi mắt em ầng ậc nước, chốc lát đã chảy dài hai bên má. Em nhìn tôi bằng ánh mắt dành cho kẻ hèn nhất cùng với những nhិត những ý nghĩ xấu xí. Cái thai sẽ làm cuộc đời em rẽ ngoặt sang hướng khác, có thể nhìn đâu cũng thấy màu xám xịt. Tôi không trốn chạy và ruồng bỏ. Đôi khi tôi vẫn nhìn vào những lỗi lầm của bố và cuộc đời như một thảm kịch của mẹ con tôi trong quá khứ. Tất cả khiến tôi rùng mình và tôi không muốn em phải vùi lấp thanh xuân khi vừa mới qua tuổi đôi mươi.

Tôi trở về nhà sau những ngày cảm thấy mình như kiệt quệ. Tôi ra sông một mình và nằm trên con thuyền trôi giữa dòng nước như bao lần mẹ vẫn vậy. Tôi không còn thấy đó là chuyến phiêu lưu kì thú như ngày thơ bé. Đối diện với vầng trăng tròn vạnh, bỗng những tắc lòng tắc nghĩ của tôi phơi ra

tất thấy. Con thuyền chợt động dậy bởi ai đó trên bờ đã kéo dây. Là mẹ tôi. Nằm trên con thuyền cùng mẹ, tôi không biết phải bắt đầu câu chuyện từ đâu. Tôi sợ những sai lầm non dại của mình có thể khiến bà một lần nữa quay quắt trong những đêm mất ngủ.

- Hương có thai rồi mẹ ạ.

Mẹ sững người một lúc - điều không thể tránh khỏi. Rồi mẹ ngửa mặt lên nhìn vầng trăng:

- Con yêu Hương chứ?

- Con yêu cô ấy. Nhưng...

- Con bé có muốn bỏ thai không?

- Cô ấy muốn giữ mẹ ạ.

- Vậy là con bé đã sẵn sàng làm mẹ rồi. Con bé chỉ cần ở con tình yêu và trách nhiệm. Hôn nhân tuổi này có thể còn sớm nhưng các con yêu nhau thì mẹ nghĩ đó không phải một sai lầm.

Sao lúc này tôi thấy mẹ mạnh mẽ và kiên cường quá, chỉ có tôi vẫn bé nhỏ và mềm yếu như ngày nào.

Trong đám cưới của tôi, bố chủ động ngồi cùng bàn với họ hàng nhà gái. Có lẽ đó là phần trách nhiệm cuối cùng mà ông có thể làm cho đứa con trai của mình. Xong xuôi, nhà gái vừa kịp rời đi thì người đàn bà đã sang thúc bố tôi về. Khuỷu tay của bà liên tục thụi vào lưng bố nhưng bố vẫn nén cơn đau lẫn cơn giận để cố mỉm cười với vài vị khách quen trước khi ra về. Thấy chiếc mũ vải bỏ quên trên ghế, tôi liền đuổi theo ông. Từng lời dằn dứ của người đàn bà rót lại phía sau và giội vào tai tôi “Nó là con ông à mà đến phần ông lo. Con ông ở nhà đang khát sữa kia kìa. Toàn lo con thiên hạ...”. Bố tôi

đứng sững lại, trừng mắt lên nhìn người đàn bà:

- Bà có im ngay không!

Cả ông và người đàn bà đều nhận ra tôi đã ở phía sau lưng từ lúc nào. Tôi giơ chiếc mũ ra, ông run rẩy đưa tay nhận lấy, môi liên tục mấp máy nhưng không thốt nổi lời nào.

Sợ những ý nghĩ sẽ vò nát tim mình, tôi đi tìm nội. Nội đang ở ngoài bãi ngô. Trời đã bắt đầu nhá nhem tối. Thấy tôi, nội thoáng giật mình. Và sự xa lạ của nội kể từ ngày tôi rời nhà cũ khiến tôi tin hoài nghi của mình là đúng. Nhưng những câu từ vẫn trôi ra khỏi cửa miệng tôi:

- Cháu có phải là con của bố không?

Nội lặng im né tránh cái nhìn của tôi đang xoắn chặt vào đôi mắt nội để tìm lời giải đáp. Sự bàng hoàng bắt đầu xâm chiếm khối óc và tâm can tôi. Tôi cố gắng gượng hỏi nội để vớt vát một điều an ủi:

- Cháu là con của mẹ chứ?

Nội quay lại nhìn tôi, cái nhìn khiến tôi chết lặng.

- Mẹ cháu không thể sinh con nên bố cháu mới phải...

Tai tôi bỗng nhiên ù đi. Bầu trời tối sầm lại. Quá khứ và hiện tại giăng xé nhau. Lòng tôi như mưa giội.

Những bước chân dẫn tôi tới lối sông khi tâm trí vẫn mông lung, vô định. Tôi nằm dài trên thuyền. Đêm nay, tứ bề gió hiu hiu thổi. Con thuyền trôi theo sóng nước như một phận người dật dờ, trôi nổi.

Tôi lặng im nghe trăng hát. Đâu đó, tôi nghe thấy mùi hương quỳnh dịu dịu. Hình như đó là mùi hương dậy lên từ trong kí ức.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Người Thức Đợi Ban Mai - Đan Thiềm

1. Cô nhi viện nằm ở một khu vắng vẻ ven nội. Ở đây hoàng hôn xuống người ta có thể đi dạo trên cánh đồng, thưởng thức mùi hương ngan ngát của lúa và hăng hăng của cỏ. An thường nhận trách nhiệm đi hái rau chiều ở một khoảnh vườn mé ngoài trại cô nhi, như thế dễ dàng trốn ra chốc lát và trở thành con người tự do bay nhảy cũng như hòa đồng cùng thiên nhiên. An không biết cả cái tên của cha mẹ chứ đừng nói đến là một lần nhìn mặt họ. Vì thế, ngoài những người mẹ và bạn bè ở cô nhi viện, người thân thích nhất của An chính là cánh đồng. Cánh đồng này xa tắp nên An không chắc nó có phải vuông bằng sắc cạnh không. An chỉ biết được nô đùa với gió, với lúa, được ngồi trên bờ mương thả bước chân trần trên cỏ vào mùa cạn và được nhảy bắt những chú châu chấu cào cào áo xanh áo đỏ là hạnh phúc vô cùng. Cái gì có mãi cũng chán. Nhưng với An và cánh đồng thì không. Tám tuổi rồi, và ít nhất là từ khi lên năm họ đã là bầu bạn. Nắng cũng như mưa, hè cũng như đông, không gặp bạn An thấy buồn bã trống vắng. An chỉ chịu xa cái “gia đình” bí mật ấy khi quá ốm hoặc khi các mẹ bắt ở cô nhi viện.

Thế mà An lại phải xa cánh đồng. An không hiểu vì sao sau gần ấy năm không một lần An được gặp người nhà mà An lại có mẹ. Đúng thế. Mẹ. Không phải mẹ Giang, mẹ Ngân... mà là một người mẹ hoàn toàn mới. Mẹ Ngân bảo “Nhận mẹ đi con” trong khi An đang bận ôm bó hoa bướm bướm vừa hái được. Mẹ chạy lại ôm chầm lấy An, đặt những nụ hôn vồ vập lên má, lên cằm, lên mặt. An ngỡ ngàng lắm. Nhưng rồi An cũng trấn tĩnh được và buộc khối óc mình suy nghĩ. Người mẹ ôm An được mấy giây rồi kéo tay An ra, dúi vào đó bao đồ chơi đẹp. Gấu bông này, đồ hàng này, búp bê này, cả

sách và bút nữa. An thích mê đi. Chắc là đang mơ rồi, An ngờ ngàng nhìn xung quanh thăm định. Không phải, mẹ Ngân đang vui vẻ nói chuyện với “mẹ” của mình, các bạn đang đùn đẩy cầu véo nhau. Nắng sớm nhẹ dịu chiếu lên bức tranh trên tường. Tất cả đều hoàn hảo và nguyên vẹn. An bất ngờ quá. Không tin là An đang là trung tâm điểm. “An, con thu xếp tối nay chia tay các bạn và cô nhi viện nhé. Mẹ đi làm đây. Từ mai con sẽ về ở với mẹ.” An nghe bập bùng bên tai và chẳng định thần ra. “Con...” An định thốt ra điều gì nhưng đầu óc mụ mị và lời không thoát ra được. “Về với mẹ. Mẹ sẽ cho con tất cả, đẹp gấp nhiều lần mọi thứ ở đây, con nhớ nhé, không phải mang theo gì, mẹ sẽ mua đồ và sắm quần áo hoàn toàn mới.” Mẹ An nói rồi đi.

Tối ấy An không ngủ được. An chẳng hiểu cái gì vừa xảy đến cả. Bao nhiêu kẹo bánh, hoa quả, và bạn bè múa vui nhưng An cứ nghĩ đó là cuộc chia tay của ai đó chứ không phải dính dáng gì đến An. An cho hết bạn bè thứ đồ chơi mới, chỉ giữ lại bó hoa bướm bướm. An khe khẽ ngồi dậy, với lên trên giá và lấy chúng xuống. Hoa để lâu mới cắm, héo rũ cả rồi. An tội nghiệp chúng quá. Lẽ ra chúng phải tươi hơn nếu như An không bắt chúng phải chia tay sớm với cánh đồng. Không cầm được lòng mình, một cái gì đó nghẹn ngào dâng lên. Những giọt nước mắt như những hạt sương lung linh. Chẳng có ai đang thức. Và An cứ thế. Tự nhiên khóc, không che giấu và cũng không hiểu tại sao lại thế. Đêm mỗi ngày một sâu. Đồng hồ thánh thót mỗi lúc một lớn, rót vào trái tim cô đơn yếu ớt của An. Lẽ nào đây lại là hạnh phúc hay sao? Suốt chiều, suốt tối ai cũng nói với An những câu mang ý thế. Từ nay An có mẹ. An ép bó hoa vào lòng. Mẹ trong mơ, trong những câu chuyện của mẹ Ngân kể ấm áp vô cùng. An đã được “mẹ” ôm, mẹ hôn ban sáng, sao An không thấy động lại cảm giác chi hết vậy. An thơm lên những cánh hoa. Mẹ đẹp đấy chứ. Tóc mẹ suôn giống như An tưởng tượng này. Tay mẹ trắng muốt khi vuốt má An. Nhưng ôi, tha lỗi cho con, An lẩm nhẩm, sao An không thấy mẹ hiền từ gì hết. Mẹ đeo xắc, mẹ mặc váy, mẹ quyền quý và thơm phức, không giống như mùi cỏ, mùi hoa, mùi của cánh đồng. Mẹ không

khóc, không cảm động như An nghĩ. Và mẹ không hề trù mẫn.

An mở cửa phòng. Các bạn vẫn nằm yên ngủ. An sẽ sàng một mình lên khỏi cô nhi viện. Trời khuya quá nhưng vì sao tỏa sáng. An bước men theo mé cánh đồng. Không hiểu sao An không hề sợ. Tiếng dế kêu, tiếng côn trùng tắc lười. Cả tiếng bìm bịp nữa. Bóng tối sau lưng rợn rợn. An mặc kệ. Cứ đi. An cứ bước đi. Ngày mai có muốn cũng chẳng thể này được nữa.

Khi mới chân, An tin chắc là mình đã tới chính giữa cánh đồng. Gió lồng lộng và tiếng lúa cựa mình. An bắt một chú đom đóm khum vào lòng bàn tay. Đom đóm sáng xanh và khe khẽ hát. Không phải. Tiếng của thiên nhiên, của cỏ cây dâng trào mầm sống.

“Này, rửa ấm tách đi. Nhanh lên còn lau nhà nữa. Mà mà làm ồn em bé dậy thì chớ trách đấy, no đòn con ạ.” Một đồng quần áo và tã lót của em bé quăng vào người An.

Cuộc sống có gia đình là như thế này ư? An xả vòi nước chảy thật kêu, thật to. An đang có mẹ. Chiếc khóa váy của mẹ xước vào tay em đau nhói.

“An, mà còn thần người làm gì ra đấy? Hai năm rồi mà vẫn lằm lè như hồi bước về thế hả? Mà xem tao sắm có thiếu thứ gì cho mà không? Ăn này, học này, áo mặc này, giờ là xe đạp nữa. Nếu mà vẫn không thấy đủ thì nói xem, nếu cố được tao sẽ sắm cho mà. Chỉ là mà tắt cái thứ đồ chơi cũ kĩ ấy của mà đi, ồn quá. Tao ghét nhất là thứ nhạc phát ra từ mấy cục pin tiểu, choe chõe đình tai ức chế quá. Tao mới đẻ, thần kinh tao yếu, tao đã nói với mà bao nhiêu lần thế rồi. Mà thương tao thì nói đi, mà cần gì?” “Mẹ - An cố gắng giấu chú thỏ con phát nhạc, vật kỷ niệm của trại cô nhi, ngập ngừng - chỉ là con muốn dỗ cho em nín thôi mà.” “Mà xảo trá, thứ con hoang, phơi quần áo xong thì cầm cơm đi, rồi nấu cho tao nôi cháo. Nhớ ninh chân giò lâu lâu một chút, xắt đu đủ vừa miếng thôi...” “Mẹ...” “Xong xách cái siêu ra, hâm cho tao nôi nước xông.”

An tần ngần bầm bầm vào thứ đồ chơi.

Cuối cùng An nói, “Hay mẹ cho con về lại... trại cô nhi...”

Người phụ nữ mềm oặt người. Người thầy bói năm đó nói sau năm năm không sinh được con nghĩa là cần phải trả nghiệp, nếu chị ta nhận nuôi một đứa trẻ ắt đứa trẻ của chị ta sẽ đến. Quả nhiên An đã mang tới con số may mắn. Chị ta nhận nuôi An vài tháng thì có bầu. Thời gian đó là thời gian khó ở nhất của người phụ nữ. Rồi sau sinh nở, lại là một chu kỳ cẩu kính khác. Con cái là thiên thần của người phụ nữ, chị ta ôm khư khư viên ngọc quý báu của chị ta, nhưng điều đó không hiểu sao lại đồng nghĩa với lý do chị ta cẩu bần với An.

“Tao chưa thấy đứa trẻ nào lì như mày! Tao đã nói rồi, mày ở đây có đầy đủ mọi thứ mà những đứa trẻ kia không có. Mày được đi học. Chúng nó chỉ được học trong khuôn khổ cô nhi viện. Những mục đàn bà cũ kĩ cổ hủ dạy dỗ chúng. Những thứ học được đó không áp dụng được ở môi trường bên ngoài. Mày về đây được cái gì? Học ở hệ thống trường công mày sẽ có cơ hội vào đại học, xin việc, và cả lấy chồng.” “Mẹ, nhưng con làm gì mẹ cũng không hài lòng...”

Người đàn bà bất động.

Chị ta biết. Chị ta biết thứ An cần không phải là những món đồ, mà là tình yêu thương. Chị ta đã thử. Khi nó mới bước chân vào ngôi nhà này, sau chân chồng chị ta, ngập ngừng nép sau lưng chồng chị ta. Chị ta đơn đả ra đón nó. Chị đỡ tay hành lý, chị rót nước, chị ta giúp nó tắm giặt. Chị mua sắm cho nó quần áo màu hồng, tự tay trang trí phòng nó màu hồng, bàn ghế, chăn gối. Cả ánh mắt nữa. Một màu hồng triu mến lắm. Nhưng nó đã tám tuổi. Nó co ro lại trong ánh mắt lạ lẫm. Nó đáp lại mọi thương yêu của chị ta. Nhưng khi chị ôm nó... Không, khó khăn quá. Nó có gì xa cách và... không thực. Chị ta biết, chị ta đã phải chuẩn bị rất nhiều tâm lý. Chị đọc rất nhiều trên mạng, tìm

hiếu tâm lý trẻ con, tâm lý trẻ mồ côi. Chị ta chưa áp dụng, nhưng từ sâu thẳm tâm hồn chị ta, chị ta nghĩ tình thương tự nhiên sẽ sản sinh, sẽ dẫn đường chỉ lối mách bảo chị ta nên làm gì. Nhưng vòng tay chị lỏng dần. Đứa trẻ giống như một món đồ chị ta mua, vô hồn và xơ cứng. Dù chị ta có ôm ấp hít hà nó, dù luôn giữ nó bên mình, nó vẫn không mang linh hồn. Hay nói đúng hơn, nếu nó có linh hồn, chỉ là linh hồn của nó, không thể hòa nhập cùng linh hồn chị.

“Con không yêu mẹ, phải không?” Chị ta thở dài. “Mẹ đã rất cố gắng, nhưng rõ ràng là con đi ngược lại, con khiến mẹ không thể nào yêu thương con được.” “Con... không.” An bấm móng tay sâu hơn vào con thỏ phát nhạc. “Lại đây.” Người mẹ đặt đứa em trai kháu khỉnh vào lòng tay nó. “Vậy con hãy yêu thương em của con, có được không?”

Vậy là con bé đã ở lại. Con bé đã mùi lòng chỉ vì một câu nói ấy.

Nhưng ngôi nhà của An, ngày tháng thấm thoát dần trôi, vẫn là hai thực thể phụ nữ, một trẻ măng tơ ngày một dậy thì, và một người phụ nữ mặn mà, cáu kỉnh và bất lực. Họ đi theo hai dòng cảm xúc song song nhau. Cùng một lớn lên, và già đi.

2. Vũ trụ cuồng phong. Chớp nhập nhằng. Mây đen vần vũ. Hòa quyết tâm cầm ô lao ra cửa. Chẳng ai lại để lỡ buổi hẹn đầu, nhất là với phía người con trai cả.

Công viên trong mưa trở nên hoang tàn. Mấy mảnh bạt lều quán chưa kịp dỡ đổ ập xuống. Tương tự là tấm bảng ảnh mẫu của một hiệu ảnh nào đó bị bỏ quên. Gió bụi và vô số tạp thứ giẫm đạp lên những khuôn mặt đang cười. Chưa thấy An tới. Anh nép mình vào những cột đá. Dù sao cũng vẫn còn hơn là để trông thấy cô co ro run rẩy trong mưa. Anh bây giờ không còn thích sự mong manh, mềm yếu nữa.

“Anh có nghĩ là An sẽ tới không?” Tiếng An hơi gấp gáp, đôi môi nhạt nhưng nét cương nghị vẫn ngời lên ánh mắt. Hòa xúc động bật chạy đến đứng sát mặt cô. “Có, anh đến là để chờ An...” Bức tường bê tông vẫn còn hâm hấp cái nóng ban chiều. Bong bóng mưa đã lầy lên. An run rẩy.

“Em đứng sát vào đây”, Hòa ngập ngừng kéo tay An, đơn giản vì sợ cô bị lạnh. An cũng coi đó là thường tình. Cô sát lại. Họ bỗng dừng da thịt chạm vào nhau.

“Anh đã rất khó khăn để có được cuộc hẹn này - Hòa nói nhẹ trong hơi thở - Anh hằng tin là em sẽ tới, muộn màng em cũng tới.” “Ngay cả khi đất trời nổi giận?” An thăm dò. Sấm chớp lại rồ lên. Anh vụng về nắm lấy tay An như kẻ mới vào yêu. An khẽ quay nhìn những hạt mưa. Có lẽ đây là cơn mưa cuối cùng trong đời cô khi chấm dứt cuộc sống quạnh hiu để dẫn thân vào một hành trình mới - cuộc sống có gia đình chăng?

Năm nay An đã hai mươi tuổi. An tốt nghiệp đại học. Cho dù cô được gia đình cửu mang cô - người mẹ nuôi khắc kỷ đã xin cho cô một công việc tốt. Nhưng cô vẫn cô đơn trong thân phận của một đứa trẻ vô thừa nhận. Trong chính nội tâm sân hận mà từ đáy rất sâu, dù không đào lên nó vẫn day dứt thương tổn mỗi ngày. Cô vẫn âm thầm kiếm tìm một gia đình đúng nghĩa. “Anh biết, anh có lỗi - Hòa lắng lại, ngập ngừng - khi anh chưa cho em hiểu gì về anh.” “Em... không cần đâu - giọng An run rẩy lẫn những tiếng mưa - em chỉ cần có anh là quá đủ.” Hòa kéo lấy An. An để cho anh ôm, cho anh lần áo và vục mái đầu ướt nhẹp vào hai bầu ngực cô nóng ấm.

Cô bé An bé nhỏ và dịu dàng ngày nào, đã trở nên một phụ nữ xinh đẹp và cương nghị. Chính vì thế đám con trai không dễ dàng tìm thấy ở cô sự thùy mị. Họ không đủ tự tin để khẳng định mình sẽ xóa bỏ được lớp vỏ bọc lạnh lùng ở An. An cũng rất thận trọng đi tìm tình yêu. An khao khát. Nhưng cô không đủ tự tin. An sợ. Càng lớn cô càng lo sợ thân phận của cô sẽ kìm hãm sự nuôi dưỡng tình cảm của cô. Liệu cô có thể có tình yêu không? Giống như

với mẹ nuôi, cô đã âm thầm cố gắng lấp đầy khoảng trống đó bằng mọi cách. Nhưng chỉ là cô đã làm đúng nó, còn những miếng ghép thì không khi nào khít được.

Cho tới khi cô gặp Anh.

An lao vào cuộc tình đầu tiên một cách si mê đầy mê hoặc. Hòa là người cô quen trong một chuyến đi thực tế của công đoàn khi anh là phụ trách nhóm của một đơn vị bạn. An, lang thang một mình trên biển sau khi thành viên các đoàn đã về khách sạn, cô dừng lại ngắm hoàng hôn đang tan rã phía những tia nắng cuối ngày lặn xuống hố sâu của bóng tối. Hòa, hình như bị thất lạc thứ gì đó nên hốt hoảng từ xa chạy lại. An lắc đầu khi anh hỏi từ khi đoàn về có thêm nhóm hay người lạ nào đi qua không. Anh không tìm thấy vật thất lạc thì phải. Cô thấy anh rời đi một cách vội vã. Nhưng rồi vẻ thần thờ của cô khiến anh đã đi xa rồi lại tò mò quay lại. Anh đi theo cô dọc bãi biển. Họ nói chuyện về đoàn thể, rồi về nắng về gió, về những đám mây đổi màu cho tới bữa tối của đoàn vắng mặt hai người. Và tới biển đêm khi các thành viên khác lại ào ra biển, vẫn thiếu vắng hai người.

Cả hai hào hển vồ vập những tin nhắn và những cuộc làm tình vội vã ngay sau khi chuyến đi thực tế kết thúc. An chưa từng yêu, chưa từng trải lòng, thế nên sự hòa hợp đến kỳ lạ về tâm hồn ngay từ phút đầu tiên khiến cô xóa tan đi mọi mặc cảm. Có lẽ sự khép kín trước kia đã bao biện cho lý do còn lẻ bóng của cô. Có lẽ chỉ là cô chưa tìm được người nào phù hợp.

Mỗi ngày, An luôn đáp lại chuỗi tin nhắn một cách nhanh nhất. Chỉ là “Em ăn chưa”, “Phim đang hay lắm” hay “Cúp C1 đang gay cấn”... thế thôi cũng đủ khiến chiếc điện thoại của cô như bốc cháy. Hòa làm công đoàn gần hai mươi năm, anh chưa mất năm phút để có đủ thông tin về cô, còn cô, An không hề nghĩ đến điều ngược lại. An chỉ biết sau chuyến thực tế, cô đã gặp được một nửa đích thực của mình. Cô khao khát một cuộc sống “gia đình”, cô tháo phăng rào cản bản thân, trở nên cởi mở hơn, cũng dần bà hơn.

3. Bẵng đi một thời gian, người đàn bà khắc kỷ mãi bận lo cho con trai thì hết cấp nên xao nhãng việc dõi bước theo đứa con gái nuôi của mình. An càng như cánh chim sổ lồng. Cô tự do đi sớm về muộn, tự do café với anh, đi dạo cùng anh, xem những bộ phim tình cảm, những buổi ca nhạc trữ tình, hay cả vào bar khi công việc của một trong hai người không suôn sẻ cần phải xả stress.

An cũng trở nên suồng sã trong cách sống, khi những đêm trăng khuyết và đàn bà rạo rực, An luôn sẵn sàng lên kế hoạch và chuẩn bị những đêm hoan lạc với người tình.

Bẵng đi một thời gian, người đàn bà khắc kỷ mãi bận lo cho con trai nên không linh cảm thấy một cái bụng sắp lùm lùm đi lại trong nhà - dù nó chưa hiển lộ - nhưng là đàn bà với nhau, chị ta lẽ ra đã phải cảm nhận được.

“Mày đi đâu về thế? Có biết là nó chờ mày bốn tiếng, vừa mới rời đi không? Mày nghĩ mày là ai? Mày nghĩ mày lúc nào cũng cường lại tao để tao chết thì mày mới yên thân hả?”

Người đàn bà bước toáy ra khi thấy bóng đứa con nuôi. “Nó” ở đây là một kẻ trí thức chị ta đã dấm sẵn cho An từ lâu. “Nó” thậm thụt đi lại ở nhà An nhiều tháng nay nhưng cô lờ đi cho dù hàng ngày “nó” vẫn đón đưa em An đi học. Nó là một thành phần thanh niên ưu tú mới tuyển được ở cơ quan chị ta.

“Mẹ, - niềm vui của chiếc que hai vạch khiến An bỗng trở nên đổi khác. Lần đầu cô ôm và tì cằm vào vai người đàn bà. Cô nhìn mẹ nuôi một cách rộng lượng, lòng hân hoan mơ về ngôi nhà và đứa bé của mình. Cô đặt túi vệt quay lên bàn. - Mẹ và em ăn đi mẹ, vệt vừa mới quay xong. Con thấy tiệm này đông nhất về đêm, lá mắc mật thơm ngọt, thịt nêm cũng vừa lắm.”

“An - người mẹ nhìn cô gái bất lực - con lớn rồi, mẹ đã lo cho con một

công việc ổn định, con nên đi lấy chồng, được không? Cậu trai ấy học tự nhiên, tính tình rất rành mạch, gia đình lại cũng cơ bản. Sao con cứ lánh mặt hết lần này đến lần khác vậy. Con cần phải biết, phụ nữ hơn nhau là ở tấm chồng.”

An chau mày, sau đó cô lấy lại sự lạnh lùng. “Con sẽ rời khỏi cái nhà này, mẹ yên tâm. Em con sắp lên cấp ba, em cũng đã có bản mệnh vững, mẹ sẽ thoát khỏi con, con không cần là chỗ dựa cho sự sống còn của em nữa. Chẳng nào thì mẹ cũng sẽ có được sự giải phóng khỏi con. Vậy cho dù là lấy ai, điều đó đâu mấy quan trọng gì với mẹ.”

“An!”

“Mẹ không phải lúc nào cũng cho rằng con không nên có mặt ở đây. Rằng con là một đứa mồ côi, rằng con đã được chu cấp đầy đủ, rằng con phải biết ơn về điều đó, không đúng hay sao. Mẹ đã chờ con được gần ấy năm, để đi khuất khỏi mắt mẹ. Vậy mẹ không thể chờ thêm một chút, để con lựa chọn người mà con yêu trước khi con rời đi sao? Người con sẽ đi theo là ai, cần gì phải quan trọng và liên lụy đến mẹ thế!”

“An! Mẹ chỉ muốn tốt cho con, con là đứa trẻ thiệt thòi. An...”

“An An An, phải, con làm gì có họ, chỉ lúc nào cũng là sự chì chiết toát ra một từ từ cửa miệng mẹ, một tiếng cụt lủn vô cảm, An An An... Con là thân phận tội đồ. Hãy để con lựa chọn người con yêu, rồi con sẽ trả lại tự do cho mẹ!” An tức giận bỏ thẳng lên phòng.

Người đàn bà nhẫn nhịn nhặt những miếng thịt vịt “nêm cũng vừa lắm” xếp riêng ra từng đĩa. Những cỗ cánh này là dành phần chồng chị ta, một bên má đùi phần An, một bên là của con trai. Chị ta đưa lên miệng mình miếng ức vịt thừa thãi. Nạc quá. Chị ta cười một cách cay đắng. Miếng nạc cuộc đời này, đúng là của mình...

4. An vô cùng hào hứng và hy vọng vào kế hoạch của Hòa mới đặt ra. Buổi trưa nay, lúc đi ăn, anh nói họ sẽ kỷ niệm một năm ngày quen nhau bằng việc lặp lại cuộc hẹn dưới trời mưa, như lần đầu hò hẹn. Và... anh sẽ dành cho An một-điều-bất-ngờ!

Chuyện này khiến An vui lắm. Vậy là cả hai đã tiến thêm một bước. Ước mơ cô đã sắp thành sự thật rồi?

“Em đang làm gì đấy?” Tin nhắn ting một tiếng từ Hòa.

“Gõ word.” “Ồ, thú vị nhỉ! Gửi cho anh đi.” “Làm gì?” An ngạc nhiên. “Ở file có những ký tự trắng, anh sẽ lấp đầy những khoảng trắng bởi nỗi thương yêu.”

An mềm đi, ôm chiếc điện thoại vào lòng. Tình yêu ngọt ngào quá. Sẽ ngọt ngào biết bao khi chẳng bao lâu nữa thôi họ sẽ được ở bên nhau. Chung một mái nhà. An tin là thế. Cô không ghen, nhưng cô cảm nhận được cái sinh linh bé nhỏ đang thành hình, đang cựa mình sống trong cơ thể mình. Nó sẽ có đủ bố mẹ. Ôi, có phải sau bao cay đắng và thử thách, một bến tình sắp đón mẹ con cô cập bờ không?

An hồi hộp ngóng tới ngày kỷ niệm. Và điều bất ngờ anh dành cho An, An hy vọng sẽ là anh ngỏ lời làm đám cưới với An. Sẽ không còn những đêm ôm gối một mình nghĩ về quá khứ buồn bã, lặng lẽ bên lề cuộc sống, sẽ sớm được gối đầu lên đùi anh, được anh dẫn tới các phòng khám, được húp những thìa cháo anh bón như trong cổ tích. Sẽ được anh hít hà và xuýt xoa khi có những cơn đau thúc từ bụng dưới. Chỉ vài hôm nữa thôi, trời sẽ mưa.

Lại một tiếng ting.

“Đừng lãng phí khi tin yêu chỉ để dành cho người đúng nhất. Ngủ đi, An của anh.”

An mỉm cười, cô tắt máy, chìm sâu vào giấc ngủ.

Thế rồi bầu trời quang đãng mong đợi sau chuỗi ngày lặng gió kéo dài cũng đến. Trên trời đây đó xuất hiện những đám mây ti tích, những lớp mây mỏng không có bóng, hội tụ về một hướng chân trời. Nhiệt độ mặt đất, độ ẩm không khí cao, mồ hôi trên cơ thể người cũng khó khô khuội. Báo hiệu không chỉ trời sẽ mưa mà là cả một cơn bão sắp tới.

An vui mừng mặc một chiếc váy xuống màu xanh da trời, mềm mại, kín đáo. Chứ không cần như trước đây, hàng giờ trước gương đắn đo để xem anh sẽ thích quá lõe loét, cầu kỳ phô trương hay hở hang, lỗi mốt... Có lẽ đứa trẻ đã có tim thai. Nó sẽ được gặp bố. Cô đã mất ngủ cả đêm qua để chuẩn bị những lời cần nói về kế hoạch của hai người. Nhớ lần hẹn đầu, chỉ là anh nhìn cô, nói chuyện cô nghe và đôi khi se sẽ nghe tiếng cô “vâng ạ”, “bình thường ạ” rồi lo lắng thấp thỏm về sự thất bại. An của hôm nay đầy tự tin. An mỉm cười nghĩ đến đám trẻ bây giờ, chắc chúng sẽ bắn khoản đến phát ốm rằng lần đầu hẹn hò thì có nên tranh trả tiền nước không, hay táo bạo hơn là có để cho đối phương hôn không?

Cô túm váy bước từng bước xuống bậc cầu thang.

“Con đi đâu vậy?” “Mẹ - An hơi cau mày - con đi có việc ạ.” “Em con đã thi xong tốt nghiệp, chắc sẽ thi vào trường X.” “Vâng.” “Con dạo này ổn không? Sao da có vẻ xanh xao quá.”

An giật mình, vội vã xỏ giày. “Chán giày cao gót rồi à? Tí về ăn cơm nhé. Mẹ nấu canh cua rau rút, món con thích đấy. Cà muối cũng ngâm rồi đấy.” “Con không ăn cà.” An buột miệng. Mẹ nuôi An ngạc nhiên. “Có ly chè để trong tủ chắc đủ lạnh rồi đấy, tranh thủ ăn đi.” “Con kiêng không ăn lạnh.” Mẹ nuôi nhìn An dò xét từ đầu tới cuối “Mày làm sao đấy? Tự nhiên như đứa ăn dở thế?”

An lặng người. Vậy là người đàn bà này lại sắp nói những câu khích tướng khiến An phải nổi cáu đây. Không. Bác sĩ dặn cô trong bất cứ một tình huống nào cũng không được cáu giận nếu muốn tốt cho thai kỳ.

“Trưa con không về ăn cơm đâu cô!” Nói rồi An lạnh lẽ bước ra ngoài.

Hòa mỉm cười mở rộng vòng tay đón An.

Không khí mát thanh lựa là.

“Anh thuê à?” “Ừ, để chúng ta có những phút riêng tư bên nhau.” “Vâng - An đáp và kéo mặt anh lại, đặt một nụ hôn lên môi anh - thuê phòng để làm những việc này, phải không?” Cô nhìn anh đầy khiêu khích. Hòa dụi đầu vào bầu ngực cô, chiếc dây chuyền bạch kim khẽ cựa mình. “Kìa, bắt đầu có những hạt mưa rồi kìa anh.” Hòa nhìn theo tay chỉ của An qua tấm kính cửa sổ. Những hạt mưa lộp độp lác đác thừa thớt.

“Bây giờ anh chở em ra công viên nhé? - Hòa nói - Sau đó em nấp vào một chỗ, anh chờ trời mưa nặng hạt sẽ xuất hiện. Rồi anh sẽ ướm như chuột lột, và anh đứng đợi, và anh thấy không sao cả, anh nói “Anh đến để chờ An...”

An xúc động. Những hạt nước mắt long lanh theo kỷ niệm ủa về. Một quãng đường xa quá, để cho cô gặp anh.

Mưa rào. Những hạt mưa to như viên đá tròn tròn rỗng roang va đồm độp vào mặt kính. An đứng lên, cô vui vẻ nở lớn nụ cười trên môi. “Nào, tới giờ rồi, chúng ta bắt đầu đi anh.” Cô kéo anh nhanh chóng xuống đường.

Trời mỗi lúc một gió to, mưa mỗi lúc một nặng hạt. Sấm chớp ùng oàng. An núp vào mái hiên của khu giải trí. Lúc này không có người trông giữ xe, Hòa loay hoay tìm chỗ để dựng chiếc xe máy. Sau đó anh ra đứng phía những cột đá. Vui quá, lúc này là lúc anh chờ An đây. Anh ấy sẽ lấy tay phẩy phẩy

những hạt mưa. Mưa dính bết quần áo anh. Bó hoa trên tay rũ xuống vì bạt gió. Khi anh diễn xong cảnh nhìn đồng hồ, An sẽ từ mái hiên bước ra. “Con yêu, cha mẹ chơi diễn trò trốn tìm, cha mẹ sắp tìm thấy nhau rồi. Mẹ mặc áo mưa, mẹ không bị lạnh đâu, con sẽ an toàn.” An vỗ về đứa trẻ rồi tiến lên phía trước.

“Anh có nghĩ là An sẽ tới không?”

“Có, anh đến là để chờ An...”

An sung sướng, nước mắt hòa lẫn nước mưa. Sấm chớp như giật tung trời. Gió ù ù thổi mạnh tới nỗi con người như bay lên, xô dạt cả vào nhau. “An - Hòa nói to - mình quen nhau nhé!” Hòa đang hét lên. An hạnh phúc át tiếng gió hét lại với anh “Vâng!” Cả hai quấn lấy nhau. Đất trời vùn vủ. Hòa giữ chặt tấm thân cô, ép sát mặt cô vào vòm ngực vạm vỡ như che chở cho cô trước những đợt gió rất rạt hắt vào mặt họ.

Mưa trắng trời. Vũ trụ cuồng xoáy. Đám nước dưới chân mau chóng thành dòng lớn như những con giun khổng lồ chảy ào ào qua chân họ. Đôi lúc họ như trôi đi. “Giờ đến màn gì An?” “Giờ anh bế em ra xe, rồi mình đi uống café. Ở quán café anh lau tóc cho em. Sau đó mình đi xem phim. Kết thúc anh ngồi sấy đồng quần áo cho khô. Cả hai mặc lại đồ như cũ và về nhà nhắn tin nhé!”...

Hai đứa trẻ như trở về thời hồng hoang nhất. Chúng chơi say mê. Chúng chơi như khi rũ những cánh hoa. Ưa nhựa và nát nhàu.

Cơn mưa kéo dài cả ngày và hai đứa trẻ đã mệt nhoài. Hòa châm thuốc. Anh âu yếm nhìn An như muốn đo đếm cô. Cuối cùng anh vẫy cô về phía mình.

“Tối rồi An. Em có muốn ăn tối trong khách sạn không?”

An nhìn xuống hai bầu ngực mình, nơi mới xuất hiện những làn gân xanh. Cô mặc lại chiếc váy màu da trời và ngược nhìn anh chờ đợi: “Có phải chỗ nào anh cũng thuộc rồi không. Thân thể em.” Hòa dụi điếu thuốc. An ôm chặt anh.

“Bây giờ, đến lượt anh nói điều bất ngờ muốn dành cho em đi?”

Hòa đột ngột im lặng.

“Thôi được, Hòa, em không muốn giữ bất cứ thứ gì cho riêng em nữa. - An hơi thất vọng -Em muốn thú nhận về thân phận của mình. Hòa, em là một đứa trẻ vô thừa nhận.” Cô cúi xuống thật sâu. “Gia đình bố mẹ em hiện tại nhận em về từ cô nhi viện khi em lên tám tuổi. Họ là những người rất tốt. Bố đối xử với em còn tốt hơn vạn lần những người cha khác. Mẹ tuy hơi cay nghiệt nhưng những đứa trẻ bình thường cũng vẫn có những người mẹ như vậy.”

An dùng cả tiếng đồng hồ để nói về những ấm ức, ẩn ức, những khó khăn trở ngại, tất tất cả, bất chấp theo những phản ứng trên gương mặt của Hòa. Cuối cùng cô ngẩng lên “Anh sẽ không yêu em nữa đúng không? Một đứa trẻ vô thừa nhận không thể có được tình yêu của anh, phải không anh?”

Trái với dự đoán, Hòa nắm lấy tay cô, giọng trầm ấm “Em tốn một giờ vô ích rồi đó cô bé. Anh đã biết những điều đó từ ngay hôm chúng ta đi thực tế về. Cô bé ngoan, anh làm công tác đoàn thể mà. Hơn nữa sự cuốn hút kỳ lạ của em khiến anh đứng ngồi không yên. Anh muốn biết em là Ai, cái người đã khiến một kẻ có vô số mối quan hệ ngoại giao như anh lại có thể thấy em đặc biệt trong muôn vàn cô gái kia đến thế.”

Anh yêu cô ngu muội vậy sao, An rơi nước mắt hạnh phúc.

Tuy nhiên, Hòa vẫn chưa nói ra điều bất ngờ mà anh hứa dành cho cô. Cô

vẫn không nhận thấy động thái khác từ anh.

“Em ngốc, anh đói quá, đã muốn đi ăn chưa?”

An nhìn xuống bụng. Dẫu sao hôm nay cũng thật tuyệt. Tuy nói với anh cô luôn dùng biện pháp, nhưng vẫn có một sự kỳ diệu, cô sẽ nói với anh thế.

“Hòa, đã khi nào anh nghĩ xa hơn cho mối quan hệ của chúng ta không? Khi nắm tay nhau trong bản Ave Maria chẳng hạn. Em đã tưởng tượng thế, một ngôi nhà nhỏ, anh đi làm về và mẹ con em sẽ đón anh, anh đi tắm, rồi chúng ta sẽ cùng ăn tối.”

An thấy Hòa đột ngột lùi lại.

“Sao vậy anh? Em đã nói gì làm anh buồn à, không, chỉ là em muốn nói hết những suy nghĩ của mình thôi, em tuy là đứa trẻ vô thừa nhận nhưng em mang họ của họ. Em có đầy đủ cha mẹ. Anh đừng lo, họ đều là những người giàu có, có vị thế, cha mẹ anh nhất định sẽ đồng ý, nếu anh nghĩ đó là rào cản.”

An thấy mồ hôi của tay Hòa rịn trên tay cô.

“Anh, thôi chúng ta đi ăn ạ. Mưa tạnh rồi kìa.”

“Mưa bão làm sao mà tạnh được...” - An thấy Hòa lẩm bẩm, mấp máy môi trong một cảm giác bối rối và trức trặc. Cô lưỡng lo sợ. Hình như cô đã làm phật ý anh. Ồ, cô đã dùng nhiều giờ để nghiên cứu những bài tâm lý, nhưng hóa ra cô vẫn mắc sai lầm, cô đã vừa là người chủ động trước chuyện cưới hỏi. Không, lại nữa, cô khao khát quá, quên mất thêm một điều cấm kỵ mà cô vừa phạm nữa, rằng không bao giờ nên phô bày hết nội tâm, cần giữ lại cho mình chút gì riêng tư, mới hấp dẫn và bí ẩn với bạn tình.

Hòa run run với tay lấy cốc rượu.

Anh để hơi rượu tan ra tê tê trong mạch máu.

An hoàn toàn khác các cô gái khác. Anh không hề muốn vui chơi. Anh hoàn toàn bị say nắng thật sự. Say cô đến độ sau bao lần đo, bao lần lắc đầu anh lại không dứt ra được. Anh biết An không giống anh, không quen với kiểu sống này. Anh không phải kẻ vô tư lự. Đã bao lần anh muốn thoát ra, muốn gỡ mớ bòng bong, trả lại sự trong sáng cho An. Nhưng ma lực của An, sự đông giảo của anh, chỉ khiến quyết tâm của anh già nua đi, chứ không sao nói chia tay cô được.

Nhưng cũng đã đến lúc anh phải có đủ dũng khí.

Trước khi nói ra điều ấy, anh muốn cho cô một cuộc vui trọn vẹn. Một hồi ức tươi đẹp. Để rồi anh sẽ giữ mãi những khoảnh khắc vĩnh cửu tội lỗi này. Để sẽ trả lại cho cô tuổi thanh xuân. Rồi anh sẽ ra đi mãi mãi....

“Xin lỗi An, anh chưa từng nghĩ tới tình huống này. - Hòa run run. - An, em là cô gái đầy sức lôi cuốn, An có đòi hỏi việc cưới xin cũng là chính đáng.”

“Hòa, chúng ta sắp có con rồi.”

Một tiếng sét đánh ngang tai...

Gã đàn ông nhu nhược bỗng đánh rơi ly rượu trên tay.

Choang.

Đột nhiên gã tru lên rồi quỳ mọp xuống ôm lấy chân cô gái.

“An. Xin lỗi em. Anh xin lỗi. Anh... hôm nay.... mới đủ dũng cảm để nói thật với em, anh vốn đã có vợ và... một cậu con trai ở nhà rồi...”

Đứa trẻ trong bụng An sứt xuống.

Hình như nó bị trái tim của người mẹ rút cái bịch xuống đúng chỗ trú ngụ của nó. Cô gái ngã lăn ra, bất tỉnh.

5. Mưa kéo dài. Người đàn bà ngoại tứ tuần nọ ôm đứa con gái nuôi thương yêu vào lòng. Nước mắt chị ta rơi lã chã. Đó là đứa trẻ mang hình bóng của chị ta, kiêu mạn và cố chấp. Chị ta yêu đứa trẻ này. Thế nên chị ta bấy lâu giữ nguyên kiểu yêu thương ấy. Chị ta luôn quát nạt nó, thế nhưng lại chưa từng từ chối nó một món đồ gì, một ước mơ nào. Kể cả một đêm trăng hoa với cơ thể đã quá đắt để đổi lấy công việc tốt cho đứa trẻ.

Mưa. Chị ta như kẻ thất thần, đầu bù tóc rối cuống cuồng ra sức giành lại sự sống cho mẹ con đứa trẻ. Hình như đứa trẻ của đứa trẻ có sức sống mãnh liệt lắm, dù mẹ nó từ chối mọi sự chăm sóc, dù mẹ nó mỗi lần tỉnh lại đều tự hủy hoại bản thân mình, nhưng nó vẫn khỏe mạnh.

Trên cánh đồng mé ngoài trại cô nhi, lũ hoa bướm bướm đã tàn giập, bị chôn vùi. Những thân lúa tàn cong dạt trôi, chỉ để lại những hạt lúa rụng rơi lang thang dập dềnh trong làn nước đen sâu hoắm. Mấy con đom đóm, châu chấu cào cào áo xanh áo đỏ năm xưa năm phơi xác trên những đám rác.

Cánh đồng bị hủy hoại. Cô gái ngồi ngập sâu trong nước mương, thả đôi chân trần bên những thành viên của “gia đình bí mật” của cô cách đây gần hai mươi năm giờ đã không thành hình, soi đâu đó hình bóng của một cánh đồng tuổi thơ xa tít trong những mảnh vỡ. Xa đến nỗi không biết rõ nó có vuông bằng sắc cạnh hay không. Cô nhớ đến mảnh vườn mé ngoài trại cô nhi. Nhớ hình bóng một cô bé tám tuổi dễ thương ngày ngày đi hái rau, làm bạn với cánh đồng. Cô thả con thỏ phát nhạc ra giữa mênh mông nước đồng. Nó nổi lên, lênh đênh bơi xa dần xa dần cho tới khi chỉ còn là chấm nhỏ...

“An! An! An!”

Người đàn bà ngoại tứ tuần tất tả vẫy gọi từ xa. Vẻ mặt hốt hoảng của chị ta thật trái ngược với nụ cười và những nụ hôn vô vập hồi đến đây đón đứa trẻ lên tám.

“An! An! An! Lên bờ đi con, đừng ngâm mình trong nước thế, đứa bé không có tội. Về với mẹ đi con...on...n.”

“An! An! An!” - Lại vẫn mấy tiếng cụt lủn vô cảm. - Mà người đàn bà ấy cần gì phải gọi rạc cả họ ra thế nhỉ. Mình có định trầm mình đâu.

Riết rồi người phụ nữ trẻ cũng nhấc váy, giẫm lún lên những thớ bùn.

Đâu đó còn sót lại mùi hương của cánh đồng. Thơm thơm, hoang hoải.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Khoảng Trống - Trần Mạnh Hùng

Em đứng trước gương, tóc dài đến tận gối lòa xòa trước mặt, được em vén lên để lộ gương mặt có nước da trắng mịn. Ý thức được vẻ đẹp của mình, cũng ý thức được số phận khốn khổ của bản thân mà tạo hóa đã trao gửi. Em ôm mặt tức tưởi. Thường những lúc thế này, em chốt cửa rất chặt. Em sợ tất cả. Một tiếng lạo xạo của những tàu lá chuối sau vườn vọng vào, một thoáng hương hoa cau ủa vào từ cửa sổ trước hiên nhà cũng làm em sợ. Cuộc sống của em, đâu là thực, đâu là ảo ảnh? Những biến cố của đời sống, đâu là hạnh phúc, đâu là khổ đau? Tất cả, tất cả chỉ là một khối lơ mờ, hư ảo trong tiềm thức mà em không thể phân định. Mãi sau này, khi đã là nhà nghiên cứu văn hóa Đông phương, em vẫn thấy mình luôn sống trong sự hoài nghi thái quá của một nhà khoa học được giáo dục, đào tạo trong một môi trường hoàn toàn lí thuyết, thiếu tính thực tiễn. Em nhớ mãi một chuyện. Khi em học cấp một trường làng, cô giáo em, người mà cả đời không bao giờ vượt qua biên giới của tỉnh, thao thao tả về thủ đô Hà Nội. Đoạn tả về chùa Một Cột của cô là em nhớ nhất. Cô bảo, nó to lắm, một gian chùa có đủ chỗ cho cả trường này ngồi mà chỉ có một cái cột chống ở giữa. Đến khi em đỗ Đại học, được học ở Hà Nội. Có dịp đi qua chùa Một Cột, em thấy thất vọng. Nó tuy đẹp thật, song quá bé quá so với trí tưởng tượng của em thời niên thiếu. Nó bé, lại nằm trong một khuôn viên mênh mông nên nhìn càng bé hơn. Thế mới biết các thầy cô giáo đôi khi có óc tưởng tượng thật phong phú. Bố em là công chức hàng tỉnh, mẹ em là công chức hàng huyện. Thấy em lúc nào cũng như người mộng du thì lo lắng. Vốn là người phụ nữ ưa chuyện bói toán, ngay cả việc lo chức, lo quyền cho bố, đều do mẹ đi lễ, đi cúng khắp nơi. Thấy em vậy, có lần đi xem, thầy bảo: "Số cháu phải đội chân nhang mới mong thoát kiếp âu

sầu do có quỷ dữ ám nhập." Kì nghỉ hè năm thứ nhất Đại học, mẹ đưa em vào chùa thiêng mong cải được mệnh. Vị sư thầy trụ trì chùa bảo: "Chùa là nơi dưỡng tâm, dưỡng đức, không phải nơi ẩn mình của kẻ vô tâm, càng không phải nơi trừ ma, hàng quỷ. Cháu về mà dưỡng tâm, dưỡng tính, phải tự mình thắng ác tà mới mong đổi mệnh." Đi cầu cúng không xong. Mẹ em buồn lắm. Có lần bà hỏi em: "Con thấy trong người làm sao?". Em bảo: "Con chẳng sao cả. Chỉ thi thoảng nó bắt con làm nhiều điều nó muốn". Mẹ em lại hỏi: "Nó là cái gì?". Em không thể tả cho mẹ em hay biết về nó được. Em chỉ biết nó rất mạnh. Nó sống cùng em. Đi lại, ăn uống, yêu thương, thù ghét. Tất cả đời sống riêng, những hoài bão và ước muốn của em nó đều can dự. Em chỉ cảm nhận được nó mà thôi. Cảm nhận từ bước đi có lúc như tia chớp, có lúc mềm như lụa của nó. Ánh mắt nó đôi khi em chỉ mơ hồ thấy được khi em ngẩng mình trong gương. Giọng nói của nó mơn trớn, rủ rỉ, cũng có lúc sắc lạnh như một mệnh lệnh. Cuối cùng, bố mẹ em cũng cho em đi khám bác sĩ. Vì là con gái một lãnh đạo hàng tỉnh nên trực tiếp khám cho em là giám đốc bệnh viện - bác sĩ chuyên khoa thần kinh. Ông bác sĩ này có vẻ mặt phúc hậu, sau khi xem kĩ kết luận của các phòng khám chức năng, ông cười hiền từ bảo: "Cháu khỏe mà, chẳng sao cả, thừa anh chị!". Nghe thế, bố mẹ em cũng yên tâm phần nào. Có lần, thấy cả buổi em không ra khỏi phòng, mẹ đã quá lo lắng, bà gọi cửa, không thấy động tĩnh, cuối cùng bà cho người phá cửa vào. Em ngồi lì trên chiếc ghế kê trước gương, mặt biến sắc. Lần thứ hai mẹ em đưa em đi bệnh viện. Lần này khám cho em là tay bác sĩ trẻ măng, có hàm răng ám màu khói thuốc lá, nói cười oang oang, nhả nhổ: "Em chẳng có bệnh gì. Chắc mắc bệnh tương tư cô ạ". Mẹ em không cười được. Bà nhìn em có ý hỏi để xác định dự cảm của bà mà nay được tay bác sĩ nói ra. Về phần em, em biết mình chẳng có bệnh gì, chẳng có gì vướng bận trong tâm hồn. Em tin chắc như thế. Em nhớ lần đầu tiên em nhìn thấy nó. Đó là một ngày mùa đông buốt giá, tại khu chung cư cao cấp. Khi ấy em đang làm luận văn để chuẩn bị bảo vệ Thạc sĩ chuyên ngành văn hóa. Tập bản thảo để ngay gần trước mặt, chi chít, loằng ngoằng vết mực đỏ mà ông thầy hướng dẫn ghi lời

nhận xét và sửa chữa. Em nhìn những nét mực đỏ với thái độ vô cảm.Ồ! Đây là quan điểm của ông. Tôi khác chứ! Em biết mình đúng. Điều đó đã củng cố cho em có một niềm tin, cho dù là một niềm tin mông lung. Những vết mực đỏ vo lại như máu trên trang giấy. Một hình hài quái gở hình thành. Nó bước đi nhẹ nhàng. Lần đầu em thấy nó, cũng là lần đầu nó cho em thấy sức mạnh của nó. Về sau nó hiện hình mỗi lúc một khác tùy vào hoàn cảnh. Nó nhốt em khỏi chiếc ghế mà em đã cảm rễ xuống như hàng thế kỉ trước, xanh xao, cần cỗi. "Đứng lên nào cô bé!" Một mệnh lệnh sắc lạnh. Em bảo nó, nó có quyền gì mà ra lệnh cho em. Nó thủ thỉ: "Nhìn môi cô tím tái kìa. Cô có một thỏi son môi mà bạn trai mua tặng đó thôi. Mang ra mà dùng. Cả hộp phấn hàng Thái chính hiệu nữa, sao không dùng?" Em bảo rằng, em chỉ dùng khi đi ra ngoài và đi với người yêu thôi. Người yêu em cùng làm Thạc sĩ với em ở viện. Anh ấy nghèo, quê ở Nam Định. Người tuy xấu nhưng thật thà và cao thượng lắm. Nó bảo: "Cao thượng có vị gì? Ngọt hay đắng? Có mài cái cao thượng ra ăn được không?" Em bảo: "Cao thượng làm cho người ta sống sạch sẽ". Nó cười nhạo bảo: "Thế là hèn. Đây kẻ có tí liêm sỉ nào đâu mà vẫn tự xem là cao thượng". Em bảo: "Đây không phải là cao thượng mà là sự dối lừa". Nó bảo: "Ai biết được bạn trai cô có lừa gạt cô hay không!?" Em bảo: "Em tin vào người em yêu". Nó cười ngật nghễo, nó bảo: "Ừ, cô cứ tin và sống bằng niềm tin. Các tôn giáo cũng chỉ cần tín đồ của mình có được đức tin. Vì đức tin mà người ta có thể trao cả mạng sống của mình, cho dù việc có thượng giới hay không còn chờ vào khi ta chết mới được kiểm chứng. Trang điểm đi!". Nó nài nỉ: "Gọi điện cho vị giáo sư đi!". Em cưỡng lại: "Đừng hòng!". Đời nào em hạ thấp mình như vậy. Nó bảo: "Đây không phải chuyện thấp cao, mà là sự tranh thủ khi có thời cơ thuận lợi. Kẻ nào không tận dụng được những thời cơ là kẻ ngu!". Em bảo: "Như vậy là lợi dụng người khác". Nó bảo: "Vậy người ta có lợi dụng cô không?". Em bảo: "Em không biết". Nó bảo: "Thấy chưa, cô không biết người ta lợi dụng mình thì chắc gì người ta đã biết cô lợi dụng người ta. Đó chính là bí mật đầy thi vị của cuộc sống, đó là lí do để cô ăn, uống và thờ". "Thôi đi!" Em cáu tiết quát. Nó nhăn nhó: "Cô tỏ

ra đạo đức đó thôi, tôi biết tổng cô. Lại mà bấm điện thoại cho người ta, đừng để tuột mất cơ hội". Em nằm bò ra chiếc đi-văng. Nó nằm xuống cạnh em. Em cảm giác thấy hơi lạnh từ nó phả ra. Có tiếng chuông điện thoại. Em biết của anh ấy. Đó là bản Sonate ánh trăng của nhạc sĩ Bét-thô-ven mà hai đứa em đều thích, chúng em cài chuông làm hiệu riêng. Em vùng dậy, trong ý nghĩ đã vội trách, sao về quê lâu thế, mãi không lên và cũng không thèm điện cho người ta! Đã thế em cũng chẳng thèm! Nó thủ thỉ: "Người ta về quê, còn đồng, còn ruộng, mãi quá, chắc gì đã nhớ đến cô!". Em chạy lại nghe máy. Nó nói chẳng sai. Anh ấy bảo vừa bới khoai giúp mẹ, vừa viết luận văn, tối mất tối mũi. Em thương quá. Chẳng ai như em, chẳng giúp gì được cho anh. Mà em thì biết làm gì kia chứ. Nó bảo em: "Cô sinh ra để được nuông chiều. Cô là nàng công chúa Hạt Đậu. Mỗi tình này phiêu lưu lắm. Cô phải thực tế hơn". Em hỏi nó: "Thế nào là thực tế?". Nó cười nhăn nhở vừa nói: Cô đã nghe chuyện "Gãi đúng chỗ ngứa chưa?" Em bảo, chưa. Nó kể, có anh nọ, một buổi sáng lên sân thượng tập thể dục. Anh ta thấy ông hàng xóm bị cụt hai tay đến tận khuỷu mà vẫn đứng nhảy múa. Người ông ta uốn éo. Thấy lạ, anh bèn hỏi: "Bác ơi, cháu bị tai nạn lao động, cụt mất một cánh tay như bác thấy đấy. Cháu đau khổ vô cùng. Người ta bảo, giàu hai con mắt, khó hai bàn tay. Vậy mà cháu... Bác ơi, chắc bác là người có lí tưởng lắm? Hay bác có bí quyết gì, bác mách bảo cháu với. Cháu cũng muốn xua đi những buồn phiền để được vui múa như bác". Người hàng xóm của anh ta không nói gì, vẫn tiếp tục nhảy múa. Thấy lạ, từ sân thượng nhà mình, anh ta nhảy sang gặng hỏi. Ông hàng xóm vẫn đứng vịn vẹo bảo, "đang ngứa lưng mà không sao gãi được đây! Có gãi hộ người ta một cái. Hỏi gì mà hỏi lắm thế!?" Anh này gãi hộ. Mặt ông ta ngậy đuồn ra. Kể xong, nó bảo: "Đấy, đấy là thực tế. Bấm điện thoại cho vị giáo sư đáng kính đi. Hành động gãi đúng chỗ ngứa đấy". Em vẫn chống đỡ quyết liệt. Em nằm như dán người xuống chiếc đi-văng. Nó bảo: "Đừng bướng bỉnh thế. Dậy đi". Chiếc áo khoác trong có để chiếc điện thoại bỗng lắc lư mạnh và bản nhạc Serenade của Su-be vang lên. Nó hỏi: "Có phải của vị giáo sư không?" Em bảo: "Thì đã làm sao?" Nó bảo: "Vậy thì

nghe đi". Em bảo: "Đừng hòng!". Nó bảo: "Thầy gọi mà trò không nghe là không tốt". Em bảo: "Biết thừa ông ấy nói gì rồi". Nó bảo: "Thật nhàm chán phải không? Ngoài chuyện những quan điểm, những học thuyết, cuối cùng lại đến việc em đến nhà tôi nhé, hôm nay vợ tôi về ngoại rồi. Có phải vậy không?" Em thừa nhận. Nó bảo: "Thấy chưa? Họ thực tế lắm". Em sợ phải làm cái việc phản bội tình yêu ấy. Nó bảo: "Không phải sợ. Ai biết cô với giáo sư quan hệ thế nào. Khóa hướng dẫn khóa luận nào lão ấy chả có một đứa như cô". Em bảo: "Không phải vậy. Giáo sư là người đáng kính". Nó bảo: "Thì ai nói không đáng kính đâu?" Em bảo: "Thầy ấy dạy em chu đáo lắm, suốt hai năm liền có bao giờ buông lời tán tỉnh em đâu". Nó tiếp lời em mà như hỏi: "Cho đến bây giờ?". Em bảo: "Không. Mới đây, có một buổi, sau khi nói với em về vấn đề sinh hoạt văn hóa dân gian, về lễ hội ông Đùm bà Đà, thầy đã ôm lấy em và nói, thầy cô đơn lắm!". Nó hỏi: "Lúc ấy cô có mùi lòng không?". Em bảo: "Cũng hơi buồn cười. Thầy vẫn nói ở giảng đường là thầy rất hạnh phúc". Nhưng khi có một mình em, thầy lại nói vậy. Nó bảo: "Có gì mà buồn cười. Ở hoàn cảnh khác nhau, người ta có thể ứng xử khác nhau. Mục đích mà người ta đặt ra là gì trong lối phát ngôn đó". Em cãi: "Thế là không nhất quán, là mâu thuẫn". Nó bảo: "Cô lại lí thuyết rồi. Cuối cùng cô vẫn để nguyên cho lão ôm, hay cô gỡ mình ra?". Em thú nhận, mình đã quá xúc động, đã để cho thầy ôm em rất lâu và cảm xúc lúc ấy trong em gần như một sự bốc đồng, một sự ban phát kẻ cả. Thật đấy, em không dối đâu. Nó bảo: "Thấy chưa, họ chỉ cần như thế. Cô ban phát, cô bốc đồng, hay đến ơn đáp nghĩa, với những mĩ từ ấy với họ chả để làm gì. Họ chỉ cần cọ được xác thịt họ vào cô để có được xúc cảm nhân tính và họ được thỏa mãn, giống như những kẻ vĩ cuồng được tiếp xúc hay khám phá một triết lí nào đó". Vừa tranh cãi với em, nó vừa luôn bàn tay xuống lưng em lúc này vẫn dán xuống chiếc đi-văng. Hai bàn tay em đan vào nhau kẹp chặt giữa hai vế đùi non. Nó nhẹ nhàng gỡ tay em ra xoa xoa hai bàn tay vào nhau, đoạn nó nâng em nhẹ nhàng đi lại chỗ chiếc áo có để điện thoại. Em vùng chạy trở lại đi-văng. Nó bảo: "Đừng! Đừng làm thế, gọi cho họ đi, chắc họ đang cần cô lắm". Em bảo:

"Không! Họ không yêu tôi. Tôi cũng không yêu họ". Nó bảo: "Cô bỏ cái từ ấy đi, nó chỉ thích hợp với bọn nghệ sĩ nghĩ ra đủ thứ nhảm nhí ấy để mong cứu rỗi nhân loại. Khốn nỗi càng làm cho con người khổ sở thêm mà thôi. Thật xa xỉ!". Em cố lao lại chiếc đi-văng và bật khóc. Nó vỗ về: "Nín đi, rồi cô xem, anh chàng nhà nghèo, cao thượng của cô, sau khi lấy cô về, tiếp tục bảo vệ luận án tiến sĩ, sau này nếu được phong giáo sư, lại đi hướng dẫn học viên làm luận văn như cô. Cô biết quá đàn ông còn gì, họ giống nhau không chỉ về cấu tạo sinh học đâu! Lúc đó anh ta cũng ôm một cô gái và sụt sướt than rằng mình cô đơn thì sao". Em gắt lên: "Thật rác rưởi quá mức!". Nó vẫn nhã nhặn: "Rồi cô xem". Lúc ấy, em liếc nhìn lên chiếc đồng hồ quả lắc vì đột nhiên nó đánh chuông báo giờ. Tiếng chuông ngân nga điểm từng tiếng thanh thản. Bầu không khí trong phòng được pha loãng. Em nhồm dậy ra mở toang cánh cửa sổ. Từ tầng 15 khu chung cư, em có thể nhìn bao quát gần như hết thành phố. Gió lồng lộng, chỉ nghe tiếng ù ù như không thể ngớt. Khi bố em mua căn chung cư này cho em, ông bảo, ông chọn có ban công quay hướng nam, như vậy, mùa hè sẽ mát, mùa đông có mở cửa cũng không hề hấn gì. Từ bé em vẫn sống ở quê, trong ngôi nhà ông bà nội để lại cho bố. Các bác công tác với bố hay thắc mắc về chuyện bố không làm nhà ở thành phố của tỉnh, nơi bố công tác. Ông bảo, không cần thiết. Đến khi em tốt nghiệp đại học, bố mua cho em căn hộ này. Cũng thời gian đó ông chuyển công tác lên thành phố. Nhớ ngày đầu lên thủ đô, cái gì đối với em cũng lạ. Khi bố, mẹ chuyển lên với em, em với mẹ thường đi siêu thị mua sắm. Việc em lạ lẫm với cuộc sống thị thành là điều dễ hiểu, nhưng với mẹ, em không thể hiểu nổi, bà như người được lột xác. Từ một người quê, công tác ở cơ quan huyện, hàng ngày ở cơ quan về, bà còn trồng rau, nuôi lợn. Trong mắt em, bà đúng là hình mẫu của bà mẹ Việt Nam đi ra từ những câu chuyện cổ tích có sức sống ngàn đời. Lên Hà Nội một thời gian, cô Tấm nhà em thích rủ em đi mua váy áo ở những hiệu thời trang có tiếng. Mẹ bảo, mình không vậy, nó lạc lõng lắm. Thời gian tiếp theo, mẹ thường lui tới các sàn nhảy, học khiêu vũ. Bà đã thi được cả bằng lái xe hơi. Hôm giỗ ông nội em, cô Tấm và

chàng Thạch Sanh thay nhau lái xe về làng. Cả họ em, người nể sợ, người vui mừng, người ghen ghét. Có người ác miệng đã nói to cốt để em nghe thấy: "Chỉ có biển thủ công quỹ mới lắm tiền thế!". Em thương bố mẹ quá. Lúc ấy như để an ủi em, nó bảo: "Không phải vậy đâu, bố mẹ cô chỉ thực hiện tốt công việc của mình đó thôi. Buồn làm gì! Cô lại xa xỉ rồi". Em bảo: "Em tin bố mẹ em trong sạch". Nó bảo: "Thế nào là trong sạch, thế nào là không trong sạch chứ? Giữ tốt một mắt xích trong một guồng máy, làm tốt bốn phận của người làm cha, làm mẹ mà không trong sạch à? Rồi đây cuộc sống của cô sẽ tốt hơn rất nhiều, nếu như cô quyết định cưới cái anh nhà nghèo nhưng cao thượng kia. Chắc chắn bố mẹ sẽ phải làm tốt hơn nữa bốn phận của mình. Vấn đề cấp bách ở chỗ, cô muốn có chân trong viện nghiên cứu thì phải gọi ngay cho giáo sư đi". Nó vẫn một mực kéo néo em: "Trong khi cô mở toang cánh cửa nhìn ra đường phố mà thả hồn, thì người yêu cô đang gánh một gánh quần quật trên vai, củ khoai thì ít mà dây khoai thì nhiều. Mồ hôi không còn thành giọt nữa đâu mà chảy như suối tắm đấm người chàng rồi". Em bảo nó, em không muốn có sự thúc đẩy của em để biến anh ấy thành con người như nó nói. Anh ấy chỉ của mình em thôi. Chúng em khổ mấy cũng được. Có như vậy anh ấy mới giữ được nguyên giá trị của mình. Nó bảo: "Cô lại thế rồi. Giá trị là cái ta đặt cho nó, ta gán cho nó một cách hết sức chủ quan, nó không còn nguyên vẹn ý nghĩa thực đâu. Thời buổi này các giá trị đôi khi bị nhào nặn lộn tung phèo. Với người này nó là vàng, nhưng với người khác nó chỉ là rác. Là người nghiên cứu văn hóa, cô quá rõ điều đó". Nó đang làm nhảm thì bản Sonate ánh trăng lại vang lên. Anh ấy bảo, anh đã cố bơi cho xong mấy luống khoai nhưng không thể cố được, mệt quá rồi, phải mất ngày mai nữa. Anh còn cho biết, ruộng khoai nhà anh toàn hà với dím hết. Mẹ anh bảo thôi thì mang dây về mà bỏ chuồng lợn. Em thấy áo anh ấy loang trắng những vệt mồ hôi đã được những ngọn gió heo may làm khô. Sờ vào có cảm giác như sờ vào tấm bánh tráng đã được hong một nắng. Em bước ra khung cửa sổ quay hướng bắc, khẽ hé tấm cửa kính, một luồng gió lạnh quất vào mặt em rất buốt. Em đứng vậy rất lâu để có thể phần nào hiểu được nỗi vất vả

của anh. Mắt em nhòe nước. Nó bảo: "Đừng cãi lương thế. Cô phải hành động mới mong giúp được người yêu cô thoát khỏi cái cảnh mà chỉ hé tẩm kính cô đã ứa nước mắt rồi. Đúng là càng học cao, con người ta càng phi thực tiễn". Em không thể làm thế được. Em chịu sự giáo dục nhuộm màu phong kiến, mà phong kiến coi nặng mặt hình thức lắm. Khi em đã ý thức được về giới tính, mẹ đã bảo em phải cẩn thận với bọn con trai. Khi em bắt đầu có kinh, mẹ bảo, đàn ông họ ghê lắm. Người tử tế thì ít, kẻ lừa đảo thì nhiều. Bà nói đi nói lại về cái trinh tiết. Bà bảo: Cái trinh tiết của người con gái là cái quý nhất. Những người đàn ông xấu, họ chỉ tìm mọi cách lấy được cái đó. Cái đó là cái gì? Lúc ấy em chưa hiểu. Em mang chuyện ấy ra tâm sự với bà chị họ khi ấy đã có chồng, chị ấy giải thích vòng vo rằng: Lúc em đã có chồng như chị. Vào đêm đầu tiên về nhà chồng, em và chồng em ngủ với nhau, sau đó có thai và sinh em bé, lúc ấy em không còn trinh tiết nữa. Nghĩ lại, em buồn cười lắm. Như vậy cứ lấy chồng là mất đi cái quý nhất của con gái, vậy mà ai cũng thích lấy chồng? Nó bảo: "Cô thấy chưa! Rất vớ vẩn! Là quý nhất sao không giữ mãi suốt đời?". Mẹ bảo: "Quý ở đây là chỉ trao cho người mình yêu, như mẹ chỉ trao cho bố con thôi". Nó kéo dài giọng bảo: "Đúng hơn, chỉ lần đầu trao cho người mình yêu thôi. Mà đối tượng của tình yêu thì hay thay đổi lắm. Tình yêu không phải là thước đo của giá trị, vì nó không thể định tính, định lượng như các đề tài mà cô nghiên cứu đâu. Lại càng không phải đạo đức". Em cãi lại: "Tuy không định lượng được, nhưng người ta có thể vì nó mà chết". Nó bảo: "Cô lại lãng mạn ngây thơ rồi. Cô có muốn trao cho cái anh có tẩm bánh tráng ở đằng sau lưng áo chưa?" Nó hỏi, làm em bối rối. Em bảo, cái đó em chưa muốn, nhưng em sẽ làm như mẹ, chỉ trao cho người em yêu thôi. Nó hỏi: "Chỉ một người?". Em bảo: "Đương nhiên rồi". Nó bảo: "Dạo này bố cô hay đi công tác ở nước ngoài. Cô có thấy một vài lần mẹ cô đưa xe ô tô đi đón một người trẻ măng mà mẹ cô bắt cô gọi bằng chú không? Đấy! Đấy là bạn nhảy của mẹ cô đấy. Cô không biết đó thôi, cậu ta thường trọ qua đêm ở nhà cô những lúc bố cô và cô đi vắng". Em quát: "Không phải như vậy! Không được nghĩ mẹ tôi như thế. Mẹ vẫn là nguồn

nước trong mát nuôi dưỡng tâm hồn tôi. Đừng có mà xúc phạm!". Nó cười bảo: "Đó là sự thật. Mà tại sao cứ phải che giấu sự thật làm gì. Cô nên tôn trọng sự thật mới là có đạo đức. Vấn đề ở chỗ, cô ứng xử thế nào với sự thật đó sao cho có văn hóa là được". Em ôm mặt tức tưởi. Em thương bố em. Nó bảo: "Sau này con cô nó có thương ông bố nó không? Nín đi! Sốt ruột lắm!". Tiếng chuông từ chiếc đồng hồ quả lắc lại gióng lên. Phải thừa nhận tiếng nhạc nghe thật dễ chịu, đúng như lời cấp dưới khi mang nó đến biếu. Em cũng thấy như vậy. Nó bảo: "Quà biếu cấp trên mà không đẹp, không quý để có tác dụng ngược lại lắm". Em chẳng quan tâm lời nó. Em vào nhà tắm mang ra ít nước vẩy lên bình hoa hồng bạch. Em thích loài hoa này vì cái màu và cái mùi tinh khiết của nó. Nó bảo: "Cô làm thế là phải. Cô gọi người ta đến, cũng phải làm cho khoảng không gian thêm lãng mạn hơn". Em bảo, xét về tính thực tiễn như quan điểm của nó thì chẳng cần. Nó bảo: "Tuỳ vào đối tượng mà chọn lựa điều kiện cho phù hợp. Với anh chàng cao thượng của cô, chỉ cần một bữa cơm thật thịnh soạn. Còn với con người đã đến tuổi phải kiêng khem, họ không cần bánh mì nữa, mà họ cần hoa hồng. Cô đã thực tế hơn rồi đấy. Gọi cho người ta, nhanh lên! Tuần sau cô bảo vệ rồi. À, nhớ bảo người ta rằng lúc thầy gọi đến, em đang tắm". Bản Serenade bỗng vang lên. Em vốn rất thích bản nhạc này. Nó thật đắm thắm, rục lên niềm khát khao cháy bỏng của một anh chàng đang yêu. Thầy bảo, em lấy nhạc đó để báo chuông khi thầy gọi. Ngày ấy, em vô tư lắm. Lúc này, nghe ca khúc ấy, nó làm em sợ. Gai ốc nổi khắp người. Em chạy lại định tắt bản nhạc thì nó ngăn lại. Nó bảo: "Thật bất lịch sự! Để khi nào tắt thì gọi lại". Bản nhạc chỉ kéo dài tới đoạn "Đêm nay chỉ có mình anh" thì tắt. Thôi, mình nghe nó một lần, em tự nhủ và đi ra lấy điện thoại. Từng ngón tay em lần sờ chiếc điện thoại và lấy nó ra từ túi áo khoác. Ngón tay cái như có sức hút, bò nặng nề trên bàn phím. Sau khi ngón tay đã giúp em nhấn số, nó nhắc: "Nhớ chưa, phải bảo là em vừa tắm xong. Nào, ấn phím gọi". Chiếc điện thoại được áp vào tai em, ở đầu bên kia, giọng nói quen thuộc vang lên và người hỏi, người trả lời như một cái máy đã được lập trình: Em làm gì mà mình gọi không được? Dạ, em

tắm. Lạnh thế này mà cũng tắm à? Dạ, em không thấy lạnh. Em đã sửa xong luận văn chưa? Dạ, sắp xong rồi. Có ai ở đó với em không? Dạ, không ạ. Mình đang muốn gặp em để trao đổi công việc một lát, có thuận không? Dạ, mời thầy đến ạ. Đến đây thì bên kia cúp máy. Trời càng về chiều càng lạnh. Em mở cửa sổ hướng bắc to hơn để gió lùa vào mạnh hơn. Bức tranh sơn dầu em mua ở cửa hàng bán tranh chép rung lên. Bức tranh được vẽ lại từ một trong những bức tranh phổ của cổ họa sĩ Bùi Xuân Phái. Nó đã bị tuột ra khỏi hàng đinh đỡ bên dưới, đang lắc lư trên tường. Em định ra đặt lại thì nó bảo: "Để đấy đã, mang đồ uống ra, ở trong tủ lạnh còn gói lạng rang húng lìu cô mua ở siêu thị hôm đi với mẹ. Thứ ấy giáo sư thích lắm nhĩ với rượu Vốt-ca, cái đó mới cần cho cô trong hoàn cảnh này". Em thực hiện mệnh lệnh của nó như một cái máy. Rượu Vốt-ca thì em chả có. Em để lên bàn chai rượu vang của Pháp, sau đó em ra cửa sổ cạnh ban công cầm lại bình hoa hồng trắng, đóng cánh cửa sổ hướng bắc. Tất cả được em chuẩn bị đón khách với một tác phong chậm chạp. Bức tranh phổ của Bùi Xuân Phái em cũng đã chỉnh lại ngay ngắn. Nó bảo: "Vớ vẩn! Cô nên trang điểm một chút". Có lẽ thôi son mà người yêu em mua tặng, em mang ra dùng lần này là lần thứ hai. Lần đầu em dùng khi hai đứa em được bố cho vé đi nghe nhạc giao hưởng ở Nhà hát Lớn. Bố em bảo, không đi sẽ phí mất cặp vé. Nghĩ lại mà càng thương anh. Ngồi nghe giao hưởng mà cứ ngáp hoài. Trong khi dàn nhạc chơi tới đoạn cao trào thì anh đòi về để mai tranh thủ về quê giúp mẹ phun thuốc trừ sâu cho lúa. Một tiếng chuông vang lên, em nhét vội thôi son vào ngăn kéo, ra mở cửa. Hôm nay giáo sư trông rất thanh niên so với tuổi năm tám. Thấy em, thầy ồ lên một tiếng khen em đẹp. Thầy bảo: "Nay lạnh thật, nhiệt độ có lẽ chỉ hơn chục độ". Em bảo: "Thầy đi ở ngoài chắc lạnh lắm, vào nhà rồi, thầy cởi áo ngoài ra cho khỏi vướng". Thầy bảo: "Ăn thua gì với nhiệt độ mùa đông ở Pa-ri". Em bảo: "Thầy được đi nước ngoài nhiều, thích thật". Thầy bảo: "Sau này về viện, em cũng có cơ hội được đi như thế". Em bảo: "Sao mà em về được. Các bạn khác có người giỏi hơn em mà". Thầy bảo: "Giỏi không phải là tất cả". Em bảo: "Vậy người ta phấn đấu học giỏi để làm

gì ạ?". Thầy bảo: "Để thêm hiểu biết, để sống thích ứng". Đúng! Học giỏi chỉ là một trong "n" tiêu chuẩn thôi. Nào, luận văn đâu đưa đây xem nào". Em bảo: "Thầy uống gì ạ?". Thầy bảo: "Có gì uống nấy". Em bảo: "Em đã chuẩn bị rượu vang và lạc rang tẩm hương húng lìu". Thầy bảo: "Ồ, tốt quá! Mình thích lắm". Nó bảo: "Thấy chưa! Cô đã hoàn thành xong phần chào hỏi thật xuất sắc!". Em hỏi: "Giờ thì thế nào nữa?". Nó bảo: "Trong khi ông ta xem luận văn, cô phải ngồi cạnh". Em bảo: "Không được! Tôi sẽ ngồi đối diện". Nó bảo: "Đừng! Cứ ngồi cạnh phía bên trái ông ta. Ông ta sẽ chỉ vờ đọc thôi. Mục đích đến đây hôm nay không phải mở giấy lộn ấy". Em bảo: "Đừng xúc phạm đến trí thức!". Nó bảo: "Chẳng ai bảo vờ đọc với làm tình là trí thức cả". Em bảo: "Em rót rượu thầy uống nhé?". Thầy bảo: "Rót đi. Rót cả cho em nữa. Chúng mình cùng uống". Chẳng hiểu sao, nay em cũng uống được hai cốc. Ngón tay phải của thầy rê nhanh trên những dòng chữ, bàn tay trái của thầy đã trườn qua vai em. Em cảm được hơi ấm của bàn tay ấy. Một cảm giác thật dễ chịu. Nó bảo: "Cô đừng làm bộ, làm tịch mà gỡ ra đây. Thấy dễ chịu sao không để yên?". Chợt nhận ra mình đã hơi quá đà, em cầm tay thầy đưa qua đầu mình. Để khỏi phật ý thầy, em để nguyên bàn tay thầy trong bàn tay em. Thầy bỏ cuốn sách xuống bàn, giữ bàn tay em trong hai bàn tay thầy. Thầy kéo em lại gần mình hơn. Thầy bảo: "Đoạn em giải mã về lễ hội Nô Nùng vùng Trung du hay lắm". Thầy nói trong khi mắt thầy nhìn mê đắm. Em cảm được ánh mắt ấy. Không ngờ ở tuổi ấy mà nó còn cháy rục như thế! Không thời gian, không biên giới! Em bảo: "Em cảm ơn thầy". Em cảm được mùi rượu vang và mùi hoa hồng lan tỏa khắp phòng. Nó bảo: "Hãy bình tĩnh mà đón nhận. Người ta sẽ hôn cô ngay bây giờ". Không kịp phản ứng trước sự cảnh báo của nó. Môi em đã bị ngậm chặt khi nào. Em nghe lòng bùng tiếng nó. Nó bảo: "Thật dễ chịu phải không?". Em ngúc ngắc đầu cưỡng lại lời giễu cợt của nó. Em lảm nhảm vô thức: "Thầy làm gì đấy?". Em chỉ còn thấy mình đã nằm ra đi-văng. Tiếng nói của thầy rút từ môi em sang bên tai: "Tôi yêu em! Tôi sẽ lo cho em. Còn cậu ta, cứ yên tâm nhé...". Em thấy anh ấy đeo chiếc bình phun thuốc trừ sâu đang bươn bả trên cánh đồng. Chiếc

bình ngày một lớn dần, nó như tảng đá ấn người anh lún sâu. Từ cái vòi vườn dài, bụi nước mờ mịn phun ra như khói. Anh đang cố bước đi trên thửa ruộng trũng. Áo anh trắng bánh rộp trắng. Mắt em lại nhoè nước. Em gọi lên tên anh, anh đâu thềm nghe, vẫn mãi mê trừ sâu. Chỉ loáng cái, đám bụi nước khổng lồ làm em không sao còn nhìn thấy anh nữa. Anh ơi, chả nhẽ anh phải làm mãi cái việc ấy ư? Em mê cuồng, tuyệt vọng. Những tấm đệm lưng của chiếc đi-văng nhàu nhĩ, biến thành mây bồng bênh. Thầy lại ghé vào tai em hào hển: "Cứ gọi tên cậu ta đi! Gọi to vào! To nữa!". Em rên lên: "Nỗ Nường ơi!". Em không phân biệt được giữa thực và mơ, chỉ biết, một khoảng trống mông mênh đã choán hết tinh thần em.

Thầy ở lại với em đến 22 giờ. Nó bảo: "Cô giả vờ mời ông ấy ở lại". Em bảo: "Có mà điên!". Nó bảo: "Loài người sinh ra vốn đã có phẩm chất ấy rồi". Em bảo: "Tôi không điên". Nó bảo: "Tất cả đều điên, cô không điên, nghĩa là cô bị nặng hơn rồi, thương cô quá!". Chia tay em, thầy ôm hôn em rất lâu ở giữa gian phòng. Người em cứng đờ, vô cảm. Nó nói đúng. Toàn chuyện rồ dại cả. Nó bảo: "Khi cái lão mà em khen có cái đầu vĩ đại ra về, em phải điện cho anh chàng cao thượng lên ngay kéo rắc rối to". Anh ấy nói, ngày mai anh vẫn còn mấy luống ở dưới đồng xa, khoai lên mộng hết rồi. Ngày kia anh mới lên được. Nó bảo: "Thế cũng được. Muộn hơn thì không ổn". Ngày hôm sau, trong khi chờ anh lên, em giết thời gian bằng cách bật máy sửa lại luận văn. Nó bảo: "Chớ nói gì về chuyện giáo sư ở đây chiều tối hôm qua đấy". Em bảo: "Có rồ không mà nói!?" Nó bảo: "Thế là khôn ngoan". Hôm anh lên, em phải nhờ mẹ chở ra bến Giáp Bát để đón. Nhìn anh gầy rộc mà xót. Em bảo mẹ, cho hai đứa đi ăn ở nhà hàng. Khi về đến nhà mẹ bảo: "Hai đứa chuẩn bị mà bảo vệ cho tốt, còn công việc, còn cưới xin. Anh chị định đến bao giờ hả?" Nghĩ mà càng thương anh. Ra trường phải chạy đôn đáo mới có chỗ để dạy hợp đồng. Lương tháng đủ tiền đổ xăng xe. Mất tới mười năm còn gì.

Mùi hương hoa hồng bạch ngát cả căn phòng. Em bảo: "Nay anh khỏi về nhà chú nữa". Anh bảo: "Không được, hàng xóm nhà em lại ra lườm vào

nguyt". Nó bảo: "Phải thuyết phục bằng được chàng ở lại". Em bảo: "Khó lắm!". Nó bảo: "Cô phải vờ ốm để chàng ở lại". Thấy em ôm đầu, anh hỏi: "Em ốm à?". Em bảo: "Em đau đầu". Anh bảo: "Chắc lại cảm rồi". Em bảo: "Em thấy nôn nao". Anh hỏi: "Nhà có trứng gà không?" Em hỏi: "Làm gì?". Anh bảo: "Để anh lược lên đánh cảm cho, nhẹ ngay". Nó bảo: "Vậy là tốt rồi". Em nằm sấp, trên người phủ chiếc khăn tắm. Anh xoa túm vải màn, bên trong có bọc lòng trắng trứng gà và chiếc vòng bạc lên khắp cơ thể em. Em thấy dễ chịu vô cùng. Em nhắm nghiền mắt cho anh muốn làm gì em thì làm. Mùi hương hoa hồng bạch ngào ngạt. Em quàng tay ôm chặt lấy anh: "Ngốc ạ! Nằm xuống em tắm quất cho, ông nông dân!". Nó cười ngặt nghẽo: "Tài! Cô tài thật! Kia, lòng trắng trứng vương khắp giường rồi". "Kệ! Đẳng nào chả phải giặt!..."

Trên khoảng sân rộng, râm mát bóng cây của khu chung cư cao cấp. Có đám người đủ mọi lứa tuổi đang uống bia với lạc lược. Một cậu bé khoảng bảy, tám tuổi đạp chiếc xe được thiết kế theo kiểu xe địa hình phóng vụt qua. Nó gọi to: "Con chào bố!". Người đàn ông trẻ nhất trong đám nói với theo: "Ngoan lắm! Bảo mẹ, lát bố về". Anh chàng quay ra chém gió: "Các bác thấy đấy, cu cậu nghịch lắm, nhưng được cái ngoan. Em là em kĩ lắm. Ngày giờ cu cậu sinh, em phải ghi rất kĩ để còn xem tử vi cho nó". "Chú là nhà khoa học mà cũng mê tín nhỉ?". "Đó là khoa học chứ!". "Thế tử vi nói thế nào?". "À, tốt, học giỏi lắm". "Rồi lại làm giáo sư như bố?". "Không! Em mới là tiến sĩ thôi. Các bác biết không, tính ra, cu cậu đòi ra nhìn mặt trời sớm hơn theo quy định đấy". "Cháu sinh thiếu tháng à?". "Không! Theo trí nhớ của em thì cu cậu ra sớm hai hay ba ngày gì đấy". Lát sau, có người phụ nữ dắt theo thằng bé ban nãy đến chỗ mấy người đang uống, nói vui: "Đừng ngồi đấy mà tán phét nữa! Về ngay lau cho em cái nhà. Uống nó vừa vừa thôi! Em chào các bác!"

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Những Email Không Gửi - Lê Thị Bích Hằng

Tôi gặp em cũng có thể chỉ là sự sắp đặt ngẫu nhiên. Cũng có thể “ông tơ, bà nguyệt” đã ngầm se duyên - duyên nợ tiền kiếp. Nói theo ngôn ngữ công nghệ là “trái tim đã được lập trình”. Muôn nẻo con đường đến với lâu đài tình yêu. Tôi thì tình cờ “gặp” và phải lòng em chỉ qua giọng nói.

Đêm hôm đó cũng như mọi khi, tôi trực ở cơ quan (một tuần ba lần). Tôi quay máy đến số máy bàn anh bạn cùng cơ quan. Anh ấy không dùng điện thoại di động. Từ đầu dây bên kia, giọng con trai:

- Tư vấn... xin nghe!

Tôi thầm nghĩ “Sao? Mình có nghe nhầm không? Anh ấy đùa mình chắc. Nhưng không phải giọng anh ấy. Mà mình có cần tư vấn, tư veo gì đâu?”. Loạt soạt, lao xao, âm thanh đầu dây bên kia bỗng nín bặt. Từ đầu dây bên kia, một giọng nữ nhỏ nhẹ, dễ thương:

- Thưa anh! Anh muốn gặp ai? Đây là số máy...

Lạ chưa, ai bảo ông bạn mình cù lần. Thế mà cứ im im chả nói gì đến chuyện đã tìm thấy một “cô Tấm” thảo hiền. Tôi buông vài câu bông đùa, rồi mới hỏi ông bạn vàng. Đầu dây bên kia không ngắt lời. Chờ cho tôi huyền thuyên một hồi, em mới nhẹ nhàng nói:

- Dạ, xin lỗi anh nhầm số máy.

- Ôi, tôi xin lỗi chị. Tôi mới là người phải xin lỗi chị chứ. Cảm ơn chị đã

chịu khó nghe tôi luyện thuyên.

- Dạ, không có gì ạ.

Tiếng dạ thật ngọt, gây ấn tượng rất mạnh. Người vốn gỗ đá như tôi mới nghe lần đầu mà cứ nao lòng. Cô gái cư xử thật khéo. Cầm khư khư chiếc ống nghe, một cái gì đó dịu ngọt, lan tỏa. Tôi định gọi lại để nói lời xin lỗi và cũng để kiểm cố được nghe lại giọng oanh vàng, nhưng không đủ can đảm. Không biết sẽ “kiếm chuyện” lấy cố gì để “làm quà”? Chả hiểu sao, đêm trực đó tôi như kẻ mất hồn, cứ thần thờ, ra ra vào vào, rồi vắn vơ, suy nghĩ.

Tôi là đã quen với những ca trực đêm, nhất là những đêm đông lạnh ở biên giới. Nhớ những ngày tuần tra đứng trên đỉnh Cao Ba Lanh cao 1.050m so với mực nước biển, tôi đã thu vào tầm mắt một không gian tuyệt đẹp, bao quát cả một vùng biên giới Việt - Trung, xa xa là lớp nhà sàn, ruộng bậc thang, những cánh rừng màu xanh ngút ngàn. Lần đầu trên đỉnh Cao Ba Lanh tôi đã mê mải với truyền thuyết về “bãi đá thần”- nơi có nhiều hòn đá lớn hình thù dị biệt, được gắn với truyền thuyết khi xưa, khi những toán cướp từ bên kia biên giới tràn sang cướp bóc, người dân đã gõ vào hòn đá thần ấy. Từ bãi đá thần phát ra tiếng vang lớn làm cho toán cướp khiếp sợ, hoảng loạn mà bỏ chạy thục mạng. Nhiều đêm trực trên đỉnh cao này, tôi đã chạm tay vào những chứng tích của cuộc chiến tranh bảo vệ biên giới do anh Hữu Tiến ở Đồn Biên phòng Bình Liêu kể lại, đó là giếng nước bộ đội ta sử dụng khi đóng quân trên đỉnh núi, bệ gạch mà chiến sĩ đứng chào cờ buổi sáng...

Từ sau sự kiện “nhầm nhọt” điện thoại, tôi lại cứ mong chờ đến khắc khoải ca trực. Kể cả phải trực hết các ngày trong tuần cũng không sao. Kịch bản có thể lặp lại. Mọi cái đều có thể. Tôi bỗng nhớ giọng nói ấy và tự nhiên hát vắn vơ “Chỉ nghe tiếng hát, chỉ nghe có tiếng hát mà đem lòng yêu thương - Chỉ nghe tiếng hát mà lòng anh yêu thương”. Lên mạng “sốt” google, tôi mới biết tên bài hát là “Em ở nơi đâu” của nhạc sĩ Phan Nhân.

Tôi cười thầm một mình. Một sự ngẫu nhiên. Giọng nói ấy cứ gieo vào lòng tôi một sợi tơ mỏng manh dăng dện. Ba lần trực trong tuần, tôi cứ mong lặp lại việc nhằm nhột hôm trước. Lại vờ như không nghĩ đến, nhưng chả biết làm sao giọng nói ấy cứ thánh thót, ngân nga như một giọt đàn ngân, như một làn gió nhẹ thoảng bên tai. Một giọng nói truyền cảm như vậy hẳn phải là một cô gái xinh xắn, dịu dàng, dễ thương lắm và chắc chắn là ít hơn tuổi tôi. Mà tuổi tác bây giờ đâu có quan trọng. Giọng nói em đã chạm tới sợi thần kinh yếu đuối nhất của tôi - một chàng trai hơn ba mươi lận đận về tình duyên. Từ sau khi giải ngũ, tốt nghiệp Đại học Bách khoa loại giỏi, tôi đã được một cơ quan Trung ương nhận về ngay, nhưng đến nay tôi vẫn chưa hề có “mảnh tình rách vạt vai”... Trí tò mò hồi thúc tôi đi tới quyết định: sẽ gọi điện làm quen. Vừa nhắc máy định bấm số, trái tim tôi chả khác nào bầy ngựa hoang nổi loạn, chạy rần rật trong lồng ngực. Có lúc lại như có bàn tay bóp nghẹn... Đầu dây bên kia là một giọng khác. Không phải em. Tôi thần thờ xin lỗi...

Một tuần, hai tuần, một tháng trôi qua... tôi vẫn kiên trì dõi theo. Mong vận may đến với mình. Nhưng cơ may vẫn chưa tới. Một thoáng chộn rộn. Những cảm giác thật lạ. Tôi như người mất hồn. Lạ thật, người ta nói phải lòng mặt, chứ có ai ngược đời lại phải lòng tiếng như tôi. Nhưng tôi không chịu thua cuộc. Cho đến một đêm, giọng nói em đã vang lên ngay đầu dây bên kia sau những cuộc hành trình tìm kiếm dài dài. Tim tôi như thắt lại. Đúng giọng em rồi. Luống cuống, lập bập, nói không ra hơi, thở không ra tiếng. Sau một phút hoàn hồn, tôi đánh tiếng:

- Xin lỗi chị, chị cho biết số máy của cơ quan nào ạ?

- Dạ, thưa anh, anh là người chủ động gọi đến số máy này, hẳn phải biết đang gọi đến đâu chứ?

Tự trách mình đoảng vị. Không biết tên người, không biết thì hỏi kiểu gì đây? Tiếc nuối. Vắn vơ. Tôi đã phải lòng giọng nói ngà ngọc ấy. Tôi đánh

liều gọi lại. Người cầm máy là một giọng đàn ông khàn khàn. Tôi quyết định trổ tài cuối (phải thừa nhận tôi rất dở món này):

- Xin lỗi, anh cho em hỏi cái cô vừa cầm máy vừa nãy tên là gì ạ? Em là anh họ ở quê ra, muốn gặp cô ấy.

Người đàn ông lên tiếng:

- Ở đây nhiều cô lắm, mà anh định hỏi cô nào? Mà anh có bị ám đầu không đấy? Anh họ, anh hiếc gì mà lại không biết tên em. Rõ chập!

Tiếng dập máy đánh rục. Tôi chưng hửng. Xấu hổ vì vở kịch diễn quá tồi. Nhưng quyết tâm trong tôi vẫn mạnh mẽ lắm. Đàn ông ưa khám phá. Thành trì càng kiên cố, càng muốn chinh phục. Khát khao được “kỳ hình” cứ thôi thúc thường trực.

Sau nhiều cuộc kiên trì mai phục, cũng nhờ đến cả sự trợ giúp, tôi đã đã biết tên em - Thùy Vân. Tôi nghe có người gọi tên đó và thấy giọng em đáp lời. Một hôm, tôi giả vờ là người nhà xin gặp Vân. Giọng cô gái tiếp chuyện có vẻ non như mới vào nghề. Tôi nghĩ bụng, nhờ thế mà mình gặp may. Chứ cứ như cái ông già hôm trước, tôi bị xơi một vố quá đau. Cô gái nói chị Vân hiện đang bận. Mà sao anh lại biết số máy nội bộ của Trung tâm? Cô bé hướng dẫn tôi gọi theo số máy, tổng đài sẽ nối máy tới và anh nói gặp chị Thùy Vân. Đây là cơ hội ngàn năm, “sói” tôi “xin đặt tiếp một chân”. Tôi nản nì việc gia đình rất cần, nhờ em cho xin số di động. Cô bé bị lừa. Tôi bấm máy di động. Tiếng nhạc chờ là bài “Làng quan họ quê tôi”. Nghe xong cả bài, không nhắc máy. Khoảng một tiếng sau, số máy em gọi đến:

- Xin lỗi cho tôi hỏi lúc 22h15 phút, ai gọi đến số máy của tôi ạ? Tôi bận công việc nên thành thực xin lỗi không thể nghe máy được.

Nghe tôi trả lời, giọng em thảng thốt, ngạc nhiên. Tôi đánh bạo hỏi:

- Nhạc chờ của chị là bài “Làng quan họ quê tôi”, hẳn chị là người Kinh Bắc, hoặc yêu quan họ?

- Cảm ơn anh. Xin lỗi anh, anh gọi cho tôi có việc gì không ạ? Tôi chưa biết anh là ai. Nếu anh nhầm máy, tôi xin phép...

- Không, xin chị đừng ngắt máy. Tôi không nhầm. Tôi gọi đến cho chị. Lúc này, tôi cũng đang làm việc như chị. Tôi thích nghe bản nhạc chờ của chị...

Liền khi đó, tiếng chuông điện thoại reo liên hồi. Em xin phép tôi dừng máy. Đã liền năm bảy cũng liền. Tôi gọi điện theo chỉ dẫn của cô bé, xin gặp Vân. Giọng nói từ đầu dây bên kia:

- A lo, trung tâm... xin nghe. Tôi có thể giúp gì cho quý khách?

- Quý khách muốn được nghe chị hát bài “Làng quan họ quê tôi”...

Xâu chuỗi lại sự kiện, em đang làm cho một trung tâm tư vấn. Gọi qua số máy bàn, nếu là người lạ, ai cũng đều giữ nguyên tắc, không tiết lộ bất cứ thông tin gì. Cũng qua đó, tôi thấy liên tục đổ chuông nhiều điện thoại. Rất có thể, cô bé hôm trước mới vào nghề nên mới dễ lọt thông tin về em...

Nhờ anh bạn ở bưu điện, tôi biết địa chỉ chủ thuê bao. Lại định mượn danh cán bộ viễn thông bảo trì đường dây. Đổ xe theo chỉ dẫn, trước tôi chiếc xe Ford EcoSport màu đỏ cam quen quen. Vết xước trên chiếc xe của tôi là di chứng từ loại con xe này. Hôm đó, tôi về muộn, cũng hơi ngà ngà. Vừa loay hoay tìm được chỗ đỗ xe thì bỗng có tiếng va quệt phía sau. Tôi xuống xe buột miệng “Lùi kiểu... gì mà ngu thế”. Cửa đau, con xót tôi cứ mân mê vết xước... Từ trên xe một cô gái bước xuống xin lỗi. Cô ta đẹp dưới ánh đèn lung linh. Cứ một mực xin lỗi, cô gái nói sẽ chịu mọi chi phí sửa xe... Sao đời tôi cứ hay gặp...

Trước mắt tôi là một tòa nhà 5 tầng có biển đề: Viện Nghiên cứu Giới - Gia đình... Khách đến liên hệ công tác qua phòng thường trực. Bảo vệ kiểm tra giấy tờ và mời vào phòng riêng. Họ gọi điện, mời cán bộ xuống tiếp, hoặc chủ nhà đón khách lên. Đến lượt tôi, anh bảo vệ cho biết người tôi cần tìm đi công tác. Chứng hững. Tôi chần chừ hỏi anh bảo vệ một câu hỏi vô cùng thô vụng:

- Chị Thùy Vân là người tư vấn tâm lý phải không anh?

Anh bảo vệ nhìn tôi rất ngạc nhiên. Đưa chứng minh thư cho tôi, anh ta nói:

- Anh thông cảm, nhiệm vụ của chúng tôi đã hoàn thành. Anh hẹn gặp chị ấy vào dịp khác nhé!

Một cách đuối rất khéo. Tôi không có lý do nấn ná thêm.

Thần thờ ra cổng. Có tiếng hỏi từ phía sau làm tôi giật mình. Giọng nói như tiếng gió thoảng, hao hao như tiếng em. Tôi bị thôi miên bởi giọng nói nên nghe tiếng gió cũng thấy giọng em. Chị Hà - cùng khu chung cư và cũng chính là “thủ phạm” gây nên vết xước trên con xe của tôi. Tôi hay gặp chị ở cầu thang. Chị ấy đẹp lắm. Một vẻ đẹp dịu dàng, thanh thoát. Mái tóc chảy dài xuống bờ vai tròn trịa. Dáng người cao thanh thon thả, mặn mòi. Nghe đâu, chị ấy công tác bên ngành Viễn thông quân đội, hay bưu điện gì đó nên hay trực đêm. Nghe khu chung cư nói không thấy chồng, nhưng thấy chị hay dắt một bé trai đi dạo cùng mẹ:

- Anh hàng xóm đi đâu thế?

Tôi bối rối:

- Tôi đến gặp anh bạn, nhưng tiếc quá, anh ấy vừa đi công tác. Còn chị? Chị làm ở đây à? Tôi rất muốn hỏi xem chị có biết Thùy Vân, nhưng không

biết mở lời thế nào, nên thôi.

- Gặp anh bạn hay chị bạn? Tôi cũng như anh đến gặp đối tác. Mà sao anh lại trả lại... Thôi tôi đi trước nhé. Chiều nay tôi phải đi công tác Quảng Ninh.

Chị Hà cười. Lúm đồng tiền lúm má. Chị rảo gót đi về chiếc xe Ford EcoSport màu đỏ cam đậu bên đường. Con xe của tôi đậu sát ngay sau xe chị... Sau ngày dựng xe, tôi đi làm, chị Hà đã đến nhà gửi lại mẹ tôi số tiền (không nhỏ) để tôi sửa xe. Bà cứ khen chị Hà xinh, nhã nhặn và nhất là chất giọng hay hơn cả diễn viên trong phim. Tối hôm sau, tôi mang tiền đến trả chị. Chị đi làm, bà mẹ chị và đứa cháu ra mở cửa. Căn hộ tầng 8 trang trí đẹp, trang nhã, bắt mắt. Một giàn hoa đủ màu ngoài ban công. Tôi gói ghém số tiền cẩn thận trong cuốn sách học công nghệ thông tin, nhờ mẹ chị chuyển hộ. Bà nói chuyện rất cởi mở. Thì ra, chị chưa lấy chồng. Người yêu chị đã hy sinh ở Trường Sa. Chị đón cậu bé về nuôi từ lúc cháu chưa đầy tuổi. Cậu bé là con cô em gái người yêu chị với người bạn cùng hy sinh ở Trường Sa. Tôi lặng người... Hôm nay gặp chị, tôi muốn mời chị hàng xóm ăn trưa, để “hòa giải” cái chuyện hôm trước, nhưng thấy chị cứ phăm phăm đi, tôi không dám mở lời...

Tôi trở tài của chàng kỹ sư điện tử viễn thông. Ngay ca trực đêm đó, tôi gọi theo hướng dẫn của cô bé: 1088...

- A lô, Trung tâm Kỹ năng cuộc sống xin nghe... - Giọng nam khá trẻ.

- Anh làm ơn cho tôi gặp chị Thùy Vân...

- Xin lỗi anh, chị Thùy Vân đi công tác. Tôi có thể giúp gì anh?

Tôi cảm ơn nhân viên tư vấn nam. Khoảng 10 giờ đêm, tôi gọi số di động cho Thùy Vân. Em nói chuyện vui vẻ, cởi mở, nhưng tránh nói về mình. Vân “câu giờ” kể tôi nghe chuyện “Món quà của những người thông thái” (1) của

nhà văn Mỹ O'Henry. Thùy Vân kể chuyện thật mê hồn. Tôi mê mãi nghe như nuốt từng lời “Della, hãy cất những món quà này đi. Chúng thật đáng yêu. Em biết không, anh đã bán chiếc đồng hồ để mua cặp tóc cho em. Còn em thì ngốc nghếch bán đi bộ tóc tuyệt vời của mình mua chiếc dây đồng hồ da cho anh... Giờ thì chúng ta có thể bắt đầu bữa tối được rồi em yêu... Magi, như các bạn biết đấy, là những người thông thái, những nhà thông thái kỳ diệu đã tặng quà cho chúa Hài đồng trong máng lừa. Họ đã sáng tạo ra nghệ thuật tặng quà Giáng sinh. Bởi họ là nhà thông thái nên quà tặng cũng khôn ngoan, có thể mang đặc quyền được thay đổi khi trùng lặp. Và ở đây, tôi đã kể lại cho bạn một câu chuyện về đôi bạn trẻ sống cùng nhau đã hy sinh cho nhau một cách thông minh để không mất đi những tài sản quý báu nhất. Trong tất cả người tặng quà và nhận quà, họ là hai người thông thái nhất. Ở nơi đâu họ cũng là người thông minh nhất. Họ là những Magi”.

(1) Tên nguyên gốc: The gift of the magi.

Niềm xúc động dâng trào. Bất giác, tôi hỏi:

- Câu chuyện hay, giàu tính triết lý. Tôi thích nghe qua giọng kể của Vân. Cảm ơn Vân thông thái của tôi. Vân hãy tin, tôi cũng có thể tặng quà cho Vân như những người thông thái.

Tôi đã yêu. Một tình yêu đơn phương. Tôi yêu như một con thiêu thân cứ húc đầu thực mạng vào lửa. Ánh sáng của ngọn lửa làm nó mất định hướng. Cứ yêu mà không cần biết con người, hoàn cảnh... Trong tôi tình yêu em lớn dần lên cùng năm tháng, nhưng cũng là bấy nhiêu thời gian tôi sống trong nỗi niềm khắc khoải vì yêu em - một tình yêu đơn phương. Giá em biết được đông bao lòng tôi từ khi em xuất hiện. Em đâu biết tôi đã yêu em thế nào...

Nhưng tất cả đã đóng sập trước mắt tôi. Tôi mất hoàn toàn mọi thông tin

với em. Cuộc điện thoại nào đến 1088 cũng chỉ nhận được câu trả lời: Chị Vân đi công tác nước ngoài, chị ấy đã chuyển công tác, chị ấy theo chồng về Nam... Gọi máy di động không thấy “Loan phượng vẫn ăn xoài...”. Tôi choáng váng khi mất thông tin với em. Tôi như kẻ mất hồn...

Chưa bao giờ tôi sợ trực, sợ đối diện với chính mình trong đêm không em. Những bức thư cho em cứ dày lên. Nó là niềm vui, hạnh phúc, buồn đau của tôi...

Bức thư thứ nhất:

Em của tôi!

Tôi mở đầu như thế liệu đã được chưa? Có lẽ sau hơn mười năm tôi mới trở lại thói quen viết thư đã bỏ quên này. Bọn con trai Bách khoa như tôi không có năng khiếu lắm về cái khoản này. Khi nhận được thư em có linh cảm điều gì không, có ngạc nhiên không hay chỉ là chuyện thường tình? Cũng phải thôi, lá thư nào mà chẳng giống nhau nếu chưa đọc, phải không em?

Dấu yêu của lòng tôi!

Lúc này tôi thấy đồng hồ chỉ 11: PM, cũng thời gian này thôi, cũng chỉ mới mấy ngày trước thôi tôi còn được chuyện trò vui vẻ với em... Tâm trạng tôi lúc này thật khó tả, tôi cảm tưởng tôi đã đánh mất đi một cái gì quý giá, em là nỗi buồn, nỗi nhớ trong tôi... Tôi đã không thể né tránh được, nếu như chưa nói ra điều thường trực giày vò tôi không yên. Tôi không thể quên được em - người con gái dịu dàng đã đánh thức trái tim lần đầu tiên rung động tình yêu đầu đời. Làm sao tôi có thể quên từ buổi đầu gặp gỡ em đã thổi vào sa mạc khô cằn nơi tôi một luồng gió mát, mọi chi tiết vẫn như in trong tôi từ giọng nói truyền cảm, bản nhạc tình tứ, câu thơ cháy lòng khiến trái tim tôi run rẩy... những thứ đó đã bỏ tôi mà đi rồi sao? Thế mà tôi vẫn thấy như mới

ngày hôm qua thôi. Không lẽ mọi việc đã kết thúc? Phải chăng đó là thiên định? Trong tôi nhiều mâu thuẫn quá, phải làm gì đây, tôi không biết. Nếu nặng tình tôi sẽ bị ám ảnh vì không muốn xen vào chuyện riêng tư của em, nếu đơn sơ hời hợt thì thật vô nghĩa.

Thời gian sau thế nào tôi không biết và cũng không dám nghĩ tiếp. Đã bao lần nhắc máy gọi điện cho em vào chốn hư không, rồi lại thần thờ bỏ máy để rồi cả đêm trằn trọc, thao thức. Bao đêm trắng một mình nhớ em bao nhiêu cũng không đủ...

Bức thư thứ hai:

Bây giờ là 12: 24 PM, những cảm xúc trong tôi rõ ràng quá... một mình tôi vẫn ngồi đó, vẫn cái ghế hôm trước, vẫn chiếc điện thoại ấy, tôi muốn nói với em thật nhiều, thật nhiều rằng tôi yêu em, yêu vô cùng. Nhưng không được, không có ai nghe tôi trong lúc này cả, không ai để chia sẻ nỗi buồn vui trong tôi. Em đã đi đâu, đến đâu, ở đâu bằng bấy nhiêu thời gian. Em giữ nguyên điều bí mật về mình nên tôi chưa biết nơi em ở. Có một sức mạnh lớn lao đang lớn lên trong tôi. Khám phá điều bí mật từ nơi em. Tôi sẽ luôn tôn trọng những gì em đã có. Những đêm trực một mình sau đó sẽ ra sao, có lẽ tôi cần phải đi ngủ sớm, hay làm một việc gì đó để cố quên em, nhưng càng quên em lại càng hiển hiện rõ rệt, rồi đi vào giấc ngủ chập chờn của tôi. Em là tình yêu đầu đời của tôi, em đã biến tôi từ một gã đàn ông cù lần thành kẻ si tình. Chính em chứ không phải ai khác đã giúp tôi hiểu được ý nghĩa của tình yêu. Như thế có tốt hơn không, cứ để cảm xúc tự nhiên hay phải dồn nén, tôi không biết. Có ai biết trước được cái gì sẽ đến, để bây giờ phải lặng lẽ, thầm lặng yêu một mình. Có lẽ tôi lại là tôi như trước đây khi em chưa đến: vô tư và vô cảm chỉ biết vui đầu học hành, công việc. Nhưng không thể, tôi không thể làm như thế được. Mọi việc vẫn đang ở phía trước. Tôi sẽ đón nhận tất cả, tôi vẫn hy vọng. Bởi lẽ tôi không thể giấu lòng mình rằng con tim đang thổn thức vì yêu, vì em.

Bức thư thứ...

Cứng dịu dàng của tôi!

Cho tôi được gọi em ngàn lần như vậy. Vẫn biết em chẳng thể nào hiểu được tâm trạng nhớ nhung đến quặn lòng từ tôi. Em nào biết tình yêu trong tôi nên chẳng đoái thương đến hoàn cảnh của tôi, nhưng tôi cứ muốn gào lên trong lòng như vậy. Bởi nhìn thấy em, nghe được tiếng em cười, tôi lại càng nặng lòng đau khổ. Tại sao tôi luôn là kẻ đến sau. Giận mình mà nói vậy thôi chứ tôi muốn lắm được giúp em một điều gì đó. Tôi muốn giúp em cập nhật nhiều phần mềm thú vị. Tôi mày mò, soạn chương trình cho em học. Tôi đã mở cho em một hộp thư mà password đặt tên bố mẹ gọi em khi nhỏ: Nhím con. Cứng nhớ học cho tốt. Khi sử dụng thành thạo phần mềm đó em sẽ thấy tự tin hơn, công việc hiệu quả hơn, văn minh hơn, thế giới sẽ thu nhỏ lại trên mạng em sẽ tìm thấy nhiều thông tin hơn ở mọi lĩnh vực. Tôi sẵn sàng giúp em nâng cao phần mềm đó, nếu như em muốn, nhưng tôi không đủ can đảm đến gần em. Tôi sẽ thường xuyên gửi thư cho em, nhưng có điều chỉ một mình tôi đọc, một mình tôi hay, để rồi đêm đêm lại cần mẫn như con tằm rút ruột nhả tơ lòng. Điều quan trọng là chẳng có cái giá nào để so sánh với cơ hội tôi có một người bạn như vậy, nếu không muốn nói đó là điều vô giá. Tôi mong em đọc được những bức thư của tôi, lời lẽ chắc không nuốt nà lắm, nhưng nó là tình yêu đơn phương chỉ một mình tôi gặm nhấm. Nhưng bao giờ, bao giờ em đọc được? Có lẽ tôi vẫn là tôi bên cạnh em vô hình, lặng lẽ, dõi theo. Em có hiểu cho lòng tôi lúc này không? Tôi biết lá thư này hơi cứng và khô, song có lẽ nó sẽ mềm dần theo thời gian và kỹ năng viết thư của tôi.

Trước khi dừng bút, tôi gửi em một câu không nhìn thấy... hãy cảm nhận nó và đừng đoán nhé...

12:52 PM

Chào em thân yêu. I miss you very much!

Bức thư thứ...

Hộp thư riêng gửi em cứ dày thêm. Lâu rồi tôi không dám kiểm tra bao nhiêu thư đã gửi, nhưng chưa có người đọc. Nhưng lạ chưa, hôm nay tôi kiểm tra thư, chỉ có một thư tôi vừa gửi chưa đọc... Bỗng có tiếng chuông cửa, chắc người thu tiền điện, ga, cáp... tôi cầm sẵn ví ra. Nhân viên bưu điện đưa gói bưu phẩm chuyển phát nhanh. Tôi mở ra, một cuốn sách bằng tiếng Anh “The gift of the magi” của nhà văn Mỹ O'Henry với lời đề tặng: “Xin gửi tặng Nhà thông thái món quà của những người thông thái”. Có số điện thoại của người gửi sách. Tôi cuống cuống bấm số... Mãi đến lần thứ ba mới chuẩn. Tôi rùng mình nghe tiếng nhạc chờ:

Người ơi, làng quan họ quê tôi

Giữa đình hồ bán nguyệt,

Chị Cả tựa mạn thuyền

Anh Hai ngồi bẻ lái, quan họ về mà là về trao duyên...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Phía Mùa Rực Rỡ - Hoàng Thanh Hương

Ý ngồi nghe bản “Forever in love”, mùa xuân ngoài cửa, mùa xuân năm nào cũng đến ngoài mong đợi của nàng, nàng không thích những thứ thuộc về nó, bao năm rồi nàng không có Tết, ba mươi, mồng Một, Hai, Ba thậm chí rằm tháng Giêng, chúng là chuỗi thời gian hân hoan của bao người, bao nhà thì nàng thờ ơ như ngày thường, như ngày đi làm đầu tuần, chẳng phấn khích, chẳng hào hứng, uể oải tiếc nuối hai ngày nghỉ với bao việc riêng chưa làm hết đành gác lại, lại là mớ công việc quanh quẩn với những mặt người quanh quẩn, tất cả cứ phải nhẫn nhịn thế để cuối đời có đồng lương hưu, để có cái danh công chức viên chức nhà nước, để ngong ngóng đợi đầu tháng nhận gần bốn triệu cho hơn tám năm làm việc. Có lúc nàng bị bệnh sợ người, nhất là những người cùng giới, cùng ngành, cùng bộ phận công tác, những môi son hồng cánh sen, đỏ, cam vừa thơn thớt nói cười vồn vã, vừa quay lưng khuất bóng là đơm đặt, dè bieu, bêu riếu nhau, trắng đen thật giả lộn nhào, hỗn loạn.

Mẹ bảo phần đa đàn bà là thứ rắn độc, nguyên nhân của mọi chiến tranh. Mẹ bảo mình là đàn bà, kiếp giới đầy, cố gắng không là số đông tồi tệ. Đời người luân hồi, thiện - ác có quả báo, đều phải đền trả sòng phẳng. Nàng tin Chúa. Nàng đã thấy thiên đường trong những giấc mơ. Nàng đọc đâu đó khi trẻ người ta hay vấp vấp, khi trung niên thì vật lộn và khi già hay nuối tiếc. Nàng chưa vào trung niên nhưng cũng không hẳn đang trẻ, cái cỡ tuổi ba mươi nó ở quãng giữa hai mốc kia, như thế nghĩa là vừa hay vấp vấp vừa phải vật lộn. Năm nàng hai mươi tám, người tình bỏ nàng theo mụ nạ dòng giàu nhất huyện C, gã chúi đầu vào bộ ngực đồ sộ cứng cáp silicon của mụ, nghe mụ phỉnh phờ “Lấy em, anh sẽ là ông hoàng của thế gian”. Và gã bỏ

nàng để làm ông hoàng của mụ ngực bự. Vài lần gã lái xe đứng đợi nàng đầu hẻm, nàng và gã giăng co, nàng tát gã, nàng tím mặt rồ ga phóng nẩy nẩy qua đám ổ gà ổ voi, về đến cổng nhà nàng mới khóc lu loa. Thằng ngọng đứng chơi phía bên cổng nhà nó lú lụ bảo đừng khóc, đừng khóc để ngọng gọi bố đỡ Ý. Nàng phẩy tay bảo đừng, bảo nó lại cô cho túi bánh cam nóng giòn. Tết mấy năm rồi chỉ có thằng ngọng hay chạy qua chạy lại lú lụ với nàng, bạn bè đến uống nước trà rồi đi, đồng nghiệp đến uống nước trà rồi đi, trà nhà nàng ngon đệ nhất vì nàng là kẻ rành trà, thích trà. Đĩa bánh ngọt còn nguyên từ ngày 1 đến ngày 15 tháng Giêng, thời buổi này chả ai còn thèm bánh ngọt. Nàng nhớ cái hồi bé tí, chao ôi chỉ mong đến Tết để mà tha hồ ăn bánh kẹo, những thức ấy ngon ngọt thơm đến tận bây giờ. Còn giờ, bánh xịn loại A1 con nàng cũng chẳng thèm ngó lấy một cái, nàng thì sợ béo cũng lơ. Khách đến ngồi chào chúc cho phải phép rồi đi. Chỉ có thằng ngọng bới bới nhặt một cái màu vàng nó thích, ngồi nhai chậm chạp, gật gật on on (ngon ngon).

Một cái Tết cách đây năm năm nàng sinh con một mình, bệnh viện thành phố đêm ba mươi trống trải và lạnh như xéo da ngắt thịt. Nữ hộ lý gầy gò đặt đứa bé nhỏ tí vào tay nàng, ánh nhìn cảm thông: Không ai chăm à? Chồng đâu? Mẹ đâu? Nàng đón con, nó bé xiu xiu, ba ki-lô-gam, ậm ạch từ đầu chiều giờ nó mới chịu để nàng thấy mặt, nàng gọi nó là Lì, tên đi học là Ly Ly, nó mang họ nàng, Mai Ly Ly. Nàng hỏi nữ hộ lý gầy gò có thích tên con bé không? Chị bảo tên đẹp chỉ khổ, theo ông bà ta xưa đặt tên xấu để nuôi, khỏi sợ ma quỷ nhòm ngó. Tên gì kêu lạnh canh, nghe lạnh và ám ảnh tan tác. Sao không đặt là Nụ, Nhài, Hiền, Mai cho nó dịu dàng, yên ổn. Nàng cười nhẹ, chị tên gì? Tên Thôi. Nàng nhú mày tên gì mà như cấm đoán, ngăn cản thế? Chị đắp chăn ngang bụng nàng cười buồn kể lẽ bà già đẻ cố đứa con trai, chị thứ chín vẫn thị met, bà nản, sức khỏe đuối nên quyết không đẻ đái gì nữa, kết thúc ở số chín. Vũ Thị Thôi. Câu chuyện trôi êm giữa hai người đàn bà trong căn phòng hậu sinh lạnh xéo da ngắt thịt. Nàng lì xì chị năm trăm ngàn, chị chối đây đây. Chị bảo quanh năm nghề hầu người đẻ, chứng kiến bao buồn vui oán giận của thiên hạ khi được (bị) nhận một sinh linh, nhọc

lắm, tủi lắm rồi. Kiếp sau không làm người, thà làm kiếp chó, con người sống với nhau bạc quá. Mỗi lần tính nghỉ, nhưng nghỉ thì chỉ có húp nước lã, mà nước lã cũng chả có mà húp vì không có tiền đóng phí nước, nhà máy nước nó cắt pheng. Chị bảo mấy năm rồi chả có cái Tết cái nhất gì sất, xin làm mấy ngày này kiếm thêm đồng nuôi thằng con giai học cấp ba, thằng bé giỏi như thần đồng, đẹp giai như bố, thương người như bố, hiền lành như bà ngoại, ăn no ngủ kĩ như bà nội... Chị cứ như được khơi đúng nguồn, thao thao kể về thằng con. Bà mẹ nào cũng tự hào về con, cũng yêu con kì lạ. Còn nàng, nàng đang bế trong tay đứa bé đỏ hỏn, nó là thứ nàng không mong đợi, anh cũng không đợi mong. Anh bỏ nàng vì sự có mặt của nó. Nàng mở mắt để nhìn nó kĩ hơn, chẳng nhận ra gì, chẳng thấy gì, chỉ thấy lạnh từng cơn xông vào lưng, ngực, chân tóc buôn buốt. Nàng bảo nữ hộ lý: "Chị ôm nó cho em ngủ chút, em lạnh quá, em sợ ngủ quên lơ đãng vào nó". Chị lườm nàng hừ một tiếng lầm bầm: "Rõ là vụng, trẻ thế mà đèo bồng, khổ chưa?" Nàng cười nhẹ, kéo chăn kín đầu, mùi nhang cúng giao thừa bên phòng họp khoa sản tỏa lan thơm thơm, tiếng nhạc tivi rộn ràng chào xuân mới, nàng co đầu gối ép sát bụng cố dỗ giấc cho quên từng cơn đau co thắt tử cung. Tiếng chị ru hời ru hời buồn buồn rên rên, nàng lớn lên chẳng biết mẹ là ai, cha là ai, họ hàng là ai. Nàng buồn buồn lớn lên giữa cái xóm người làm công ăn lương nhà nước cư xử kiểu cách nhạt nhẽo cùng mẹ nuôi - một văn thư ế duyên. Bà nhật nàng trước cổng nhà thờ Mẹ vô nhiệm một sáng giáp Tết. Nàng được trời ban sức khỏe và nhan sắc, nàng có trí nhớ tốt, đôi bàn tay đẹp như thiên thần. Nàng ít nói đến nỗi trong xóm nhiều người tưởng nàng câm, nàng hay nhìn chăm chăm vào người đối diện không chớp mắt khiến họ bối rối, sợ hãi, nàng hay ôm chó mèo nói lắm nhảm thì thảo, mẹ nuôi nàng kể mọi điều dị nghị xôn xao, bà một mình nuôi nàng lớn nhanh như thổi, học giỏi nhất trường, vào đại học thủ khoa, ra trường được nhận làm việc ngay, nghề bác sĩ nhi là nghề mẹ nuôi mơ ước, nàng thực hiện mơ ước của bà một cách trôi chảy, bà yêu nàng một cách chân thành nhất thế gian, chắc là hơn cả tình yêu của người mẹ đẻ ra nàng, người vứt nàng lẫn lóc sáng giáp Tết nọ trước cổng nhà thờ. Bà ấy

chắc xinh đẹp, chắc đại dột hay là độc ác. Nàng nhớ mẹ nuôi, giá lúc này có bà, nàng sẽ được ăn những thìa cháo thịt băm nóng hổi thơm nhức mũi, sẽ được uống cốc sữa nóng hổi béo ngọt để lấy lại sức, sẽ được bà xoa xoa hoặc chườm nước nóng lên vòm bụng đang cương trương đau thắt... Bà không chờ nổi ngày nàng lên xe hoa, không chờ nổi ngày hai mẹ con đi đặt thiệp cưới, không được nhìn góc trái thiệp ghi bà quả phụ Mai Thị Phi, tổ 12, phường K, TP. Pleiku trân trọng báo tin lễ vu quy của con gái Mai Xuân Như Ý... Nàng thèm có mẹ nuôi quá, nước mắt nàng chan chứa. Những sự kiện buồn thảm toàn rơi vào đời nàng những ngày tháng Tết đến xuân qua. Khi người ta vui vẻ sum vầy thì nàng một mình với nỗi đau mất mẹ, sinh con một mình, người yêu phụ bạc.

Phòng mạch của nàng ngoài giờ, lúc nào cũng đông khách, những ông bố bà mẹ xuýt xoa, đi ra đi vào sốt ruột ngóng đợi đến lượt bế con cứng vào, những đứa trẻ nàng khám cho thuốc ba ngày, năm ngày, mười ngày hết ho, ói, sổ mũi, tiêu chảy, sốt... Người ta đồn nàng mát tay mát vía. Người ta đồn nàng có khuôn mặt đẹp như Đức Mẹ nhưng kiệm lời, chẳng thấy cười, mắt luôn nhìn chăm chăm làm người đối diện lúng túng. Nàng giàu. Tiền mẹ nuôi ki cóp cả đời đủ để nàng sửa nhà cũ thành phòng mạch, đi làm cơ quan, hết giờ về làm tại nhà, nàng chẳng đi đâu, chẳng gặp ai, Tết cũng chẳng thăm hỏi đồng nghiệp bạn bè. Bà trưởng khoa phê bình nàng ra rả mỗi dịp họp xét bình bầu thi đua cuối năm rằng nàng tự ti, thiếu quan tâm đồng nghiệp, không có tính phối hợp, không hòa đồng, không tích cực trong các phong trào văn nghệ thể thao... năm nào nàng cũng tự nhận hoàn thành nhiệm vụ, không lẩn tẩn bầu bán danh hiệu thi đua. Nhưng các chị già ở khoa thương nàng lắm, ai nhờ gì nàng cũng giúp, lịch của nàng dày ken vì trực thay. Các chị giơ tay đề nghị nàng hoàn thành tốt nhiệm vụ, bà sắp gạt phắt, các đồng nghiệp cùng tuổi ngồi im, ngó linh tinh chỗ khác, các đồng nghiệp trẻ hơn ngồi im thít, tiếng thở kìm nén ầm ứ. Chẳng ai muốn dây với bà, công việc bữa nay người đông của khó, bà điên tiết về tâu với ông chồng giám đốc viện là khéo mai có ngay quyết định chuyển sang bộ phận khác chứ chả chơi. Chẳng ai dại. Ở viện

nàng, cái giường đôi ở nhà và cái ghế da trên cơ quan của vợ chồng sắp là đề tài “hot”. Việc cơ quan cũng là việc nhà và ngược lại, cứ như thời phong kiến. Nàng thờ ơ. Mấy em nhỏ thì thăm vào tai nàng: Tết chị đến quà cáp bả để êm cho rùi. Nàng cười nhẹ, nhún vai. Tết nàng đúc phong lì xì, hộp tổng kết cuối năm xong tặng các chị già, cho các em trẻ, cho bác bảo vệ, các chị hộ lý kèm câu ngắn gọn: “Năm nay nhà em có tang không đến thăm được”. Tang hết hai năm nàng vẫn một câu ấy mỗi khi Tết đến. Các chị già làm mai đám này đám kia, nàng nể đi cà phê xem mặt, được ba mươi phút đòi về vì bệnh nhân đợi đầy nhà. Các chị già chán ngán bảo nàng làm để chết à. Nàng cười nhẹ. Mắt chăm chăm nhìn người trai đối diện. Anh chàng cà phê nhỏ giọt tránh mắt nàng. Các chị già thở dài sườn sượt. Con gái gì mà mắt với mặt cứ buồn rười rượi thế kia sướng làm sao được. Rồi lại thở dài sườn sượt ngược mắt nhìn trời. Trời cao tít, nhấp nháy sao và sao.

Anh không chịu nổi nàng, anh không muốn cưới nàng, anh thích xài tiền của nàng, thích ngủ với nàng, thích ăn những món nàng nấu mỗi tối được về thành phố. Kĩ sư nông lâm ở huyện, gặp một lần anh lao vào nàng, đều đặn và lăm trờ anh làm nàng xiêu lòng, đến khi nàng yêu anh, cần anh thì anh tỏ ý rút lui. Lý do anh chưa muốn có con lúc này, anh phải phấn đấu, chức phó chủ tịch huyện anh phấn đấu đã nhiều năm nay, bây giờ đang cơ cấu trẻ, rồi nàng theo đạo... nhiều lý do nàng không nhớ hết nhưng bạn anh lộ với nàng rằng anh bảo không chịu được sự im lặng của nàng. Lấy nàng anh sẽ không tiến được vì thầy bói nói anh và nàng khắc tuổi. Ba thứ lí do bị phụ tình. Nàng không phá thai, anh mua nhà ở huyện, lên phố không đến nhà nàng, không liên lạc. Cứ như chưa quen nhau bao giờ. Nàng không phá thai. Bà sắp đòi kỷ luật nàng, thế kỉ XXI rồi mà, nàng có quyền làm mẹ đơn thân. Các chị già chăm nàng ăn, trực thay nàng khi nàng nghén, đến nhà khám thay nàng những hôm nàng bệnh không gượng dậy nổi, cha mẹ bệnh nhân tặng nàng những món quà sơ sinh để thương của con họ, những món ăn vặt bà bầu. Nàng cười nhẹ. Mắt nàng nhìn chăm chăm.

Gã đến, gã yêu nàng như điên, gã trẻ hơn nàng hai tuổi, nhất gái hơn hai, người ta đồn gã là thằng đào mỏ, nàng kệ. Gặp gã nàng như bị sét đánh, lao vào nhau bốc cháy. Hơn một năm bên nhau gã là người tình tuyệt vời, gã chăm sóc nàng như nữ hoàng, thẻ lương gã luôn hết veo ngay từ giữa tháng bởi những quan tâm chu đáo cho hai mẹ con nàng. Ly Ly yêu gã gọi là papa, chị giúp việc yêu gã gọi là cậu Ba, nàng yêu gã gọi là mình. Những bữa cơm chung thật ấm cúng. Gã nài nỉ nàng ra Giêng cưới. Nàng cười nhẹ, mắt chăm chăm nhìn gã gật lia lịa, những tia mắt lóng lánh như pha lê, đêm mùa đông, phòng ngủ 30 độ C, dưới đèn hồng nàng muôn vàn xinh đẹp, vòng tay gã cuộn nàng ấm áp, giấc ngủ có gã thật sâu và êm dịu. Nhưng gã không cưới nàng, gã không thích làm nhân viên quản lý khách sạn quèn, gã không thích làm chồng khi chưa tuổi ba mươi, gã mộng làm giám đốc công ty tư nhân, nàng không biết điều đó, gã chỉ nói với nàng khi đã say mèm rằng đời này anh yêu em mãi mãi nhưng anh nhất định phải có danh tiếng với đời. Không thể nào cứ con sãi ở chùa thì quét lá đa mãi được, con sãi cũng có thể làm vua chứ, nhất định phải làm được. Nàng không hiểu, vỗ về gã ngủ. Giờ thì gã làm vua rồi, mụ ngực bự hơn gã bảy tuổi, đại gia nông sản và gỗ gì gì đó, nức tiếng huyện T, các chị già chê mụ ngực bự là thứ hư hỏng, đấy là hàng xách tay, cơ sở hai của quan này ông kia. Nàng tặng gã một câu ngắn gọn: “Mong anh làm vua mãi mãi”. Nàng xóa sổ gã, nàng xé nát ảnh, nàng vứt vào sọt rác những thứ liên quan đến gã... nàng thất tình như tuổi teen. Khi ba mươi tuổi đàn bà yêu sâu hơn nhưng cũng cả tin hơn. Khi ba mươi tuổi đàn bà bắt đầu biết quý những gì mình đã có và cả biết tiếc. Gã gọi điện, gã nhắn tin, gã đến trường gặp Ly Ly, ôm hôn nó ngẫu nhiên, cho nó gấu Misa và sữa, bông tai vàng, con bé vẫn gọi gã là papa, chị giúp việc vẫn nhắc cậu Ba, nàng im lặng, nàng câm lặng, nàng nhẹ cười khi ai đó nhắc lại mối tình của nàng và gã.

Ý ngồi nghe bản “Happy new year”, mùa xuân đang về qua ngõ, giàn hoa tigon nở hồng mong manh, nàng đóng cửa phòng khám, hôm nay sinh nhật nàng, ngày giáp Tết cách đây ba mươi năm nàng chào đời, bị bỏ lại trước cổng nhà thờ mỗi ngày nàng vẫn đi qua, được nhật lên và đem về nuôi nấng,

được mẹ nuôi cho cái tên đầy mong chờ hạnh phúc, được làm mẹ khi hai mươi lăm, nàng tự hỏi giờ mẹ nàng ở đâu, bà có dẫn vật trong tim mỗi khi nhớ đến nàng. Nàng đã làm mẹ, mẹ đơn thân khi tuổi hai lăm nhưng nàng sẽ không phải dẫn vật đến khi chết. Anh đã lên được chức phó chủ tịch huyện, đã xây nhà ba tầng, sắm xe hơi, đã kết hôn nhưng không có con, vợ anh bị khiếm khuyết ống dẫn trứng. Anh không ghé thăm Ly Ly. Mai là sinh nhật con. Đôi khi nàng vẫn nghĩ về anh, không oán trách. Gã đã làm giám đốc, ngực bự đã sinh bé gái nặng bốn ki-lô-gam. Gã nói với Ly Ly nó là em gái con - Ly Ly em. Mẹ ngực bự nhắn tin “Chị em mình cùng yêu một người đàn ông, em có duyên mà không phận, chị may mắn có phận, mong em dĩ hòa vi quý để hai nhà được yên vui em nhé!”. Mẹ hẹn Tết bế Ly Ly em ra thăm Ly Ly chị. Nàng nhắn lại “Ok, nên cho bé bú sữa mẹ!”, gửi thêm cái biểu tượng mặt cười vàng chói. Khi ba mươi tuổi đàn bà vị tha hơn, biết nghĩ về tương lai hơn, biết thương mình và âu lo hơn.

Hôm nay nàng tròn ba mươi. Mùa xuân đến ngõ, lao xao phố phường, thẳng ngọng bấm chuông. Nó chìa mảnh giấy qua kẽ cửa. “Chiều qua nhà anh tất niên, anh gói bánh chưng cho hai mẹ con rồi, đừng mua bánh chợ về cúng mẹ nhé!”. Nàng nhướn mắt, nàng cười nhẹ. Mắt nàng ngó chăm chăm sang bờ rào đối diện. Bố thẳng ngọng đang vừa lau mấy chậu mai vừa hát “Happy new year”. Nàng nghe có tiếng Ly Ly và chị giúp việc bên ấy. Nàng mở cổng. Từ ngày mẹ thẳng ngọng qua đời vì ung thư gan đây là lần thứ hai chị sang nhà anh. Anh chuyển về đây ở khi nàng vừa hai mươi. Lâu lắm rồi nàng mới nhìn kĩ một người đàn ông. Anh chỉ cái xích đu: “Ngồi đi, chậu mai này tặng em, mừng sinh nhật nhé, mừng xuân luôn”. Ly Ly ôm cổ anh nũng nịu: “Bác hông tặng con bánh tò te à?”, “Tối mai mới có bánh tò te chứ? Mỗi đứa hai cặp tha hồ mà ăn”. Thẳng ngọng chỉ vào chồng bánh trên chiếc bàn gỗ nơi góc thềm: “Ánh ưng của ố, ủa ọng, ủa em Y Y, ủa ị Ý”. Nàng cười nhẹ, mắt nhìn đăm đăm thẳng ngọng đang nặng nhọc phát âm, cố diễn đạt điều nó muốn khoe. Tên nàng nó nói rõ nhất, tên nàng dễ gọi, người ngọng cũng có thể phát âm chuẩn. Anh quay nhìn nàng, mắt cười, ngập ngừng: “Hay là ba

mẹ con chị em nhà Ý mai qua đây cùng đón giao thừa với bố con anh cho vui?”. Nàng nhìn anh đắm đắm. Giờ nàng mới nhớ câu mẹ nuôi khen anh “Đàn ông đàn ang gì mà tử tế thế. Vợ bệnh con tật mà thương yêu chăm sóc một dạ một lòng”. Nàng gật gật, mắt nhìn anh chăm chăm. Anh bảo: “Em cười đi, Ý cười đẹp lắm đó”. Nàng gật gật nhoèn cười. Ly Ly và thằng ngọng vỗ tay nhảy chơi chơi reo ầm ĩ: “A mẹ cười rồi, mẹ cười rồi”. Nước mắt nàng tự nhiên chan chứa. Bỗng nhiên nàng muốn đi chợ, siêu thị, các cửa hàng, hôm nay sinh nhật nàng, mai Tết rồi, mai sinh nhật Ly Ly, nàng muốn sắm sanh thật nhiều thứ, cho mình, cho Ly Ly, cho chị giúp việc, cho bố con thằng ngọng, cho mấy chị già, mấy em trẻ cơ quan, cho bác bảo vệ, mấy chị hộ lý, cho cả bà sếp... Chị gọi: “Này, anh lái xe chở mẹ con em đi sắm Tết nhé!”. “Tuân lệnh”. Nói xong anh giơ tay chào kiểu nhà binh. Ly Ly và thằng ngọng vừa nghe thế lại nhảy chơi chơi reo ầm ĩ: “A đi sắm đồ Tết thôi, đi thôi mẹ”... Nàng nhoèn cười, hai má hồng hồng, mắt nhìn chăm chăm vào lũ con, vào anh, vào chậu mai bắt đầu xòe những bông vàng rực rỡ háo hức đón mùa.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Nỗi Đau Của Mẹ - Bảo Thương

Không hiểu sao trong mấy nàng dâu thì bà nội ghét mẹ tôi nhất. Vì sao bà ghét, tôi không biết. Tâm hồn non nớt của đứa bé tám tuổi trong tôi ngày đó không thể lí giải được. Nhưng tiếng chửi mắng của bà nội thì tôi nghe nhiều. Nghe cả tiếng bố nửa gắt nửa nài nỉ: “Thôi mà mẹ!”

Mẹ thì nước mắt ngăn nước mắt dài. Vừa tắt tuổi gánh mạ vừa khóc. Sụt sùi, sụt sùi. Cái nón che kín mặt như cố không cho ai nhìn thấy. Nhưng tôi vẫn thấy. Tôi thấy mẹ khóc. Bà chửi, mẹ khóc, bố cứ: “Thôi mà mẹ!” Đã bao lần.

Buổi trưa, khi mâm cơm đã được dọn đi. Mẹ tắt tả bê bát ra ngoài giếng thì bà ngồi cầm cái quạt mo phe phẩy, miệng nhai trầu bồm bồm. Thi thoảng bà lại ngoảnh cái cổ đầy gân xanh nổi lên chẳng chịt như những con giun, sờ vào mềm mềm nhũn nhũn ra ngoài sân gạch, nhổ đến toẹt một cái. Những hạt nhỏ li ti sậm màu của bãi nước trầu bắn tung toé. Bóng mẹ khuất sau mấy cành cam lò xo. Tiếng rửa bát lạch cạch. Bà vắt tréo hai chân vào nhau:

“Giống người là giống tham lam

Một người chẳng muốn muốn quàm cả hai...”

Tiếng bố gắt lên trong nhà: “Thôi mà mẹ, chưa đủ đau đầu hay sao?” Lúc đó bà mới thôi. Chỉ còn lại tiếng nhổ trầu toẹt toẹt và tiếng lạch cạch càng mạnh hơn của bát đĩa sành va vào nhau ngoài giếng.

Ngày mẹ đẻ tôi, bà lên nhà chú ở không thềm về. Khi về, thấy mẹ nằm

trên giường, đàn ngan kêu quang quác không ai chặn. Bà hỏi:

- Thằng Hùng đâu không thả đàn ngan ra?

- Nhà con đi đâu mà từ sáng đến giờ. Nó kêu đến điếc cả tai. Kệ cha lũ nó mẹ ạ!

Phần vì tức bố tôi, bỏ vợ con đói gần ngày trời. Phần vì tiếng kêu inh ỏi của đàn ngan hành hạ gái ở cữ, mà mẹ bực mình phát ra câu đó. Là chửi đàn ngan. Nhưng không hiểu sao bà vẫn te tái xăn quần, vừa giậm chân bạch bạch, vừa gào lên ầm ĩ, làm cả xóm phải đổ mắt ra nhòm.

- Con cái Hăng nó mất dạy. Mất dạy. Nó dám chửi tao. Nó lấy đàn ngan để chửi tao. Kệ cha nó. Là kệ cha thằng bố mày nằm dưới kia. Thằng bố mày không nghe được thì là kệ cha con mẹ mày đây chứ gì? Tao lột lá, tao dặt về để trả con mẹ thằng bố nó dạy!

Bà cứ xia xói, tru tréo. Quần xăn vành nôi. Bà nhảy tưng tưng như lên đồng. “Thôi mà mẹ!” Bác tôi nghe thấy, gắt y hết bố sau này. Đó là chuyện bác dâu tôi kể lại ngày bà tôi đã mất.

Bà ghét mẹ. Ghét lây ra cả những đứa con mẹ đẻ ra. Anh tôi đẻ non yếu ớt, khóc suốt một ngày. Bà không thèm đoái hoài. Những ngày bố theo đoàn người lên rừng xẻ gỗ kiếm tiền về chữa thận cho chú tôi đang nằm ở bệnh viện, mẹ một mình bên đứa con đầu lòng, xoay vần, đánh vật suốt đêm. Bà mặc. Sáng hôm sau mẹ bế con chạy bộ lên bệnh viện. Bà đang sảy thóc ngoài hiên. Chân kê cao vào vách tường. Tiện tay bà nhón một nhúm đất trên tường rắc vào rốn đứa trẻ: “Cho nhanh khô!”

Do tập tục, thói quen, quan niệm, cách chữa bệnh, nuôi con phản khoa học ngày đó thôi. Tôi nghĩ thế. Mẹ cũng bảo thế. Dù gì thì bà cũng chẳng ác tâm đến thế. Nhưng anh tôi chết. Chết không rõ nguyên nhân. Co giật liên hồi rồi

chết. Sau này mẹ bảo tại bà. Tại bà làm nhiễm trùng cháu. Mẹ không ngủ một tháng sau khi anh chết. Mẹ thức và khóc rấm rứt. Những hôm sau không khóc, nhưng vẫn thức. Bố vẫn cựa gổ trên mạn ngược. Bà không nói chẳng rằng, ráo hoảnh, nhưng thi thoảng lại véo von:

“Làm người không biết làm người

Con mình thì bỏ con người thì nuôi...”

Có lẽ mẹ khóc từ ngày đó. Cho nên tôi lớn lên rồi thấy mắt mẹ lúc nào cũng đỏ. Lúc nào nước mắt cũng như chực chảy ra. Mẹ lặng lẽ như cái bóng. Mùa đông gieo cải. Mùa hè thì lội ruộng, rắc phân. Mùa thu heo may về chuẩn bị quang gánh, sân phơi để gặt lúa mùa. Mùa xuân bố mãi vui chơi bên bạn bè. Bố bán cả thóc đi để lên tỉnh tậu đôi giày mồm nhọn, da bóng lừ, cùng bộ com lê là thẳng đứng đi chơi cùng bạn bè. Mẹ sáng sáng lăm lăm ngồi gọt khoai. Đun cho vài miếng mỡ nóng vàng cho để được lâu, đợi qua tết ra đồng cấy chiêm.

Bố ham chơi một thời sau ngày trở về từ cuộc chiến. Dường như để bù đắp những tháng ngày mất mát quá nhiều trong bom đạn. Bà không nói. Đôi khi chỉ thủng thẳng: “Nó là đàn ông, chấp nhận được. Chỉ sợ cái hạng gái nạ dòng rồi, mà không biết phận đi mời trai tơ!” Những câu mát mẻ của bà bao giờ cũng có vần có nhịp. Bà biết vận dụng linh hoạt những câu ca dao, tục ngữ, thành ngữ cùng vần điệu vào lời ăn tiếng nói hàng ngày, nên lời bà sắc sảo lạnh lùng đến ghê người, bác tôi bảo vậy.

Mẹ lại khóc. Mẹ thút thít trong căn buồng ngày bố đi chơi. Bố về tận thủ đô để chọn chim, chọn cá, chọn gà, cho thỏa thú chơi bố cho là cực kì tao nhã.

Năm đó tôi lên mười. Bà hay vuốt tóc tôi. Nhưng vuốt tóc tôi là để chửi mẹ. Mỗi khi bà cầm vào lọn tóc hoe vàng cứng ngắt, được buộc bằng thân cỏ

may còn cả rễ, hay dây chuối khô, là tôi biết ngay bà chuẩn bị gây sự. Và người bị gây là mẹ. Những lúc đó, tôi giật mình. Tôi gai người. Tôi cố lảng bần tay gân guốc những giun bò chằng chịt của bà. Nhưng tay bà còn khỏe lắm. Bà vẫn vất vả tới tới ngoài đồng. Lội ruộng bì bõm. Giam mẹ tôi đến tận mười hai giờ trưa giữa trời căm căm rét khi mẹ có chữa thẳng em chín tháng của tôi.

Bà kéo tôi. Gọn lòn. Nhanh chóng, tôi đã thu lu trong lòng bà. Xổ tung mớ tóc, bà nhoay nhoáy vạch tìm chấy, như là trút bực lên đầu tôi. Bà ngồi tỉ tê, lại tỉ tê. Mẹ tôi thì lúi cúi đánh cho xong đụn rơm để chạy cơn mưa đen kịt ngoài kia.

Bà ghét mẹ vì sao tôi không biết. Cho đến ngày bác dâu tôi vào phòng mẹ thủ thi. Mẹ đang thút thít. Bà ngoài kia chửi chó mắng mèo. Bà chửi nhiều hơn mọi bận. Bà hực hặc với cả cái rễ rách, cái quần thâm nhuộm không ăn củ. Mặc. Bác tôi cứ thủ thi. Mẹ cứ khóc. Chưa bao giờ tôi thấy mẹ nằm khóc như thế mà bà chửi nhiều như thế. Thường lúc đó mẹ tắt tả gánh mạ hay cố vun cho đầy luống đất để chờ lúc gieo hạt.

Bố tôi thì khác lắm. Ông ngồi tít ngoài nhà. Chiếc điều cày để cạnh. Sòng sọc, sòng sọc. Chẳng sợi khói nào thoát ra được, chui tọt vào ống nỏ rồi vào miệng ông. Ông ngậm cả ống nỏ. Cả khói thuốc. Cả nỗi buồn đau trong lòng. Ông ngồi đó lặng yên như hóa đá, cũng chẳng buồn nói: “Thôi mà mẹ!” như mọi bận.

Ngoài kia gió cứ thổi. Từng cơn gió sông mát lạnh lùa vào căn nhà vốn thiếu đồ đạc, thừa khoảng rộng. Lùa vào ống nỏ. Chui tọt vào cổ họng. Bố cứ ngồi. Nuốt tất cả. Tiếng chửi của bà. Tiếng thút thít của mẹ. Giọng dỗ dành thủ thi của bác và cặp mắt ngác ngơ của tôi.

Cho đến chiều. Khi tiếng kèn, tiếng khóc, tiếng gọi nhau í ào của mọi người ở cuối làng, nơi có đám ma chú Hòa vọng đến, bố mới giậm chân thật

mạnh. Bước chân của bố như có sức nặng của ngàn quả pháo. Tôi tưởng thời gian như ngưng lại, đông cứng dưới từng cái giậm chân của bố. Cặp mắt lơ đãng của thuốc lào gần một ngày. Bố bước qua bậc cửa gỗ lên bằng ván gỗ dẫn vào căn buồng nơi mẹ nằm, nơi có cặp mắt của tôi dõi theo từ một khe cửa nhỏ xíu: “Mình cũng nên sang đó. Còn làng còn nước. Không thiên hạ lại chửi vào mặt tôi cùng mặt mẹ.”

Bố nói xong, bao lòng trắng của đôi mắt đều dồn tụ lại. Mắt bố như trợn ngược. Từ cánh cửa, tôi nhìn thấy cái cổ bố như cổ nuốt một cục gì cứng ngắc vướng víu ở trong. Cái cục yết hầu chuyển động lên xuống liên hồi. Bố nói không nhìn mẹ, lưng quay vào giường, mắt nhìn lên trần nhà. Cái cổ bố càng ngúc ngắc, nuốt nuốt. Nuốt mãi chẳng xuôi. Mẹ không thút thít nữa. Nằm im.

Nhưng ngày sau, rồi ngày sau nữa tôi vẫn không thấy mẹ “sang đó” như lời bố dặn. Mẹ chỉ trở dậy ăn cơm khi bà chạy sang bác rồi lại trở về giường nằm. Chỉ bố sang. Bố sang đứng trước di ảnh chú Hòa. Thắp hương. Miệng lắp bắp lắp bắp. Tôi ước nghe thấy tiếng bố. Bố nói gì với chú. Tôi đã cố căng tai, cố lọc mọi thứ âm thanh hỗn tạp của tiếng khóc, tiếng gào, cả tiếng lợn kêu eng éc để nghe xem bố nói gì với chú. Bố nói chuyện được với người đã chết ư? Giọt nước mắt chảy ra khó nhọc từ cặp mắt khô khốc, lăn dài trên cặp má chảy xệ, sần sùi, chai cứng của bố.

Vài người nhìn bố con tôi. Rồi vài người nữa. Bố vái xong ra bàn ngồi. Đôi mắt ngầu ngầu lặng yên. Bố cứ ngồi đó, yên lặng. Yên lặng cho đến khi những người làm lễ ngừng tay, cho đến khi các cụ thôi màn chèo thuyền đưa linh hồn chú Hòa về chín suối. Bố về. Bước chân nặng nề. Nặng hơn cái lúc bố bước qua cái bậc cửa gỗ vào phòng mẹ.

Bố về đến nhà. Tiếng bà thở dài trong vách. Bố ra chiếc phản kê ở phòng ngoài nằm. Đêm đó bố nằm ngoài. Mẹ không ngủ. Cả đêm. Mẹ không khóc nữa. Nhưng không ngủ.

Từ hôm đó trở đi, bà ít chửi mẹ hơn. Mẹ càng lầm lũi.

“Người đâu mà ác, nghĩa tử là nghĩa tận, ai thế nào mặc ai chứ?” Bác dâu tôi lăm bằm, mỗi lần bác chạy sang xin ít tương, vài quả cà sau ngày chú Hòa mất. Mẹ chẳng nói chẳng rằng, chỉ cúi mặt. Nhưng tối mẹ đi. Mẹ bảo lên bà ngoại xin cây chuối về thái cho lợn. Tôi lẳng lẳng đi theo, thấy mẹ chạy tắt cánh đồng mấp mô những ụ đất người ta vun lên để trồng sắn, mẹ rẽ ngang chỗ ngã ba có đoạn đường vòng ra khu đất, nơi chú Hòa nằm. Tóc xòa dài, mẹ khóc, mẹ vật vã bên mộ. Vật vã hơn cả ngày ông ngoại tôi lên cơn đau tim rồi đột ngột qua đời. Tôi trân trối nhìn. Không hiểu sao mẹ lại đau đớn thế. Đau đớn cho chú Hòa?

Bố biết. Ông ngồi yên lặng mỗi lần mẹ đi. Lại ngồi bên cái điều cày, trong căn phòng không thắp đèn. Cái cửa sổ trông ra bờ sông bao đom đóm lập loè. Bố ngồi đó lặng yên như bức vách. Chỉ nghe tiếng cái điều sòng sọc, sòng sọc. Bóng bố lẫn vào bóng đêm. Im lìm, lặng ngắt. Mỗi lần mẹ đi, mẹ về, một cây chuối trên vai, tóc lại cột gọn gàng. Bà chỉ nghĩ mẹ lên ngoại xin chuối. Nhưng tôi thì biết. Cả bố. Tôi không hiểu sao bố biết. Chắc mẹ cũng không hiểu sao bố và tôi lại biết.

“Mẹ mày khổ quá con ạ! Khổ đến tận lúc chết. May còn có bố mày thương...” Bác dâu tôi ôm tôi và nức nở trong bốn mươi chín ngày của mẹ. Bà ghét mẹ, nhưng bác thì thương. Bác thương mẹ như thương đứa em, đứa em lỗi lầm. Cái lỗi của chiến tranh, cái lỗi của lòng người không biết cảm thông. Để một đời mẹ tôi lầm lũi, hết vào lại ra không dám cả đi qua chỗ ngã ba có tiếng kèn đám ma dạo nọ. Tất tưởi gánh mạ và che nón. Nước mắt ngắn dài. Để bố tôi lại gặt: “Thôi mà mẹ!” Rồi khuya về, lẫn vào bóng đêm bên chiếc tàu cùng âm thanh sòng sọc.

Mẹ và chú Hòa yêu nhau ngày trẻ. Kỉ niệm của những đêm tát nước gàu đôi theo mẹ vào cả cái gỏi xinh xinh, mẹ thêu cho tôi ngày còn bé. Hai chiếc

gào chao đi chao lại với ánh sáng tỏ mờ của trăng đêm. Lúc gia đình bên ấy chuẩn bị sang hỏi mẹ về cho chú thì chú có lệnh lên đường nhập ngũ. Ba lô trên vai, chú đi, không dặn gì, chỉ một câu: “Chiến tranh có thể anh không về, em đừng chờ mãi, hãy tìm hạnh phúc.” Mẹ khóc suốt tháng ngày sau đó.

Cứ mỗi lần nghe tin có giấy báo tử của ai đó về xã, dù đang bì bõm giữa cánh đồng xa nhất, để nguyên quần áo, cái chân ngập bùn, mẹ chạy. Chạy tất tưởi, đến tận nơi, nhòm vào tận sát, thấy không phải Nguyễn Hợp Hòa mẹ mới chịu về cấy tiếp. Nhưng đến ngày mẹ không thể về cấy tiếp được nữa, tin chú Hòa hi sinh. Mẹ lẫn lộn ngoài uỷ ban. Kêu gào thảm thiết. Hai ống quần đầy bùn dính vào áo, ngoen đầy lên mặt. Bà ngoại cùng các dì phải ra lôi, mẹ mới chịu về. Thời gian sau, mẹ cứ vật vã, đờ đẫn. Mẹ lang thang hàng đêm bên bờ ao làng, cạnh cái giếng nơi xưa mẹ và chú hay ngồi.

Bố xin bà sang hỏi mẹ một năm sau đó. Bố và chú Hòa là bạn thân suốt thời niên thiếu. Cùng một cây sáo, cùng một con trâu, cùng chiếc bàn trong lớp học tránh bom thời đánh Mỹ. Cùng đội mũ rơm, xách đèn đi học. Khuya về cùng dọa ma ở búi dưới có cái miếu làng. Để chú phải một tay xách đèn, một tay xách thẳng bạn run cầm cập, đá ướm sưng cả quần, về trao tận tay bà nội. Rồi lội nửa cánh đồng nước ngập để về nhà.

Mẹ làm dâu đúng hai mươi lăm ngày, thì bố có giấy gọi. Bố lại đi như chú Hòa. Con gà đang nhảy ổ, bà bắt thịt để tiễn bố. Bà ngồi khóc. Bố không ăn chỉ gắp đầy bát mẹ, bát bà. Sáng hôm sau bố đi. Bố đi cũng chỉ dặn mẹ một câu giống y chú Hoà: “Nếu anh không về, em đừng chờ mãi...”

Mẹ lại khóc suốt những tháng ngày sau đó. Nhưng mẹ không tất tưởi chạy lên xã mỗi khi nghe thấy có giấy báo tử nữa. Mẹ cấy. Cứ cấy. Miệt mài. Kệ dân làng xôn xao tán loạn. Chiều gánh mạ về, trên đường qua xóm mẹ nghe dân làng kháo nhau: “Cu Thanh nhà ông Ấm, cái Hạnh nhà bà Gòn...” Chưa thấy bố. Không thấy hay chưa thấy. Mẹ kệ.

Mẹ vẫn đi cấy, gánh mạ ra đồng. Mặc trên đường người ta tất tưởi ra ngoài xã. Nỗi đau làm mẹ bình thản đến lạ lùng. Cho đến ngày mẹ đang bì bõm lội ngoài cánh đồng xa nhất, cậu Hành chạy ra: “Chị về, có giấy báo tử của anh Hùng!” Mẹ trợn mắt lên rồi đổ gục xuống. Sau hôm đó người ta không thấy mẹ gào, mẹ khóc như bận nghe tin chú Hòa chết. Một tuần sau mẹ lại ra đồng, lầm lũi, không nói, chẳng rằng.

Một chiều, mẹ đang cấy ở cánh đồng Na thì chú Hòa lúi lúi trở về. Cánh tay còn lại vất vẻo theo dáng chú liêu xiêu trong bộ quân phục màu cỏ úa, lỗ chỗ vết thủng. Chú đi trên con đường tắt qua cánh đồng làng. Các bà vất mạ ù té chạy lên. Tiếng reo, tiếng hò inh ỏi một góc đồng, lan chạy về xóm nhanh hơn chớp. Mẹ ngẩng lên, lấy tay quạt mạnh mồ hôi, mắt thoáng nhìn ra xa, rồi lại cúi xuống. Mẹ cấy, cấy đến sẩm sờ mặt người, khi bóng những người nhổ mạ cũng hết sạch trên cánh đồng đang vụ, mới quày quả gánh bó mạ dờ ra về. Bà ngồi yên lặng bên gốc cau nhai trầu, cạnh hàng râm bụt đơm hoa đỏ lừ. Bà không nói. Mẹ cũng không. Vất mấy nắm mạ vào hiên, dập dập nước cho tươi, mẹ lại vội vã đổ thóc vào cối, giã gần hết đêm để gà gáy kịp ra đồng, tránh cái nắng chang chang khi mặt trời ló lên. Cứ thế, mẹ làm. Cứ thế, bà không nói.

Đến một ngày người ta thấy mẹ lạy bà. Mẹ quỳ xuống, hai tay chắp vào nhau. Mẹ quỳ, mẹ vái, mẹ khóc. Rồi ra lạy trước bàn thờ bố. Mẹ cặp nón, xách vài bộ quần áo sang nhà chú Hòa. Nhà chú chẳng còn ai. Đun cho chú nồi nước xông ngày chú cảm. Nấu cho chú bát cháo nóng khi chú sốt vì vết thương ở đùi, ở tay, ở ngực. Sốc ruộng cũ mẹ vẫn làm. Xin bà ba gánh thóc cho chú ăn hết ba tháng đợi mùa, còn đâu đưa hết cho bà. Rau mẹ cấy ngoài ruộng, sẵn mẹ trồng ngoài bãi, con cua ở đồng, con cá ở mương... Mẹ có thai đến tháng thứ chín. Sức yếu, thiếu ăn, mất ngủ, cái thai ra đi vì đó.

Một năm sau, mẹ lại dờ khóc dờ cười. Người ta thấy mẹ cứ dờ khóc dờ cười ngoài cánh đồng, khi đi cấy, khi làm cỏ, bón phân. Khi bố cũng lúi lúi

trở về từ cuộc chiến. Một vết đạn làm vỡ xương bánh chè, một viên khác nằm sâu trong bả vai.

Sốc ruộng của bà mẹ vẫn giữ, thóc mẹ trả bà, chỉ xin ba gánh cho chú Hòa. Mẹ lại lạy chú để về với bố. Chú sang lạy bố, lạy bà xin tha lỗi vì mắc tội với người ngoài chiến trường. Bố lặng câm không nói. Bố đốt thuốc ba đêm, nhìn đom đóm về mở hội bên vách nhà. Bà nằm trong trở ra trở vào, tiếng chèm chẹp ngày một rõ hơn. Mẹ khóc trong buồng, mắt thâm quầng. Vẫn tất tả ra đi từ tờ mờ, khi gà thôi gáy tiếng cuối cùng, để kịp cấy nửa sào ruộng khi mặt trời vừa ló lên. Mẹ làm gấp đôi, gấp ba khi trước.

Những ngày sau, bố bảo mẹ bê cho chú bát canh hay mớ rau cần. Ngày đầu chú ngại, ngày sau nhất định chú không lấy, chú đuổi mẹ về. Tiếng bà chửi mỗi lúc một to, mỗi lúc một nhiều. Mẹ lẳng lẳng ra vào nhiều hơn. Bố ngày càng ít nói. Có bữa chỉ uống, không ăn, chỉ hút, mà không ngủ. Tiếng bà cứ chửi, nguýt dài, càng dài. Mẹ vẫn tất tả gánh gồng, tay che, tay gạt. Bố vẫn vừa như bức, vừa như buồn, mỗi khi gắt: “Thôi mà mẹ.”

Đến ngày tôi lớn. Đến ngày chú Hòa mất đã lâu. Bà mất, rồi mẹ mất. Bố ôm tôi vào lòng: “Đời bố mắc lỗi với hai người, là mẹ và chú Hòa. Dù sao mẹ cũng đã về dưới ấy, mong sao mẹ gặp được chú. Kệ ai nói ra nói vào, bố vẫn để mẹ nằm cạnh chú ở một đời chỉ có hai ngôi mộ. Con lớn rồi, cũng đến lúc con cần hiếu.”

Xa nhà, mỗi bận về quê, tôi lại ra thắp hương cho mẹ. Bố cầm năm hương chia nửa, rồi lại chia nửa. Đưa cho tôi một nửa, nửa nữa vào tay kia: “Con ra thắp hương cho mẹ và chú, bảo chú và mẹ phù hộ cho bố con mình!” Bố nói xong quay sang thắp nén hương lên bàn thờ bà và khấn, mắt rơm rớm: “Mẹ đừng giận. Có thể việc này mẹ không đồng ý. Con hiếu mẹ khổ lắm vì con... Nhưng lòng con chỉ thanh thản khi làm như thế.”

Tôi thấy bà cười. Cái ảnh đen trắng bà chụp ngày tôi còn bé, bên gốc cây

râm bụt to đùng nở hoa. Bà ngồi trên chiếc ghế dài, hai tay để trên đùi. Bác dâu bảo: “Bà như thế nào vào trong ảnh vẫn như thế. Chẳng khác. Cứ quàu quàu, quàu quàu...”

Nhưng hôm nay, tôi thấy bà cười. Bà cười tươi lắm. Nụ cười lẫn vào khói hương nghi ngút, bay vẩn vào khuôn mặt bà, vào dòng nước mắt của bố và vẻ ngơ ngác của tôi. Nghi ngút, nghi ngút...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Đàn Bà Hai Bến Nước - Bảo Thương

Phương ngồi thế, không biết đã bao lâu, từ trong vách nhìn ra, qua hai lỗ thủng đã bịt rồi lại tróc. Ngoài trời cứ mưa. Mưa mãi. Mấy ngày nay chẳng được một nhát cuốc nào trên nương. Vạt sắn đặt hom dờ, vạt ngô vẫn chờ tra hạt.

Mưa. Lúc ồn ào sôi réo. Lúc nỉ non rên xiết như tiếng khóc hờ của bà mẹ mất con. Những cơn mưa như thế này ngày xưa, thế nào bố cũng thúc anh trai mang đó ra đồng. Cá rô lên nhiều lắm, có khi nhảy tanh tách trên đường Phương đi học. Có hôm bắt được ba bốn con, Phương xâu vào cái cỏ may tung tẩy mang về cho mẹ.

Có lần, trong mùa nước nổi, cá rô còn nhảy lên cả sân, lạch vào tận cửa buồng mẹ. Phương ủa ra nhưng bà nội ngăn lại: “Đừng vội, chim sa cá nhảy bắt nó thì khổ con à!” Rõ ràng cũng con cá rô nằm ở rệ ao, bờ ruộng không sao. Nhưng lạch lên cao quá, giẫy đành đạch trước cửa nhà lại làm người ta sợ.

Thì ra kiếp cá phải ở nước, kiếp người ở trên khô. Phương lên cao ở lâu lắm rồi. Càng ngày càng xa nước Càng ngày càng lên cao. Giờ đây những cơn mưa như thế, mùa nước nổi như thế, tiếng ếch gọi bạn tình râm ran, những chú rô mình đen trơn tuột đầm toạc tay người chỉ còn trong quá khứ. Xa lắm. Xa vời như đoạn đường tí tắp của bao cánh đồng, ngọn núi dòng sông, bước chân của bao ngày đi bộ. Phương không về. Lâu lắm rồi không về. Những con suối, những rạch thung, giờ Phương đã quen với nó. Phương bắt cá ở đó. Lâu rồi, cái lưới cũng quên. Phương quen với cái giỏ, cái thùng.

Cứ vậy, Phương chìm trong miên man nghĩ ngợi. Thằng Sênh đến bên mẹ lúc nào chẳng hay: “Mế ơi, hôm nay nấu cháo độn ngô hay củ?” Nó hỏi đến lần thứ hai, Phương mới giật mình: “Ngô con ạ!” Mấy anh em ríu ran nhóm lửa.

Đồng lửa được nhen lên ngay giữa nhà. Cùi bạch đàn gập lửa nổ tanh tách bắn ra những hoa lửa vòng vòng. Mỗi lần vòng hoa đỏ tung lên, thằng út lại nhảy cẫng reo hò. Tiếng xình xích của nồi ngô. Tiếng chem chếp miệng của con Linh. Thằng Sênh gọi mấy đứa em chuẩn bị bắc nồi, dọn bát. Một đĩa muối trắng rang vàng giữa mâm. Vài cọng dưa lưa thái mỏng được khều ra cái bát lôm nhôm. Bốn cái miệng chum vào, tám cặp chân chồm hồm. Phương ghen lòng. Ngoài trời vẫn mưa. Nỉ non, rả riết như tiếng khóc hờ...

Thế là Phương đã gắn bó với mảnh đất này mười lăm năm. Năm năm trước nữa, Phương cũng ở núi rừng, nhưng không cao quá thế này. Ở đó có một lâm trường, có lớp học con con, mái bằng lá cọ. Gọi là lớp học, nhưng là cái bờ tường bỏ hoang, người ta trát trình thêm. Lợp lên vài cây muồng. Ken cho dày lá cọ. Thế là thành lớp học. Thế mà Phương cũng gắn bó với nơi đó năm năm, cho đến ngày thằng Lành lên bốn tuổi, thì rời đi. Cái lớp học ê a, toàn những đứa bụng to, đít ổng, chun quần dải rút, vừa chạy vừa ra sức giữ mông.

Phương về đây. Ken sức yếu rồi không thể xuyên rừng trồng cây được nữa. Ken còn mẹ yếu ở nhà không ai chăm. Ken phải về với quê cha đất tổ, đúng như phong tục của người dân nơi đây. Phương theo Ken về cùng cái bụng chứa phưỡn. Chín tháng. Thằng Sênh sắp ra đời. Hồi đầu trông thấy Phương, người bản ồ lên: “Ken à, mày đi, tậu được cả gái Kin về đây à. Giới đây!”

Ngày đó, Phương còn cặp tóc bằng cái cặp hoa xanh. Cái áo màu đỏ thẫm. Cái nón trắng quai đen. Phương ra đường, người trong bản xì xào: “Nó là người Kin đấy. Nó là cô giáo. Nó có với Ken đứa con bốn tuổi. Hai đứa giờ

đưa nhau về bản. Thằng Ken tưởng đi được đâu xa lắm, cuối cùng cũng chẳng bỏ được cái đít con ngựa, chẳng quay mặt được với nồi cháo ngô người Mông ta à.”

Phương về đây, thế mà đã mười lăm năm có lẻ. Ken gầy. Ken bệnh. Rồi Ken mất. Phương cũng kịp có thêm bốn đứa nữa với Ken. Trừ thằng Lành. Thằng Lành mang cái tên “Kinh” nhất. Cũng dễ giải thích với dân bản, Lành được sinh ra ở một lâm trường. Đến các em của Lành cũng chưa biết Lành là người anh không cùng bố. Dân làng không biết. Đến Lành cũng không. Phương chưa nói. Ken bảo đừng nói. Ken yêu Lành hơn mọi đứa khác. Lành nhu thuận, chiều em, nghe mẹ và đặc biệt hợp Ken.

Lành khỏe như Ken ngày trẻ. Mười lăm tuổi mà ngực nở hơn ực con trâu. Lành theo bố lên rừng, đập cây đập cỏ bằng bằng,đuổi con hoẵng đến khi nó mệt gục xuống, lượm về cho mẹ. Ken yêu Lành lắm. Yêu hơn cả những đứa con mình đẻ ra. Có phải là vì Ken yêu Phương. Có phải là do trái tim nhân hậu trong người đàn ông chân thành, chất phác, cả đời chỉ biết lấy tấm lòng, sức vóc, tình yêu làm sự che chở, cứu mang cho người đàn bà của mình.

Vì thế, Phương về đây. Vì thế, Phương gắn bó với mảnh đất này đã mười lăm năm có lẻ. Kể cả giờ Ken chết đi, nhà Ken chẳng còn ai, nhưng Phương cũng không hề có ý nghĩ sẽ rời bỏ nơi này.Còn biết đi đâu nữa? Và lại, còn mảnh đất nào để dung thân nữa? Đâu đâu cũng đồng đất này, mảnh đồi này, vạt sản này. Con đường đá gập ghềnh heo hút cửa toạc chân người, túp lều nhỏ chênh vênh trên sườn núi cao. Ngày mưa, gió hú ào ào. Ngày nắng, mở cửa là mây mù che kín mặt trời.

Đâu chả vậy, nơi nào chả thế, khắp cái đồng đất này. Vẫn nồi ngô, niêu sản, vẫn tra hạt đốt nương, mấy cái gùi cái địu và con ngựa thồ mỗi lần xuống chợ. Tờ mờ tinh sương, gà chưa gáy đợt đầu. Ngôi sao vượt còn ngang trời đợi trăng. Côn trùng rì rả. Tiếng hoẵng kêu xa. Những chú chồn vừa vọt ra khỏi bụi cây quắc lên từng cặp mắt vì bị đánh động sau mỗi bước chân người

rậm rịch. Đó cũng là lúc, Phương cùng Lành hay Sênh xuống chợ.

Tối mịt, khi quả đồi đã im lìm ngủ, con chuột cũng chẳng buồn nhúc nhích sau một ngày lặn lội kiếm mồi, là lúc mẹ con Phương rong ruổi trên đường trở về cùng con ngựa. Thường khi đến nhà, ba đứa bé đã ngủ. Chỉ còn thằng Dính là thức chờ anh và mẹ, chờ vài cái bỏng ngô, một tấm đường phèn, năm ba quả chuối, vài cân muối, cùng sọt lá su hào mua về thái phơi làm rau, dự trữ cho những tháng ngày nương rẫy.

Đây là cuộc sống của Phương.

Còn đi đâu nữa? Ở đây Phương có ngôi nhà. Ngôi nhà Ken dựng trước khi về với đất, không to, nhưng cột kèo chắc chắn. Bao bao lần không đổ. Mưa xối mòn vách đất, vẫn trơ trơ. Nó là kết quả của bao tháng ngày Ken cùng Lành lặn lội rừng sâu chọn từng tấm gỗ, ra đi từ mờ sương với năm ngô bung cùng nhúm muối. Đủ cho năm mẹ con chui ra chui vào, ngày nắng ngày mưa và có chỗ cho thằng Lành trở về sau mùa buôn trâu.

Lại nói, thằng Lành đi đã nửa tháng, theo lái bạn buôn trâu giáp vùng biên giới. Trời mưa tầm tã chẳng biết đường nó đi có lầy lội không? Phải dắt trâu rồi, Phương biết, cực lắm. Trâu đâu như người. Một mình điều khiển vài con qua núi rừng chênh vênh, cheo leo. Cực lắm. Lòng Phương lại nhói lên.

Phương từng là cô giáo mà Lành cũng chỉ được học đến lớp bảy. Ken mất, Lành nghỉ học lên nương cùng mẹ. Lành sớm ý thức được vai trò trụ cột. Ken mất, Lành như người anh, người cha trong nhà bên lũ em. Có thể không nghe lời mẹ, nhưng anh Lành thì không bao giờ chúng dám cãi lại. Phương không ở nhà thì công việc bao giờ cũng được Lành cắt đặt đâu ra đấy. Thằng Dính vẫn được đến trường. Sang năm Lành còn định gửi nó về dưới huyện để học tiếp khi nó qua lớp sáu ở đây.

Trong tất cả những đứa con, lòng Phương hay nhói lên vì thằng Lành

nhất. Lành thiệt thòi. Lành không có bố. Lành phải gánh vác cả trách nhiệm làm anh, làm cha. Yêu con, phần nào biết ơn con.

Yêu hơn, thương hơn, còn vì, Lành là kỉ niệm mỗi tình đầu của Phương với người ấy. Người ấy giờ xa Phương lắm. Người ấy giờ ra sao Phương đâu có biết. Đến bố mẹ, Phương cũng còn chẳng biết chết sống ra sao? Bao năm rồi Phương không về nơi ấy. Hai mươi năm. Kể từ ngày Phương bước chân ra đi mang trong mình giọt máu của anh.

Cánh đồng làng. Mảnh sân hợp tác. Bờ giếng khơi xanh rêu. Gốc gạo ngoài đìa. Cả con đường làng men theo cánh đồng với hàng bạch đàn ngút ngàn tím tắp từ nhà Phương lên trường học. Bao kỉ niệm giữa anh và Phương.

Anh học trước Phương hai khóa. Ngày Phương mới chập chững bước chân vào lớp mười, anh đã làm bao cô gái khóa trước và sau xiêu lòng. Tiếng hát của anh, nụ cười của anh làm nghiêng ngả bao trái tim thiếu nữ. Nhưng, anh vẫn đợi Phương sau mỗi giờ tan lớp, rồi thong dong trên hai chiếc xe, cùng về trên con đường có hàng bạch đàn tím tắp. Bím tóc đuôi sam của Phương cứ nảy lên lúc lắc, mỗi khi bánh trước chiếc xe va vào ổ gà. Tiếng anh văng vẳng bên tai kể cho Phương nghe về bạn bè, về thầy chủ nhiệm và bài kiểm tra môn Lý đầu giờ.

Đó là tháng ngày đẹp nhất với Phương. Đẹp nhất trong suốt cả cuộc đời. Giọng nói của anh, nụ cười, cái nhìn đôn hậu của anh theo Phương vào cả giấc mơ. Giấc mơ đến từ hai mươi năm trước, từ khoảng trời xa lắc, vượt bao núi cao, về với người đàn bà năm con trong bộ váy áo Mông sặc sỡ.

Lâu rồi, Phương không mặc áo trắng. Phương cũng đã quen tên mình là Cón. Tên “Phương” chỉ trở về trong những giấc mơ, trong những lần Phương chìm trong miên man hoài niệm thế này. Cón. Tên Ken gọi. Tên người trong bản đặt. Mế Cón. Những đứa con nhà Phương giờ cũng gọi vậy. Cái áo trắng từ thời xa xưa, nằm yên trong góc của cái hòm cũ kĩ. Năm tháng làm cho nó

ngả màu bã đậu. Phương không mặc đến nó. Phương vẫn để ở đấy.

Giờ Phương mặc bộ váy hoa xòe rộng. Vắn tóc cao. Không là cái cặp hoa nhỏ gập đôi. Chiếc áo trắng vẫn được Phương giở ra thi thoảng. Nó là chứng tích cũ. Chứng tích của ngày xưa, của tình yêu xưa. Ngày Phương là hoa khôi trường huyện.

Phương và anh đều học giỏi. Anh hát hay đàn tài. Phương múa đẹp và giọng như chim vành khuyên, líu lo trong mỗi mùa văn nghệ. Chiếc đuôi sam vẫn lúc la lúc lắc. Giọng của anh vẫn bổng trầm, theo nhịp lên xuống của chiếc xe đạp, mỗi trưa học về. Nó theo Phương về tận trong giấc mơ bây giờ.

Phương có giấy gọi của trường Sư phạm cũng là lúc anh được cử sang Liên Xô học tập. Ba năm. Rồi một mùa hè anh về nước.

Đó là mùa hè hạnh phúc nhất với Phương. Và cũng là cái hè mở đầu cho chuỗi ngày đau khổ sau này. Nó cũng đánh dấu một bước ngoặt, để đến tận giờ Phương vẫn chưa quay được về chốn cũ.

Tình yêu, với bao tháng ngày mong nhớ, bao đêm khắc khoải đợi chờ. Niềm thương, nỗi mơ hồ sợ xa cách phôi phai làm Phương không thể giữ mình. Anh cũng khó kiềm chế. Vào một đêm bên bờ ao vắng. Ánh trăng. Bóng đêm. Tàu chuối. Hàng dừa. Tiếng ếch gọi bạn tình... Như đồng lõa. Đồng lõa cho phút giây tự tình của hai đứa...

Rồi anh đi. Anh đi, cũng là lúc Phương rời trường Sư phạm về nhận việc. Nhờ mối quan hệ từ ngày còn làm ở công ty, nên chẳng khó khăn, bố đã xin được cho Phương về dạy ở một trường không xa thành phố. Cũng là lúc, Phương biết mình mang giọt máu của anh. Hạnh phúc mà đón đau. Sợ hãi tội cùng xen lẫn sự mơn man bối rối, mỗi lần Phương đặt tay vào đó. Cái sinh linh bé bỏng, chứng tích tình yêu của Phương và anh.

Nhưng cô ruột của Phương đã từng bị cạo trọc đầu, trói quặt tay, lôi ra giữa sân đình, để thiên hạ phỉ báng. Chính ông nội Phương là người trói và dắt cô đi. Danh dự to lớn của dòng họ xưa xưa đã làm người cô của Phương chết vì uất hận sau đó. Cái chết của đứa con ruột không ngờ lại làm cho vị thế của người cha được tôn cao hơn nữa. Ngoài việc danh dự của dòng tộc phần nào được gột rửa, ông nội còn được ngồi lên mâm cao nhất trong ngày giỗ họ. Với khăn xếp, áo chùng, ông nội kính cẩn dâng hương trước vong linh của nghìn năm danh giá. Mà khẩn, mà xin. Để các vong linh chứng giám cho lòng ngay thẳng, kiên trinh của đứa con trung hiếu, sẵn sàng xuống tay với bất cứ ai, kể cả giọt máu của mình, nếu nó dám làm ô danh dòng tộc.

Ông nội Phương cứ kính cẩn rạp mình ở trên, ở dưới, các cụ già vuốt râu gật gù tán thưởng.

Bố Phương từ đó chẳng nói chẳng rằng. Sau này Phương lớn lên, ông chỉ nói có một câu: “Hãy nhìn gương cô Tuế. Tao chặt đầu hết chứ không chỉ là bôi vôi như ông nội.”

Phương bỏ làng ra đi vào một đêm trăng khuyết. Ánh trăng thượng huyền lúc mờ lúc tỏ. Tiếng ếch nhái giống như đêm nào. Giọng con mèo hoang gừ lên rên xiết như tiếng khóc ỉn của trẻ nhỏ. Hoang lạnh, rợn rùng, thao thiết trong đêm...

Vài bộ quần áo. Chiếc cặp hoa kị vật anh mang từ Liên Xô về tặng. Phương đi. Gặp xe hàng Phương lên xe hàng. Gặp xe tải, Phương đi nhờ xe tải. Mông lung. Chẳng biết mình sẽ đi đâu, về đâu. Đêm thứ ba, người tài xế xe tải vỗ vai Phương: “Này cô gái, nếu không có chỗ nào, hãy đến với lâm trường tôi. Ở đó có buồn, có khổ. Nhưng có chỗ dung thân. Có tình người. Có cơm cho cô ăn. Chứ nhìn sắc mặt cô, tôi biết, cô đang mang thai. Cái bụng lùm lùm rồi. Hãy bỏ cái nịt ra cho đứa bé thở. Nó có tội tình gì đâu!” Phương thấy ấm lòng. Mà đêm ngoài kia lạnh quá. Phương theo xe tải đến lâm trường. Và Phương gặp Ken.

Ken chất phác hiền lành. Ken cùng đội sản xuất với Phương. Ken đi rừng kiếm được thức ăn chua mang về nấu bát canh cho Phương ăn đỡ thèm. Ngày Phương mệt, Ken nhận làm cả hai phần việc.

Dừng lại vách tường, lợp lá cọ cho thật dày, làm lớp học cho con em công nhân là ý kiến của Ken. Phương thành cô giáo. Cô giáo giữa đại ngàn rừng thẳm, với mười đứa học trò bụng ỏng, dít cong, chạy đến lớp từ những quả đồi xa tít, khi gà vừa dứt tiếng gáy cuối cùng. Thăng Lành ra đời ở đó. Ken làm bố nó cũng từ ngày đó.

Anh và Ken. Hai người đàn ông đi qua đời Phương. Cho Phương buồn, vui. Cho cả đắng cay và năm mặt con. Anh tài hoa, Ken thật thà. Anh mặc áo trắng, quần xanh, tay đeo đồng hồ, xách cặp. Ken áo chàm, quần suông ống rộng, cầm cuốc lên rừng. Anh mãi phương trời xa nước Nga có rừng bạch dương. Ken nơi mù mây, chỉ có nắng, có gió, có núi đá tai mèo, đến hạt thóc nảy mầm cũng từ một hốc đất hiếm hoi. Anh cho Phương thăng Lành. Ken cho Phương thăng Sênh, thăng Dếnh, thăng Quây, con Linh. Anh giờ chắc nhà cao cửa rộng nơi phố phường tấp nập. Ken của Phương thì đã về với đất, thanh thản như người làm xong nhiệm vụ thế trần. Anh làm chồng của Phương một đêm. Ken làm bố của lũ trẻ, trong đó có con anh, mười bảy năm ròng.

Nhưng, Phương nhớ anh nhiều hơn. Nhớ nụ cười, ánh mắt, giọng nói ấm trầm của anh. Một bóng áo trắng nào qua bản cũng làm Phương giật mình. Áo trắng là người Kinh đấy. Phương nhớ bóng áo trắng. Về chợ, cũng để nhìn áo trắng. Anh của Phương thấp thoáng trong từng mảnh áo trắng, xen giữa những điệp trùng màu xanh của rừng, màu đỏ, màu vàng của váy hoa xòe thổ cẩm.

Mỗi lần nghe dân bản kháo nhau, có đoàn cán bộ người Kinh qua đây, Phương phải tìm đến tận nơi. Hi vọng gặp anh chẳng? Không. Chỉ là để nhìn

bóng áo trắng. Ở đó, Phương thấy anh, thấy bố, thấy mẹ, thấy chị Tồn. Thấy cả cái làng quê của vùng miền xuôi mênh mông nước, nơi Phương đã sống hết mình thời tuổi trẻ.

Giờ thì Phương đã là con người của hai miền xuôi, ngược. Nửa đời Phương sống ở xuôi, nửa đời lội lặn ở ngược. Nhưng, Phương vẫn là con người của nơi ấy. Phía xa kia. Bao cánh đồng, ngọn núi, dòng sông, những bước chân của bao ngày đi bộ... Ở đó, Phương có gia đình, có bạn bè, có tuổi thơ và kỉ niệm đẹp nhất một đời.

Giờ, Phương và anh cách biệt lắm rồi. Khoảng không gian và khoảng lòng cách xa vời vợi. Đến bao giờ, Phương mới có thể vượt ngọn núi, dòng sông, cánh đồng, ngã đường xa lắc, cùng khoảng lòng cách ngăn vời vợi của sự tự ti mặc cảm, để về nơi ấy. Nơi có chị Tồn, có bố mẹ, có làng quê, cùng kỉ niệm suốt một thời thơ ấu. Cái giếng khơi đầu làng. Mảnh sân đình ngày gặt. Con cá rôngoi mùa nước nổi. Và anh. Khi mà Phương đã là người phụ nữ Mông với váy hoa xòe thổ cẩm, năm mặt con, cùng con ngựa thồ xuống chợ...

Phương thả tay, đánh rơi cái khăn xuống đất. Ở đâu, xa lắm, là tiếng gọi của một thời cứ khắc khoải vọng về...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Những Chuyến Tàu Đêm - Trần Hồng Hạnh

Hà Nội vào hè. Kẹt xe, bụi đường, giá xăng tăng, những bản tin về thực phẩm bẩn trên tivi mỗi ngày cùng với tiết trời hơn 40 độ C đo được ở ngoài đường làm con người ta phát điên. Dầu vậy, cuộc sống vẫn phải tiếp diễn như lẽ thường của nó. Phòng trọ nơi tôi ở cách trường không xa lắm, nhưng nghĩ đến việc đi ngang qua con đường Cầu Giấy lúc nào cũng trong tình trạng tắc nghẽn và không một bóng cây xanh cũng đủ để làm tôi phải thốt lên tiếng thở dài. Mọi chuyện còn tệ hơn vào buổi tối, khi mặt đường bắt đầu nóng và nhiệt độ trong phòng với ngoài đường là ngang nhau, tương tự với sự ngọt ngào giữa ban ngày và ban đêm, tôi dám thề với chiếc quạt trong phòng là mình không nói quá. Tôi biết mình cần phải làm điều gì đấy để có thể sống sót qua đêm nay. Và như thường lệ, mỗi khi thấy bế tắc, Sofa luôn là chỗ nghĩ chân đầu tiên mà tôi nghĩ đến.

Sofa là một quán cafe không giống với bất cứ quán nào tôi từng biết. Buổi tối có lẽ hơi ồn ào... Bạn biết đấy, tiếng lành đồn xa, tôi thích Sofa lúc đêm khuya gần sáng là nhiều hơn. Đây là lúc những người khách thông thường đã về hết, chỉ còn lại những nhóm bạn thì thầm trò chuyện với nhau thâu đêm, những đôi tình nhân, những nhân viên công sở thức cả đêm làm việc cho kịp deadline, hoặc đôi khi là những người trẻ đến Sofa để học, đọc sách hay chỉ đơn giản là để trốn nóng như tôi. Thông thường tôi sẽ đi một mình. Nhưng hôm nay thì tôi có hẹn với một người bạn cũ lâu năm. Chúng tôi đã từng học cùng nhau suốt những năm tiểu học và trung học, quãng thời gian cấp ba thì liên lạc thưa dần, và lên đại học thì chẳng còn gặp hay nói chuyện với nhau nhiều. Tôi tự hỏi không biết một lúc nào đó nó lại chợt nhớ ra người bạn để

có thể cùng nhau nói chuyện.

Chúng tôi ngồi cùng nhau ở phía ban công. Thật may mắn là vẫn còn sofa để ngồi, tất nhiên rồi, đến Sofa mà không có sofa thì chẳng còn gì là thú vị. Đúng như lời mọi người nói, thời gian quả mang trong mình một sức mạnh kì diệu. Nam trong trí nhớ của tôi là một cậu trai trắng trẻo, hiền lành, hát rất hay và tài nhảy dây luôn làm cho bọn con gái trong lớp phải ngỡ ngàng. Chàng trai ngồi trước mặt tôi lúc này dường như là một con người khác, với vẻ ngoài cương nghị và có phần già dặn trước tuổi. Chúng tôi bắt đầu trò chuyện có phần gượng gạo với vài câu hỏi thăm quen thuộc. Càng sau, câu chuyện lại càng quay trở lại thời điểm bọn tôi học cùng nhau. Tôi bảo Nam ngày càng “nam tính” hơn, và hẳn thì trả đũa tôi bằng cách nhắc lại những chuyện xấu hổ đáng bị chôn vùi vĩnh viễn của tôi lúc trước. Bỗng dưng, như chợt nhớ ra điều gì đó, khuôn mặt Nam đanh lại, nó hỏi tôi bằng một giọng nghiêm túc chưa từng thấy:

- Mà biết tin gì chưa?

- Chưa. Tin gì cơ?

Tôi bỗng cảm thấy bất an.

- Không đọc bài đăng của cái Thanh trong nhóm lớp cấp một của mình à?

- Tao chưa. Tao dùng nick facebook mới rồi, hình như chưa ai thêm vào cả.

Một nhóm khách mới bước vào tầng hai nơi chúng tôi đang ngồi, những con người ăn mặc phong trần bụi bặm với những chiếc máy ảnh và ống lens to dùng treo trước ngực. Câu trả lời của Nam bị át đi bởi tiếng bước chân lên những bậc cầu thang gỗ, tiếng cười nói vui vẻ của những người đang tiến đến. Khi Nam nhắc lại một lần nữa cũng là lúc chúng tôi cảm giác được có

một đoàn tàu đang đi ngang qua. Bằng một cách thần kì nào đó, giữa không gian phố phường tấp nập, thứ âm thanh ấy vẫn có thể vọng lại đến tận đây. Tôi không biết đó là tiếng bánh xe chạy trên những đường ray hay là tiếng động cơ của những con tàu cũ kĩ. Chỉ cảm giác được tai mình như ù đi trong lúc Nam đang cố mấp máy môi để nói thêm điều gì tôi không nghe rõ. Con tàu đêm phát ra những âm thanh dài trầm đục, tựa như đang vọng lại từ một nơi rất xa, xa đến mức mọi thứ dường như nhỏ lại, giống như tôi đang đứng từ trên cao nhìn xuống một tôi khác, cố gắng kiểm soát nhìn qua bờ tường đầy rêu phủ về phía đoàn tàu chạy qua phía xa, tự đoán xem không biết đây có phải là đoàn tàu có bố mẹ mình trên đấy.

Năm ấy, tôi lên tám. Còn em tôi chỉ mới bốn tuổi. Tôi vẫn nhớ như in buổi sáng mùa hạ hôm ấy, cả nhà vừa cùng nhau đi đâu về, khi mọi người đang đứng chờ bố tôi mở cửa, thì mẹ tôi bất ngờ quay lại và hỏi em trai tôi vì sao lại nằm bẹp trên yên xe như thế. Sau đấy là những chuỗi ngày khám bệnh ở tất cả các bệnh viện trong thành phố. Trong tâm trí non nớt của tôi lúc bấy giờ, nó chỉ là đang bị một cơn đau bụng, mà qua lời kể của bố mẹ tôi về kết quả khám bệnh thì là bị đau dạ dày, thậm chí là lao phổi (?). Mỗi nơi mỗi khác. Thậm chí khi mẹ nói với tôi sau chuyến đi Hà Nội dài ngày rằng em bị ung thư, tôi vẫn chưa thể tưởng tượng được ra nổi mức độ nghiêm trọng của vấn đề. Suy cho cùng, đó cũng chỉ là một loại bệnh. Cũng như những lần ốm vặt, bệnh cảm cúm, hay đau đầu sổ mũi, chỉ cần em tôi chịu uống thuốc, rồi nó sẽ khỏi nhanh thôi. Rồi những lần bố mẹ vắng nhà nhiều hơn, và lâu hơn. Tôi thì vẫn cứ vô tư quần quăn trong cái thế giới nhỏ bé của mình.

Ở trường, chẳng ai biết tôi là ai. Trong lớp, tôi là một nhân vật trầm lặng vô hại và chẳng chơi thân với bất cứ một ai. Tôi học không quá kém, nhưng cũng chẳng đủ giỏi để được thầy cô để ý. Tôi vẫn nghĩ mình cứ sẽ mãi thế này cho đến tận khi tôi rời trường tiểu học, hoặc cả đời này tôi sẽ cứ mãi thế này.

Một khoảng thời gian sau, tôi bắt đầu nhận thức được những khó khăn mà gia đình đang mắc phải. Những lần bố hoặc mẹ về với tôi thưa dần. Không khí trong gia đình trầm lại, rõ rệt đến mức tôi cũng cảm thấy sự bất an đang dần len lỏi nảy mầm trong tâm trí mình. Những dịp cuối tuần, khi nghỉ học, tôi được gia đình đưa ra Hà Nội, ngồi trong căn phòng trắng đến lạnh người với em trai và những đứa trẻ xa lạ mà điểm chung duy nhất là những mái đầu trọc lóc, có chăng cũng chỉ là ít tóc thưa thưa lấp ló sau những chiếc mũ len dày. Đi rồi về. Về rồi lại đi.

Rồi một ngày nọ, cô giáo nói tôi ở lại gặp cô sau buổi học. Ở tuổi ấy, chúng tôi luôn nghĩ việc phải ở lại gặp riêng giáo viên là một điều gì đó hết sức nghiêm trọng. Đặc biệt là tôi. Trong ấn tượng của mình, cô chủ nhiệm luôn là một giáo viên kiệm lời và ít nói với dáng người cao gầy và khuôn mặt có phần lạnh lùng khắc khổ. Chưa ai thấy cô to tiếng với người khác bao giờ, khác hoàn toàn với cô phó chủ nhiệm của chúng tôi, một cô giáo trẻ phúc hậu và dễ xúc động. Tuy vậy, với chúng tôi, sự im lặng của cô mỗi khi học trò mắc lỗi còn đáng sợ hơn nhiều so với những lời la mắng. Cô cũng chẳng xuất hiện ở lớp nhiều, trừ những dịp đặc biệt. Có một lần, thằng Minh lớp tôi đánh nhau với một đứa lớp bên. Đối thủ của nó đáp trả bằng cách cầm viên gạch ném thẳng vào đầu. Cả sân trường xôn xao cho đến khi cô giáo chủ nhiệm của chúng tôi đến. Hai hung thủ sợ đến mức run rẩy cả người, còn cô thì chẳng nói một lời nào ngoài việc bế thằng Minh để đưa nó vào bệnh viện. Rất lâu sau đó, hình ảnh vết máu đỏ tươi trên tay áo trắng của cô vào buổi trưa hôm ấy vẫn còn đọng lại trong tâm trí non nớt của chúng tôi. Sau lần ấy, tôi chợt phát hiện ra cô cũng không đáng sợ như mình tưởng tượng. Nhưng với sự kiệm lời đến mức tối giản của cô, chúng tôi còn e ngại nhiều điều. Dù sao thì nó vẫn có tác dụng ở một vài mặt nào đó, ví dụ như với thằng Minh. Không biết cô đã nói những gì với bố mẹ nó, nhưng ai cũng phải công nhận là cu cậu bấy giờ ngoan hơn hẳn, thậm chí trông khá đáng yêu với một vòng băng trắng trên đầu.

Điều quan trọng là hiện tại tôi vẫn đang đứng trước phòng giáo vụ với sự sợ hãi từ sâu thẳm bên trong mà chẳng biết được lí do của cuộc gặp bất thường. Lại còn là lần gặp riêng đầu tiên. Tôi còn không thể chắc chắn liệu cô có nhớ đúng tên mình hay không. Đến mức tôi gần như không dám thở mạnh khi thấy cô đang tiến lại phía mình. Cho đến lúc cô đặt vào tay tôi một chiếc phong bì và nói rằng cô và các bạn trong lớp gửi tặng cho gia đình, tôi vẫn chưa kịp nhận thức được chuyện gì đang diễn ra. Và cô mỉm cười. Dù khi cười những nếp nhăn bên khóe miệng cô hằn sâu hơn, nhưng nó làm cô trông trẻ và tươi tắn hơn nhiều. Khoảnh khắc ấy, bao nhiêu lo lắng vẫn vơ trong tôi đều như đi đâu sạch. Và tôi mong cô sẽ như thế này một cách thường xuyên hơn. Hoặc ít ra để lũ quỷ chúng tôi còn phải có một người để sợ.

Vào thời điểm ấy, bất cứ sự giúp đỡ nào dù là nhỏ nhất đối với gia đình tôi cũng là vô cùng quý giá. Dù số tiền chẳng lớn, nhưng quy ra một mũi tiêm, vài bạch máu cũng đã là rất quý. Sau này, khi lớn lên, nhớ lại cảnh tượng trong bệnh viện, tôi vẫn không hiểu những đứa trẻ ở đấy đã lấy sức mạnh ở đâu để có thể chịu đựng được từng ấy những mũi tiêm, trải qua từng ấy lần hóa trị, kiên cường mạnh mẽ mà mỉm cười với bố mẹ rằng con không đau đâu trước khi héo mòn đi vì bệnh tật. Lâu lâu lại nghe mẹ kể trong điện thoại rằng thằng bé giường đối diện “đi” rồi, trước nó béo lắm, trắng lắm, nhìn khỏe lắm, mới hôm qua kia còn ngồi đọc truyện cười, vậy mà... Tôi nhìn người lớn quay quắt mà chẳng biết phải làm thế nào cho phải ngoài cố gắng chơi với em tôi nhiều hơn, mấy cái trò nhặt nhẻo mà đứa con nít nào cũng biết. Thế nhưng mỗi lần nhìn em tôi yếu ớt nằm trên giường, tôi lại cảm thấy chân tay mình đờ ra thừa thãi. Cảm giác như thằng bé vẫn luôn rất thông minh, ít nói nhưng già dặn, có khi còn hơn cả một đứa vô tâm vô tính là tôi.

Thời gian đầu tôi ở cùng ông bà nội. Đến khi trời trở lạnh thì mọi việc trở nên khó khăn hơn vì nhà quá xa trường, những mười lăm cây số, đường quốc lộ vào những ngày mưa trở nên trơn và nguy hiểm hơn bao giờ hết. Mỗi ngày

đi học tôi đều phải đi qua không biết bao nhiêu là tấm biển cảnh báo đoạn đường thường xuyên xảy ra tai nạn. Ở cái tuổi ấy, tôi không tài nào hiểu được tại sao cô lại biết được những chuyện này để giúp đỡ. Một ngày nọ, cô hỏi tôi là có thích chơi với bạn Ngân hay không. Tôi thậm chí còn chẳng biết đến sự tồn tại của cô bạn ấy. Cho đến khi mẹ bảo từ nay trở đi con sẽ ở cùng nhà với Ngân trong lúc bố mẹ ở cùng em ngoài Hà Nội. Tôi biết rằng ít nhất nửa năm tới tôi sẽ không được ở cùng với gia đình.

Mọi người đều lo lắng về việc tôi phải ở trong một ngôi nhà hoàn toàn xa lạ, nhưng hóa ra chúng tôi khá hợp nhau, cô bé luôn bảo vệ tôi trước bất cứ lời gièm pha nào về hoàn cảnh của mình trong lớp. Mẹ của Ngân là một người mẹ đơn thân nhưng tốt bụng, điều này đã thể hiện rõ trong việc bà đã rủ lòng thương nhận nuôi một đứa trẻ tội nghiệp, là tôi. Tôi phải làm quen với nếp sống mới, ngủ sớm dậy sớm và xem thời sự Chào buổi sáng mỗi ngày. Chỉ có một điều, đó là thiếu đi sự kèm cặp của bố mẹ, tôi học sút đi trông thấy. Một lần nữa, cô chủ nhiệm đã xuất hiện ngay những lúc tôi khó khăn. Không có gia đình bên cạnh, tôi may mắn có hai người mẹ đỡ đầu và một người bạn luôn bên mình. Tôi tin tưởng tuyệt đối vào lời động viên học thật tốt rồi bố mẹ và em sẽ về.

Một mùa đông khó khăn đi qua, chúng tôi đón năm mới trong sự lo lắng bất an bén rễ trong lòng mỗi người. Vào một buổi trưa âm u, trong giờ ngủ trưa, khi tôi đang nghịch ngợm chiếc tẩy trong lòng bàn tay thì cô khê gọi tôi dậy, không phải để quở trách chuyện tôi trốn ngủ trưa, mà để thông báo một tin tức tôi đã mong đợi từ rất lâu rồi. Cô phó chủ nhiệm và hai giáo viên khác đã đợi sẵn chúng tôi ngoài cổng trường.

- Con nhớ nhà ông bà nội con không?

- Dạ có. - Tôi lí nhí trong miệng.

Thật may là nhà của ông bà ở gần đường quốc lộ. Sau khi đi qua cỡ bảy

hay tám biển quảng cáo phía bên kia đường tàu sẽ thấy một cây bàng to ở phía bên tay trái. Đâm thẳng vào ngõ, nhà đầu tiên chính là nhà ông bà nội. Dĩ nhiên tôi sẽ luôn biết bao giờ thì đến “cây bàng” để rẽ, vì đây là cây bàng chúng tôi và em từng chơi bán đồ lề dưới ấy, từng được ông bế ra nhìn tàu chạy mỗi đêm. Người lớn không thích việc ngôi nhà có ngõ đâm thẳng vào cửa vì sẽ đưa nhiều tai ương từ bên ngoài vào trong nhà. Nhưng tôi lại thích việc đi chưa vào hết ngõ đã có thể nhìn thấy được mọi người ở trong sân. Khi tôi đưa cô về đến nhà đã thấy mọi người đều im lặng đến lạ kì. Tôi chơi một mình trước hiên nhà nhìn mưa lất phất bay, nhìn xuyên qua hàng rào, qua cả con ngõ nhỏ. Bên kia đường là đường ray nơi con tàu tối nay bố mẹ sẽ đi qua. Trong nhà, cô đang khen tôi thông minh và tiếp thu nhanh. Kết quả của tôi học kì này làm ai cũng bất ngờ, điểm tôi đứng đầu lớp, cao hơn cả cái Thảo, người luôn đứng đầu lớp suốt những năm tiểu học. Bố mẹ hẳn sẽ rất tự hào về tôi. Và cả em tôi nữa. Thằng bé rất thông minh. Sang năm, khi nó khỏi bệnh, sẽ vào lớp một, rồi đến lúc lên lớp hai, một lúc nào đấy gặp cô chủ nhiệm của tôi nó sẽ biết là chị mình đã học giỏi thế nào.

Những ngày trời lạnh trời thường tối khá nhanh. Mỗi năm vào dịp tết là táo trong vườn nhà ông bà tôi lại trĩu quả. Những trái táo to, ngọt và mọng nước, ngon hơn hẳn táo thường được mua ở chợ. Tôi cẩn thận cúi mình tránh những cành cây đầy gai nhọn, với tay lên hái những trái táo thấm đẫm sương lạnh trên cây cho vào túi mình. Sau khi chắc chắn không làm rơi ra ngoài quả nào, tôi đưa vào phía sau nhà rửa sạch, hí hửng nghĩ đến việc khi em về đến nhà đã có táo tôi hái sẵn. Phía trên nhà khá ồn ào và đông người. Chắc là vì đã rất lâu rồi bố mẹ và em mới lại về. Và hôm nay lại có cả cô chủ nhiệm của tôi ở lại dùng cơm. Chỉ nghĩ đến thôi cũng đã thấy háo hức biết bao nhiêu. Xa xa, tiếng còi tàu vang vọng lại, báo hiệu một con tàu đang trên đường trở về ga đỗ. Tôi vội vàng chạy ra thềm. Trời đã bắt đầu sẫm tối. Ông đang đứng nhìn về phía bên kia đường tàu. Tôi im lặng đứng cạnh ông. Trời đang mưa lất phất, thi thoảng tạt vào chỗ chúng tôi đang đứng làm mái đầu bạc của ông điểm thêm những giọt sương nhỏ như tơ. Ông khẽ nghiêng sang phía tôi:

- Bố mẹ con sắp về rồi.

Tôi nhìn về con tàu xanh đỏ đang chạy vụt ngang qua mình, cố gắng nhìn theo những ô cửa sổ sáng đèn tự hỏi gia đình mình đang ngồi đâu trên những toa tàu ấy. Tôi mấp máy môi định hỏi ông, nhưng chợt im bật. Phía dưới đôi lông mày rậm, đôi mắt già nua hằn đầy những vết chân chim của ông long lanh nước. Đến mức dường như tôi có thể thấy được hình ảnh chính mình trong đôi mắt ấy, một khuôn mặt nhỏ đang ngạc nhiên pha lẫn tò mò. Chuông điện thoại trong nhà reo lên như xoáy vào lòng tất cả mọi người đang có mặt. Điều gì đấy thôi thúc tôi chạy vụt vào trong. Tôi thấy cô tôi nghe điện. Và cô oà khóc. Mọi người kéo tôi vào lòng và nói những câu tôi không tài nào hiểu được. Những việc sau đó diễn ra trong sự lộn xộn làm con người ta hoảng sợ. Người lớn chạy qua chạy lại. Hàng xóm xung quanh bắt đầu ủa đến. Tôi thu mình ngồi trong góc tường, nơi cửa chính và cửa nách có thể chạm vào nhau, chỗ tôi và em vẫn hay trốn lúc chơi trốn tìm. Hé mắt nhìn ra ngoài, tôi nhìn thấy bố đang dìu mẹ từng bước nặng nhọc. Tôi muốn chạy ra, nhưng có điều gì đó làm tôi không thể bước chân ra khỏi cái góc tối nơi bản thân mình đang trốn. Không biết đã bao lâu, khẽ cảm nhận được một luồng ánh sáng dịu dàng đang bao trùm lấy mình, tôi ngẩng đầu lên, trước mắt là khuôn mặt thân thuộc của cô được phóng đại lên nhiều lần. Cô im lặng, không nói một lời nào, chỉ lẳng lặng bế tôi ra ngoài. Tựa đầu lên bờ vai gầy của cô, tôi có thể nhìn thấy em mình đang nằm kia. Một bóng người cúi lom khom làm tôi không nhìn rõ được khuôn mặt em tôi, chỉ thấy đôi bàn chân đang dần bị lấp đi bởi thứ màu xanh người ta đang cho vào bên trong, hình như là trà, thứ trà bố tôi vẫn thường pha uống mỗi ngày. Đôi chân này đã từng leo đèo chạy theo tôi lúc vui đùa hồi còn ở nhà khu tập thể. Đôi chân này đã từng ngồi dưới nắng hàng giờ trong lúc nhìn tôi chơi trò tung đồng xu trước ngõ để bố có thể yên tĩnh dạy học trong nhà. Đột nhiên tôi thấy tim mình đau thắt, và mắt thì nhòe dần đi khiến mọi thứ xung quanh trở nên không thể nhìn rõ. Tôi lại để những thứ tốt đẹp rời xa cuộc sống của mình, chỉ có điều là mất đi mãi mãi. Tôi không nhìn rõ khuôn mặt cô giáo mình lúc ấy, nhưng tôi biết cô

cũng đang khóc. Liệu tôi có phải người học trò đầu tiên thấy cô cười và cũng nhìn cô khóc? Không ai biết được. Chỉ biết những giọt nước mắt vẫn đang im lặng khẽ rơi trên mái đầu vàng hoe vì cháy nắng của một đứa bé cũng đang nước nở.

Đến mãi sau này, khi được nghe kể về lúc bố mẹ và người em trai đang hấp hối của mình ngồi trên tàu lúc chạy ngang qua nhà ông bà nội mà chẳng thể nào dừng tàu xuống được, tôi vẫn luôn tự hỏi không biết lúc ấy em có nhìn thấy mình và ông nội? Nếu biết có thể đây là lần cuối cùng chúng tôi gặp nhau, hẳn tôi sẽ leo lên vai ông và kiễng người thật cao để nếu em có nhìn ra, biết đâu em sẽ nhìn thấy mình chứ không phải là những khung đường mờ nhạt chạy lùi tầm mắt hay khung lưới bảo vệ lạnh lẽo trên tàu hỏa. Tôi không nhớ rõ thời gian sau ấy tôi và gia đình mình phải vượt qua những mất mát đó như thế nào. Tôi chỉ nhớ vòng tay ấm áp đã ôm tôi vào lòng đêm ấy, và một đôi mắt âm thầm dõi theo tôi suốt quãng thời gian còn lại ở trường tiểu học. Như giữ lời hứa học cả phần của em mình, tôi đậu vào trường chuyên của thành phố, rồi của tỉnh, và đậu đại học mà không gặp quá nhiều khó khăn dù đôi lúc thói lơ đãng chệnh mảng vẫn làm tôi chao đảo. Tôi đã không chọn đi theo con đường của ông bà bố mẹ tôi, của cô vì tôi sợ mình sẽ không làm được những điều tưởng bình thường mà vĩ đại như cô. Tôi sợ vòng tay tôi không đủ rộng để chở che hết lớp học trò này đến lớp học trò khác mà mỗi lớp học như vậy đều có những phận người, những số phận luôn cần được vực dậy. Tôi sợ mình không đủ kiên nhẫn để rèn giũa học trò từng nét chữ, thể ngồi đến cách sống như cô. Tôi đã lớn và càng hiểu biết tôi càng thấy những gì cô đã làm cho tôi và gia đình trong suốt gần một năm trời khi tôi học lớp hai trường tiểu học Hà Huy Tập, thành phố Vinh thật vĩ đại. Nếu không có bàn tay cô chiều ấy, không biết tôi có được như bây giờ. Với tôi, nghề giáo là một nghề mà nếu không có tấm lòng và sự kiên nhẫn thì nhất định không thể nào làm được.

Hè nào tôi cũng đến thăm cô. Tôi được thấy cô cười nhiều hơn, cũng như

rơi nước mắt mỗi lần nhắc về chuyện cũ. Và gia đình người bạn từng cho tôi ở nhờ, chúng tôi vẫn còn giữ liên lạc với nhau đến tận bây giờ. Tôi vẫn luôn nhớ lời mẹ dặn, người ta làm điều xấu với mình chưa chắc mình đã phải đáp trả nhưng nếu nhận ơn từ người khác thì mãi mãi con không được quên. Những năm cuối đời học sinh, bận rộn với sách vở, dường như tôi đã quên mất đã từng có một người cô lặng lẽ dõi theo suốt những năm tiểu học, âm thầm chăm sóc tôi thay cho bàn tay người mẹ. Bẵng đi một vài năm, tin tức mà thằng Nam đưa lại khiến tôi ngỡ người mất một vài phút. Và khiến dòng thác hồi ức ào ạt ủa về, nhiều đến mức làm con người ta khó thở.

- Cô bị bệnh bao lâu rồi?

- Bọn tao cũng không rõ nữa. Chắc là cũng khá lâu rồi nhưng cô giấu, chẳng nói với ai.

Lòng tôi chùng xuống, và ngực trái thì thắt lại như có một bàn tay đang bóp nghẹt phía trong. Cô vẫn luôn như thế, luôn luôn im lặng chịu đựng rồi giữ hết tất cả cho riêng mình.

- Lớp mình lên kế hoạch ngày kia để đợi mọi người về đông đủ rồi đến viếng cô luôn một thể. Mà có về không?

Tôi có về không? Tôi cũng không chắc nữa. Tôi còn một bài tiểu luận chưa hoàn thành nốt. Nhưng tôi biết có những thời khắc quan trọng đến mức tất cả mọi thứ còn lại trên đời đều trở nên vô nghĩa. Hơn nữa, tôi còn nợ cô một lời tạ lỗi.

- Bao giờ mà đi?

- Tối nay. Tao đi chuyển muộn nhất. Mười một giờ ba mươi.

Tôi liếc nhìn đồng hồ. Bây giờ đã là mười giờ kém.

- Mày có xe không? Chở tao nhé?

Dường như thằng Nam không thấy bất ngờ trước câu hỏi của tôi mà cũng chẳng cần hỏi xem sẽ phải đưa tôi đi đâu. Xuống lấy xe, tôi nói với Nam bằng một giọng khề nhất có thể:

- Đưa tao về nhà.

Im lặng một lúc, tôi nói thêm:

- Tao còn phải lấy ít đồ.

Không nhìn rõ mặt Nam, nhưng tôi biết nó đang cười buồn. Nụ cười hiền hậu giống một nụ cười đã từng xua tan hết bao nhiêu sợ hãi lo lắng vẩn vơ của tôi ngày tôi còn bé. Về với cô...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Tâm Hồn Tôi - Dương Hằng

Ánh mắt của bà già trong ráng chiều đỏ ối hôm ấy đã cứu rồi một tâm hồn rệu rã trong tôi. Bà mang tôi về từ túp lều lụp xụp, chông chơ mà người ta vẫn thường bày bán vài thứ quả, sẵn, mía cho khách đường xa. Khi ấy, trong đầu tôi là đầy rẫy những mường tượng về vạn vật xung quanh tôi lúc bóng đêm chùng xuống chân đồi. Một vài đốm sáng nhấp nhóm với những hình thù khác nhau sẽ làm tôi rờn rợn trong mớ ý nghĩ từ trí tưởng tượng vẽ nên. Những đốm sáng sẽ vỗ lấy tôi như một con hổ đói và tôi sẽ bị nuốt chửng lúc nào không hay biết. Bà dừng lại với ôm cùi bên hông, nhoèn miệng cười nhìn tôi. Từ chiều ấy, tôi có mái nhà che mưa che nắng. Tóc đã lòa xòa chạm đôi bờ mi và râu ria xồm xoàm như một đám cỏ mọc hoang sau bao ngày đi bụi. Hai tư tuổi, không nhà, không người thân, không tiền bạc và sau những vụ trộm nhỏ, bàn tay đã có vài lấm bẩn.

Ngôi nhà của bà nằm chênh vênh bên con sông chảy hiền và xung quanh là cây cối bùng bùng vườn lên đón nắng. Tôi bước đến khoảng sân, có cảm giác gì đó thật êm dịu dưới bàn chân. Ở thềm, ông già lúi húi nhặt mớ rau dền đất với chiếc đài rọt rọt bên cạnh đang phát chương trình Những bài ca cách mạng. Tôi vòng tay cúi chào ông. Ông đáp lại bằng một sự niềm nở, mừng vui như gặp lại đứa cháu xa quê lâu ngày mới trở về. Khóe mắt của tôi đã rưng rưng, lòng tôi đã nghèn nghẹn trong nỗi tủi. Bởi hình ảnh ông già đã khơi lên cả một khoảng trời kí ức về nội. Tôi sẽ mãi mãi có những ngày êm đêm nếu như nội không lặng lẽ rời xa tôi trong một chiều đông xơ xác. Điểm tựa cuối cùng là nội đã mất, tôi khác gì một con cá phải vùng vẫy giữa dòng chảy xiết.

Một vài khung cảnh hiện ra trước mắt tôi khiến tôi có cảm giác cuộc sống nơi này đều đều, ngày tháng sẽ trôi đi như một thước phim quay chậm. Nụ cười và ánh mắt của ông bà già sẽ thấp lên những ngọn đèn nhỏ cho căn nhà thêm sáng. Rồi giữa buổi chạng vạng buồn xo ấy, tôi đã nhìn thấy cô bé từ đầu ngõ. Cô bé lắc lư theo nhịp chân đạp xe, miệng ngêu ngao câu hát làm chiếc xe cũng tròn trành theo. Và lồng ngực của tôi cũng đang run lên, bồi hồi. Thấy tôi, khuôn mặt bầu bĩnh của cô bé đỏ ửng lên như trái đào chín. Cô bé dừng xe ở góc sân, ôm chiếc cặp chạy một mạch vào bếp, bà già đang ở đó.

Bữa cơm tối ấy có món cá rô đồng rán giòn, bát canh rau dền đất ngọt mát và đĩa dưa muối chua chua. Sau những hồi trống réo lên trong bụng, tôi ăn liền ba bát cơm, quên mất ánh mắt cô bé này giờ chăm chú nhìn tôi. Ăn xong, tôi chủ động đi rửa, bát bởi tôi không muốn mình được tiếp đãi như một vị khách. Cô bé không ngại ngần ngồi xuống:

- Anh để em rửa cho. Anh úp bát vào rửa nhé!

Cô bé tên Nhu, vừa vào lớp 10 được nửa tháng. Tôi và Nhu đều là những đứa trẻ lớn lên bằng tình yêu thương của ông bà. Bố mẹ Nhu đã mất khi Nhu còn rất bé, còn tôi, hai mươi tư tuổi vẫn không may mắn có một kí ức nào về họ. Nội tôi cũng chưa bao giờ nhắc đến khiến tôi luôn mơ hồ phỏng đoán đằng sau đó là một câu chuyện buồn. Những câu hỏi của tôi có thể làm nội day dứt và đau đớn. Vậy nên tôi đã giấu kín đi.

- Anh ở nhà em mấy ngày?

Câu hỏi của Nhu làm tôi bối rối. Một con đường mờ mịt bỗng hiện ra trong tâm trí tôi. Hay là trở lại túp lều ọp ẹp chiều nay? Rồi những khi thấy bà già ôm củi đi về, tôi sẽ trốn đâu đó cho đến khi bà già đi khuất.

- Anh cũng không biết nữa. Chắc là ngày mai.

- Nếu anh chưa vội thì ở lại thêm mấy hôm nữa. Ông bà sẽ vui lắm.

Tiếng “ờm” khe khẽ nơi cổ họng, tôi không biết Nhu nghe thấy hay không.

Đêm hôm ấy, tôi nằm ở gian nhà ngoài. Lạ giường, tôi không ngủ được nên lôi mấy cuốn sách trong ba lô ra gặm nhấm thời gian. Tài sản của tôi không có gì ngoài mấy cuốn sách ấy, tôi không nhớ đã đọc chúng bao lần nhưng mỗi lần đọc lại đều có thêm những cảm nhận mới. Như lúc này, khi tôi đang bộn bề với những nỗi lo cơm áo gạo tiền, mở trang sách ra, những con chữ vẫn cứ tự nhiên thấm vào khối óc tôi. Mấy cuốn sách cho tôi một cuộc sống khác, bình yên và nhẹ nhõm hơn đời thực của tôi.

- Anh ấy ở nhà mình lâu không ngoại?

Tiếng Nhu từ gian trong vọng ra. Hình như ngôi nhà này hiếm khi có khách đến chơi nên chẳng cô bé muốn níu tôi lại thêm một vài ngày nữa. Câu hỏi của cô bé đã nhen lên trong lòng tôi một ngọn lửa ấm.

Những ngày sau đó, tôi và Nhu trở nên gần gũi hơn. Những buổi chiều Nhu đi cắt cỏ cho cá, tôi đều đi theo để gánh cỏ về. Cô bé lúc nào cũng ríu rít như một chú chim non. Cô bé kể những câu chuyện ở lớp trong mỗi bữa cơm, ông bà của Nhu bao giờ cũng hào hứng lắng nghe.

- Hôm nay cháu thấy mấy bạn nam rủ nhau đua xe sau khi tan học đấy bà ạ.

- Ấy chết, sao lại chơi trò nguy hiểm vậy.

- Cuộc đua không diễn ra đâu bà ơi. Các bạn ấy còn phải dắt bộ một quãng đường xa đấy ạ.

Nhu lại cười khì khì một cách lém lỉnh:

- Cháu đã xịt lốp xe mà.

Bà già chau mày nhìn Nhu, lườm yêu:

- Cái con bé này.

Bây giờ đang là mùa sấu rụng. Đêm đêm, tôi thường nghe thấy sấu rơi đồm độp trên sân, đồm độp trên cả những tấm ngói cũ. Buổi sớm mai sẽ đánh thức tôi dậy bằng tiếng riu rít của Nhu nhặt sấu ngoài sân. Thấy tôi, cô bé nheo mắt cười, đưa tay vẫy vẫy như gọi mời tôi hãy đến đó, cùng Nhu nhặt nhanh những trái sấu mới đêm qua già từ cây mẹ. Khuôn mặt Nhu lúc nào cũng tươi rói như một đóa phượng nở bung sắc thắm. Năng đã lên, nhảy nhót trên đôi vai Nhu.

Chiều đó, khi tôi đang cùng ông già kéo cá ở ao, cô bé lớn hơn chạy ra. Từ bờ ao bên kia, cô bé réo lên:

- Anh cho em mượn một cuốn sách nhé!

Chưa kịp nghe tôi đáp hết câu, cô bé đã chạy đi nhanh như sóc.

Tối ấy, bà nấu canh cá dọc mừng ngon lắm. Một vài lá nghệ tươi làm nồi canh càng thêm đậm mị và thân thuộc. Nội tôi cũng thường nấu vậy. Những lần ra Hà Nội sau này, tôi ăn canh cá bao lần cũng không cảm nhận được cái mùi vị tuổi thơ đã thấm đẫm kí ức. Hóa ra vì thiếu lá nghệ. Tôi đưa tay húp xì xụp bát canh, chợt nhận ra bữa tối nay thiếu thiếu thứ gì đó. Là tiếng riu rít của Nhu. Cô bé thần thờ, đôi mắt đen láy không mở tròn, đôi bờ mi thi thoảng lại khẽ khàng chạm vào nhau như cánh bướm non.

Sau bữa cơm, cô bé ôm cuốn sách ra ngoài sân ngồi đọc. Sợ chạm vào nỗi buồn của cô bé, tôi chỉ rón rén dõi theo từ phía sau. Bỗng con bé ôm mặt khóc, tôi hoảng hốt chạy ra.

- Em sao vậy, Nhu?

- Con Rùa chết rồi anh ơi.

Câu hỏi của tôi như ném thêm rơm vào đồng lửa, Nhu nức nở lên. Tôi lơ ngơ một lúc mới sực nhớ ra con Rùa là nhân vật chính trong cuốn sách của tôi - một cô gái giàu lòng vị tha. Có lẽ cô bé mới đọc đến đoạn con Rùa bị dòng nước xiết cuốn trôi đi. Tâm hồn bé bỏng của Nhu dễ rung cảm quá đến độ tôi không nghĩ ai đó có thể bật khóc vì thân phận của một nhân vật.

- Em sẽ đọc tiếp chứ?

Cô bé đưa đôi mắt ầng ậc nước nhìn tôi, gật đầu đầy lưỡng lự.

Buổi sáng hôm sau, cô bé trả lại cho tôi cuốn sách, khuôn mặt trở lại tươi tắn như mọi ngày.

- Sao anh không nói với em là con Rùa vẫn chưa chết?

- Giống như khi em xem một bộ phim vậy. Sẽ không còn thú vị nếu em biết trước kết thúc của nó.

Nhu sẽ không thể buồn vui đến tận cùng với mỗi số phận và tôi tin những giọt nước mắt đêm qua sẽ khó lòng tuôn chảy nếu tôi nói cho em biết rằng con Rùa không chết đâu. Đó là “cái bẫy cảm xúc” mà tác giả dành tặng cho độc giả. Cô bé đã khóc vì buồn thương rồi cũng sẽ khóc vì hạnh phúc.

Nhu kể cho tôi nghe về anh chàng lớp 12 ngày nào cũng bỏ vào ngăn bàn của em một lá thư. Em chỉ đọc hai lá thư đầu tiên. Những lá thư sau đó, em không bao giờ mở ra nữa.

- Em có tò mò về anh chàng đó không?

- Em càng tò mò, hẳn sẽ càng bám riết lấy em thôi. Bà em bảo đó là tình

yêu bỏ xít.

Con bé cười, lúng liếng đôi mắt tròn xoe.

Tôi sẽ mãi được ngắm nhìn đôi mắt trong veo của Nhu nếu buổi chiều hôm qua tôi không lén nhìn cô bé trong nhà tắm được bao quanh bằng những tấm màn tre lỗ chỗ khe hở. Tấm thân nõn nà của cô bé lồ lộ ra trước mắt như mời gọi những ý nghĩ như nhuốc dấy lên trong tâm trí tôi. Ý nghĩ thôi thúc tôi tiến thêm vài bước. Như thể tôi đang lao xuống một con dốc thăm mà phanh xe cũng trở nên vô dụng, tôi cứ thế bị đẩy đi.

Tiếng ông già quát chó ngoài ngõ khi bàn tay tôi vừa chạm vào tấm màn mỏng manh và yếu ớt khiến tôi giật thót. Tôi run sợ chạy vào nhà, ngồi thừ trên giường.

- Anh sao vậy? Anh ốm à? Trán anh đỏ nhiều mồ hôi quá.

Tôi đâm ra lúng túng, gạt tay cô bé ra khỏi trán.

- Anh không sao.

Những ngày sau đó, tôi cố gắng tự nhiên nhất khi nói chuyện với Nhu dù tôi vẫn không đủ can đảm nhìn vào đôi mắt thơ ngây của cô bé. Nhiều đêm tôi không ngủ được vì những ý định lầm lỗi cứ đeo bám tôi. Những quả sầu già còn sót lại đã bứt mình rụng xuống. Tiếng đom đóp trên mái nhà cứ giẫm đạp lên cõi lòng non nớt của tôi. Gió khua lên từng hồi khô khốc. Đến lúc tôi phải rời xa Nhu, cô bé mà tôi nhận ra mình thương yêu khi đã muộn màng...

Tôi định sẽ lảng lảng ra đi trong buổi chiều Nhu đi học. Nhưng trước khi đi, cô bé còn níu lại bằng cái nhìn tha thiết:

- Chiều nay, anh đi đón em được không?

Tôi đồng ý với cô bé. Đó sẽ điều cuối cùng tôi có thể làm cho Nhu, cho những lầm lỗi của mình.

Sân trường mỗi lúc một vắng hơn cho đến khi không còn một bóng người, tôi vẫn không thấy Nhu. Tôi đâm ra lo sợ. Tôi vội lao vào trường khi cánh cổng sắp sửa khép. Tôi như một kẻ điên dại chạy dọc khắp các dãy hàng lang. Đến nhìn thấy Nhu đang giẫy giụa như con cá mắc câu giữa ba thằng con trai lớn tồng ngồng, tôi ập vào chúng bằng những cú đấm mạnh bạo. Nhu lao đến ôm ghì lấy tôi nức nở, thoáng chốc vai áo của tôi đã ướt đầm.

Trên đường về, Nhu ngồi sau xe, cô bé nắm chặt lấy vạt áo bên hông tôi. Cái áo co rúm lại chỗ tay Nhu và tôi cảm nhận được rõ rệt cái run rẩy của bàn tay nhỏ nhắn ấy đang chạm vào da thịt mình.

- May mà có anh.

Tiếng Nhu thở thê, thi thoảng còn sụt sùi khe khẽ. Tôi lặng người đi, đôi chân như rệu rã. Từ một kẻ suýt chút nữa cướp đi khoảng trời mơ mộng trong ngần của Nhu, tôi lại trở thành ân nhân. Điều đó khiến tôi càng thấy hổ thẹn và day dứt.

- Từ ngày mai anh sẽ không thể bảo vệ em nữa.

- Anh sẽ quay trở lại chứ?

- Ừ.

Tiếng “ừ” khó khăn lắm tôi mới nói ra được bằng cái giọng trầm lặng đến độ Nhu buộc phải hiểu đó không phải một lời hứa chắc chắn.

- Em sẽ nhớ anh nhiều lắm.

Từng câu nói của Nhu, từng tiếng thở của Nhu và cả tiếng nấc lên nơi

lồng ngực của cô bé như sắp sửa vỡ kiệt chút sức lực cuối cùng của tôi. Tâm can tôi đang giầy xéo. Giá như tôi có thể vui vì tình cảm trong trẻo Nhu dành cho tôi thì chắc chắn tôi sẽ không ra đi lúc này, khi mà tình yêu thương của tôi cũng vừa chớm nở.

Tôi để lại tất cả những cuốn sách cho Nhu. Nhu đón nhận chúng như món quà của tôi. Cô bé từng bảo với tôi rằng, người yêu khu vườn văn học như tôi là người có tâm hồn đẹp. Những cuốn sách có thể làm đôi vai tôi thêm chùng chình bởi cõi lòng tôi đã đèo bồng quá nặng cho lổ lổ quá khứ. Đến lúc tôi phải rời xa ngôi nhà nhỏ ẩn mình sau những hàng bạch đàn cao vút. Đến lúc tôi phải đi tìm bản ngã của mình và cái phần Người mà tôi đã đánh mất ở đoạn đường đời nào đó.

Tôi sẽ trở về gặp Nhu khi tâm hồn tôi là một khu vườn rực rỡ và ngát hương.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Bóng - Hoàng Thanh Hương

Nàng muốn mất tích như T. Nàng chẳng nhớ tên bà nhà văn cuốn tiểu thuyết đó và hồi ấy nàng thấy câu chuyện của T thật phi lý. Nhưng giờ thì nàng muốn giống cô ta. Nàng muốn biết chồng nàng cảm xúc thế nào, nàng bắt đầu lần thân rồi, đã đến nước này mà còn lẫn tẩn người ta thế nào, ra sao sau khi mình biến mất. Rõ vớ vẩn. Đúng là nàng dở hơi biết bơi như mẹ hay chê. Đúng là nàng còn thương người ta mà nàng cứ gân lên chống chế. Nàng uống ực ly rượu vang thứ 4, lại số 4, những số 4 nàng luôn cố tình chọn vì thầy bói bảo nó hợp với cung mệnh nàng. Con số quý nhân phù trợ, may mắn tình duyên. Mắt díp lại, màn hình vi tính lung linh, con chữ nhảy múa uốn lượn trên chốc những ngón tay run rẩy của nàng. Nàng chưa kịp bấm send câu chúc sinh nhật cộc lốc đính kèm hình ảnh bông dã quỳ nở bung trong thứ ánh sáng ngược chiều mù mù tím thì đã gục xuống bàn. Bản Dạ khúc cứ chạy đi chạy lại suốt buổi sáng, giọng ca sĩ Lệ Quyên nỉ non: Cần tay nín để thấy anh còn gần/ Cần môi nóng để biết lòng còn ấm cúng/ Cần thêm anh chở che những khi em lo sợ/ Cần thêm yêu hay cần thôi biết yêu... (1)

(1) Lời bài hát Dạ khúc của nhạc sĩ Quốc Bảo.

Buổi sáng, căn phòng số 104, nàng nghe hơi lạnh ngấm đều vào cơ thể buốt nhói rời rã, tiếng chim gù lạc lõng, nàng cố đóng tai nghe tiếng gù hồi âm. Chỉ là một giọng cô độc, nàng bỗng thương con chim bồ câu ngoài kia hơn mình, chuông báo tin nhắn đến phút phút lại tính toong, cả hai máy điện thoại. Nàng không thể cầm lên, tay nàng như bị cột đá, như bị trời quật ra sau

lưng. Nàng muốn đọc tin nhắn nhưng nàng sợ, một phút nhói buốt, một phút ơ thờ. Nàng sợ cả hai cảm giác, nếu là nguyên rửa nghiêng ngấm nàng đau một, còn là van vủ thứ tha nàng đau mười. Nàng đã không còn chú ý mình đã bị anh đánh và chửi rửa như điên bao nhiêu lần từ sau ngày nàng đập tan khung ảnh cưới, tự vác vứt ra bãi rác đầu phố lúc trời chưa hửng. Nhưng nàng nhớ lần này, khi nàng khoác túi lên vai, anh lao tới, cổ họng nàng rất bỏng, bức tượng gỗ phật Di Lặc bay thẳng về phía nàng và nàng rơi vùn vụt xuống một hố trơn tối đặc, rợn lạnh. Buổi sáng, căn phòng 104, nàng nghe thấy tiếng khóc con trai hu hú, tiếng mẹ cầu niệm lầm rầm, tiếng bố ho rời rạc, tiếng chân người ra vào gấp gáp. Nàng không nhìn thấy gì, nhưng tai nàng thính nhạy, nàng chớp mắt liên tục, một màn trắng nhòa, tan loãng, mờ mờ khuôn mặt với sống mũi quen quen. Nàng quơ tay, khuôn mặt biến mất, nàng gọi u ơ, chẳng có cái tên nào lúc này để mà phát ra, chỉ cảm nhận được một bàn tay rất ấm, nắm chặt, bóp nhẹ nhẹ những ngón run bầy, nhép mồ hôi. Nàng cố mở lớn mắt để nhìn, nhưng khuôn mặt càng mờ ảo, nàng đang đi lạc giữa một vùng sương lúc dày, lúc mỏng, càng bước tới càng rợn lạnh mù mịt nhưng tai nghe rõ tiếng anh. Anh đang nức nở, kể lể, than trách mình nóng nảy, anh đang ỉ ôi những cơn say làm anh mất trí, những bướng bỉnh cố chấp của nàng khiến anh không thể kiềm chế... nàng muốn bảo anh ngừng nói để cho nàng định hướng, sương dày quá, mí mắt nặng trĩu và ướt sương, tự dưng nàng buồn ngủ. Anh đang nức nở, kể lể, nàng muốn ngủ, nàng muốn nói anh im lặng để nàng ngủ nhưng môi nàng cứng đờ, ai bịt miệng nàng bằng những miếng vải dày, mùi thuốc sát trùng khó chịu quá, nàng ghê cổ, muốn nôn, bụng nàng thon thót như hồi sắp sinh thằng Lô Lô. Tay anh, chắc là tay anh, 44 ngày nàng ly thân anh, nàng quên mất hơi ấm bàn tay anh, mùi cơ thể và gần như cả khuôn mặt, vì lần nào anh say đánh chửi nàng và thằng Lô Lô, hai mẹ con nàng đều chỉ kịp ra đường tót lên taxi trốn biệt. Nàng muốn ngủ, căn phòng chỉ toàn màu trắng, nàng thả rơi tay anh, trôi bèo bồng về phía những chấm sáng như sao trời đêm mùa hạ. Chợt nàng nhìn rõ mồn một cơn bão đang vần vũ và những mái nhà dày bụi.

Cơn bão làm trời mưa cả tuần, căn nhà gỗ mái tôn muốn sập rụp mỗi lần gió quật, chị em nàng nhốn nháo hứng nước giột và cài cột cửa sổ, cửa bếp. Lạnh tím môi, bữa cơm chiều nấu xong chỉ độc đĩa cá khô chiên và bát mắm đỏ ớt. Cả nhà ăn vội, các em nàng run run rúc vào chăn nằm che mưa. Nàng dọn dẹp và xếp bầu bí vào sọt, sáng mai tầm 4h nàng cùng mẹ đi bỏ mồi trong chợ Giồng. Xe tải anh vào thẳng sân, nàng sắp 22, anh hơn nàng 12. Nàng sinh viên du lịch năm cuối, anh buôn gỗ lậu và hàng nông sản. Nàng lấy anh để thoát nghèo, anh lấy nàng vì yêu. Nàng chê anh già, thô thiển. Mẹ bảo già, thô thiển nhưng nó giàu. Kệ. Cưới. Đám thành hôn 600 khách, nhà gái non 200, còn lại, nàng chẳng biết ai ra ai, cứ đi vòng vòng cười chào mỗi cứng quai hàm, rã căng và say. Say vì anh ép nàng uống với nhóm bạn buôn chuyển biên giới. Anh thích thể hiện, mọi đàn ông đều rất thích thể hiện. Nàng đẹp như một bông hồng, những lắc, vòng, nhẫn lấp lánh trên cơ thể trắng mịn, mảnh mai, thơm thoảng mùi nước hoa Chanel No1. Nàng trở thành tài sản của anh, bà chủ, thủ quỹ, con ở... Những ngày đầu nàng hơn hờ với những thứ mình đang có.

Nàng khát nước, cơn khát như khi anh rời khỏi bụng nàng, lăn xuống kéo chăn ngáy và ngáy. Nàng muốn dậy tìm nước, cổ họng bỏng rát, cơn gió thốc đến, nàng nghe mùi hoa dạ đình hương, nàng đang đứng bên gốc dạ đình hương hoa trắng li ti thơm rạo rực, sân nhà nàng đầy xác lá khô. À không, bây giờ nó không phải của nàng. Nàng ngó phòng khách, lão Sơn béo đang xem tivi, lão béo nửa nằm nửa ngồi trên chiếc salon nàng vẫn ngồi vừa ôm thẳng Lô Lô vỗ vỗ cho nó ngủ vừa xem phim “Đại chiến hoa hồng”. Lão Sơn béo đã từng gạ gẫm nàng, nàng đã từng tát cật lực vào cái mặt nhờn mỡ và hét ầm ĩ khiến lão sợ cuống chạy biến ra đường. Lão đã lừa chồng nàng từng lần một để chuyển thứ 4 hàng bị bắt trộm, anh trắng tay, căn nhà của vợ chồng nàng bị lão cho côn đồ đến xiết nợ. Cả nhà dắt nhau đi thuê nhà trọ, anh chán đời bia rượu suốt ngày và chửi đời. Nàng lục tìm hồ sơ bằng cấp photo một loạt, đóng dấu xác nhận công chứng sao y bản chính tìm nơi nộp. Bà chủ, thủ quỹ, con ở thất thế 27 tuổi, nàng một con ngó mòn con mắt nhưng nghèo mạt.

Nàng không biết bắt đầu từ đâu để xin vào nhà nước, kỳ xét tuyển công chức của tỉnh đã qua mười tháng, phải chờ sang năm, cái đứa bán hồ sơ trên sở nội vụ còn bắt nàng đứng nghe cuộc điện thoại dài 17 phút 37 giây của cô ta với một gã bồ ở xa nào đó với cái giọng như cháo bậy, rồi mới cho câu trả lời cau có rằng không biết hết hạn xét tuyển rồi à, không đọc báo coi tivi à, xem trên báo tỉnh ấy các công ty tư nhân đang tuyển, giỏi thì đến phỏng vấn mà làm, chứ xin vào nhà nước hơi bị khó đấy. Tám từ cuối cô ta vầu môi kéo giọng khuyến mãi thêm một cái nhìn ghen ghét khuôn mặt khả ái của kẻ lâu lắm mới đặt chân đến cơ quan công quyền. Nàng chột dạ chẳng biết mấy con bạn cùng lớp giờ đang làm ở các cơ quan nhà nước có nanh nọc như cái đứa vừa làm nàng ức chết trong kia. Nàng ôm hồ sơ đến bốn công ty đăng tuyển người, nàng trả lời tự tin, trôi chảy những điều họ muốn nghe, cái áo thun bốn mươi ngàn đồng có bông hồng trắng nở hé, khuôn ngực căng nhức sữa phập phồng, ánh mắt những ông chủ thương thương, ánh mắt các bà chủ lườm liếc, lưng áo nàng rịn mồ hôi. Ngày thứ 84, chẳng một hồi âm từ phía các ông bà chủ. Nàng chán nản. Anh hận đời. Căn phòng trọ đêm đêm gầm ghè, lải nhải, loảng xoảng. Căn phòng trọ đêm đêm hức hức tiếng nàng ru con khuya lắt. Nàng quên mất lời mẹ bảo, khi nào mỏi mệt, tuyệt vọng nhắm 99 lần "Nam mô a di đà Phật", 99 lần "Con lạy đức Quan thế âm Bồ Tát". Nàng chỉ nhớ sữa, bột, cháo, bím cho con. Nàng chỉ nhớ mỗi những cái tát như điên của anh chỉ bởi những lý do bé bằng con kiến út. Bây giờ chắc mẹ không nói: Nó già, thô thiển nhưng giàu. Cổ họng nàng bỏng rát, cơn gió thốc tới. Nàng bỗng người bay vút khỏi khoảng sân thơm ngậy ngắt hoa dạ đình hương.

Nàng lạnh, cơn rét luồn vào thịt xương dưới lưng nàng, nàng cố rúc vào một góc, nàng nép vào một góc kín tối um, mắt nàng lướt trên những mái nhà mờ mờ sương, nàng chờ nắng lên để chui ra sưởi ấm, nàng thích ánh nắng ấm áp sớm mai, bố nàng dạy mỗi sáng dậy, xoa hai lòng tay vào nhau thật mạnh cho nóng lên rồi xoa đều lên mặt, xuống cổ, hai cánh tay để máu lưu thông, để da dẻ mịn màng tươi hồng. Nàng đã làm thế suốt thời con gái, đến khi lấy anh, nàng bận tiệc tùng, bán buôn cùng chồng, ăn ngủ làm việc chẳng theo

thời gian biểu thông thường, có hàng về chẳng kể 3 giờ sáng hay 12 giờ trưa nàng và anh lên xe đi, ăn đường ăn chợ rồi anh chọn hàng, giành hàng, nàng kiểm hàng và trả tiền. Nhà nàng có kho lớn, anh dồn tất vào đấy, bắt mấy đứa cháu xếp theo loại, bảo quản cẩn thận. Những kỳ được giá cà phê, tiêu, mì nàng đếm tiền mỗi tay, mùi tiền làm nàng ho sặc sặc, nàng đeo khẩu trang hai lớp, ngồi bên anh xếp từng cục vào két, anh thỉnh thoảng liếc tình, thỉnh thoảng quay sang bẹo má nàng hứa hẹn. Dưới lớp khẩu trang bí bít môi nàng dần nhẹ. Nàng cũng cố gục đầu vào vai anh khi anh ngáp ngừng bảo nàng soạn ít tiền, mua ít thuốc bổ về biểu ông bà ngoại. Nàng chán chuyện vợ chồng đến tận cổ, anh hùng hực như trâu cày, nàng mím môi cong người cho xong. Rã rời, mệt mỏi vật vào giấc ngủ chẳng giấc mơ nào lung linh. Quần quanh, quanh quần với từng ấy chuyện nàng cảm giác mình không giống người. Có lần nàng thèm đi biển, anh bảo vợ vẫn, biển đầy bọn hấu gái, phơi thân ra cho chúng nó ngắm miễn phí à, đẹp. Ừ thì đẹp, nàng mở google tìm những hình biển đẹp nhất đăng lên facebook. 98 like, 29 comment, nhiều người thích biển như nàng, họ chia sẻ với nàng biển rất dịu dàng và rộng lượng. Nàng chẳng cần biết sâu sa thế, đơn giản nàng chỉ muốn chạy nhảy thoải mái trên cát mịn và bơi thỏa thích trong làn nước xanh mát đó. Đơn giản vì nàng muốn ăn những món hải sản dân dã bán trong những quán lô nhô dầy dầy trên bờ kè, đơn giản nàng muốn nhìn ngắm và sống trong một không gian khác, không phải cái không gian nàng đang tồn tại mỗi ngày với những bao, bịch, thùng, hộp với những cuộn tiền bụi bặm khiến nàng ho sặc sụa, với căn phòng ngủ 60 mét vuông càng cố gắng dọn dẹp càng bừa bộn, với những đêm anh hùng hực trèo lên bụng nàng, cấu nàng bầm vai, tím eo rồi vật ra ngáy và ngáy như trâu rống mặc nàng với những suy nghĩ quanh quần, bực dọc, ầm ức.

Nàng đang bay trên những khóm hoa thơm ngát khu vườn nhà anh. Nàng ghé cửa sổ căn phòng tầng hai, rèm cửa thơm sắc mùi Comfort, chị giúp việc nhà anh là người sạch sẽ và tế nhị. Chị ấy thường làm sữa chua cho nàng ăn mỗi khi nàng ở lại dùng cơm với anh những hôm công việc nhiều. Khách sạn

của anh cần một lễ tân, bạn nàng giới thiệu, bạn nàng chở nàng đến, bạn nàng ngồi bên cạnh chờ, anh hỏi nàng bốn câu, nàng trả lời tự tin, trôi chảy. Câu cuối cùng nàng nhìn thẳng mắt anh: Tôi rất mong được nhận vào làm ở đây, tôi sẽ cố gắng làm tốt những việc được giao, hãy cho tôi thử việc, nếu sau một tháng tôi làm không đạt anh có thể đuổi việc tôi. Mắt nàng lúc ấy cay cay, 364 ngày với đồng hồ sơ gửi khắp thành phố, với những câu hẹn sẽ hồi âm sớm nhưng không hồi âm, với những đêm bế con đi vòng vòng trong phòng trọ 40 mét vuông vừa ru hời hời vừa nghĩ đến số tiền dành dụm đang cạn. Nàng chán nản. Anh hận đời. Căn phòng trọ đêm đêm gầm ghè, lải nhải, loảng xoảng. Căn phòng trọ đêm đêm hức hức tiếng nàng ru con khuya lắt. Nàng nhìn anh, mắt có nước. Anh cúi xuống bối rối, cây bút tuột khỏi tay, tim đập rối loạn. Nàng nhận được hồi âm ngay sáng hôm sau. Trước khi đi làm nàng được chồng tặng cái tát dằn mặt đừng ỉ đi làm có tiền mà lên mặt với chàng. Nàng tiếc sự vui mừng báo tin lúc đêm với chồng, nàng chầm hai khước mắt nhẹ nhẹ rồi lên xe đi. Gió thổi mát mặt, gió làm nước mắt ngược rơi phía sau. Công việc phù hợp, nàng rất thích những bộ đồng phục được may theo thiết kế của anh, nàng thích chiếc bảng tên màu vàng mạ của mình, nàng thích những bữa ăn trưa với đồng nghiệp với những chiếc hộp ba ngăn đủ màu. Hết tám tiếng mỗi ngày nàng về đón Lô Lô, nàng nấu cho anh bữa tối, nàng ăn cùng anh chậm rãi, nàng ngọt nhạt khuyên anh bớt buồn tìm việc đi làm để gây dựng lại cơ ngơi. Anh nằm im, râu anh rậm rậm lưng nàng, tiếng thở nặng nề. Nàng tính cuối tháng nhận lương, nàng mua tặng anh chiếc quần kaki thật xịn, xịn hơn chiếc kaki màu nâu anh thích năm trước... Nàng bay qua ban công, nàng ngồi xuống ghế đá, chiếc ghế nàng ngồi hôm anh nói yêu nàng, hôm nàng hốt hoảng dứt khỏi tay anh lao xuống sân lấy xe chạy như bay về nhà mẹ. Anh không muốn nàng là người làm công, anh muốn nàng làm bạn gái. Cuộc sống quá phức tạp, quá nhiều thay đổi, ràng buộc. Anh là người đàn ông không thích thể hiện, anh trái ngược hoàn toàn chồng nàng. Nàng di chuyển đến cửa phòng anh, lén vào phòng anh, nàng muốn nhìn căn phòng của người đàn ông nàng thương thầm, nàng né tránh vì sợ

mình không vượt qua được giới hạn. Mùi Comfor thơm sắc, cổ họng nàng nóng rát, nàng chạm vào bức ảnh nàng phóng lớn dán trên cánh tủ, anh chụp lúc nào nhỉ, tóc sao rối thế nhưng cười tươi tắn, cười him cả mắt. Nước mắt nàng trào ra. Đàn bà dở hơi, buồn cũng khóc, vui vui cũng khóc, hạnh phúc quá cũng khóc. Đời chỉ toàn nước mắt. Nàng ngấm mình trong ảnh. Anh thật là ngọt ngào khi khen nàng đẹp như một bông hồng. Nước mắt càng trào ra. Nàng yêu anh mà nàng cứ gân lên chống chế. Đàn ông mà gọn gàng quá đổi, chiếc khăn phủ gối này nàng mua tặng anh, nàng ngồi ghé xuống mép giường. Nàng cười nụ, nàng nhớ lại câu nàng nói với anh ngày nào rằng nếu có kiếp sau em sẽ làm vợ anh. Nàng sẽ nằm bên anh trên chiếc giường này, nàng sẽ pha cà phê cho anh giữa đêm, sẽ nấu mì tôm trứng gà lòng đào bỏ vài lát ớt xanh. Nàng cười thành tiếng, cổ họng nàng nóng rát, cái nóng như hơi dầu gió anh xoa cạo gáy cho nàng hôm nào, như hai vòng khăn len anh cuốn cho nàng hôm nào, như mắt anh nhìn nàng từ một góc chiếu thuận với quầy lễ tân khi vị khách Việt kiều tặng nàng một trăm đô và đứng bắt tay nàng mãi, xe taxi còi giục mãi mà chẳng muốn buông. Hôm ấy nàng từ chối mãi nhưng cuối cùng anh vẫn cứ đưa nàng về, giữa đường bắt nàng dừng chỉ để nói: Anh yêu em! rồi quay xe ngược về bỏ mặc nàng đứng băng khuâng trên cầu, nàng cảm giác bơ vơ, hoang mang, hoài nghi và tự dưng bật khóc. Chiếc cầu - điểm giữa ba cây số để ngược đến với anh, với người đang làm trái tim nàng thổn thức. Chiếc cầu - điểm giữa ba cây số để nàng thẳng về với chồng, người đang làm trái tim nàng tan vỡ. Đầu nàng như có đồng lửa lớn.

Cánh cửa hé mở, anh bước vào, nàng hốt hoảng bay ra ban công, ban công nhiều gió, nàng nép vào lớp rèm dày sắc mùi Comfor, cánh mũi phập phồng. Nàng ngó anh len lén. Anh vội vàng lấy vài thứ giấy tờ và một xấp tiền cho vào chiếc cặp, khuôn mặt u uẩn, môi mím mím, anh nhìn ảnh nàng, lướt qua một giây, quả quyết bước ra khỏi cửa, đi như chạy xuống cầu thang, ra cửa, ào vào xe, nổ máy. Nàng lao theo. Nàng tót vào băng ghế sau. Nàng ngồi sau anh, tay cố bầu vào vai anh những đoạn cua gấp, những đoạn ổ gà ổ voi. Anh chạy nhanh quá, nàng hét lên chậm lại chậm lại. Anh vẫn nhấn ga, kim đồng

hồ chỉ 60km/h. Ôi không, đang trong phố mà anh đi quá tốc độ, sẽ bị phạt, những đoạn rẽ, nguy hiểm quá. Nàng lại hét lên chậm lại chậm lại. Nàng cố bấu vào vai anh nhưng càng cố nàng càng bênh bồng và tuột khỏi vai anh, trôi vèo ra cửa xe. Cổ họng nàng rất bỏng. Cơn gió thốc tới. Nàng ngửi thấy mùi thuốc sát trùng, bụng nàng cuộn cuộn, nàng muốn nôn. Nàng nghe tiếng mẹ niệm Nam mô a di đà Phật, tiếng mẹ cầu Quan thế âm Bồ Tát. Không biết đến số bao nhiêu rồi, cứ phải đủ 99 lần mới linh ứng. Nàng chưa bao giờ niệm đủ 99 lần. Phòng 401. Chồng nàng khóc ư? Anh ấy khóc vì hận đời, vì căm thù lão Sơn béo lừa anh trắng tay, hay khóc vì thương nàng. Nàng rùng mình. Bức tượng Phật Di Lặc gỗ trắc đen bóng nặng năm ki-lô-gam. Nàng rùng mình nhưng thằng Lô Lô ngồi sau lưng đang ôm chớ Bốpbi cười tít mắt. Sao anh lại mặc cho nàng chiếc váy hoa nhàu nhĩ này, nàng thích chiếc váy tím mua ở Huế, vải thun thật mềm, màu thật dịu dàng lãng mạn. Nàng mặc chiếc váy đó đi đám cưới ai cũng nhìn nàng. Nàng nhìn mình chán nản, khi đau bệnh con người thật xấu xí. Đau thể xác hay tinh thần cũng là đau, cân đầu mà đong đo được nặng nhẹ, hơn kém. Thằng Lô Lô ngủ ngon lành giường bên cạnh, bố nàng đang vỗ vỗ mộng nó. Bố gầy quá. Bố rất yêu nàng, hình vóc nàng có nhiều nét của bố, ai cũng bảo con gái giống cha giàu ba họ. Nàng giàu tình cảm. Nàng co rúm. Anh ào vào nhanh như lúc anh ào vào xe phóng tới cổng viện. Nàng ép vào tường, mẹ nàng ngừng lầm rầm, bố nàng ngược lên, thằng Lô Lô thở đều đều, chồng nàng xích ra khỏi mép giường đứng lên. Nàng lao đến bên chồng, nàng sợ chàng đánh anh. Chồng nàng luôn dùng đòn để giải quyết các vấn đề. Anh đẩy chồng nàng xích ra, mắt anh như mắt ma cà rồng, chồng nàng đặt tay lên trán nàng xong bỏ ra ngoài. Anh thụp xuống nắm tay nàng đưa lên môi. Nàng muốn nắm tay anh quá, nàng đặt tay ắp lên tay anh, anh không hề biết, anh đang khóc, anh đang thầm thì gọi nàng tỉnh lại, rằng nàng không được phép bỏ anh lại, rằng nàng phải vì thằng Lô Lô, nó đang khát sữa. Anh vùng đứng dậy, bế thằng Lô Lô đặt lên ngực nàng. Anh vỗ vào lưng nó khuyến khích, thằng bé thêm ti mẹ rúc ráy. Cổ họng nàng rất nóng. Gió thốc u u quanh nàng. Mắt nàng tối sầm, ướt lạnh.

Nàng hươ tay, nàng quay tròn tròn tìm hướng thoát khỏi bóng tối đặc quánh. Có âm thanh gì đó, to nữa lên, tiếng nhạc, đúng rồi bài hát nàng thích, cái giọng nỉ non của Lệ Quyên, bản Dạ khúc của nàng. Có âm thanh gì đó. Nàng không quay tròn tròn nữa, nàng phải đứng im để định hướng âm thanh. To nữa lên. Gió thốc u u. Gió lấp mất tiếng nhạc của nàng. Bóng tối đông đặc và trơn lạnh. Nàng đứng im định hướng. Có ánh sáng nhấp nháy phía xa tím, nàng hướng về ánh sáng, mắt nàng căng lên, nàng nhích từng bước về phía ánh sáng. Tiếng nhạc to dần, nàng nghe rõ lời bài hát rồi: Cần tay nịu để thấy anh còn gần/ Cần môi nóng để biết lòng còn ấm cúng/ Cần thêm anh chở che những khi em lo sợ/ Cần thêm yêu hay cần thôi biết yêu... cả tiếng thằng Lô Lô ngọng lú lo măm măm... măm măm... cả tiếng mẹ lầm rầm. Cả tiếng anh: Dậy đi Thư ơi! Thư ơi, anh yêu em... anh yêu em. Cả tiếng chồng nàng: Anh xin lỗi, anh xin em đừng bỏ bố con anh. Mắt nàng mờ ướt nhòe nhòa, nàng cố mở lớn mắt để không mất dấu những ánh sáng nhấp nháy xa tím. Nàng chói với ngã ngựa ra phía sau nhưng hình như có một bàn tay nắm chặt lôi nàng ngược dậy: Đi về thôi con. Ai đó? Nàng hét lên. Cứu tôi với! Nàng ra sức gào. Nàng muốn thoát khỏi mớ bóng tối đông đặc trơn lạnh. Bàn tay khô ấm giữ chặt tay nàng kéo đi vun vút, nàng cố mở lớn mắt, thẳng thốt nhìn ngây khuôn mặt bà ngoại lướt chớp lóe qua những tia sáng trăm màu. Nàng chưa bao giờ đi qua một con hầm nào dài hun hút ẩm ướt và lạnh buốt đến thế. Cửa hầm xa tím, bàn tay khô ấm giữ mỗi lúc thêm chặt, nàng đã nhìn rõ hơn ánh sáng phía xa và cả khuôn mặt ngoại, nàng cười với ngoại, ngoại nheo mắt cười móm mém: Về thôi con! Nàng bấu tay còn lại vào tay ngoại, lướt vun vút qua những thành hầm trơn lạnh tối đặc, tai nghe rõ tiếng anh, tiếng Nam mô a di đà Phật thứ 99 của mẹ, tiếng thằng Lô Lô bập bẹ măm măm. Ánh sáng cổng hầm ôm trùm nàng chói lói, ngoại rời tay nàng bay lên cười giục bằng mắt: Về đi con. Nàng nghe ngực nặng nặng, nàng căng tay để anh nói lỏng các ngón tay đang siết riết ngón tay nàng. Miệng thằng Lô Lô đang sục sạo vú nàng, ai mặc cái váy hoa nhàu nhĩ này cho nàng thế nhỉ, nàng muốn cởi nó ra để thằng Lô Lô bú. Nàng mở mắt gọi mẹ. Mẹ ơi thay áo cho con.

Cây hoa sữa thả hương bay vào tận phòng loãng bột mùi thuốc sát trùng. Nàng nhoẻn cười nhìn anh, nước mắt nàng trào thành dòng trên má. Thấm mặn môi anh.

Phòng 104. Tiếng anh hét văng lên gọi bác sĩ. Mẹ nàng khóc tu tu chạy tìm áo mới. Chồng nàng ngồi như tượng dưới gốc cây hoa sữa đầu dãy nhà cấp cứu. Bố nàng bế thằng Lô Lô chạy vòng quanh giường nàng luôn miệng hô hô hô, thỉnh thoảng rúc đầu vào bụng nó làm nó cười rắc rắc, nước mắt bố thành dòng trên má. Thấm mặn môi mẹ.

Phòng 104. Nàng mở lớn mắt không dám khép lại. Hàng mi thưa cong chớp chớp. Nước mắt chảy thành dòng trên má. Thấm mặn môi anh. Bản Dạ khúc, giọng ca sĩ Lệ Quyên nỉ non suốt ngày đêm: Cần đêm trắng để trút với lòng đầy/ Cần thêm nắng để em nhìn vừa bóng tối/Cần thêm anh hỏi han cho giấc trưa em yên lành/Cần thêm những lần hẹn như cuối cùng...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Khoảng Trời Ngập Gió - Dương Giao Linh

Gió bắt đầu, từng chập, lúc rào rạt trên những cành cây, lúc lặng thinh, lúc cuồn cuộn đuổi những đám bụi và lá cây sàn sạt trên mặt đường.

Chị co người, bàn chân rần chắc lao vào bụi và gió, vượt lên phía trước. Mái tóc chị rối bời, sợi dài, đen ánh. Con đường cả tôi và chị đã qua bao nhiêu lần mà vẫn cảm giác như bị bỏ lại ở đâu đó. Cát, bụi và gió...

Chị Nhàn bước vào làm dâu nhà tôi. Căn nhà ba gian với những cây cột lim cũ kĩ chỉ kê vừa đủ hai chiếc giường ở hai gian bên. Gian giữa là bàn thờ và bộ bàn ghế dùng tiếp khách. Gọi là bộ bàn ghế chứ thật ra là một chiếc bàn gỗ đã một lỗ chỗ và bốn chiếc ghế nhựa kê vuông vắn bốn cạnh bàn. Mẹ dọn cho anh chị căn buồng chái nhà. Căn buồng chứa đồng đồ mộc với những vật dụng dang dở của bố từ ngày còn trẻ.

Anh Đức về phép trước ngày cưới được hai ngày, tranh thủ dẫn vợ sắp cưới đi chào họ hàng hai bên, đưa thiệp mời bạn bè, làng xóm, chẳng còn thời gian chuẩn bị cho cái tổ hạnh phúc của mình. Vậy là công việc trang trí buồng ngủ của anh chị được tôi và Ngân đảm nhận. Chúng tôi đạp xe lên cửa hàng tạp hóa trên thị xã chọn mua giấy dán tường là màu hoa đỏ rực, thêm bức tranh đôi thiên nga bơi trong hồ nước xanh và ảnh một thằng bé mập mạp. Ngân tỉ mỉ quét từng đường keo trên mảnh giấy, vuốt thật phẳng rồi áp lên tường, sao cho chúng vừa đủ khít, không lộ những khe nhỏ.

Chiếc giường được bố cất công đi đặt nhưng cũng chỉ kê vừa đủ, chừa một lối đi. Mẹ cẩn thận tay trái giường, không cho tôi động vào. Chiếc ga

màu tím nhạt.

Tôi hồi hộp chờ mong lời hồi đáp của anh. Anh bảo, có một nơi bình yên để tìm về là hạnh phúc lắm. Từ nay chị Nhàn là nơi bình yên nhất của anh. Đời lính quen sóng gió, quen những vui buồn và có khi là cả sự cô đơn. Vậy nên trân trọng lắm một bến bờ bình yên... Ánh mắt anh hút vào khoảng không phía trước, làn khói thuốc tan nhanh trên gương mặt sạm đen. Gió nổi lên từ phía ấy, tiếng sóng biển rì rầm...

Anh nhìn ra phía trước, mắt ngập ngừng không chớp rồi lại ngược nhìn lên mái ngói:

- Mai phải tranh thủ sửa lại nhà cho bố mẹ. Bố dạo này yếu quá...

Anh ngừng lại rít thuốc, mắt hướng về phía biển. Lặng im. Tôi biết anh đang nghĩ tới những chuyến ra khơi. Nơi ấy anh và đồng đội vẫn nhắc nhau sẽ không bao giờ là chuyến đi cuối cùng. Đời lính biển nguyện trôi theo con sóng, bước lên tàu là lại muốn ra khơi.

Đám cưới chẳng chuẩn bị được nhiều, mẹ làm mấy mâm mời họ hàng. Lễ cưới cũng được cắt bớt đi những phần không quan trọng. Anh không có nhiều thời gian. Cả chuẩn bị và tuần trăng mật vắn vẹn hai tuần. Mẹ mong sớm có cháu bế bồng nên cũng nhất trí tổ chức gọn nhẹ đỡ mất thời gian của anh chị.

Đám cưới vừa xong thì trời đổ mưa. Mưa ào ạt. Gió theo mưa cuốn tung những đám lá sàn sạt, mái ngói lạo xạo. Tiếng người gọi nhau ngoài bãi, tiếng bước chân đàn bà, trẻ nhỏ chạy cả ra ngoài ấy. Mẹ kéo cửa, đội nón soi đèn pin loang loáng. Anh giữ mẹ lại, lao ra ngoài. Tôi chạy theo, gió quất vào mặt rất buốt...

Những bước chân rầm rập. Sóng cuộn trào dữ dội, đập vào bờ ngẫu đỏ. Biển vẫn thế, dữ dội bất ngờ. Người dân vùng biển quê tôi hát trên sóng và

cũng khóc trên những con sóng. Muôn đời, không thể rời xa biển. Biển như nguồn sữa mẹ nuôi lớn những đứa con vạm vỡ, đôi cánh tay ôm trọn bãi bờ.

- Nào, mau cho thuyền vào bãi... mau!

Tiếng anh Đức hô to như mệnh lệnh. Đoàn người nhanh chóng đưa thuyền vào bãi. Những chiếc thuyền kịp trở về trong đêm. Tiếng anh thở phào nhẹ nhõm, cứ như vừa xong một nhiệm vụ đặc biệt. Mưa bắt đầu ngớt thì trời cũng gần sáng.

Chị dâu đã trở dậy nấu xong nồi cám cho đàn lợn. Mẹ nhìn chị tần ngần:

- Trời đất này chẳng biết thế nào. Người đi biển cũng chẳng biết lúc nào trở về. Thương tụi bay mất một đêm...

Chị cúi đầu, gom một đồng áo quần, chần màn cho vào chậu, bọt trào trắng bông. Đôi tay chị ngờ như mềm mại thế, mà từng chiếc, từng chiếc ráo nước, vắt đầy dây phơi. Những sắc màu xen nhau, phất phơ trong nắng. Tôi nhớ ngày mẹ còn trẻ và anh em tôi còn bé, cảnh nhà cũng êm đềm và bình dị như thế.

Tôi co cổ hít một hơi dài rồi lấy xe đạp thẳng ra bờ đê ven biển. Sương tan dần dưới bàn chân mát lịm. Nắng bắt đầu lên theo vòng xe quay đều... Tôi thích buổi sớm mai trên biển. Nắng bắt đầu ánh lên từ phía xa xa, đỏ rực như màu lửa, rồi lấp lánh trải trên từng đợt sóng, tan dần và hồng cùng ánh mặt trời. Ngân đã chờ tôi ở khúc vòng có những bông hoa muống biển tím ngắt còn ướt đầm sương hay tối qua bị tấp vì bọt sóng, lay lay trong nắng. Ngân thích ngồi bên vạt hoa muống biển quanh năm bám mình trên cát. Loài hoa có sức sống diệu kỳ khoe sắc trong cái nắng, cái gió biển đêm ngày. Phát hiện ra Ngân đẹp dịu dàng. Tôi cười ngô nghê vì ý nghĩ ấy. Con gái miền biển quê tôi ai cũng có nước da nâu giòn, đôi mắt to và đen nhánh. Cả thân hình toát lên một sự rắn rỏi. Nhưng ẩn sau cái vẻ cứng cỏi ấy là một tâm hồn dịu nhẹ,

như sóng biển quê tôi lúc vỗ bờ ào ạt, lúc êm mềm lượn cong như dải lụa.

Hết phép, anh phải vào đơn vị chuẩn bị cho chuyến ra khơi dài ngày. Mẹ đến bên bàn thờ thắp một nén hương, lầm rầm khấn.

Anh nhìn chị:

- Sóng biển thì nhiều nhưng sóng điện thoại lại không em ạ. Đừng lo! Khi nào biển lặng anh gọi về...

Anh nắm tay chị, đón chiếc ba lô đầy hơn mọi lần. Chị cúi mặt bước, giấu đôi mắt đỏ hoe sưng húp sau vành nón. Xe lao đi trong làn sương mỏng. Bàn tay anh vẫy vẫy rồi hút vào những tán cây. Chị đứng lặng. Đôi mắt đen láy, thi thoảng hàng lông mi cụp xuống rồi lại mở ra. Ánh nắng tô màu vàng nhấp nháy. Giá mà anh có thể lại gần ôm đôi vai gầy của chị, để mái đầu kia tựa vào vai mình, lắng nghe sóng tóc mềm như sóng biển đêm.

Những dấu chân nhỏ in trên cát, sóng xô từng đợt, lấp đầy... Tôi theo sau, giẫm chân mình lên cát, nghe từng đợt sóng trào, vuốt ve đôi bàn chân rất ửng. Đi sát như để không một ai chạm được vào chị. Nhưng gió vẫn cứ xô nghiêng. Đùa mái tóc. Đầy trong mắt.

Ra đến đầu làng thì tôi bị Ngân túm áo bảo, có một cô gái trẻ vừa hỏi thăm nhà mày, chị ấy hỏi thăm anh Đức bộ đội. Đôi mắt Ngân nhìn tôi chùng khó hiểu. Tôi chẳng đủ thời giờ và tâm trí hỏi xem Ngân nghĩ gì, đạp xe thẳng về nhà. Hẳn là đã có chuyện gì với anh. Cơn bão biển vừa rồi... Tôi chuẩn bị cho tình huống xấu nhất. Nước mắt không dừng mà chực trào. Chân khựng lại trước cửa nhà.

Ba người ngồi quanh chiếc bàn nhỏ. Bố tôi, mẹ và một người con gái có mái tóc hoe vàng và làn da trắng thấp thoáng sau lớp áo mỏng màu trắng đục.

- Cháu là bạn của anh Đức.

- Chị là bạn thằng Đức?

- Vâng. Chúng cháu quen nhau trong lần anh Đức về phép...

- ...

- Thằng Đức nhận công tác rồi. Còn vợ nó không có nhà. Chị có gì nhân nhủ không?

Bố tôi nhẩn từng từ, rõ ràng. Có lúc ông còn hạ giọng xuống trầm khàn nghe sờ sợ.

- Anh Đức... đã có vợ?

Chị ta cúi xuống, bàn tay nắm lấy vạt áo vo tròn sát bụng, vẻ ấp úng. Chẳng chờ chị ta nói thêm. Mẹ đứng dậy bước ra cửa. Gió lùa vào hơi lạnh buốt. Gương mặt mẹ đánh lại, không cảm xúc. Đôi tay run run kéo chiếc khăn trên đầu che kín mặt.

Bố và mẹ cố tỏ ra không có chuyện gì nhưng tôi hiểu những lo lắng trong mắt mẹ. Tiếng thở dài nặng nhọc.

Nắng bắt đầu lên. Bố rút một hơi thuốc, ho khè khè rồi thả lẫn vào gió. Tôi sửa lại chiếc xe đạp chuẩn bị tới trường cho kịp tiết học đầu tiên. Tiếng chó cắn ran từ ngoài cổng, chưa ai kịp chạy ra thì chị ta bước vào. Tôi đứng lặng trên hiên nhìn người con gái đứng giữa sân, chưa biết chào hỏi thế nào cho phải. Mái tóc chị ta hoe vàng, chiếc quần mặc vừa chấm mắt cá chân. Chiếc áo khoét cổ, rộng và hơi mỏng trong khoảng trời ngập gió.

Bố đặt điều cày xuống chân ghế. Mẹ ngẩng ra nhìn, đôi mắt bao trọn khoảng sân:

- Chị...

- Cháu... gặp chị Nhàn.

Chị Nhàn đánh rơi chiếc gàu múc cá xuống đôi bàn chân còn bám đầy bụi quay nhìn mẹ. Mẹ giấu đôi mắt vào khoảng không phía trước nhưng chiếc khăn tay đã rơi xuống ngực.

Bốn người ngồi bên chiếc bàn gỗ. Chỉ nghe thấy tiếng những con mọt kéo gỗ kì kẹt, kì kẹt. Chị Nhàn cất tiếng:

- Chị là ai? Gặp tôi có chuyện gì không?

Ánh mắt người đàn bà hơi sụp xuống. Từng câu đứt đoạn.

- Tôi là Liên. Là... bạn của anh Đức. Anh Đức có cho tôi địa chỉ của gia đình...

Một tiếng thở dài cổ nén trong lồng ngực. Bàn tay chị nắm chặt dưới chiếc bàn gỗ mọt.

Giọng bố gằn lên:

- Chị tìm thằng Đức nhà tôi có chuyện gì không?

Cô ta đưa từ trong túi ra một bức thư được gói trong túi còn nguyên nét chữ xô nghiêng. Mẹ nâng trên đôi tay run rẩy, mấy tháng nay không nhận được tin về anh.

Lá thư viết ngắn gọn kèm vài lời hỏi thăm sức khỏe:

“Đây là địa chỉ nhà anh...”.

Mẹ khóc.

Chị Nhàn cầm bức thư từ tay mẹ. Giọng rõ từng từ:

- Cô không còn nơi nào nữa để về? Vậy thì cứ ở lại đây.

Gió rít lên từng cơn lạnh buốt, những chiếc lá va vào nhau sần sật. Tôi úp mặt sau cánh cửa lắng nghe những rạn vỡ trong tim của thằng con trai mới lớn khi nhìn đôi vai chị khẽ run lên. Gương mặt cha thâm bầm như hoa chuối.

Chị ta ngủ lại, hành lí vền vẹn một chiếc túi du lịch được xếp gọn trong căn buồng nhỏ của chị. Đêm kéo xuống chậm và ngắn hơn.

Gió quét đêm dài thăm thẳm...

- Phải hỏi xem cô ta ở đâu, làm gì, như thế nào đã chứ. Sao lại ở lại trong nhà như thế được?

- Hỏi để làm gì? Người ta đã tìm về tận nhà, có địa chỉ rõ ràng. Là chữ thằng Đức. Con Nhàn nó lại không nhận ra chữ chồng mình à. Bọn nó viết thư cho nhau đã cả mấy năm nay.

- Nhưng...

- Thôi! Nó đã nói thế rồi. Cứ để chị ta sinh xong. Đuổi người ta đi lúc này, phải tội... Đợi thằng Đức về...

Biển nuốt những con sóng ngằm rồi một ngày sẽ lại chồm lên, giận dữ. Lòng biển bao la, sâu thăm thẳm. Muôn con tàu bé nhỏ. Nơi đây, một khoảng trời vẫn ngập gió.

Mắt mẹ bồn thần nhìn ngón tay chị buộc vải trắng còn rây máu:

- Lần sau đừng thức đêm chẻ củi, con à!

Chị cúi đầu, dắt xe ra ngõ. Quên tết tóc để những sợi dài, đen ánh cuống quýt trong gió sớm.

Tôi lững thững thả dây kéo từng gàu nước nặng nề đổ đầy vào ang, nước tràn lênh láng, tràn cả vào chân, vào ngực ướt lạnh. Mẹ ngồi trên đồng lá khô nghe gió lùa từng chập ngang qua. Mái tóc lưa thưa không che nổi những giọt nước chực chờ rơi.

Những di chuyển nặng nhọc của người đàn bà cận kề tháng đẻ khiến mẹ và chị Nhàn lo lắng hơn. Chị sắp xếp công việc đưa chị ta lên trạm xá khám thai hàng tháng. Mọi việc như đè nặng trên đôi vai chị. Gió lồng lộng thổi trên những tán cây trên mái ngói lạo xạo. Một vài mảnh vỡ rơi đầu đó, vắng rất xa... Chẳng lẽ cứ thế này? Làm sao có thể giấu mãi được, lúc chị ta sinh con, lúc đứa bé lớn lên?

Chị lặng lẽ từng ngày, bỏ ngoài tai những lời hỏi như tra khảo của cơ quan, bạn bè, làng xóm.

Mặt trời vàng ỏn. Ánh nắng xuyên qua tầng mây, xuyên qua lớp sương mù đặc, rọi những tia yếu ớt xuống mặt nước còn chờn vờn sóng. Những chiếc thuyền nối đuôi nhau, người dưới thuyền nhìn lên, người phía trên cầu nhìn xuống. Chị để chiếc cặp treo trên tay lái, dắt đi chậm chậm. Sự im lặng đến khó hiểu. Nó như đốt từng mảng thịt trong tôi. Người đàn bà kia chắc đã kể cho chị Nhàn nghe về cuộc gặp gỡ của anh Đức và chị ta. Bình thường lắm chứ nếu chị ta yêu một người lính đẹp trai, chân thật như anh. Những nghĩ suy, những câu hỏi cứ dồn dập trong đầu. Tôi chạy, đuổi sau chị:

- Cô ta là ai? Sao chị lại đồng ý để cô ta ở lại nhà?

Tiếng chị nhẹ trong gió:

- Em phải gọi là chị Liên, không được xưng hô trống không thế!

- Em chỉ có chị thôi! Anh Đức cũng thế, mẹ, bố cũng thế thôi!

Sóng nghiêng ngả, tấp vào bờ trắng xóa. Át đi tiếng thét sau cùng của tôi.

Phía anh vẫn là những tiếng tút dài lạnh lùng, không câu trả lời. Gió bao giờ thôi không thổi nữa? Chị có im lặng bỏ tôi, bỏ mẹ và bố ra đi cho người con gái kia bước vào căn nhà mãi mãi.

Tiếng gió lẫn tiếng chị kể về những câu chuyện bạn bè anh trong đơn vị... Mùa này ngoài đảo sóng táp vào làm cháy sém những vườn rau các anh mới trồng. Sáng ra, từng người thay phiên nhau rào chắn lại, cây vẫn lên xanh tốt. Đảo bây giờ cây cối xanh non, có đủ thứ quả, đủ rau xanh cho anh em. Tất cả đều nhờ bàn tay và khối óc. Các anh đang nỗ lực nối liền từng thước đất giữa đảo với quê nhà, không còn khoảng cách và khác biệt. Đôi mắt chị mở to, đen láy dưới hàng mi dày như đứng phía trước là anh, là đảo.

Gió bao giờ thôi không thổi nữa?

Chị ta sinh sau một tuần nằm tại trạm xá. Một bé trai khỏe mạnh. Tôi tìm mẹ trên cánh đồng bạt ngàn màu hoa vàng đã lỡ mùa. Mẹ lom khom xếp những đồng hoa cuối vụ, hương nồng nồng nôn nao.

Vừa nghe tin, mẹ vội đội chiếc nón lên đầu, chân run run bước lên trạm xá. Gió quẹt ngang vai áo đã sờn. Vẻ như mừng lắm, làm tôi vừa giận lại vừa thương. Chắc là mẹ mong anh Đức, cũng muốn được nhìn đứa bé như nhìn thấy anh?

Đón đứa trẻ từ tay bác sĩ. Mẹ ngắm từ đầu đến chân. Đứa bé được cuộn tròn trong tã, miệng tóp tép vì vừa được uống giọt sữa đầu tiên. Chị ta lặng người không nói được lời nào, ôm chị Nhàn, nước mắt chảy tràn trên khuôn ngực. Chị múc từng thìa cháo, dỗ dành chị ta ăn cho lại sức.

Những ngày sau biển lặng sóng... Chị Nhàn mong anh. Mẹ mong anh. Và cả tôi, mong nghe được tin tức về anh từ xa, nơi anh từng ngày đối diện với sóng và gió. Anh sẽ trở về chứ? Để nhìn mặt đứa bé đáng yêu đang nằm ngoan trong vòng tay hai người đàn bà. Tôi đứng trên bãi biển nhìn lớp lớp

sóng hắt vào bờ trắng xóa, đám bọt biển tan ra trên nền cát. Gió vẫn thổi từ phía ấy, những con thuyền lắc lư, bồng bềnh trên từng ngọn sóng nhấp nhô. Có tiếng ai gọi lẫn trong tiếng ầm ào của biển.

- Anh!

Đúng là anh rồi. Dáng người rần rỏi trong bộ quân phục màu trắng, mái tóc lơ phơ trước mặt. Tôi đứng yên định hình lại những cảm xúc như đang vỡ òa trong lồng ngực. Thầm ước chỗ mình đang đứng là chỗ của chị Nhàn. Chị sẽ chạy lại ôm anh thật chặt, đánh vào ngực anh. Hay chỉ lặng yên lắng nghe từng nhịp đập rộn rã nơi vòng ngực căng ra sau lớp áo quân phục.

Anh ôm tôi. Vòng tay chắc nịch và nụ cười sáng bừng trên gương mặt đen sạm.

- Thế nào? Khỏe không?

Tôi cười, nắm bàn tay anh đang đặt lên vai mình ấm nóng.

- Anh về được lâu không? Cả nhà mong anh lắm. Chị...

- Anh tranh thủ về phép thăm bố mẹ và em rồi lại đi. Lính biển mà, xa biển lâu sao được.

Tiếng anh cười át cả tiếng sóng đang ầm ào bên tai.

- Cả nhà đang trên trạm xá cả rồi.

- Sao lại ở đó?

- Chị ta sinh rồi, ở trạm xá, con trai. Anh...?

Anh đứng lại, nghiêm trang nhìn tôi rồi mỉm cười, vẫn là nụ cười hào sảng đầy lạc quan.

- Là cô Liên? Vậy là cô ấy về nhà mình? Chú nghĩ gì đấy?

- Em...

- Anh quen cô ấy lần về phép vừa rồi tại ga tàu. Cô ta tới xin anh chút tiền làm lộ phí về quê. Thấy cô gái trẻ bụng mang dạ chứa lại một mình nơi tàu xe nhộn nhạo anh móc ví đưa tạm cô ta chút ít gọi là... Cô ấy kể bỏ quê lên thành phố làm việc, có chữa với gã người yêu rồi bị ruồng bỏ, chẳng dám về quê. Mà vài tháng nữa sinh đẻ không thể ở lại thành phố nên liều lên tàu, tìm một nơi nào đó xuôi về chờ sinh. Nghe cô ta nói quê gốc ở nhà mình. Ấu cũng là người cùng quê hương. Mà quê hương là chùm khế ngọt. Lính bọn anh chỉ cần nghe giọng nói là nhận ra người cùng quê. Mà cùng quê thì là anh em ruột thịt. Lính không gọi tên mà hay gọi Quê đạo này thế nào? Khỏe không?

- Thế đấy, hết giận anh chưa? Giờ thì đưa anh đi nhìn thằng bé nào. Biết đâu chuyển sau về chị Nhàn cũng sinh cho anh một đứa con. Là con anh, con của lính biển, đẹp trai và hào hoa như bố, can đảm và xinh đẹp như mẹ.

Dứt nụ cười tôi cùng anh chạy dài trên bãi cát. Bao lâu rồi tôi vẫn không thể theo kịp anh. Nắng đổ dài, lấp lánh một màu trên biển mênh mông. Những con sóng gối đầu nhau nằm ngủ, chỉ còn tiếng rì rào, rì rào dưới chân.

Mắt mẹ rưng rưng quệt ngang tay áo, nhìn thằng con trai đang đứng nghiêm trang như nhận lệnh:

- Cha mày, sao về không báo trước để mẹ nấu cơm đón?

Anh ôm mẹ. Vòng tay rộng thênh thênh.

- Báo trước thì còn gì bất ngờ hả mẹ? Vợ con...

- Nó trong kia.

Anh nhìn theo hướng tay mẹ chỉ. Qua song cửa của khu phòng hộ sinh chị Nhàn đang ôm đứa bé, nắm bàn tay nhỏ xíu hồng hào chạm vào ngực mình. Anh im lặng nhìn chị rất lâu. Gió vi vút cuốn vài hạt cát bay vào trong mắt. Đỏ hoe. Chị ngước lên, bắt gặp mắt anh nhìn.

Sóng bắt đầu nổi lên, tung bọt trắng xóa. Anh theo sau chị. Những nốt chân dài trên bãi cát. Sóng dịu dàng ve vuốt đôi bàn chân mát lịm. Gương mặt chị ửng hồng trong ánh nắng lấp lóa trên mặt sóng... Tiếng chị dịu dàng trong tiếng sóng vỗ vào bờ nhẹ nhẹ:

- Liên đã kể cho em nghe mọi chuyện của cô ấy. Kể cả chuyện đã gặp anh ở ga tàu... Anh không sợ em hiểu lầm sao?

- Anh hiểu em tin anh nên mới chỉ cô ấy về nhà mình đấy chứ.

- Đứa bé đáng yêu lắm. Anh nhìn nó chưa?

- Anh mong chúng mình cũng sớm có con để em vui vầy khi vắng anh.

Chị ngả đầu trên vai anh. Đêm hôm ấy rất dài. Có lẽ dài hơn những đêm bình thường khác...

Tôi hẹn Ngân ở khúc cong con đường, nơi có những bông muống biển màu tím mỏng. Ngân bảo sắp tới tham gia cuộc thi viết về người lính đảo mà chưa lần nào được ra đảo. Tốt nghiệp xong tôi sẽ là lính, Ngân ra thăm tôi là sẽ được ra với đảo. Ngân nhìn tôi, bàn tay ngập ngừng khe khẽ ngắt những cánh hoa bay. Tôi nắm tay Ngân, rất nhẹ: Em có đủ can đảm để đối mặt với sự hy sinh, có đủ bao dung để hiểu hết những gian nan của lính. Tôi mong sẽ chỉ kể cho em nghe những bài ca về biển, tình ca của lính. Không phải những đau thương, mất mát và hy sinh thêm nữa. Biển sẽ mãi xanh, xanh như mái tóc em, xanh như màu áo lính tôi khoác lên mình.

Chúng tôi đứng bên nhau, im lặng nghe sóng vỗ dưới chân, rất khẽ...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Chim Gọi Ngày Đã Hót - Kiều Duy Khánh

Về một dúm thuốc Lào nhồi vào cái nõ điếu, nhón lấy que đóm, cắm vào giữa bếp lửa đang leo lét cháy, ông Khùa cứ ngồi bất động, ánh mắt như dán vào bếp lửa, vô hồn. Cái que đóm đã cháy bùng lên, ngọn lửa liếm lên đến tận ngón tay bỏng rát, ông mới giật mình buông vội cái đóm đã cháy sắp hết. Lại lấy que đóm khác, châm vào cái bếp lửa đang cháy leo lét, lại ngồi bất động, bần thần...

Có tiếng bước chân nện thuyền thuych như bọn trẻ con chơi trò trốn đất. Nghe tiếng bước chân là biết người bước vào đang đầy bức giận. Chẳng cần nhìn ra thì ông Khùa cũng biết là thằng Tổng. Chỉ có nó mới có cái bước chân thô lỗ và hậm hực như thế.

Tổng đứng lù lù trước mặt ông. Hai mắt đỏ òng ọc như mắt con trâu lúc đánh nhau, giọng thì khen khét, khàn khàn, cái giọng của thằng vừa đi hút thuốc phiện về, còn chưa hết say. Này bố Khùa, tôi vừa gặp thằng Dương công an xã nó đưa con Dánh đi lên trường đấy, bố đã biết chưa? Biết rồi à? Thế mà sao bố còn ngồi im ở đây như con trâu chết thế? Bố đã hứa cho con Dánh nó làm vợ tôi, giờ bố lại cho nó đi chơi với thằng Dương? Đứng ở cái ruộng này lại thấy cái ruộng khác tốt hơn à? Đừng tưởng cái ruộng xanh thì cho bông lúa đẹp, bông lúa chắc nhá.

Ông Khùa quay nhìn nơi khác, tránh cái ánh mắt như mũi tên đang chực lao ra khỏi nỏ của thằng Tổng. Cái ánh mắt ấy đã làm ông thấy ác mộng mấy đêm nay rồi. Ông cố nở một nụ cười méo mó. Ấy, ta có muốn thế đâu, nhưng con Dánh nó không thích mày lại thích thằng Dương thì ta biết làm thế nào?

Cây đỗ ta trồng, làm giàn cho nó leo, nhưng nó không thích leo lên giàn ta làm lại thích bò lên cây mận cây đào. Khói ở trong bếp, đóng cửa này thì nó lại bay ra cửa khác thôi, làm sao mà ngăn được?

Tồng càng tức lồng lộn. Á, bố lại còn chê tôi là cái giàn đỗ, không cao như cây đào cây mận à? Bố phải cho con Đánh nó làm vợ tôi, nếu không thì bố trả hết tiền tôi cho bố vay để nuôi con Đánh đi học, trả cả tiền rượu thịt tôi biếu bố, tiền xăng tôi đến nhà bố mấy năm nay nữa. Tính ra cũng phải hơn 40 triệu đấy. Tôi đã ghi trong giấy này rồi, có cả chữ ký của bố công nhận nữa. Không trả tôi thì cả bố và con Đánh không xong với tôi đâu. Chửi chán, hăm dọa chán, vẫn thấy ông Khùa ngồi im vẻ chịu đựng, hăn càng tức, giơ chân đá cái điều cày của ông để bên cạnh rơi xuống rãnh nước rồi dùng dùng bỏ về. Bước chân nện xuống con đường đất đầy bụi giận và thô bạo.

Ông Khùa lòng đầy lo lắng. Phải làm thế nào bây giờ? Mà cũng tại ông hết. Ngày trước con Đánh đi học sư phạm, tháng nào cũng bao nhiêu khoản phải đóng góp, ông một mình làm sớm làm tối cũng không đủ tiền nuôi nó học. Lại phải đến nhà lão Tù, bố thằng Tồng vay. Lão Tù làm thầy cúng, nên lão giàu nhất bản Yên Thuội, nhưng lão cũng nổi tiếng tham lam, keo kiệt, cả bản ai cũng ghét. Nhưng ghét thì cũng chỉ dám để trong bụng thôi, chứ lão là thầy cúng giỏi nhất vùng về tài trừ ma, làm mất lòng lão, nhà không may có người ốm, mời lão, lão không đến cúng cho thì khổ.

Lão Tù ngật ngà bên bếp lửa, một tay cầm nửa con gà nhóang mỡ, một tay cầm cốc rượu ngô đầy sánh. Cứ gặm một miếng thịt, nhai nhồm nhoàm là lão lại tợp một ngụm rượu, đầy sáng khoái. Đêm qua lão vừa đi cúng cho nhà bà Xúa, ngoài tiền công đủ mua mấy tạ ngô, lão được chia cho nửa con lợn, nửa con gà và nửa can rượu ngô thơm lử đừ. Cúng suốt đêm, phờ phạc cả người, nên giờ lão phải ăn cho lại sức. Nhưng vừa ăn được vài miếng, cốc rượu còn chưa hết nửa thì ông Khùa đến. Tay vẫn cầm cốc rượu và nửa con gà, lão Tù vừa nhồm nhoàm nhai, vừa cất cái giọng đầy mùi của mỡ, thịt:

- Lại mời đi cúng hay đến vay tiền thế? Ờ, ông thì còn khỏe như con trâu mùa cày thế kia, con Dánh nhà ông lại đang đi học xa, chắc lại đến vay tiền à? Tiền nhà tôi dạo này còn hiếm hơn vảy cá trê, nhưng thương ông thì tôi cũng phải nhịn ăn mà cho ông vay thôi, bụng tôi nó toàn biết thương người chứ có thương mình bao giờ đâu, nên tôi cứ khổ cả đời đây. Thế ông vay bao nhiêu? Năm triệu cơ à? Nhiều đấy. Cả nhà tôi cũng chỉ còn có bằng ấy, nhưng người cùng bản phải biết thương nhau. Tôi cũng đành cho ông vay, nhưng vay năm triệu thì mỗi tháng phải trả một triệu tiền lãi đấy nhớ. Nếu không trả được thì cho con Dánh về làm vợ thằng Tổng cũng được, nó mà về nhà tôi thì khác gì con sóc sống cạnh gốc cây dẻ ngày rụng hạt, ông lại không phải trả tiền...

Ông Khùa giật mình về số lãi hàng tháng lão Tù đưa ra. Định quay về, nhưng nếu không vay thì con Dánh phải bỏ học mất. Dẫn đo một lúc, ông đành quay lại. Cầm số tiền trong tay đi về mà thấy nó nặng như cầm cả hòn đá tảng.

Sau vụ vay mượn đó, tối nào Tổng cũng đến nhà ông chơi. Mà mỗi lần đến nó đều mang theo hôm thì con gà rừng, hôm thì con cây hương, có hôm nó vác cả cái đùi hoẵng bố nó bắt nợ của đám thợ săn đến cùng ông uống rượu tới nửa đêm. Say rồi nó bá vai bá cổ ông lè nhè. Tôi thích lấy Dánh nhà bố về làm vợ, bố ưng nhé. Bố mà cho tôi cái Dánh thì bao nhiêu số nợ nần bố vay nhà tôi đều xóa hết. Tôi với bố uống rượu hợp nhau thế này, nếu bố làm bố vợ tôi thì còn hợp hơn nhiều nữa đấy.

Ông Khùa chẳng ưa gì thằng Tổng, cả bản Yên Thuội này ai mà không biết nó nghiện thuốc phiện, có nhà nào dám cho nó đến bắt con về làm vợ đâu? Nhưng rượu đã làm ông không còn nhớ thằng Tổng nghiện thuốc phiện, không còn nhớ là ông ghét nó nữa. Ủ, mày thích làm rể ta thì cứ đợi nó học xong đã, nó có cái nghề rồi thì mày sang bắt nó về, ta cho đấy. Tổng mừng rúm rím. Lấy vội cái mảnh giấy nhàu nhĩ đã nhờ người viết từ lâu. Bố đồng ý

cho Dánh làm vợ tôi thì bố ký vào đây, ký một cái là xong, mai tôi lại đem thịt đem rượu đến, bố con mình uống hết cả đêm. Cũng chẳng biết thằng Tổng nó viết gì. Nó bảo ký thì ông ký. Chẳng ngờ cái mảnh giấy nhàu nhĩ đó lại là cái dây để trói ông sau này.

Dánh học xong là được đi dạy ngay ở trường bán trú gần bản. Từ hôm Dánh về, lúc nào Tổng cũng bám theo Dánh như con vắt đỏi gặp bắp chân không đeo xà cạp. Dánh đi lấy củi Tổng đi theo, Dánh xuống suối vác nước Tổng cũng xuống cùng, đến nỗi Dánh đi lên trường hăn cũng lẻo đẻo bám chân, Dánh vào lớp thì hăn ngồi ngoài cổng trường đợi. Cứ thấy Dánh đi cùng đồng nghiệp nam giới là Tổng lại xông đến. Cái Dánh là vợ chưa cưới của tao rồi nhá, chỉ đợi ngày đẹp là tao bắt về thôi. Bố nó vay tiền tao, không có trả nên phải trả con gái đấy. Không tin à? Có tờ giấy làm chứng đây này. Hăn lại lôi mảnh giấy nhàu nhĩ ra khoe, đặc ý. Dánh xấu hổ đỏ bừng cả mặt. Dánh thấy khó chịu mỗi khi nhìn thấy Tổng, sợ cái ánh mắt lúc nào cũng nhìn Dánh hau háu, sợ cái mặt trắng nhầy nhầy như bôi mỡ, đôi môi thì vừa mỏng lại vừa thâm đen như lũ trẻ ăn quả mua chín. Nhưng cái môi thâm đen không sợ bằng cái lời thâm đen. Lời của Tổng còn đen hơn cả cái nhọ dưới đít nòi, xấu hơn con cáo cáo bị vạt hết cánh. Mỗi lần nghe Tổng buông những lời cợt nhả là Dánh bỏ quên nụ cười mất mấy ngày.

Đã mấy lần ông Khùa định bàn với Dánh chuyện nó với thằng Tổng, nhưng ông chẳng biết nói với nó thế nào, vì nhìn thái độ của cái Dánh mỗi khi thấy Tổng đến là ông biết cái Dánh nó không ưng thằng Tổng. Trưa nay thấy cái Dánh hớn hở về khoe nó được chọn đi thi giáo viên dạy giỏi cấp Tỉnh, nhìn nó cứ vui ríu rít như con chim khuyên ngoài vườn mận buổi sớm, lựa lúc hai bố con đang ăn cơm, ông dặn dề. Dánh à, thằng Tổng nó thích bắt mày về làm dâu nhà họ Sông đấy. Nhà thằng Tổng nó giàu nhất bản, có khi...

Miếng cơm độn củ mài thơm ngọt, bụi tươi trong miệng bỗng đắng chát như ăn nhầm phải củ nâu. Niềm vui bỗng tan đi đâu hết. Cái thìa trên tay rơi

coong một tiếng khô khốc xuống cái mâm gỗ. Nhặt vội lên, múc đầy thìa nước canh, cố nuốt ực miếng cơm đang nhai trong miệng, Dánh cất giọng nghèn nghẹn. Bố nợ tiền nhà bác Tù thì để con lấy lương trả dần, một năm con góp lại chắc cũng đủ trả thôi bố ạ. Bố đừng bắt con lấy anh Tông. Vợ chồng không hợp nhau mà phải ở với nhau thì như lấy cục đất để mài con dao thôi. Ông Khùa nhìn băng quơ ra ngoài, không dám nhìn vào đôi mắt đã mòng mòng của đứa con gái ông yêu quý. Ấy, đấy là bố nói thế, chứ không bắt ép mày đâu. Thằng Tông ta cũng chẳng ưa gì, mày mà lấy nó thì như cái sợi chỉ đẹp lại thêu lên cái váy cũ, như nuôi con cá chép ở cái ruộng bùn.... Thôi, cứ để ta tính...

Khuôn mặt Dánh lại tươi tắn. Rót cho bố thêm chén rượu, Dánh ngập ngừng, hai má đỏ ửng lên như má quả đào núi được tắm nắng nhiều. Con cũng có người yêu rồi đấy bố ạ, anh Dương làm công an xã mình, thỉnh thoảng đến nhà mình chơi, bố thấy anh ấy có được không. Nếu bố đồng ý thì anh ấy sẽ bắt con về làm vợ trong năm nay đấy. Anh ấy cũng người Mông, nhà ở tận Mộc Châu.

Nghe Dánh nói, ông Khùa cũng thấy vui lây với niềm vui của con. Thằng Dương mới đến nhà ông chơi mấy lần, mỗi lần cũng chỉ ngồi nói chuyện với ông một lúc, nhưng ông thấy quý cái tính nết vừa hiền lành ít nói lại thật thà của nó lắm. Cái thật thà nó hiện ngay lên trên khuôn mặt và những lời nói. Nhưng rồi ông lại thở dài, đầy lo lắng. Ông đã trót hứa gả Dánh cho thằng Tông rồi, giờ biết phải làm thế nào? Vay tiền nhà nó lại ăn thịt uống rượu nó mang đến, không cho con Dánh lấy nó thì đừng hòng nó để ông yên. Bây giờ thì muốn mở cửa lại vướng cái then, mà cái then là do ông tự cài vào. Tự cài vào thì ông phải tự nghĩ cách tháo ra thôi. Nhưng phải tháo nó ra bằng cách nào, càng nghĩ càng thấy quẩn, thấy mù mẫm cả đầu óc.

Ngồi chưa hết nửa phiên chợ mà ông Khùa đã bán hết hơn chục cái nỏ. Nỏ của ông nổi tiếng khắp vùng, nên phiên chợ nào ông đem xuống cũng bán

hết sớm. Nhiều người không mua được còn tiếc rẻ đặt tiền hẹn lần sau. Đang chuẩn bị về thì có người ghé tai ông thì thầm:

- Này bố già, bố người bản Mông Yên Thuội hả? Có muốn nhiều tiền không? Đi theo tôi, tôi bày cho cách...

Ông Khùa ngạc nhiên nhìn người lạ. Một gã đàn ông chừng hơn bốn mươi tuổi, béo úc ích, da đen bóng, lại nhồm nhớp, nong nong, mắt híp hí như con lợn béo mùa rau. Gã nhìn ông nhấp nháy. Ông Khùa bây giờ đang cần tiền hơn lúc nào hết, ông muốn thoát khỏi cái bóng ma của thằng Tồng, càng sớm càng tốt. Nhìn gã người lạ chẳng có vẻ gì tử tế, cũng chẳng biết gã bày cho ông cách gì để có nhiều tiền, ông định không đi, nhưng rồi chẳng hiểu sao bước chân ông lại cứ bước theo gã, như bị thôi miên.

Khách dẫn ông vào một quán nước vắng tanh. Ngó nghiêng xung quanh, thấy không có ai, gã ghé tai ông, thì thào. Bố ở trên bản Yên Thuội, xa xôi như thế, lại có nhiều rừng, trồng cây thuốc phiện tốt đấy. Bố kiếm miếng đất trong rừng sâu, trồng thử đi, nếu làm được, bố sẽ tha hồ tiền mà tiêu, tội gì phải cặm cụi làm nô, bán được mấy đồng?

Ông Khùa giật thót. Từ lâu rồi bản ta không có ai dám trồng cây thuốc phiện nữa. Thuốc phiện nó làm ta khổ hơn con chó con mèo bao nhiêu năm, vợ ta ăn lá ngón tìm chết cũng vì thuốc phiện đấy. Xã gọi đi cai mấy lần ta mới bỏ được cái thèm, bỏ được cái nhớ. Đã bỏ ra được cái hang tối rồi thì không để ngã xuống lần nữa đâu.

Khách lạ lúc lắc cái đầu béo nục nịch, cười khùng khục. Con có bảo bố trồng để hút đâu, cũng không lấy nhựa để cô thuốc, làm như vậy là phạm pháp, đi tù đấy. Bố chỉ cần trồng thôi, bao giờ cây thuốc phiện có quả to bằng quả ổi thì bố gọi cho con, con chỉ thu mua cây, cứ mỗi cây có đủ cả quả và rễ, trả bố mười nghìn, trồng được vườn rộng thì mỗi vụ bố kiếm vài chục triệu như chơi ấy chứ. Nếu ai phát hiện mà hỏi thì bố bảo trồng để lấy rau ăn, có

làm sao đâu. Con ăn cây thuốc phiện non luộc chấm muối ớt rồi, ngọt lử lử nhá.

Ông Khùa cứ ngẩn ra. Cây thuốc phiện nó quý mỗi cái nhựa, không lấy nhựa thì cây thuốc phiện khác gì cây rau cải? Thế thì lấy làm gì?

Khách lạ cười hỉ hả. Bố già ở núi cao nên lạc hậu quá. Cây thuốc phiện ngâm rượu đang là thứ thần dược chữa bách bệnh đấy. Con mua cây về để ngâm rượu bán cho các đại gia thừa tiền nhưng thiếu khỏe. Uống rượu này vào thì cứ gọi là người ngủ củ thức nhá. Bố về trồng ngay đi, bao giờ được thì a lô cho con. Đây, cạc vi dít của con đây...

Ông Khùa cứ đắn đo, suy nghĩ mãi về những lời của gã khách lạ. Ông có nên trồng cây thuốc phiện bán không? Nhà nước đã cấm từ lâu rồi, dù là trồng không để lấy nhựa thì vẫn là phạm pháp. Nhưng không trồng thì lấy đâu ra tiền mà trả cho thằng Tổng. Mấy hôm nay ngày nào nó cũng đến vài lần. Lần nào cũng vậy, cứ bước vào tới cổng là nó lại phả cái giọng khê mùi thuốc phiện ra khắp nhà khắp cổng để mà dọa nạt, chửi bới. Chửi chán, dọa chán nó lại quay ra đòi nợ. Ông bị nó làm cho khổ nhục quá rồi. Cứ thế này thì chỉ lo nghĩ thôi cũng đủ chết. Mà ông có chết đi thằng Tổng nó cũng không để cho cái Dánh yên. Thôi thì đành phải liều một phen vậy. Chỉ trồng một vụ này thôi, có tiền trả nợ cho thằng Tổng xong là ông sẽ vĩnh biệt không bao giờ nghĩ tới cái cây đã làm ông khổ hơn nửa đời này nữa. Ông hứa với mình và thậm hứa với linh hồn người vợ đang ở trên mường trời vậy. Từ hôm nhận lời trồng cây thuốc phiện cho người khách lạ, đêm nào ông cũng mơ thấy vợ ông về...

Vượt mấy quả núi cao, đi qua con suối nhỏ nước trong veo như mắt con cá Pà Pế, bây giờ thì ông Khùa đã đứng giữa một thung lũng rậm rạp. Thung lũng có cây chuối rừng mọc xen lẫn thế này là đất tốt và mát, hợp với cây thuốc phiện lắm đấy. Ông treo cái lù cỡ đựng cơm lên một cây cao rồi bắt tay ngay vào công việc. Cứ hùng hục huỳnh huỵch đồn hạ tới chiều thì ông đã

phát quang một khoảng thung lũng rộng bằng mấy cái vườn nhà ông. Trồng hết khoảng nương này cũng phải được mấy nghìn cây thuốc phiện, chắc cũng đủ trả nợ cho thằng Tồng.

Hạt thuốc phiện được trồng vào đất mới lại đúng vụ nên cứ vun vút lớn, có mấy ngày không vào mà nhìn vườn thuốc phiện cứ tưởng lạc nhầm vào vườn của nhà ai. Chỉ hơn tháng sau nó đã ra quả to như ngón tay cái rồi. Đứng trên cao nhìn khắp thung lũng, chỉ thỉnh thoảng mới thấy còn lác đác vài bông hoa tím ngút ngất, có bông trắng mịn, bông đỏ hồng. Ông Khùa mừng hồi hời. Cứ thế này thì chỉ tuần nữa là có thể gọi khách vào thu cây rồi.

Thằng Tồng lại đến. Thế nào, ông đã nghĩ xong chưa? Có để tôi đến bắt con Dánh không thì nói một câu đi. Không cho thì tôi sẽ đi tìm đứa khác, còn đẹp gấp mấy lần con Dánh ấy chứ. Ngừng một lát, Tồng bỗng đổi giọng. Mà thôi, tôi cũng chẳng muốn lấy con Dánh làm vợ nữa đâu. Nó yêu thằng Dương, thế nào hai đứa chúng nó chẳng ngủ với nhau, có khi đã có đứa con trong bụng rồi ấy chứ. Tôi không muốn làm con quạ đi xỉa răng cho con hổ đâu.

Ông Khùa bỗng đứng bật dậy. Ông nhin thằng Tồng nhiều quá rồi. Nhưng càng nhin thì nó càng quá đáng. Nó chửi ông thế nào cũng được, ông phải cố nhin vì ông còn mắc nợ nó. Nhưng nó xúc phạm tới cả con gái ông thì ông không thể nào mà ngồi im được nữa. Nước suối bị khua nhiều cũng phải đục. Ông túm cổ Tồng, đẩy hẳn ngã lăn xuống đất, giận dữ. Mày cút về đi, từ giờ đừng có vác cái mặt mày đến đây nữa. Tao không bao giờ cho con Dánh làm vợ thằng mất dạy như mày. Con cá đẹp thì phải sống ở cái hồ trong, không sống ở dưới bùn. Tuần sau tao sẽ trả mày hết tiền, trả tất cả...

Tồng tức lắm, hai mắt hấn đỏ lòm lòm những tia máu. Nếu hôm nay không bị cơn thèm thuốc kéo đến làm bủn rủn chân tay thì hẳn đã đánh cho cái lão già ấy một trận. Dám túm cổ đẩy hẳn ngã, lại còn to mồm đuổi cổ hẳn ra khỏi nhà nữa. Lão ấy còn bảo sẽ trả hết tiền. Lão lấy đâu ra mà trả nhỉ?

Tổng cứ nghĩ mãi. Đúng rồi, dạo này hẳn thấy lão Khùa hay bỏ vào rừng lắm, có hôm lão đi từ sáng đến tối mới về. Có khi lão này vào rừng xẻ trộm gỗ bán cũng nên. Trong rừng Chi Say có nhiều cây gỗ quý lắm. Phải theo dõi lão ấy mới được. Nếu đúng là lão đi xẻ gỗ trộm, hẳn sẽ có cơ hội báo thù.

Tổng cứ tưởng mắt mình nhìn nhầm. Dù ời, lão già không phải đi xẻ gỗ trộm mà vào đây trồng hẳn một thung lũng thuốc phiện rộng mênh mông thế này thì đúng là cái gan to hơn tàu lá dáy rồi. Dạo này có nhiều kẻ lạ mặt dưới huyện lên bí mật đặt đám thanh niên hư hỏng trong bản tìm cây thuốc phiện về bán cho bọn chúng với giá cao. Cũng có nhiều nhà ham tiền bí mật phát rừng trồng trộm, nhưng chưa kịp bán thì đã bị công an xã và bộ đội biên phòng tuần tra phát hiện phá hủy.

Lão Khùa ghê thật. Vườn thuốc phiện này của lão bán đi phải được vài chục triệu, thảo nào hôm qua lão ấy dám coi cái núi cao chỉ bằng cục đất. Trong đầu Tổng chợt nảy ra một âm mưu. Thung lũng thuốc phiện này sẽ giúp hẳn cướp được Dánh về làm vợ vừa giúp hẳn trả thù lão Khùa đáng ghét. Thăng Dương người yêu con Dánh nó làm công an xã, hẳn sẽ lên báo nó việc lão Khùa trồng trộm cây thuốc phiện trong rừng. Nếu thăng Dương nể ông bố vợ tương lai mà làm ngơ thì nó sẽ bị đuổi việc, lúc đó con Dánh không còn mê nó nữa, còn nếu nó đến nhổ và phạt lão Khùa thì lão Khùa sẽ thù nó, không cho nó lấy con gái lão nữa. Đẳng nào thì hẳn cũng sẽ phá tan được mối tình của hai đứa. Tổng suýt hét lên vì nghĩ ra một kế quá hay. Hẳn vội chuồn khỏi rừng, đi thẳng lên Ủy ban xã.

Đã gần nửa đêm rồi mà Dương không sao chợp mắt được. Lúc chiều, nhận được tin báo của Tổng, anh vội vã cùng Tổng đi vào thung lũng sâu trong cánh rừng Cơi Pòn. Một thung lũng bạt ngàn cây thuốc phiện xanh mướt mướt hiện ra trước mắt. Nếu không có Tổng báo và chỉ đường thì anh không thể ngờ rằng lại có người vào tận đây trồng thuốc phiện, mà lại trồng cả một thung lũng rộng như thế này. Theo tố cáo của Tổng thì chủ nhân

thung lũng thuốc phiện này là ông Khùa. Liệu có phải không? Nếu lời tố cáo của Tổng là thật thì quả là không hiểu nổi. Nhìn bác Khùa bác ấy hiền lành như vậy mà sao lại dám làm cái việc vi phạm pháp luật này? Đầu óc Dương đang rối như tổ chim Cu Phút mà bên cạnh Tổng thì cứ nhơn nhả, nửa như dọa dẫm, nửa như kể công. Tôi phải điều tra theo dõi mãi mới phát hiện ra vườn thuốc phiện này đây anh công an ạ. Ông Khùa sắp là bố vợ tôi, nhưng tôi cũng không thể vì cái tình riêng mà bao che cho ông ấy được, nếu biết mà cứ bao che là vi phạm pháp luật đây anh Dương nhỉ.

Nằm một mình trong căn phòng tập thể của trụ sở Ủy ban xã mà Dương cứ trần trọc mãi. Nếu đúng là vườn thuốc phiện do ông Khùa trồng thì phải xử lý thế nào đây? Không thể bao che, chắc chắn thế, nhưng xử lý thế nào cho hợp tình hợp lý để ông Khùa nhận ra cái sai của mình mà không tái phạm, vừa đỡ mất lòng bố vợ tương lai thì anh vẫn không nghĩ ra. Nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy ngoài trời đã nhờ nhờ sáng. Trên cánh rừng phía trước vang lên tiếng con chim Chèm quào hót một hồi vang và sắc gọi sáng. Dương bỗng vùng dậy. Tiếng chim đã lóe trong đầu anh một sáng kiến...

Ông Khùa thần thờ ngồi bên bếp lửa, chén rượu ngô cầm mãi trên tay, rượu sóng sánh tràn rơi vào bếp lửa bật ra những tiếng “pộp... xoèo” đầy xa xót làm những cục than hồng chuyển màu đen bụi. Ông vừa từ nường thuốc phiện về. Bao nhiêu hy vọng đã bị nhổ bật tung gốc để lại cả một vùng trống rỗng, mênh mông. Thung lũng thuốc phiện đã không còn sót lại một cây nào. Ông ngồi phịch xuống, tay bới cào vào đất, nhặt lên vài cái rễ nhỏ còn sót lại, run run...

Có tiếng bước chân đi vào. Nghe tiếng bước chân dứt khoát nhưng điềm tĩnh, ông Khùa biết không phải thằng Tổng. Ông ngó ra và bỗng giật thót mình. Dương đến. Sao anh Dương công an xã lại đến vào giờ này nhỉ? Cái Dánh đi dạy từ sáng rồi, chẳng lẽ lại đến tìm ông? Cố tỏ ra bình tĩnh như không có chuyện gì, ông mím cười chào Dương, nụ cười nhàu nhĩ, rúm ró

như cái bánh giầy phơi dở gặp mưa. Con Đánh nó đi lên lớp từ sáng rồi, có việc gì thì trưa đến là gặp nó đấy, anh Dương à.

Ngồi xuống bên cạnh ông Khùa, với cái chai rượu, rót cho mình một chén, Dương vui vẻ chạm cạch một cái vào chén rượu ông Khùa đang run run trên tay. Hôm qua chúng cháu phải vất vả vào tận thung lũng trong rừng Cơi Pòn để phá hủy cả một rừng thuốc phiện rộng lớn, sáng nay anh trưởng công an xã đang đến làm việc với các anh bên Đồn biên phòng phối hợp điều tra tìm ra chủ nhân của nương thuốc phiện để xử lý theo pháp luật. Tranh thủ lúc các anh ấy đang làm việc, cháu đến uống với bác chén rượu.

Chén rượu trên tay ông Khùa rơi vào bếp lửa. Tro bếp hòa cùng hương rượu bay lên mù mịt, sặc sụa. Bếp lửa tắt ngấm. Vội vàng nhặt cái chén nhoèn nhoẹt đầy tro bụi, ông Khùa quay nhìn vội ra ngoài, cố giữ bình tĩnh mà vẫn không giấu được cái giọng run run. Thế à? Nhưng không bắt được người trồng nên cây thì làm thế nào được. Không thấy miệng con mèo dính mỡ thì đừng bảo nó ăn vụng mà oan đấy. Dương như không để ý đến sự lúng túng hốt hoảng của ông Khùa. Ban công an xã phối hợp với các anh bên đồn thì điều tra ra ngay thôi bác ạ. Bác xem tivi thì thấy rồi đấy, có những vụ còn phức tạp gấp nhiều lần, không có một chút manh mối mà còn điều tra ra, chứ nói gì những vụ như thế này, lâu lắm cũng chỉ hết nửa ngày sẽ biết ai thôi. Mồ hôi trên trán ông Khùa chảy thành dòng xuống khuôn mặt nhăn nheo, tái nhợt. Thế cái tội trồng cây thuốc phiện này nó có nặng không hả anh Dương? Tôi chỉ tiện thì hỏi cho biết thôi mà...

- Nặng đấy bác ạ, nếu lên xã tự thú và ký cam kết không tái phạm thì còn được nhẹ tội, chứ để điều tra ra thì bị xử nặng lắm, có khi còn bị bắt đi tù ấy chứ. Đi nhầm đường nếu biết quay lại tìm đường đúng thì vẫn tới nơi, nếu vẫn cố đi thì càng đi càng bị lạc thôi bác Khùa ạ.

“Đi nhầm đường nếu biết quay lại tìm đường đúng thì vẫn tới nơi, nếu vẫn cố đi thì càng đi càng bị lạc thôi bác Khùa ạ”. Dương đã chào về từ lâu mà

ông Khùa vẫn cứ ngồi thừ ra. Ông nhẩm đi nhẩm lại mãi câu nói của Dương, lòng đầy lo âu. Như vậy là anh Dương đã biết ai là người trồng cây thuốc phiện rồi, anh ấy không gọi ông lên xã ngay là muốn ông biết quay lại để khỏi bị lạc đây mà.

Ông Khùa hôm nay dậy sớm hơn mọi ngày. Mở rộng cánh cửa bếp để dòng sương sớm ùa cả vào trong bếp, sương sớm chờn vờn quanh ngọn lửa bập bênh. Ông rút một liều thuốc lào. Tiếng điệu cày kêu giòn tan như tiếng cười vui, như là khích lệ. Ông đang hồi hộp đợi một cái gì đó vừa như quen thuộc vừa như mới lạ.

Con chim chèm quào cất một hồi trong và vang để gọi ngày trên ngọn cây Chí Pầu sau nhà. Tiếng chim thả những giọt trong veo vào tâm hồn ông. Bây giờ thì ông thấy lòng thật nhẹ nhõm, những âu lo muộn phiền sau một đêm suy nghĩ và giằng xé như đã được gột rửa sạch sẽ. Ông vội vàng đứng dậy, mặc thêm cái áo và vội vã ra khỏi nhà...

Sáng hôm ấy người ta thấy có một ông già chừng hơn sáu mươi bước những bước dứt khoát về phía Ủy ban xã. Đi đến cổng Ủy ban, bỗng ông đứng lại, ngập ngừng. Khuôn mặt sạm nắng có vẻ căng thẳng, đắn đo. Có tiếng con chim gọi ngày từ rừng xa vắng lại. Hít một hơi thật sâu, ông bước nhanh qua cái cổng sắt đã mở, đi vào. Bước đi dứt khoát. Nắng đã lên, nhóng nhánh. Bóng ông đổ dài. Ở phía sau lưng.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Gió Vắn Thổi Giữa Rừng - Kiều Duy Khánh

Kiểm tra lại từng nan tre của cái lồng bẫy, thử lại độ nhạy của cái lẫy sập vài lần, bây giờ thì Cửa yên tâm rằng cái lồng vẫn còn bẫy tốt. Ra cây đào bắt con gà mồi cho vào lồng bẫy, Cửa mau mắn vào rừng.

Chỉ còn hơn tuần nữa là đến tết rồi. Hôm nay phải cố bẫy được con gà trống rừng đẹp để lấy ba túm lông cổ đỏ rực dán lên tờ giấy Mấy mới làm từ cây măng tre treo trước ban thờ. Năm ngoái bị mất mùa ngô, không có tiền làm tết mời ma ông bà bố mẹ nên cái ban thờ vẫn cứ giữ nguyên. Cái giấy đã vàng ố nhàu nhĩ, mấy túm lông gà thì chuyển sang màu hoa lau, mạng nhện giăng đầy.

Năm nay thì nhà Cửa có niềm vui lớn. Mấy mới sinh cho Cửa một thằng cu bụ bẫm, trắng trẻo như khúc cây chuối nguồn bóc vỏ. Thế là sau này khi mặc cái áo lanh, đi đôi giày lanh để về mừng trời với tổ tiên ông bà, vợ chồng Cửa có đứa con trai để thỉnh thoảng về đòi nó làm cho cái lễ ma bò, không còn lo bị đói.

Ngô năm nay lại được mùa, bắp nào cũng to, mẩy như bắp chân cô gái. Thu hết về được gần gấp đôi năm ngoái. Thế nên phải làm cái tết thật to. Làm tết to thì phải thay ba túm lông gà, thay cả tờ giấy dó. Ở bản nhà nào làm tết vẫn thường thịt con gà trống của nhà nuôi để lấy tiết dán cái lông lên giấy, không ai lấy lông gà rừng để làm cả. Nhà Cửa thì không thể. Từ ngày

bố Cửa còn sống, năm nào có điều kiện làm tết là ông lại vào rừng bẫy lấy con gà rừng để làm. Ông bảo con gà rừng nó sạch sẽ, chỉ ngủ trên cây cao,

sống ở rừng nhiều, nó được tắm cái khí tốt của núi của sương nên nó mang lại nhiều cái may cho chủ nhà, sao lại phải kiêng.

Xách cái lồng bấy, Của đi thẳng lên rừng tre Sông A. Cánh rừng này có nhiều tre và cỏ gianh nên gà rừng sống ở đây nhiều nhất. Ngày trước Của hay lên đây bấy gà rừng lắm. Lần nào về cũng lủng lẳng ở đầu gậy bốn năm con. Từ ngày lấy vợ, mãi đi lấy gỗ về làm nhà riêng, nên ít có thời gian đi bấy gà, nhưng thỉnh thoảng đi kéo gỗ qua, vẫn nghe tiếng gà rừng te te gáy.

- Phạch... phạch... phạch... quác... quác..

Một đàn gà rừng đang bơi mồi loạt soạt trong đám lá bay táo tác vào những bụi tre khi phát hiện bước chân Của đang đi tới gần. Của nhìn theo. Toàn những ả gà mái và những con trống choai, chẳng có con nào có cái lông cổ đẹp. Hôm nay ngày đẹp, chỉ săn lấy một chú gà trống thôi, nhưng phải thật già và đẹp, lông cổ phải dài, đỏ và bóng. Của tiếp tục bước vào sâu trong rừng tre.

Tec...te...te...te...

Có tiếng gà rừng gáy gần đây. Con gà mồi trong lồng cũng vươn cổ, gáy một tràng dài. Từ ngọn đồi bên kia, vài tiếng te te đáp lại. Giữa rừng sâu, nghe tiếng gà rừng gáy thấy cảm giác vừa xa vắng vừa yên bình, thanh thản. Nghe giọng gáy bổ dài và vang thế này, Của biết chú gà vừa gáy đã được năm, sáu năm tuổi, cái cựa chắc cũng phải nhọn và dài như cái răng lợn núi. Của vội lấy tấm vải đen che kín cái lồng bấy để chú gà mồi không gáy, rồi từng bước thật nhẹ, Của rón rén tiến về phía có tiếng gà rừng.

Của cứ tưởng mình nhìn nhầm. Nhưng đúng là không phải Của nhầm. Trên cành tre cao, một chú gà rừng đỏ rực từ đầu đến chân, cứ như một quả gấc chín đang say sưa gáy. Của cứ đứng ngẩn ra mà ngắm chú gà. Từ nhỏ Của đã vào rừng bấy không biết được bao nhiêu gà, nhưng chưa bao giờ thấy

một con gà lại kỳ lạ như thế này. Những chú gà rừng bình thường chỉ có lông ở thân là đỏ hung vàng, lông đuôi thì đen bóng, chân và mỏ có con màu vàng, có con màu trắng. Nhưng con gà rừng đang gáy trước mặt Cửa thì toàn thân chỉ một màu đỏ rực. Cửa thích nhất là hai cái cựa. Hai cái cựa nhọn và cong vút, đỏ tươi như quả ớt sừng. Chỉ có một cái lông đuôi dài nhất, cong vút như cánh nỏ lúc lên dây, cái lông chạm được vào cả cành tre con gà đang đứng là màu trắng muốt như làn sương dày vờn trên núi đá cao buổi sớm. Giữa một màu đỏ rực rỡ bỗng nổi lên một vệt trắng dài thật là đẹp và lạ mắt. Nhìn con gà, Cửa bỗng nhớ lời của bố. Trước lúc mất, bố gọi Cửa đến. Cửa à, ta chết đi thì nhớ chôn theo cho ta cái nỏ treo trên gác bếp để khi về mừng trời ta cầm cái nỏ tìm thống lí Sông Lao Tĩnh xin lỗi cái chuyện ta làm không tốt cho ông ấy. Cả đời ta ân hận vì đã bắn chết con gà quý của thống lí, làm thống lí phải chết vì buồn, vì nghèo, đói. Ta đã lang thang trong rừng bao nhiêu năm để tìm bầy con gà khác đền cho thống lí mà không thấy. Con gà ấy, nó chỉ có một màu đỏ rực... Chẳng lẽ con gà bố nhắc đến nó đang đứng trước mặt Cửa gáy đây sao? Phải bầy nó về nuôi rồi tìm con khác thịt tết sau.

Chọn một chỗ đặt bầy cách chỗ con gà rừng lạ không xa, Cửa mở cái khăn đen rồi trốn vào một hốc cây dơi mắt nhìn ra. Con gà mỗi vừa thấy ánh sáng lại nghe tiếng con gà lạ te te gáy, nó cũng vươn cổ gáy mấy tràng dài đầy uy lực. Cửa hồi hộp đến không dám chớp mắt. Quả nhiên, vừa nghe thấy con gà mỗi gáy, một vệt lửa đỏ lao vút tới. Cửa nín thở vì hồi hộp. Nhưng con gà lạ có vẻ cảnh giác. Nó không lao xuống cái lồng bầy mà chỉ đứng trên cao gáy đáp lại đối thủ vẻ thách thức và đe dọa. Con gà mỗi thì tức tối muốn xông ra đánh nhau lắm, nhưng không làm gì được, thế là một con trên cây, một con dưới đất thì nhau gáy đối đáp trở tài.

Chiều. Mặt trời vừa khuất sau dãy núi đá cao vút, con gà rừng lạ lượn một vòng quanh cái lồng bầy rồi vỗ cánh bay vút về phía núi xa. Trời nhèm nhèm tối, bóng con gà như một chùm lửa làm sáng bừng cả một khoảng rừng.

Ngày thứ hai Cửa lại đặt cái lồng bẫy ở một chỗ khác, cách chỗ đặt bẫy hôm qua bằng một lần mũi tên bắn đi. Gần trưa con gà rừng lại xuất hiện. Nhưng cũng như lần trước, nó chỉ đậu trên một cành cao gáy đối lại với con gà mồi. Tiếng con gà lạ bố dài, vang và sắc, đầy vẻ uy lực và thách thức. Lần này con gà mồi có vẻ sợ sệt trước một đối thủ hùng dũng. Nó không còn vẻ hung hăng như hôm qua, chỉ thỉnh thoảng gáy lên vài tiếng đầy vẻ nịnh nọt.

Từ lúc con gà lạ xuất hiện, không còn thấy những con gà rừng ở những đồi bên cạnh gáy đáp lại. Rừng có vẻ vắng hơn.

Cửa bắt đầu thấy sốt ruột. Chỉ còn mấy ngày nữa là tết rồi, nếu không bẫy được con gà lạ kia thì phải đem cái lồng sang cánh rừng xa hơn bẫy lấy một con gà trống khác để kịp thịt làm cúng tết.

Cửa không còn thấy hào hứng với con gà lạ nữa. Sáng ấy, đợi khi mặt trời lên cách ngọn núi Hơ Chòng bằng một cây lạnh, Cửa mới uể oải đi vào rừng. Định bụng sẽ vào tháo cái lồng bẫy đem đi ngọn núi khác, chứ ở cánh rừng này có con gà lạ kia thì có bẫy cả tháng cũng chẳng con gà nào dám bén mảng đến.

Nhưng vừa đi tới bên gốc cây đào rừng, nhìn sang cái lồng bẫy, Cửa đã suýt nhảy lên vì sợ hãi. Cửa quăng bỏ con dao xuống gốc cây, vừa hét ầm lên vừa chạy như lao đến cái lồng. Trong cái ngăn lồng bên cạnh lồng con gà mồi, một chùm lửa đỏ rực rỡ như quả gấc chín đang lồng lộn tìm lối thoát. Bên cạnh, con gà mồi nằm nép vào tận góc lồng vì sợ hãi. Con gà lạ đã mắc bẫy. Cửa lấy cái vải đen che kín hết lồng để hai con gà đỡ hoảng sợ rồi vội vàng xách cái lồng về, quên cả con dao mèo vớt dưới gốc cây.

Cái tin Cửa bẫy được con gà đỏ kỳ lạ đi nhanh hơn nắng sớm. Cả bản ai cũng bỏ cả giã bánh giầy làm tết, bỏ về sáp ong lên cái váy đang thêu dở, quên cả đi chợ sắm tết để chạy sang ngó con gà lạ một tí. Ngắm xong rồi về cứ ngẩn ngơ, hôm sau lại chạy sang ngắm thêm lần nữa. Nhà Cửa ngày nào

cũng chật ních người, từ sáng đến tối. Mấy tay chơi gà dưới huyện nghe tin, lên nhìn thấy con gà, mắt cứ trợn lên như trúng gió. Tranh nhau chụp ảnh, tranh nhau trả giá để mua con gà. Có vị đại gia là chủ một doanh nghiệp gõ đập bộp cả một tập tiền đủ mua một con trâu trước mặt Cửa chỉ để đổi lấy con gà lạ, nhưng Cửa chưa gật đầu.

Ông Tểnh Lao Sộng hơn trăm tuổi nằm bất động trên giường đã mười năm nay. Người ông gầy như một cái cây khô trên núi đá. Da ông dãn deo, đen xỉn như vỏ quả bưởi phơi khô. Nghe tin Cửa bắt được con gà lạ, ông thều thào gọi con cháu khiêng ông sang để ông được ngắm con gà một lần. Ánh mắt đục mờ vừa chạm vào con gà lạ, ông Sộng bỗng ngồi bật dậy. Đuôi, đúng là con gà của thần linh rồi. Con gà đỏ như cái lá Cờ chia, chỉ có một cái lông màu trắng, là cái vía của con gà. Con gà này cứ năm mươi năm mới xuất hiện một lần. Ai có được con gà thì nhà sẽ có nhiều tiền, nhiều của, sẽ được làm cái chức to, còn không bao giờ có cái bệnh trong người. Ta đã thấy con gà của thần linh một lần ở nhà thống lí, khi ta làm người chăn ngựa cho

ông ấy...

Cái tin về con gà lạ đến tai lão Sòng Lao Tàng vào một buổi sáng khi lão đang ngồi gật gù bên bếp lửa ề à uống rượu ngô với món thịt chuột rừng nướng thơm phức. Có thật cái thằng Cửa bên bản Đin Chí nó bắt được con gà rừng đỏ từ đầu đến chân không hở trắng Lao La? Cái mắt mày đã nhìn thấy đúng chưa, hay chỉ nghe tiếng vỗ cánh trong hang mà đã bảo có con dơi nhiều? Chén rượu đang uống dở, lão Tàng thả rơi xuống đất, nhao về phía thằng cháu Lao La, người đã đem đến cho lão cái tin hay, hỏi dồn dập. Hơi rượu từ mồm lão phả ra nồng nặc, lờm lợm.

Sòng Lao La vội quay mặt về phía cửa, tránh cái mùi khó chịu đến buồn nôn của ông chú đã là đà say. Thật mà, cháu đã nhìn thấy con gà tận mắt rồi, còn được sờ vào mấy cái lông đỏ như cục than mà mát như cái lá cây lan buổi sớm nữa. Ấy, từ nhỏ tới giờ, chưa thấy con gà nào lại đẹp và lạ như thế

đâu. Mấy người đi buôn, hỏi mua con gà bằng tiền mua mấy tấn ngô mà nó chưa bán đấy.

Lão Tàng đứng bật dậy. Phải đến nhà thằng Cua ngay để xem cái con gà đó nó có đúng là con gà ấy hay không...

Từ ngoài bờ rào nhìn vào, lão Tàng cứ đứng ngẩn ra mà ngắm con gà. Cái mồm lồm chồm râu há hốc ra, cứ như cái quả dẻ gai bị bổ làm đôi. Đôi mắt lão bám chặt mãi vào từng sợi lông con gà, không dám chớp, như cái con sâu mồi bám chặt cành cây lúc gặp mưa. Đúng là cái con gà đỏ giống con gà ngày xưa của nhà lão đây mà. Ngày xưa, gia đình lão từ một nhà nghèo xác xơ nhất bản, làm ngô không đủ nấu mèn mén cho no bụng, cấy lúa không đủ đồ xôi ngày cúng ma. Nhìn năm đứa con lúc nào cũng đói, ông Tếnh, bố lão nằm nghĩ mấy ngày đêm, đến dài cái tóc. Vay anh em họ hàng được ít bạc, ông sang Lào để buôn trâu. Chưa mua được con trâu nào thì ông gặp một thằng bé bày được con gà rừng lạ. Ông trả nó hai đồng bạc trắng để đổi lấy con gà. Từ ngày có được con gà rừng đỏ rực một màu từ cái mỏ đến cái chân thì việc buôn bán của ông Tếnh gặp may, buôn một lãi mười, cứ như cây lanh được trồng ở đất mới.

Có nhiều tiền, ông Tếnh lại nghĩ đến cái chức. Nhìn thống lí Vàng Lao Pua hách dịch ai ai cũng sợ, ông Tếnh muốn được làm thống lí như Vàng Lao Pua. Tiền có nhiều thì như dòng suối có nước lớn, muốn chảy đến đâu chẳng được. Ông Tếnh vét hết tiền trong nhà đem đi để mua lấy chức thống lí đem về.

Từ ngày lên làm thống lí thì tiền về nhà ông càng nhiều hơn. Những cái chum to chôn dưới đất, chum nào cũng toàn bạc trắng sờ vào thấy mát lạnh như sờ vào mó nước trong hang đá.

Thống lí Vàng Lao Pua mất chức thống lí thì cay cú lắm. Khi biết con gà rừng đỏ nó mang lại may mắn cho ông Tếnh, Vàng Lao Pua bèn nghĩ cách

giết chết con gà. Nhưng nhà ông Tếnh chó dữ xích quanh con gà quý hàng đàn, làm thế nào để hại được con gà kia? Chỉ có thằng Lao Tánh, bạn thân với thằng Tàng con thống lí là làm được việc này. Ngày trước khi Vàng Lao Pua còn làm thống lí, thằng Tánh đến vay mười đồng bạc để làm ma tươi cho bố, tính lãi ra cũng phải lên tới hơn trăm đồng rồi mà nó còn chưa trả được. Có cách bắt nó phải giúp mình rồi. Lão Pua vội tìm đến nhà Tánh.

Tánh choáng váng, đổ ạch xuống cạnh cái cột nhà bị mối xông sắp đổ. Phải trả bạc ngay hôm nay à bác Pua? Một đồng bạc để mua thuốc cho mẹ tôi còn không kiếm ra được thì lấy đâu ra hơn trăm đồng bây giờ. Nếu không có thì nghe ta, sang bắn chết con gà nhà lão Sòng Lao Tếnh, ta sẽ xóa cho hết nợ. Không theo ý ta thì phải trả nợ ngay hoặc để ta bắt con Cha em gái mày về làm vợ thứ bảy. Nó mười ba tuổi là biết làm vợ rồi đấy...

Tánh ngồi nghĩ cạn cả đêm. Không thể kiếm đâu ra được trăm đồng bạc, cũng không thể để con Cha về làm vợ thống lí. Về nhà thống lí thì còn khổ hơn con lợn của nhà nghèo bị xích ngoài gốc mận. Nhưng bắn chết con gà thì Tánh không còn dám nhìn mặt thằng Sòng Lao Tàng, bạn thân với Tánh nữa. Nó sẽ giận, nhưng nếu hiểu được cái khó trong lòng Tánh, chắc nó cũng sẽ bỏ qua cho thôi. Bắn con gà để trả cái nợ cho ông Lao Pua đã, sau này Tánh sẽ tìm bầy con gà khác để đền cho nhà Tàng vậy. Nghĩ thế, Tánh vội xách cái nỏ và ống tên ra đi...

Từ khi con gà quý bị chết thì tiền bạc trong nhà ông Tếnh cứ thế mà tự bỏ đi, nhanh như đàn kiến bị đổ nước vào trong tổ. Rồi thì chức cũng hết. Đang sống cuộc sống xa hoa của một thống lí giàu nhất châu, bây giờ quay lại với cuộc sống nghèo khổ của ngày xưa, ông Tếnh không quen được nữa. Ông nghĩ nhiều lắm. Nghĩ nhiều rồi thì ốm. Nằm liệt. Mấy tháng sau thì ông qua đời.

Sòng Lao Tàng mắt đỏ vẫn như mắt con lợn lòi lúc hũ đất. Vung tay chém cái chỗ xôi vỡ ra làm đôi. Thằng Vàng Lao Tánh là bạn tốt của ta mà

nó lại đập vỡ cái chỗ xôi ngon nhà ta, từ bây giờ họ Sòng nhà ta và họ Vàng nhà thằng Tánh sẽ là kẻ thù, sẽ như cái chỗ xôi này. Ta treo hai mảnh chỗ xôi này lên trước cửa nhà để sau này con cháu ta nó biết, nó nhớ tới cái thù này mà trả. Đời này không trả được hết thì để đời con, đời cháu ta nó sẽ trả.

Từ ngày bắn chết con gà quý nhà thống lí, Vàng Lao Tánh sống trong ân hận giày vò. Bỏ mặc vợ làm nương nuôi con, Tánh xách bẫy vào rừng chỉ mong kiếm được một con gà quý giống con gà Tánh đã bắn để đền cho ông Tếnh. Nhưng cứ đi mãi hết mùa trăng này sang mùa trăng khác, quên bao nhiêu cái tết không về làm cúng mời tổ tiên mà Tánh vẫn không tìm thấy bóng dáng con gà nào như thế. Tóc thì ngày một bạc dần, chân cứ ngày một yếu đi. Đến khi leo cái dốc cao không nổi nữa, ông mới quay về. Về được tới nhà là ông nằm liệt trên giường, không còn biết gì nữa. Một tuần sau thì ông chết.

Nghe tin Vàng Lao Tánh chết, lão Sòng Lao Tàng mừng lắm. Nhưng lão vẫn không quên được cái thù trong bụng. Lão bèn kiếm một con mèo đen, yểm vào nó cái bùa độc rồi cắt cái đầu con mèo bí mật chôn lên trên mộ ông Tánh, ý để ông mãi bị nhốt trong mộ, không bao giờ được mặc cái áo lạnh, đi đôi giày lạnh về mừng trời với tổ tiên nữa. Còn phần thân mèo, lão thuê thằng cháu Lao La chôn ngay cổng đi vào của nhà ông Tánh, để từ nay vợ con ông sẽ mãi mãi gặp cái đen, cái xấu, mãi mãi sống trong nghèo đói.

Nhưng chưa được nhìn thấy nhà Cửa gặp cái đen, cái khổ thì nó đã gặp cái may lớn rồi. Không thể để cho nhà kẻ thù nó giàu sang được. Phải tìm cách chiếm được con gà kia về nhà ta. Có nó tiền sẽ về nhà lão nhiều, thằng Chạnh, thằng Pùa con lão biết đâu còn được làm trưởng bản, làm cán bộ xã ấy chứ. Lão sẽ chẳng phải đi cúng đêm ngày mà vẫn tha hồ rượu thịt. Nhưng không thể vào mà cướp được, phải dùng cách để thằng Cửa nó tự đưa con gà cho lão. Cố giấu đi cái thù, cái tức, lão Tàng bước vào nhà Cửa. Cháu Cửa à, ngày xưa bố ta là thống lí, giàu nhất châu, thế mà ta không khinh bố cháu

nghèo, vẫn chơi thân với bố cháu như mũi tên với cái nỏ ấy. Chỉ tại bố cháu không nghĩ xa nên bị lão Pua lừa mà bắn chết con gà nhà ta, từ đó ta mới giận bố cháu. Nhưng bụng ta nó giống như quả mít rừng ấy. Mặt thì giận mà trong bụng vẫn thương bố cháu. Ngày bố máy chết, ta khóc mất mấy ngày. Hôm nay cháu lại bắt được con gà rừng giống con gà ngày xưa bố cháu bắn chết của nhà ta. Nếu cháu đồng ý thay bố đền cho ta con gà này thì ta sẽ đốt bỏ hai cái mảnh chõ xôi treo trước nhà để từ nay nhà họ Sòng và họ Vàng ta lại là anh em.

Của cứ nhìn ông Tàng rồi lại nhìn con gà. Của được bố kể cho nghe nguyên nhân nhà bác Tàng thù ghét nhà mình từ lâu rồi. Cũng vì thế mà Của và Sòng, con gái ông Tàng không thể thành vợ thành chồng. Của và Sòng thích nhau, nhưng cũng chỉ dám thích trộm, chỉ dám nhìn, nói với nhau vài câu lúc đi nương, đi chợ thôi. Yêu Sòng mà không dám bắt Sòng về làm vợ. Bây giờ thì cả Của và Sòng đều đã lấy vợ lấy chồng rồi. Nhưng lấy vợ lấy chồng mà vẫn cứ nhớ về nhau, vẫn chỉ mong nhanh đến chợ tình dưới Mộc Châu để lén lút đi gặp nhau một lần. Gặp được rồi thì lại chỉ mong nhanh đến chợ tình năm sau để còn gặp lại. Thế nên khi nghe ông Tàng nói, Của thấy vui lắm. Nhưng rồi Của lại thấy tiếc con gà. Con gà đẹp và quý thế kia, bao nhiêu người muốn mua, muốn đổi con trâu con bò mà Của chưa ưng. Ông cụ Tểnh Lao Sộng còn bảo có con gà này sẽ được giàu, còn được làm chức to gì ấy, giờ phải trả cho ông Tàng thì tiếc quá. Của còn đang đứng ngẩn ngơ chưa biết làm thế nào thì bà May lụ khụ chống gậy trong bếp đi ra, thều thào:

- Của à, nhà mình nợ nhà bác Tàng nhiều lắm. Lúc chết cái mắt bố mày vẫn không muốn nhắm là vì chưa trả xong cái nợ cho nhà bác Tàng. Nếu mày thương ta, thương bố mày, muốn bố mày ở mừng trời được thanh thản thì trả con gà cho bác Tàng đi...

Của nhìn mẹ. Thấy ánh mắt của mẹ đang nhìn Của khuyến khích. Nhìn vào đôi mắt đục mờ, Của không còn thấy tiếc con gà nữa. Của vội ra ngoài

vườn, tháo cái xích ở chân con gà, đưa cho lão Tàng. Cháu thay bố trả nợ cho bác Tàng con gà, bác Tàng về đốt bỏ hai mảnh chỗ xôi treo trước cửa để bỏ cái thù đi bác nhé. Còn cái đầu con mèo ở mộ bố cháu, cái thân con mèo ở cổng nhà cháu thì cháu đào đi rồi....

Lão Tàng không hiểu vì sao thằng Cua lại biết chuyện lão chôn yếm con mèo ở mộ và ở cổng nhà nó. Nhưng giờ lão không quan tâm chuyện đó nữa. Lão vỗ vội con gà từ tay Cua. Ừ, ừ... ta sẽ về đốt bỏ hai mảnh chỗ xôi đi ngay. Từ giờ sẽ coi cháu Cua như con cháu nhà ta mà. Lão mừng hóm, ôm nhanh con gà về thẳng.

Con gà quý được lão Tàng xích chân bằng sợi xích bạc lão vừa xuống chợ mua đem về. Bây giờ thì lão ngồi nấp vào một bụi lá dong cách chỗ con gà một đoạn xa để nó khỏi sợ. Lão cứ ngồi ngẩn ra mà ngắm con gà quý, lòng vui như cái vải chàm được thêu lên những hàng chỉ đẹp. Mặc kệ bà Khoa giục vào ăn cơm, lão không thấy đói, cũng quên cả cơn thèm rượu đang cồn cào.

Con gà rừng đứng oai vệ trên cành đào nhu nhú những cái nụ đỏ hồng sắp bung nở, thỉnh thoảng lại vươn cái cổ đỏ tươi gáy một tràng dài. Nghe con gà quý gáy sao mà thích và thấy nhẹ nhõm thế. Ngồi nấp trong vườn mà lão Tàng cứ tưởng mình đang ở tận trong rừng sâu. Ánh mắt hau háu của lão cứ vượt lên từng sợi lông gà bóng mượt. Lão bỗng thấy có gì gờn gợn, từng tức ở mắt. Ồ, đúng rồi, là tại cái lông đuôi trắng dài thướt tha kia. Giữa một màu đỏ rực, tự dưng lại mọc lên một vệt trắng dài, lão ghét nhất màu trắng, cái màu không mang lại may mắn cho lão, nên nhìn cái lông đuôi thật khó chịu, thấy con gà bớt đẹp đi bao nhiêu. Phải nhổ bỏ cái tức ra khỏi mắt mới được. Ngày trước con gà của bố lão cũng có một cái lông đuôi màu trắng cong vút và dài thướt tha. Lão không ưa, nhiều lần muốn nhổ, nhưng bố lão không cho. Bây giờ thì con gà này là của riêng lão, lão thích làm gì theo ý lão thì làm, không ai dám cấm cản. Lão Tàng ra khỏi chỗ nấp, tiến về phía con gà.

- Qu...éc...

Sợi lông trắng dài trắng muốt vừa bị rút tung một cách thô bạo ra khỏi cái đuôi đỏ rực, con gà bỗng vùng mạnh và kêu một tiếng nghe rợn cả sống lưng. Lão Tàng giơ con gà ra trước mặt ngắm nghía. Bây giờ thì con gà chỉ còn một màu đỏ rực, nhìn thật là ưng mắt.

Lão Tàng cầm cái lông gà trắng muốt, cong vút như mảnh trăng đầu tháng, ngắm nghĩ một lúc, lão cầm cái lông lên vách gỗ sau nhà, đối diện chỗ con gà rừng đang đứng.

Từ lúc bị nhổ mất cái lông trắng duy nhất, con gà trở nên ủ rũ, lông nó xù lên như vừa qua một trận chọi nhau. Nó cứ đứng bần thần nhìn cái lông đuôi trắng đầy tiếc nuối và căm hận, quên cả vườn cổ gáy những tiếng gáy vừa vang vừa sắc.

Buồn ngủ lắm nhưng lão Tàng vẫn cố căng mắt ra để đợi. Lão đợi được nghe tiếng gáy sáng của con gà quý, thấy hồi hộp như đứa trẻ ngồi đợi đến giao thừa để được thêm một tuổi. Nhưng quá nửa đêm, gà trong bản đã eo óc gáy mà vẫn chưa thấy con gà rừng cất lên một tiếng. Lão thấy sốt ruột. Hay là bị nhổ mất cái lông trắng nên nó giận không thèm gáy nhỉ. Mấy lần định cầm đèn ra ngó con gà, nhưng lão lại không dám ra. Đêm khuya rồi mà từ trong rừng vẫn thổi về xạc xào những cơn gió lẻ. Những cơn gió khuya nghe buồn và vắng. Cứ nghe tiếng gió đêm là lão lại rợn cả người. Năm ngoái lão đã suýt mất mạng khi đi ra ngoài giữa đêm và gặp một cơn gió độc. Phải nằm viện mất một tháng lão mới khỏe mạnh trở về. Từ đó lão sợ những cơn gió đêm và không bao giờ dám đi ra khỏi cái buồng tối như chậu nước nhuộm vải lạnh khi mặt trời vừa lặn. Lão đành bôn chồn nằm đợi trời sáng.

Trời vừa tang tảng sáng, lão Tàng lập cập đi ra sau vườn. Nhìn lên cành đào nơi con gà rừng đậu, lão bỗng ngã khuỵu xuống như lần bị trúng gió độc năm ngoái. Trên cây đào chỉ còn sợi xích bạc buông thõng, đóng đưa. Con gà

rừng đã biến mất. Bên vách gỗ, cái lông trắng cong vút như vầng trăng non đầu tháng cũng không còn. Mắt lão Tàng trợn trừng trừng nhìn sợi xích. Lão thấy trống rỗng như cái chỗ vừa vết hết xôi.

Lão cứ ngồi như thế đến khi bà Khoa ra lay gọi mới giật mình tỉnh lại. Lão bỗng đứng bật dậy, chạy sang nhà thằng Chạnh, con trai cả. Không nói một câu, lão xách ngay cái lồng bẫy trong đó có con gà mồi đang treo ở chái nhà, đi nhanh vào rừng. Chạnh nhìn theo bố, ngơ ngác chẳng hiểu chuyện gì.

Đã nửa đêm mà chưa thấy chồng về, bà Khoa thấy lo lắng và nóng ruột quá. Bà vội chạy sang nhà thằng Chạnh gọi cửa:

- Chạnh à, mày đi tìm xem bố mày đến chơi nhà ai không mà giờ vẫn chưa thấy về đâu. Ta lo quá, thấy bụng nó nóng như có cục than cây mạy đang đỏ ở trong ấy.

Nghe mẹ gọi, Chạnh mới nhớ tới lúc sáng bố sang xách cái lồng bẫy gà đi vào rừng. Chạnh vội chồm dậy, vớ cái đèn pin trên đầu giường, chạy nhanh về phía rừng tre Sông A, nơi có nhiều con gà rừng hay ở.

Chá ơi... Chá à....

Vừa luồn lách trong rừng, Chạnh vừa hú to gọi bố.

Có cơn gió khuya từ rừng sâu thổi về, xào xạc. Chạnh thấy lạnh cả người. Càng chạy nhanh hú gọi.

Tiếng hú vang lên rồi mất hút vào đêm khuya, vờ trong tiếng gió...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Đôi Mắt Sơn Dương - Nguyễn Luân

Lão Phúng rót đầy bát rượu rồi uống ừng ực từng hơi dài, lão là tay thợ săn nhiều tuổi nhất vùng Ná Nhèm này. Lão nhớ mình đi săn khi bắt tay vừa giương được cây nỏ thẳng đường ngắm, vác cây súng chạy cả đêm theo dấu con thú rừng không biết mệt. Ngày ấy rừng còn tràn xuống dốc Pà Lú, xuống cả nửa cánh đồng Ná Nhèm, đêm đêm mắt thú sáng rực như sao. Rồi người ta chặt cây, đuổi cả một vạt rừng chạy tít sang bên bờ suối Khinh. Đàn thú cũng thế mà bỏ sang núi khác, đất khác khi nào không hay. Lão Phúng vẫn bảo làm cái nghề đi săn càng lâu, giết càng nhiều thú thì tội càng lớn. Thế nên mỗi người có một cái khổ riêng. Thú lão săn nhiều như bồ hóng gác bếp. Cái khổ của lão mình lão muốn gánh lấy. Lão chấp nhận mọi thứ, nhưng không bỏ nghề.

Cái Sính là con nuôi của lão. Lão Phúng nuôi nó đã mười tám năm. Lão không lấy vợ mà chỉ có đứa con ấy làm bạn. Lão nhặt được cái Sính trong một lần theo dấu con lợn rừng. Suốt ba ngày lão mới theo kịp dấu chân nó. Đến ven bờ suối Khinh nghe tiếng trẻ con khóc ngăn ngắt vang vọng cả một vùng núi đá, những đàn chim giạt mình tung cánh ào ào về phía núi Vừ. Sau tảng đá, lão nhìn thấy con lợn đang gặm vào chân một đứa bé. Lão chỉ kịp hú lên, con lợn quay đầu nhìn lão bằng đôi mắt mồi giận dữ. Lão nổ súng lên trời, con thú vùng chạy một mạch về phía rừng. Lần đầu có con thú chạy thoát khỏi nòng súng của lão. Đổi lại đứa bé mất nửa bàn chân.

Những buổi chiều, lão hay ngồi trên cửa sà nhìn xuống lối mòn ra bờ suối, nơi cái Sính gặm đầu. Nó ngồi ở mé nước, có hòn đá che khuất sau lưng. Chẳng biết bao ngày bao tháng, lão vẫn ngồi chỗ đó từ ngày cái Sính lằm chằm

lọt thỏm sau tảng đá, đến khi thấy chỏm tóc, rồi cả cái đầu hong hong đỏ của nó bị nắng đốt những ngày lên nương sớm, giờ lại thấy cái gáy trắng ngần rua rua mấy sợi tóc tơ. Lão lại nhắc mình nó sắp bỏ đi nhà người ta. Mỗi lần nghĩ thế lão lại thấy đôi chân mõi như trâu kéo gỗ lên hết dốc. Đôi mắt mờ như cánh chim già không còn biết vỗ cánh đêm. Dù thế nào cũng phải gả cho nó một thằng chồng thay lão già này. Dù không muốn nhưng lão vẫn nghĩ đến điều ấy.

Cái Sính đẹp nhất chân núi Vù. Người ta vẫn bảo nhau thế, dù đôi chân nó không lành lặn, gánh đôi thùng nước có sóng thành đường từ suối lên thang nhà lên lu nước, nhưng cái đẹp của nó che kín cái chân. Trai làng trên bản dưới tới nhìn mặt nó đứng nhẵn cả chân thang, người đi rập cả bờ rào. Những đêm trăng sáng tiếng Sli gọi bạn hẹn hò vang lên như tiếng ve rừng. Nhưng cái Sính không ra hát đáp lại bao giờ, cửa vẫn mở đèn vẫn sáng, lửa vẫn phừng phừng trong bếp mà chẳng ai dám bước lên chín bậc thang nhà lão Phúng. Toàn đám nhát chết, lão Phúng cười trong bụng. Nhưng đám trai đó không xấu hổ, cũng không nhát chết. Chỉ sợ ông già nằm ngang cửa giữa lối đi, con dao nhọn treo bên vách trái, khẩu súng kíp treo bên vách phải. Đã thế lâu lâu lão lại lật qua lật lại, dỡ khẩu súng xuống ngắm ngắm ra cửa rồi lại treo lên. Có lần lão mới cầm vào súng đã có bước chân người rào rào như bầy sóc chạy qua bãi ngô đêm. Lạ chưa. Thế là chỉ có tiếng Sli, tiếng cù vắc ong ong leo lên chui qua vách gọi cái Sính dậy. Lão Phúng nằm đợi xem thằng con trai nào có đôi mắt thức giỏi hơn lão, có lòng kiên trì chờ đợi giỏi hơn lão, thì nó được bước lên thang dàng hoành, nghênh ngang lão cũng không cấm. Quá nửa đêm lũ trai bản cũng bỏ đi hết. Lão gật gù đi ngủ. Một buổi sáng thức dậy bước ra ngoài, lão Phúng giật mình thấy một thằng thanh niên ngồi dưới chân thang. Hai mắt nó tím như vẽ than, bắp chân sưng múp vì muỗi đốt. Đây là thằng Dăng, người tặn bên kia Pác Vả.

Thằng Dăng phải may mắn lắm, Pồ Chỏ phải ở nơi tốt nhất Ná Nhèm này mới tán được gái đẹp, mới được lão Phúng cho theo chân lão như thế. Lão

Sinh cười khè khè nói với lão Phúng khi can rượu ngô lão mang sang đã trút cả vào can nhà lão Phúng. Khi gạo nếp nhà lão cũng đã nấu thành xôi mùi thơm bay khắp bản. Từ nay thằng Dăng sẽ theo chân lão Phúng học cầm nỏ, cầm súng đi săn, lão Sinh nhấp nháy mắt với con trai bảo “trước tiên là thế đã...”. Lão Phúng liếc con gái thấy hai má đỏ như hơ lửa mà đôi mắt cứ nhìn xuống chân thì cũng miễn cưỡng gật đầu.

Những buổi chiều muộn, bóng cái Sính đổ dài trên bờ suối. Thằng Dăng đứng từ phía sau làm hai cái bóng muốn hòa vào nhau. Lão Phúng chợt thấy khó chịu trong lòng. Lão ghét mấy đứa thanh niên hẹn hò bên bờ suối, chúng nói chuyện với nhau mà mắt cứ vờ nhìn vào nước vào đá, nhưng thật ra chúng nhìn vào nhau cả đấy! Lão lạ gì đâu. Nhưng tại sao lão lại nổi khùng với mấy cái bóng của hai đứa nó, chính lão cũng không biết. Thằng Dăng mê con Sính. Lão biết vậy, nhưng lão cứ thế. Hay lão đã già rồi nhỉ? Già! Lão lại bức thêm khi lão nghĩ mình già. Chúng nó còn trẻ thế kia mà lão già sao được, thằng Dăng chạy theo con thú, tiếng thở nó còn to hơn bước chân lão thì làm sao lão già được. Lão nghĩ giá như con Sính đùn cho lão ấm chè, nấu cho lão nôi canh. Còn thằng Dăng ngồi bên cúi đầu, xuýt xoa hỏi lão về những lần lão siết cò khiến con thú đổ ngay trước mắt nó. Khi ấy lão sẽ thấy mình bệ vệ như một ông thầy giỏi của nó, còn thằng Dăng là đứa học trò ngoan ngoãn ghi nhớ từng lời nói của lão. Lão nghĩ như thế chợt thấy cơn giận dịu đi, trời cũng tối hẳn, lão đếm một ngày nữa lại đi qua.

Đêm, không gian như nén lại đặc quánh. Vài tiếng cù vặc vang lên như đổ tai người. Mùi cám ngô quá lửa bốc lên khê nồng từ trên bếp mà cái Sính vẫn cúi đầu chằm thêm củi. Lão Phúng phải hắng giọng đến lần thứ ba nó mới như sức tỉnh. Chợt nhớ thằng Dăng đã về bên kia Pác Và, bảo có chuyện gấp. Nói rồi đi luôn không kịp treo dao lên vách. Cái Sính tắt bếp rồi vào buồng nằm, bước chân nó nhẹ như con mèo. Lão Phúng ngả lưng nhìn về phía chân núi, những đốm sáng lập lòe bùng lên của những người đốt than đêm như muốn dính ánh nhìn người ta lại. Mùa này đàn bà trong bản lại kéo nhau đi

vác chuối, đốt than. Chặt cây chuối vác lên vai tiện tay gom những mẫu gỗ thừa của cánh xẻ cột nhà bỏ lại thành đống mà đốt lấy than. Cuối năm đám lái buôn đến mua mang về dưới xuôi. Nghĩ cũng thấy lạ, những gì tưởng chừng là thứ bỏ đi ở chỗ này lại là thứ người khác cần ở chỗ kia. Những điều đơn giản ấy chỉ những lúc thế này lão Phúng mới ngẫm ra chúng. Phía trong nhà có tiếng người trở mình, bóng cái Sính lồng lộng phập phồng in lên vách. Lão Phúng hớp một ngụm trà đặc, chợt thấy nó xoắn lại nơi cổ họng. Cơn ho của lão vừa dứt, trời cũng vào giữa đêm.

Lão Phúng nhớ ngày xưa của mình. Ngày bắt tay và vòng ngực lão đỏ au chắc như mấu nghiến. Lão cũng biết hát Sli, cũng biết ném quả còn về phía đám con gái hết mùa giêng hai. Năm ấy Thiết đã nắm lấy đuôi quả còn của lão, đã theo tiếng Sli lão đến bên bờ suối. Thiết dựa vào phiến đá, hai má phùng phùng. Trong ngực lão có cả đàn thú đang lao xuống núi, chúng hò hét nhau làm tai lão ù lên. Lão bước tới, nắm tay Thiết, hai người tiến lại sát hơn một tí nữa. Đến khi bắp đùi, da bụng rồi đến ngực, rồi mặt chạm nhau. Lão thấy mình đã chết vào lúc đó, cả người lão đông cứng như khúc gỗ. Thiết bỏ chạy mặc lão và phiến đá ở lại. Đây là lần đầu cũng là lần cuối cùng lão gần đàn bà đến thế cho đến bây giờ. Sau này lão chửi thầm mình sao không cố thêm tí nữa, có lẽ lão đã biết rõ hơn về đàn bà. Thiết đã sang bên kia Đồng Mạ theo chồng. Trong những giấc mơ lão vẫn gặp Thiết, có lần lão nỗ sùng về phía con nai. Lão chạy lại thấy con nai có khuôn mặt của Thiết đang khóc. Lão thức giấc thấy lòng sợ hãi, tiếc nuối, xót xa vô bờ.

Trời nhá nhem tối bỗng se lạnh. Những lớp sương mỏng trên núi Vừ kéo xuống ngày một dày. Sau tấm phen nửa tiếng giội nước ào ào róc rách chảy xuống kẽ ván làm lão Phúng giật mình. Ánh lửa hắt ra từ bếp, lọt vào khe chiếu lên người đang tắm. Hơi nước bốc ra từ người cái Sính, lão Phúng nhìn nó qua tấm phen nửa, rõ quá! Lão rụt đầu lại, tiếng giội nước lại vang lên. Cái cổ lão chợt dài ra, cái đầu cứ muốn nhô khỏi khung cửa, đẩy ánh mắt lão về phía tấm phen nửa kia. Đáng chết! Lần thứ hai rồi, đã là lần thứ hai đấy.

Sao lão lại nhìn vào đó, lão biết thừa đấy là buồng tắm của cái Sính, và chính cái cửa bằng tấm phen nửa kia tự tay lão đan. Lão tự trách mình ngày trước sao không thúc mạnh tay thêm chút nữa thì mấy cái kẽ hở kia sẽ kín như bưng, hôm nay lão đã không nhìn thấy gì. Nhớ mùa mưa trước, cái Sính tắm trong buồng. Gió bỗng giật tấm màn gió che cửa xuống. Lão đã nhìn thấy nó, tất cả, rõ hơn bao giờ thế. Lão chỉ kịp nhắm mắt lại vờ ngủ say khi cái Sính quay lại. Lão nghĩ phải làm cho nó cái buồng tắm ở chái nhà, lão chặt nửa đan phen làm cửa, ghép ván làm vách. Nhìn vào đó người ta biết nhà lão đã có con gái lớn. Lão cứ nghĩ như thế mình đã quên, nhưng hôm nay lão biết mình chưa bao giờ quên. Thế đấy! Lão chợt thấy máu trong mình bắt đầu chảy thành dòng cuộn cuộn như suối lũ, những bắp thịt căng lên. Lão đứng dậy lão đảo bước xuống thang đi ra suối, lão vực mình xuống như con chạch cát rúc đầu chạy trốn. Nước lạnh khiến lão dịu dần...

- Con xin bố cho con lấy Sính về làm... vợ!

A...ha, nó gọi lão là bố. Thằng Dăng vừa rót thêm rượu cho lão Phúng rồi ắp úng nói với lão. Lão Phúng quay lại định đáp gì đó nhưng lại thôi. Lão không gả con gái dễ như thế. Lão bỗng muốn giữ cái Sính bên mình, lão không đưa con gái cho người ta dễ đến vậy. Thằng Dăng co chân lại, nó ngồi bó gối bên cạnh như đợi câu trả lời từ lão, hồi lâu mới kéo chân đi ngủ. Nó biết tính lão Phúng khi chưa có câu trả lời lão sẽ không nói gì. Nó sẽ phải chờ lão, bao lâu nó không biết. Đêm hôm ấy là một đêm dài lê thê như tiếng gió quét qua mái nhà.

Tối hôm sau, thằng Dăng hấp tấp lên thang định nói gì đó ngay nhưng lại thôi. Nó ngồi xuống từ tốn, ngay ngắn như người đặt khẩu súng ngắm bắn con thú. Phải chậm rãi, đànng hoàng từ tốn thì mới dễ trúng đích. Lão Phúng vẫn dặn nó thế. Đợi lão Phúng uống xong chén rượu nó mới nói:

- Bố Sính ốm nặng lắm, muốn nhìn mặt con dâu trước khi chết...!

Nó chỉ nói được có thế, lão Phúng hiểu ý nó. Lão nhìn thẳng Dắng hồi lâu rồi mới đáp.

- Mày muốn lấy con Sính cũng được nhưng mà... ờ... khó đấy...!

- Sẽ làm mọi thứ nếu bố muốn mà, nhà họ Vương sẽ đón được dâu.

Lão Phúng gật gù, lão chợt nảy ý trong lòng. Cái ý nghĩ lần đầu tiên lão mới nghĩ tới đêm qua. Lão sẽ nói điều thẳng Dắng phải làm để cưới được cái Sính. Lão đã dạy nghề cho nó, giờ lại gả con gái cho nó? Cả đời lão có hai thứ đó quý nhất cuối cùng nó cũng lấy được từ tay lão. Thợ săn vùng này không ít, nên cái nghề của lão cũng không giữ được. Nhưng lão chỉ có mỗi đứa con gái, lão sắp mất nó. Lão tưởng tượng ra được điều đó, lão thấy sợ hãi. Nỗi sợ này chưa bao giờ lão thấy trong đời. Nó nhẹ nhẹ, rón rén và lạ hoắc.

Lão âm ỉ hắng giọng rồi kể cho thẳng Dắng nghe câu chuyện về con sơn dương lông xám. Lão đã thấy dấu chân nó từ mấy hôm trước, không ai chắc đó là nó. Đấy không phải là con thú bình thường như những con sơn dương khác. Bộ lông màu xám tro, đám râu dài, đôi mắt sáng rực trong đêm, điều đặc biệt là cặp sừng của nó. Cặp sừng bóng màu đen tuyền, cong đều, phía gốc có ba vòng trắng đều nhau, ở ngọn lại xoắn lại, quý hiếm vô cùng. Cặp sừng ấy mà treo trên vách cạnh gian thờ, người lạ bước lên nhà, người quen bước lên thang đều phải ngược nhìn ngưỡng mộ chủ nhà. Đám mua thú có người trả công bằng ba năm đi săn cho bộ sừng ấy. Thế nên ai chả muốn có cặp sừng treo trên vách nhà mình. Nói thì dễ, nghĩ cũng dễ là thế nhưng con sơn dương xám ấy chạy nhanh như gió, tai, mắt nó thính vô cùng. Nghe nói đã không ít người ngắm được trúng nó nhưng khi súng nổ thì đạn không may chạm được vào da nó. Còn chưa kể người nhìn thấy chưa kịp giương súng, giương cung con thú đã biến mất như có phép lạ.

Lão kể đến đến đấy rồi bỗng thở dài:

- Người bên Bá Vẹn, Đồng Mạ rồi cả Pác Và cũng đi tìm con thú này rồi đấy.

Lão Phúng đưa mắt nhìn về phía gian thờ. Bên cạnh, trên vách có cái đỉnh đã đóng chờ sẵn. Thằng Dấng nhìn cái Sính đang thêu khăn đội đầu cô dâu mới. Chỉ còn một góc nữa là những bông hoa kia sẽ xong. Giờ mới là giữa đêm, khúc củi giữ lửa mới đưa vào bếp, thằng Dấng ôm súng vào lòng. Đợi đến ngày mai, nó sẽ vào rừng khi mặt trời chưa qua đỉnh núi Vù. Đôi chân nó sẽ chạy không biết mệt, lẽ vật trong cái chậu hoa phấm đỏ nó mang sang nhà lão Phúng sẽ có cặp sừng con sơn dương xám. Người ta sẽ phải ồ lên vì kinh ngạc, vì nể phục nó cho xem.

Thằng Dấng vào rừng đã được nửa ngày. Lão Phúng nằm một mình nghĩ ngợi, những suy nghĩ cứ lẫn lộn nhau trong đầu lão. Thằng Dấng đang bị lão lừa, hẳn rồi. Chẳng có con thú nào có bộ sừng đẹp cả. Lão chỉ nghe cánh thợ săn bên Đá Đỏ, bên Pá Lù nói về con thú đẹp đó. Hôm trước lão nhìn thấy dấu chân Sơn dương trên mặt đá. Mùa này lũ sơn dương bắt đầu leo núi kiếm ăn thì có gì lạ. Thằng Dấng đi chuyến này công toi. Lão Phúng tự cười một mình rồi hả hê nằm thườn ra ván. Lão thấy mình đang thắng một trận chiến, niềm vui ấy đang âm ỉ trong lão. Bóng cái Sính lướt qua cầu thang, lão lại nghĩ giả sử có con thú đó thật, cánh thợ săn kia nói thật thì sao? Dấu chân kia là của con thú có bộ sừng đẹp cũng không biết chừng. Thằng Dấng lấy được con thú, lão đã ước cả đời để có được con thú đó, nếu thế lão thua nó trắng còn gì. Nghĩ tới đó lão chợt thấy chợt dạ không muốn nghĩ tiếp nữa. Phía đỉnh núi, vài sợi mây ngũ sắc quện vào nhau ánh lên một thứ ánh sáng, lung linh khi nắng sắp tàn.

Nửa đêm, Lão Phúng giật mình vùng dậy. Lão vừa nằm mơ, một cơn ác mộng. Lão thấy mình và cái Sính bị thằng Dấng bắn chết, hai bố con lão vẫn nằm lấy tay nhau. Thằng Dấng nổ súng từ phía sau lưng, máu tứa ra cả một vùng... Có tiếng súng nổ, từ xa nhưng rõ quá! Phải rồi. Tiếng súng khô đục

như rượu quá lửa này không lẫn đi đâu được, đó là của thằng Dăng. Không lẽ nó đã bắn con thú, một con sóc, con nai... hay Sơn dương xám. Lão chỉ kịp nghĩ tới đó, lão đỡ khẩu súng trên vách, chiếc túi đi săn của lão dưới gầm giường. Lão lao ra khỏi nhà chạy về phía tiếng súng nổ. Trời đêm lặng gió, không còn thứ ánh sáng nào phát ra từ phía dưới chân dốc. Con đường mờ mờ lòa xòa cỏ ướt sương, dẫn lão vào rừng.

Đã vượt hết qua mấy con đèo đường tắt. Lão Phúng dùng hết tất cả kinh nghiệm đi săn của mình để đuổi kịp thằng Dăng. Sẽ không ai bắn được con thú nào ngoài lão. Thằng Dăng sẽ phải về bên kia Pác Và với lão Sinh. Lão là thợ săn giỏi nhất vùng, con sơn dương kia chỉ chết khi lão nổ súng. Bước chân nhanh hơn, dưới ánh đèn lão đang tìm dấu. Không phải dấu của con thú như những lần trước hay cả trăm nghìn lần lão đã đi săn. Lão tìm dấu chân người, cứ theo chân thằng Dăng lão sẽ đi trước nó một bước. Lão là thầy nó kia mà.

Rừng đêm tấu lên những khúc nhạc rộn người. Vài cánh chim chao lượn như con thoi. Chợt có ánh đèn lóe lên phía vòm núi bên kia, rất gần chỗ lão Phúng ngồi. Lão nhảy sang bên cạnh một thân cây to đổ ngang đường dây leo chằng chịt. Lão tắt đèn. Đặt súng lên thân cây, lấy đường ngắm về phía ánh đèn. Ánh sáng nhảy nhót, quét qua vòm lá trên cao rồi lại rơi xuống đất, lừ đừ tiến về phía lão. Bóng người tới rất nhanh, hình như đang chạy, thoáng chốc đã chỉ cách chỗ lão Phúng vài chục bước chân. Lão nhìn rõ là thằng Dăng, nó vừa đi vừa soi xuống mặt đá để tìm dấu vết. Có lẽ nó đã bắt được dấu con thú. Lão Phúng khom mình lại, không thể để nó biết lão đang theo chân nó. Bỗng thằng Dăng dừng lại, cách mũi súng của lão chỉ một con sào. Nó cúi xuống nhìn quanh, dưới ánh đèn của nó có dấu chân thú giẫm nát cả một vùng cỏ nhưng không có dấu chân chúng bỏ đi như thể con thú ở đó nhảy múa rồi bay lên trời. Thằng Dăng vẫn chạy quanh đó tìm kiếm, lão Phúng nheo mắt chửi thầm “thằng này dại, dấu chân nó bị lá rừng che mất rồi, lật đồng lá kia lên sẽ thấy”. Thằng Dăng ngồi phệt xuống đất vẻ bất lực, nó quay

lưng lại phía lão. Lão Phúng thấy mồ hôi trong tay tứa ra trên báng súng. Giờ lão chỉ cần khẽ ho, súng cướp cò thì thằng Dăng sẽ bỏ mạng giữa rừng này. Lão Phúng nghĩ về giấc mơ khi lão nắm tay cái Sính, lão đã chết dưới họng súng thằng Dăng. Nghĩ thế lão bỗng nhồm người dậy nhìn nó lần nữa. Nhưng thằng Dăng đã bỏ đi, nó đã tìm thấy dấu chân con thú chạy về hướng khác.

Lão Phúng rượt theo, trên mặt đất dấu chân sơn dương còn mới in hằn lên mặt lá khô. Không lẽ con thú ấy là có thật, lão chỉ bịa ra nó theo đám soi đêm rồi hơi kia mà... Thằng Dăng đã xuống bên kia vằn núi. Lão Phúng đeo súng đuổi theo, lão sẽ không theo chân thằng Dăng. Lần này lão sẽ theo chân con thú. Bên kia là suối nước duy nhất, con thú sẽ sang đó uống nước vào buổi sớm mai. Nó uống nước xong, mặt trời lên nó sẽ biến mất. Lão sẽ tới đó trước thằng Dăng một bước. Lão bọc đèn qua một lớp vải mỏng, ánh sáng đủ để soi đường, thằng Dăng sẽ không phát hiện ra lão đang âm thầm cướp con mồi của nó. Lão sẽ cạnh tranh công bằng, lão sẽ đấu với nó công bằng như hai thằng đàn ông với nhau một trận sinh tử này. Lão sẽ không nhường nó, dù chỉ là một đường đi. Phần thưởng là con thú, là cái Sính cũng được. Nhưng lão phải đấu với nó hôm nay.

Lão chọn một chỗ nấp kín đáo sau tảng đá cao có đám lá lùm xùm ngụy trang. Lão quỳ gối lên túi vải mang theo, kê súng lên mặt đá. Lão cảm thấy hài lòng với thế bắn này. Nó khiến lão thấy mình chiếm thế thượng phong. Trời vẫn chưa sáng hẳn, có bóng người lách qua mấy tảng đá, rồi dừng lại bên khúc cây mục đám thợ xẻ bỏ lại. Thằng Dăng đã đến, nó sẽ nấp sau thân gỗ đó. Lão Phúng thầm khen nó. Từ chỗ lão tới chỗ thằng Dăng không xa, lão nhìn rõ cái đầu và họng súng của nó chĩa về phía bờ suối. Nó cũng đang đợi con thú. Lão Phúng bỗng sốt ruột, lão sợ nó sẽ nổ súng trước lão. Bọn trẻ thường nóng nảy không biết chờ đợi tới khi thời cơ chín nhất. Lão Phúng lấy đường ngấm về phía thằng Dăng, lần thứ hai nó trong tầm ngắm của lão. Một ý nghĩ ghê rợn lóe lên, nếu lão siết cò ở tầm bắn và khoảng cách này nó sẽ nằm trong vùng “chết” của lão, cả đời lão đã tìm ra bao lần vùng chết ấy, lần

này chẳng phải tất cả sẽ khác sao...? Thằng Dăng không biết rằng sẽ chả có con thú nào cả. Nó không biết ý đồ của lão, nó hồn nhiên hay mù quáng vì cái Sính lão cũng không chắc. Nó không nghĩ rằng cái nó muốn có được thì lão cũng muốn có. Mồ hôi lão ướt đầm lưng, nòng súng không hướng về phía bờ suối mà hướng về phía thằng Dăng. Mắt lão mờ đi, trước mặt hình bóng cái Sính nằm ngủ, hình ảnh cái Sính qua tấm phen nửa... nói cười nháy nhót làm lão muốn phát điên lên.

Lão sẽ bóp cò...

Trời sáng hửng, đám thú kéo nhau ra bờ suối uống nước, rồi lại thoát lẫn vào rừng. Một đôi lợn rừng lông xám đen lừ đừ tiến ra. Chúng quần quýt lấy nhau bên suối. Lão Phúng ngửi thấy được mùi hôi từ chúng. Bỗng thằng Dăng rời chỗ nấp tiến nhanh về phía trước. Ánh mắt nó dõi về phía bờ bên kia. Sau lùm cây có tiếng động, có bóng con thú chuyển động sau tán lá. Thằng Dăng tiến mỗi lúc một gần con mồi. Từ chỗ lão Phúng tới chỗ con mồi xa quá, lão cứ nghĩ lão chọn chỗ đẹp nhất nhưng giờ nó vô nghĩa. Lão đổi chỗ khác gần con thú hơn. Lão sẽ thua thằng Dăng mất, tim lão bắt đầu đập nhanh hơn. Con thú vẫn chưa lộ diện, nó vẫn nhón nha trong đám dây rừng.

Mọi thứ bỗng im ắng lạ thường, thằng Dăng chột nghiêng đầu sang một bên, áp má vào báng súng. Nó sắp kéo cò, lão Phúng nhìn thấy rõ từng hành động của nó. Lão tự hỏi trong lòng không biết đâu mới là con mồi của lão. Bên kia suối đám thú chạy rào rào lẫn vào những đám dây leo. Lão Phúng nheo mắt, đưa chân về phía trước, lão cứ nghĩ mình chuẩn bị thi chạy mà không phải, lão đang ngắm bắn, chỉ cần con thú xuất hiện lão sẽ xả ngay một tràng, cả khu rừng và thằng Dăng sẽ ngã ngửa với lão. Có tiếng động sát bờ suối, sau đám bù nhù, một cái bóng xuất hiện. Lão Phúng giật bắn mình khi tiếng thằng Dăng hét lên:

- S...í...nh... à...!

Thằng Dăng chạy phăm phăm qua suối, rồi nắm lấy tay cái Sính mà lắc. Hình như nó đang khóc vì sợ hãi và mừng rỡ. Lão Phúng thấy toàn thân mình ê buốt, mồ hôi túa ra. Lão không tin mình nhìn thấy cái Sính lại có mặt ở đây vào lúc này. Lão thấy lão có phúc từ chốn rừng xanh này, từ tổ tiên nhà lão khi lão đã không nổ phát súng khi nãy. Cái Sính nắm lấy tay thằng Dăng mà nước nở:

- Về thôi Dăng à, chẳng có con sơn dương nào đâu, tôi sợ Dăng đi không biết về mất.

Lão Phúng tựa lưng vào móm đá nhìn hai đứa rồi rít mừng vui như những đứa trẻ. Lão chợt thấy mình thừa thãi trong lúc này. Cái cảm giác trống trải và nhật nhèo xen lẫn sự trách hỏi bản thân làm lão không nhắc nổi đôi chân. Rồi lão cũng ra tới cửa rừng. Gió ào ào thổi lên xô những đám lá khô ném xuống con đường nhờ nhờ đá mòn. Con đường lão mãi mãi muốn đi trở về sau một chuyến đi săn. Có tiếng động phía sau lưng, lão quay lại. Một con sơn dương lông xám với cặp sừng đen bóng đứng bên cạnh khóm hoa dại đỏ đang giương mắt nhìn lão trừng trừng, ánh mắt ngây ngô như họng súng nhìn lão hần học. Hồi lâu nó nhếch mép cười với lão rồi tung chân phóng vọt vào rừng. Lão Phúng đứng ngây dại rồi mới như sức tỉnh. Lão bỗng muốn cười, một điệu cười méo mó, đủ để cho những điều kì quái đang diễn ra trước mắt lão hôm nay....

Mùa này gió lạnh thổi về từ trên núi bạc cả những con đường đất đi xuống núi. Cái Sính đã thêu xong mũi kim cuối cùng trên chiếc khăn dâu mới, nhìn nó ôm gối mà đôi mắt long lanh nhìn về bên kia Pác Và, hôm sau lão Phúng thấy tóc mình bạc đi từng đám khi nào không hay. Nhìn qua lu nước lão thấy tóc mình màu lông con sơn dương đã cười với lão. Trên những móm núi, những đốm lửa của đám thợ săn đêm đốt lên sáng lập lờ. Thằng Dăng nhìn lên đó hồi lâu rồi thì thầm “Lửa của đám người săn Sơn Dương Xám!”...

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Bà Cô Bên Chồng - Vũ Thanh Lịch

Di cốt chị dâu về đến Đồng Mo đã hơn hai giờ sáng. Đêm mùa đông hun hút gió. Sương lạnh càng lúc càng nhiều. Hàng chục đèn pha ô tô sáng rực góc nghĩa trang nhưng không đủ để bà Thung nhìn rõ cánh đồng làng.

Hồi chị dâu mất, bà về đến nơi thì chị đã mồ yên mả đẹp ở nghĩa trang thành phố, nơi chị sống những ngày cuối đời. Năm nay sang cát chị, bà Thung yếu lắm vẫn nằng nặc đòi về. Bà còn bắt tất cả cháu con sắp xếp việc về cùng. “Đứa nào không về sau này đừng gọi tôi là mẹ!” Bà sống bên trời Tây đã mấy chục năm nhưng rèn giữa cháu con đâu ra đấy, từ cái cách xưng hô ngôi thứ đến lễ nghĩa trước sau, nên một câu bà nói ra con cháu không dám trái lời.

Cửa xe mở, bà thả gậy để bước xuống. Hai đứa cháu nội đỡ hai bên nách, bà hẩy tay chúng ra bảo:

- Khởi. Bà về đất mẹ rồi thì bà khỏe lắm. Ở đây có bố có mẹ của bà đỡ rồi thì bà ngã làm sao được.

Chân chạm đất, tay vịn gậy, bà cố nhướn lưng cho thẳng rồi căng ngực hít một hơi thật sâu. Dễ chịu quá! Mùi đồng làng, mùi tuổi thơ, mùi quê cha đất tổ là dưỡng khí hồi sinh sức khỏe cho bà.

Bọn trẻ đã rải xong ổ rơm rộng kín nền lầy tiếp vong của nghĩa trang. Còn gần hai tiếng nữa mới đến giờ hạ huyệt nên chúng kê gạch, đặt tiểu sành lên, ngồi quây quần xung quanh chị dâu bà lần cuối. Đèn pha ô tô tắt hết, còn lại chín cây nến lập lòe trên nắp tiểu sành. Hai đầu tiểu là hai đồng lửa đỏ rực.

Mùi lửa của rơm rạ, của gốc tre khô, của quả bồ kết, của cỏ rả đồng làng...
Ấm quá! Bao nhiêu sương lạnh tan biến đi đâu. Bóng tối cũng xa tít sau lưng.
Thằng Mè, con trưởng của chị dâu bà tóc đã bạc trắng mà vẫn cúi đầu lễ phép:

- Để con bảo các cháu đưa cô về nhà ngả lưng. Gần giờ hạ huyết cháu nó lại rước cô ra.

Bà Thung bước đến cạnh tiểu sành, tay run run trượt theo cây gậy để ngồi xuống, bảo:

- Anh kệ tôi. Tôi chả đi đâu sất. Tôi ở đây với chị tôi. Ái chà, sư cha cái đầu gối, nó cứng như củi thế này. Chả bù cho ngày xưa cứ phăm phăm ấy.

- Bà cứ như ngày xưa thì bao giờ cháu mới được lớn? - Thằng cháu đích tôn tên Núi trên bà.

- Sư bố anh! - Vừa mắng yêu thằng cháu, vừa vợ nằm rơm dòn sang bên phải làm gối, bà nằm nghiêng, quay mặt vào tiểu sành đựng cốt chị dâu:

- Chị thấy đấy, hôm nay chúng nó về đủ cả. Trai gái dâu rể cháu chắt... Bây giờ cả nhà lại ngồi ỗ rơm đốt lửa sưởi đây, như cái hồi anh giai tôi đi đánh giặc biên biệt, nhà lúc nào cũng chỉ có hai chị em với mấy đứa trẻ con. Đứa nào nhanh thì bảy tháng nhìn mặt trời mới gặp bố, đứa lâu thì ba tuổi. Còn tôi thì... chồng với chả chàng, cái số tôi nó vậy... Mà dạo ấy giá chồng con tôi đề huề thì tôi đã chả về ở với chị, con chị với con tôi đã chả ở chung mà gần bó với nhau như ruột thịt vậy.

Bà nằm co, nói khẽ lắm. Thằng Núi thấy vậy thì cởi áo khoác đắp ngang bụng cho bà, nói:

- Đấy nhé, ở bên kia bà cứ nhắc suốt ỗ rơm, ỗ rơm. Hôm nay thì bà toại nguyện rồi nhé!

- Cha bố anh!

Bà Thung móm mém cười. Ngọn lửa bập bùng trước mặt khiến hai viền mắt bà ánh lên, vệt sáng tỏa quanh đuôi mắt đầy vết chân chim. Đúng là lâu quá rồi bà không được nằm ỗ rơm, không được nghe tiếng rơm tí tách tan trong lửa. Rồi cả mùi nồng nồng ngai ngái mà mỗi lần nghĩ đến, nó làm ruột gan bà xót thắt.

Lũ con cháu đứng ngồi lổ nhổ buồn chuyện. Kệ chúng nó với nhau. Bà nhích gần vào tiểu sành. Chị dâu bà nặng tai, phải ghé sát vào bà ấy mới nghe được. Bà nói chuyện bằng thứ tiếng đặc sệt nhà quê mà lâu quá rồi bà không được nói thỏa thuê.

Chị ơi, tôi về với chị đây. Con Chao, con Chát, thằng Mè, thằng Mắm, thằng Cam, con Duối, con Dấm... rồi cả con cháu chúng nó nữa, quây quần hết cả ở đây rồi. Như cái ngày chúng nó trứng gà trứng vịt một đàn rúc trong ỗ rơm nhà mình. Vâng, chị bắt tôi gọi là “nhà mình” vì chị lúc nào cũng bảo “Cô muốn sống thì đừng có gọi đây là nhà chị. Nhà chị thì chị lo mà vun vén, cô ở nhờ thì cô vô lo vô nghĩ a? Cô gọi là nhà chị thì cô vô trách nhiệm với cái nhà này”. Chị nói những câu ấy hôm tôi tha con Chao con Chát về, khóc sều khóc sồn: “Chị cho em ở nhờ nhà chị mấy hôm không mẹ con em chết mất”.

Bố mẹ chị chết từ khi chị mười lăm. Chị ăn nhờ ở đậu họ hàng. Bố mẹ tôi chết lúc tôi lên chín, anh giai tôi mới mười bảy. Chị thương anh em tôi nên góp gạo thổi cơm chung. Chị có cái chum sành ông bà để lại, mang về nhà mình hứng nước mưa. Anh em nhà tôi có căn nhà rách, vậy là thành gia đình.

Chị gả tôi cho nhà phú Tâm lúc tôi vừa mười ba tuổi. Chị bảo nhà ấy giàu, không sợ đói. Thế mà chỉ một năm sau chị đã phải sang đại náo nhà chồng tôi. Là tại hôm trước gặp tôi dọc đường, chị hỏi sao tay mày phải buộc chẳng chịt vậy. Tôi bảo, tôi bị đứt tay. Nhưng cái con ở Hơm nó hút với chị là tôi bị

chó cắn. Hôm ấy ít cơm, con béc-giê ăn không đủ no, thấy tôi cầm khúc xương trên tay gặm, nó nhảy lên cướp, tớp luôn cả miếng thịt ở cườm tay tôi. Nhưng tôi có than phiền gì đâu. Ăn chung với chó cũng còn có cơm mà ăn. Cái lúc đói khát ấy còn ai nghĩ đến thân phận với liêm sỉ gì. Cứ có cái cho vào mồm khỏi đói là tốt rồi. Người ta cứ quan trọng rằng miếng ăn là miếng nhục, nhưng họ cứ thử nhịn đói vài ngày, vài tuần, vài tháng xem, lúc ấy thì cần gì vinh với nhục nữa, sống cái đã... Lúc chị sang, tôi đứng rúm ró ở xó hè mà run cầm cập. Tôi chỉ sợ nhà họ thả chó ra cắn chị. Nhưng chị thì không sợ. Chị đã lồng thếch lên mà chửi. Rằng em tao là con người chứ không phải con vật. Nhà tao có nghèo có đói cũng gả cưới đàn ông chứ không gán nợ gán hạn mà mày cho nó ăn ở chung với chó. Nó ăn với chó thì chúng mày là người được chắc... Chị chửi như người ta hát chèo ở sân đình rồi vùng đòn càn phang vỡ tan bộ ấm chén Tàu trên sập. Xong, chị túm tay tôi lôi xềnh xệch. Về! Về nhà thà ở nhà ăn khoai lang uống nước lã còn hơn ở trong nhà giàu mà ăn chung với chó.

Ngày ấy chị mới đẻ thằng Mè, đẻ rơi trên bờ ruộng. Chị cởi áo quần con rồi đặt nó vào gốc cây, xuống đồng giữa bới củ khoai ăn lót dạ rồi mới bế nó về. Sau chuyện đập phá đòi người, nhà phú Tâm không để chị yên, nhất là khi nó biết anh giai tôi đi làm cách mạng, nay nó hành cái này, mai nó vật cái kia. Không thể sống yên để nuôi con, chị bảo phải đi thôi. Chị biết có chỗ không thiếu ăn mà anh cô cũng dễ tìm.

Vậy là hai chị em bỗng chống nhau đi khỏi làng. Chị dắt tôi lên quèn Thờ. Chỗ ấy ngày trước chị hay theo ông bà lên núi đốt than. Núi rừng hun hút, dưới thung đất vừa mịn vừa ẩm, chỉ cần chăm chỉ làm là có cái ăn. Không trồng được lúa thì trồng khoai, trồng ngô. Trồng được cái gì ăn cái đấy. Giời sinh voi thì giời sinh cỏ, sợ gì. Dần dà, chân núi này vài lều, chân núi kia vài chóp cỏ tranh, hóa ra thiên hạ khắp nơi cũng khối người đói.

Chị em mình rời làng đi hôm ấy cũng đêm đông như vậy, rét cắt da cắt

thịt. Qua chỗ này chị còn bảo, mồ mả ông bà tổ tiên nhà mình không còn đủ nhưng cũng có mặt ở đây. Chỗ kia là cha mẹ tôi, còn cha mẹ chị em ta ở góc này... Chị nhắc vì sợ tôi quên. Làm sao mà tôi quên được. Hôm mẹ mất, anh em tôi xin được có manh chiếu quấn cho mẹ, mang ra ngoài này. Lúc ấy chị chưa về nhà tôi. Chị đang cấy lúa cho nhà người ta nhưng đã bỏ đó sang giúp anh em tôi đào huyết cơ mà...

Bà Thung vừa nói vừa nghẹn. Bà muốn khóc nức lên như cái hôm đắp mộ cho mẹ nhưng nước mắt không trôi ra được. Bà hít thở sâu lấy hơi rồi chặc lưỡi. Ôi dào, cái thuở ấy, phận người với phận trâu ngựa nào có khác gì.

Đám con cháu ngủ đứng ngủ ngồi. Bà giở mình, nhưng giở mình thì lại quay lưng vào chị. Vậy thì bà nói chị không nghe được. đành vậy, xương khớp khô khao quá nhưng bà vẫn cố xoay người nằm ngược lại, hướng mặt vào tiểu sành. Vợ thằng Mè đang cầm thanh tre khêu từng năm rơm nhỏ để giữ lửa, thấy bà trở dậy bèn hỏi:

- Cô không ngủ được ă? Kể ra thì cái mả cũng hơi vất vả cô nhỉ. Nhưng bù lại con cháu anh em còn được thêm một lần nhìn thấy cốt người thân.

Bà Thung nghe câu được câu chăng, lầm rầm bảo:

- Tôi giở mình cho khỏi mỏi thôi. Già cả, xương cốt rệu rã hết rồi.

- Cô còn khỏe chán, ngần ấy tuổi rồi mà còn ra được đồng thể này là chúng con phục cô lắm rồi!

- Chắc tại chị tôi linh thiêng nên phù hộ, chứ tôi thì khỏe cái nổi gì...

Hóa ra tai bà cũng chưa đến nỗi điếc, hoặc do đêm đông tĩnh lặng nên có tiếng động nào đều dễ nhận ra. Trong tâm trí bà lúc này, ngày cũng như đêm, sáng cũng như tối, chỉ một hình dung về những gì đã xảy ra trong suốt cuộc đời.

Ngày đó lên rừng, săn cây săn thú, đất đai mênh mông, phải tay hay lam hay làm như chị em ta thì cỏ không có chỗ mọc. Chẳng mấy nổi mà đủ ăn. Anh giai lâu lâu trốn về thăm vợ một chốc, chị lại dúm cho đùm lác đùm ngô, bảo đi làm gì cho chúng tôi bớt khổ thì cứ đi, ở nhà tôi với cái Thung lo liệu được hết. Tôi tưởng chị bảo vậy thì chị để tôi ở với chị chăm chút cho thằng Mè, thằng Mắm chứ. Ai dè, chị lại gả tôi cho nhà Khấm, đầu nậu than ở chân núi bên kia. Chị bảo nhà nó không giàu nhưng cũng là dân lao động, biết thương người. Chị còn kể, chị đội than gần đến nơi, nó đã chạy ra đỡ xuống cho, con vợ cũng nhanh mồm nhanh miệng, mua bán xởi lởi. Nó bảo có đứa em cũng đang đi làm cách mạng như anh giai cô, thế là chị dẫn tôi ra. Tôi bảo chị rằng tôi hãi lấy chồng rồi. Nhưng chị bảo hãi cũng phải lấy. Cô mười sáu đang hây hây thế kia, có thằng đàn ông nó giữ cho thì cô thành ngọc thành ngà, không có đàn ông bên cạnh thì sớm muộn cũng thành gà rù rúc xó bếp.

Nhưng mọi sự không như chị tưởng. Nhà nó chẳng có đứa em nào đi làm cách mạng hết. Con vợ thằng bán than không biết đẻ, nó hỏi tôi về làm nái cho chồng nó, ngóng tôi đẻ cho thằng cu. Không ngờ tôi lại đẻ ra con Chao, năm sau lại thêm con Chát. Trẻ con mới đẻ, nó khóc dạ đề là bình thường, vợ chồng nó không ngủ được, đuổi mẹ con tôi xuống chuồng bò. Giời lạnh, tôi lại không đủ sữa, cả con Chao lẫn con Chát khóc oe óe. Lúc đó tôi chỉ muốn cắn lưỡi chết quách đi. Nhưng tôi mà chết thì hai đứa con tôi cũng chết. Nó làm người đã được bao nhiêu ngày đâu. Tôi có quyền gì mà cướp mạng sống của chúng. Không thương thân mình thì cũng phải thương lấy chúng nó. Vậy là tôi cố sống. Ban ngày đi cuốc đất, con ngủ gà ngủ gật trên lưng. Đêm đến tôi ẵm con bé trên tay, mặc con lớn túm gấu váy mẹ khóc èo ẹo, tôi nằm lăn ra đống rơm bò. Mới thiếp đi vài giây tôi đã giật mình bừng tỉnh vì thấy có tiếng khóc ré lên. Con bò đực đang gí mũi sát con Chao. Nó sắp thè lưỡi ra ngoạm rơm và sẽ cuốn luôn con tôi. Tôi run bắn, buộc một đứa sau lưng, ôm một đứa trước bụng, chạy phăng phăng về nhà.

Giờ nghĩ lại, chắc lúc ấy ma nó đuổi tôi chứ sức đâu mà tôi chạy qua hai

eo núi với mấy thung ngô để về nhà trong đêm vậy. Lúc đó hình như đã canh tư rồi. Chị đã dậy bung ngô. Tôi ấn được con Chát vào tay chị là vật sắp xuống nền nhà, mê man. Chị bảo tôi nằm đây ba ngày mới tỉnh. Tôi bảo chị cho mẹ con tôi ở nhờ ít hôm. Chị bảo đây là nhà cô, cô đi hay về là quyền cô chứ nhờ vả gì. Mãi sau này tôi mới biết, trong lúc tôi ngủ, chị lại vác đòn càn ra đánh nhau với vợ chồng nhà Khấm rồi châm lửa đốt nhà nó.

Năm năm tư, người ta kéo nhau vào Nam đông lắm. Tôi rất muốn đi nhưng còn ngại chị. Chị lúc nào cũng bảo anh giai cô vắng nhà, cô bỏ rơi mẹ con tôi mà được à. Tôi biết chị nói vậy cho tôi yên tâm ở nhà chị, chứ tôi biết thừa anh giai đã được về làm cán bộ cách nhà có nửa ngày đạp xe. Tôi cũng nghe được chị nói với anh ông về in ít chữ. Cô ấy có một thân một mình, hai lần lấy chồng chẳng ra sao, tôi với ông cứ riu rít với nhau cô ấy lại tủi thân thì khổ.

Cuối cùng tôi vẫn đi. Tôi dối chị rằng con Chao con Chát bị ghẻ, em dẫn các cháu đi xin thuốc. Ba mẹ con tôi xuống đò Mười, theo thuyền ra biển rồi lên tàu vào Nam. Vào đấy, cũng vất vả mất mấy năm. Nhưng tôi cũng biết xoay xở. Ban đầu tôi trồng rau muống bán cho mấy dãy phố nhà binh, không những đủ ăn mà thi thoảng còn dồn được tiền mua vàng. Rồi tôi mon men đi học chữ, học nghề. Rồi tôi quen em rể chị đấy. Hắn làm nhân viên tạp vụ ở bộ điền địa, vợ hắn chết tai nạn, con cái chưa có nên hắn thương mẹ con tôi lắm. Tôi chỉ dám nhắn tin qua người này người kia về cho chị rằng mẹ con tôi vẫn khỏe chứ không dám nói chuyện tôi đi bước nữa. Anh tôi làm cách mạng mà tôi lấy chồng ngụy thì khác gì anh em thành kẻ thù. Đạo ấy đến đất nước còn bị chia cắt huống chi là gia đình. Trong lòng tôi khi ấy vừa muốn anh làm cách mạng cho xong để tôi nhanh được về với chị và các cháu, nhưng cũng vừa muốn vợ chồng con cái tôi được yên ổn.

Hôm Sài Gòn giải phóng, chồng tôi lôi tôi và năm đứa con ra sân bay. Sợ phải xa quê tôi khóc như mưa. Con Chao con Chát bảo, mẹ cứ nghe lời

dượng đi đã, còn người thì còn quê. Tôi sang đến nơi thì thằng út bỏ tôi đi vì dịch tả. Vậy là còn bốn đứa con. Chúng tôi ăn ở tạm bợ nơi đất khách hết năm này sang năm khác, chỉ ngong ngóng sao ông trời có mắt, thương cái tâm thành của tôi mà cho tôi về gặp lại anh chị, gặp thằng Mè thằng Cam.

Ông trời nghe thấy tiếng tôi cầu nên đã chỉ đường cho thằng Mè. Hôm nó đánh điện sang xưng cháu là cháu ruột của cô đây, tôi chết lặng đi rồi khóc như đứa trẻ bị nhốt trong nhà lâu ngày bỗng có người mở cửa cho ra ngoài.

Tôi nhớ đận thu xếp về thăm quê lần đầu, chị không khóc cũng chẳng cười, cứ như cái ngày tôi còn ở với chị vậy. Chị bảo cô sống ở đâu làm gì thì cũng là em tôi. Lúc nào tôi cũng nhắc các cháu, đứa nào có cơ hội là phải tìm cho bằng được cô. Nhà chỉ có hai anh em chứ nhiều nhận gì. Nay thì anh cô chẳng còn. Trước lúc nhắm mắt, ông ấy dặn đi dặn lại bằng ấy đứa con rằng chúng mày còn một bà cô đấy, đừng có để cô ấy phiêu dạt một mình.

Chị à. Nay tôi về để cũng là lần cuối. Đàn bà con gái lấy chồng thì theo chồng, ai cho về quê mà năm nữa. Tôi sinh ra ở đây mà chẳng được về cỗi ở đây với anh chị, với mẹ cha...

Bà Thung lại khóc, tiếng khóc nghẹn lắm, nhưng vẫn cố nói cho hết nhẽ. Ở bên đó tôi thêm cái mùi đồng đất quê mình quá chị ơi! Tôi đã về đây mà sao tôi vẫn nhớ quê thắt ruột thắt gan thế này? Tôi đi lần này chắc chẳng còn về lại được nữa chị ôi! Âm dương cách trở đôi đường, còn ân còn nghĩa còn đường về nhau...

- Bà nội hát thơ đấy à? Hát to cho cháu nghe với! -Tiếng thằng Núi ghé ngay bên tai làm bà Thung giật mình. Bà kéo vạt áo thấm nước mắt nhèm nhèm rồi ngồi lên. Vợ Mè đưa bà túi giấy tiền âm với mấy khay vàng bạc bảo: “Cô hóa cho bu cháu nhé, đến giờ rồi”.

Bà vừa đốt vừa lẩm nhẩm nốt câu chuyện với chị dâu. Bọn trẻ đã đưa

chiếc tiểu sành đến lỗ huyết sát bên mộ anh giai bà. Bà bảo giờ anh chị gần nhau mãi mãi rồi, không sợ đứa em này nó tủi thân tủi phận nữa nhé. Anh chị gần bó với nhau thì tôi mừng chứ sao lại tủi. Nói vậy nhưng bà lại khóc òa.

Cầm đất bỏ xuống huyết cho chị dâu, tay bà Thung run lấy bấy. Đến năm đất thứ ba, bà không ném xuống nữa mà bỏ vào túi tam tòng, ghim kim băng cho thật chặt vào cạp quần. Rồi bà đứng chôn chân nhìn đám cháu con đắp mộ lên cao dần.

Xong việc, bà chỉ tay ra góc nghĩa trang phía bên kia, bảo cô Chao cô Chát:

- Bố các chị chết trên núi, người làng thương tình đưa về đây cho gần họ gần hàng, chứ con cái bỏ xứ đi lâu vậy thì hồn phách biết về đâu. Giờ các chị biết, cố gắng mà về hương nhang cho phải đạo. Dù có thế nào thì ông ấy cũng cho các chị làm người.

Quay sang thẳng Núi, bà bảo:

- Mà đi ra đầu làng đằng tây đợi bà!

Trời tang tảng sáng, bà Thung men theo bờ ruộng chậm rãi đi vào làng. Sương lạnh bay dần khỏi mặt đất, quây xung quanh bà như một thảm mây bông bênh. Ngày trước, tất cả đồng làng này là của phú Tâm. Lúa đang kì tụ hạt, thơm như bầu sữa mẹ khiến bước chân bà chùng lại. Đi đến giữa cánh đồng, bà dừng lại một lúc lâu, kéo vạt áo chấm mắt:

- Đời người lúc thăng lúc trầm, lòng người lúc trắng lúc đen, chỉ có đất mẹ lúc nào cũng xanh mướt xanh mướt thế này.

Bà đi qua đồng làng chậm lắm, như vừa đi vừa đếm từng bước chân tuổi thơ. Một tay chống gậy, một tay thì thoảng sờ xem túi tam tòng còn không. Thẳng Núi thấy bà đến gần mới hỏi:

- Bà có quà quê đấy à?

- À... à... Bà lấy được tí thuốc nam của người già ấy mà.

Hôm làm thủ tục nhập cảnh, túi “thuốc nam của người già” trong người bà Thung bị an ninh sân bay Mỹ phát hiện. Họ kiên quyết bắt bà vứt cái túi chứa chất lạ, mùi lạ trước khi ra cửa sân bay.

Đành vậy, bà bỏ cả nắm đất vào miệng nhai nuốt ngẫu nhiên trước con mắt kinh ngạc của những người xung quanh.

TRUYỆN NGẮN HAY 2017

Nhiều Tác Giả
www.dtv-ebook.com

Giấc Mơ Bông Chuối Pháo - Nguyệt Chu

1.

Mẹ ơi, mẹ ơi! Cứu con!

Tiếng đứa con gái nhỏ lạc trong gió. Gió cồn cào. Rát ruột. Gió ngập trời. Chị hoảng hốt lao theo con. Nhưng gió đẩy nó ra xa. Nó chìa bàn tay với những ngón giập nát về phía chị. Một khuôn mặt mờ nhòe sương khói, đơ đũa và ảo vọng.

Đuổi dần, đuổi dần trong bất lực.

Chị với tay ra, nắm lấy bàn tay con, chỉ thấy tay mình buông thõng vào một cõi hun hút.

Gió đổ ập xuống người chị, từng mảnh găm vào da thịt buốt nhói. Tiếng gió u u, bùng bùng bên tai. Cái thân hình bé dại của con chị mờ đi như ảo ảnh. Chỉ còn những ngón tay cổ rướn về phía trước. Như một đóa hoa nở đỏ cuối mùa...

Giấc mơ như vậy thường tìm đến chị vào những đêm mùa đông. Khi mà ngoài khung cửa sổ, gió rít từng hồi. Chị mồ hôi ướt đầm, mái tóc dính bết lại, phủ mờ thân thể. Chị lao ra mở cánh cửa. Gió tấp vào mặt. Chị rùng mình. Những giọt mồ hôi tí tách ở sống lưng.

Vẫn chỉ là gió. Xao xác dội về từ giấc mơ.

Hoa chuối pháo bên hiên nhà tuôn chảy một dòng đỏ thắm trong đau đớn...

2.

Từ nhà ra phố, đạp xe khoảng hai mươi phút. Không quá gần cũng chẳng quá xa. Đủ để cho chị hồi tưởng những giấc mơ trong đêm và chấm dứt dòng suy nghĩ khi giật mình vì những tiếng còi inh ỏi nơi phố xá.

Một ngày như thường lệ. Chị bươn bả trên chiếc xe đạp cà tàng với hai cái sọt hai bên. Lúc đầu chị chỉ gắn một cái thoi nhưng có lần chở nặng, chị thấy chới với khi bị lao về một phía. Thế nên chị cần phải cân bằng lại, ít nhất là trong cuộc sống mưu sinh.

Chị lặng lẽ trôi trong cái tấp nập của phố phường. Tiếng rao thoát ra từ hơi thở, run lên trong cái lạnh sớm mai, rồi mắc lại, vắt vẻo nơi những hàng cây ủ rũ. Đồng... n...á...t... đ...â...y...!!! Ai đồng... n...á...t... đây! Tiếng rao đánh động những chiếc lá cuối mùa. Lá bàng còn nín lại trên cành, giờ giã từ trong cuộc chia ly màu đỏ. Chị nhắm theo lời thơ. Đó là cuộc chia ly chói ngời sắc đỏ (1). Chợt thấy ngại ngại. Buôn đồng nát cũng bày đặt thơ ca. Nhưng có hề chi. Chị đã giữ lại một cuốn thơ tình khi người ta bán cho chị làm giấy vụn.

(1)Cuộc chia ly màu đỏ - Thơ Nguyễn Mỹ.

Chị đạp xe dọc một con phố nhỏ. Lòng phố còn thấm đẫm hơi sương. Mọi cái ồn ào đã bị bỏ lại phía sau. Chỉ còn đó những ngôi nhà khiêm nhường của khu nhà hẻm. Nhà có ban công, với những dây hồng leo đủ màu sắc ngọt ngào, những giàn hoa tigôn như tim vỡ của một ai đó mà chị không nhớ nổi. Chị thấy bình yên và thân thuộc khi đi vào con phố. Nó kiêu lời và lặng

thăm.

Chị đi chậm chậm qua ngôi nhà ấy. Cổng khép hờ, tường có nhiều mảng rêu xanh, xám mốc hoen ố bởi thời gian. Nhà không có hoa hồng, không có tigôn, cũng chẳng có một loại hoa nào cả, ngoại trừ một cây chuối pháo xanh mượt với những bông hoa đỏ rực đang bùng cháy trong tiết trời đông.

Nhà chị cũng chỉ độc loài hoa ấy. Tự thiêu đốt thân mình trong lửa đỏ để hiến dâng. Loài hoa không hương nhưng như những mũi kim dịu mềm xuyên vào lòng người buốt nhói.

Chị đã từng vào ngôi nhà ấy.

Đó là nhà của một người đàn ông đã luống tuổi. Người đó thỉnh thoảng lại gọi chị vào để bán cho những thứ lặt vặt. Thế mà mỗi lần vậy, chị xếp cũng đầy hai sọt. Chị trở ra, không mua thêm nữa mà đi thẳng đến chỗ giao hàng.

Giờ chắc nhà ấy chẳng còn gì để mà bán cho chị nữa. Nghĩ vậy rồi chị nhấn pêđan rướn mình, đạp xe qua. Thấy sau lưng hình như có ai đó nhìn mình. Quay lại, chỉ thấy bông hoa chuối vẫn lập lờ. Nở một nụ cười ngộ nhận.

Chị lấy hơi và cất tiếng. Đồng... n...á...t... đ...â...y... Tiếng rao căng mọng, vỡ ra, ngọt như trái chín cây. Nhưng con phố vẫn lặng thầm. Những cánh cổng khép hờ chênh mảng.

3.

Chị chẳng thể ngờ được người ấy lại có thể hiện hữu trong chị, vào những đêm cuối mùa đông như thế này. Đứa bé con tội nghiệp đã ít tìm đến chị hơn. Chỉ thấy phần nhiều là một mái tóc hoa râm và khuôn mặt băng lạnh màu sương khói. Người đàn ông ngồi bên khung cửa sổ. Điều thuốc bập bùng trên tay như những bông hoa đỏ trước hiên nhà. Khói thuốc phủ mờ gương mặt.

Bộ râu bạc lẫn vào những sợi khói. Người đàn ông lạc lối trong giấc mơ của chị. Lặng im giữa một vùng khói trắng bạc phếch cả chiều đông.

Không phải chị gặp người đàn ông ấy có một lần.

Chị tỉnh giấc. Chiếc đèn ngủ chỉ như một con đom đóm đang bùng sáng những vệt lân tinh cuối cùng. Chị nhào người, bật chiếc đài cát sét cũ kĩ. Một giọng nam rền rĩ, khắc khoải, cô độc.

Đời như sương khói mơ hồ trong bóng tối

Em đã xa xôi, tôi vẫn chơi vơi, riêng một góc trời (1).

(1) Lời bài hát Riêng một góc trời của Ngô Thụy Miên.

Đó là chiếc đài người đàn ông đã cho chị vào một buổi chiều muộn. Khi ông ta vừa mở cổng ra thì vô tình gặp chị đi tới. Lần này ông ta bán cho chị hàng tập sách báo cũ. Nhưng chị không hề thấy một cuốn thơ tình hay cái gì đại loại như thế. Tất cả đều là những kiến thức hàn lâm khoa học mà một người chỉ hết cấp ba như chị không thể nào hiểu được.

Ông mời chị một cốc nước mát. Chị thấy trong lòng khoan khoái. Cảm giác thật nhẹ nhõm.

Trả tiền xong xuôi, lúc chị định quay đi thì người đàn ông như chợt nhớ ra điều gì. Ông bảo chị chờ một lát rồi mang xuống một chiếc đài cát-sét đã cũ. Không phải là bán mà là tôi cho chị.

Chị nhận lấy rồi ra về. Thấy thật vui vì món quà, cho dù đã cũ.

Thế là đêm đêm chị lại trải lòng cùng tiếng hát. Giọng hát sâu muộn và da diết. Nỗi buồn nứt ra, sâu hoắm, như những vết thương chẳng bao giờ đóng

sẹo.

Nhưng không thể không nghe. Như không thể không mơ về một vùng khói trắng. Đây đó vẫn thấp thoáng những ngón tay trẻ thơ vẫy vẫy như những bông chuối pháo bùng cháy lúc cuối mùa.

Chị nén chặt hơi thở.

Bên ngoài, mưa như muối rắc trắng trời đêm.

Trong giấc mơ, chưa bao giờ có nhôm đồng sắt vụn.

4.

Chị không biết, nếu không có lần thứ ba, thứ tư hay thứ n gặp gỡ, thì người đàn ông ấy có bước vào cơn mơ của chị. Chị nhớ rõ từng lần, đôi chân ngập ngừng của mình bước vào ngôi nhà đó. Liệu có phải sự ngập ngừng để bước qua những ranh giới?

Mặt chị nóng bừng. Chị nằm sấp và vùi mặt xuống gối. Nhưng chị vẫn không thể nhớ rõ khuôn mặt ấy. Không thể nào nắm bắt. Gần gũi và xa xôi. Hiện thực và ảo ảnh.

Đó là một lần, khi chị đạp xe lòng vòng qua các con phố, đã thấm mệt, bèn dừng lại cởi bớt chiếc áo khoác ngoài đã bạc màu, đưa tay lên quạt những giọt mồ hôi lấm tấm trên vầng trán.

Đó là một lần, khi chị đang ngơ ngác trước sự rực rỡ đến choáng ngợp vì những panô, áp phích, khẩu hiệu giăng đầy trước mắt nhân một ngày kỉ niệm nào đấy.

Đó là một lần, khi chị đang lạc trong ô bàn cờ của những đường phố nhằng nhịt mà chưa thấy lối ra.

Khi chị đang mệt mỏi, sợ hãi hay băn khoăn...

Thì người đàn ông xuất hiện. Thật tình cờ. Một sự run rủi sắp đặt của định mệnh?

Những lúc đó, bất chợt chị thấy lòng mình run rẩy như một cánh bướm non. Một thứ cảm xúc khác lạ ủa vào lòng khiến chị chênch chao, không điểm tựa.

Chị về nhà ông sau những lần gặp gỡ. Bằng một lí do nào đó thật thuyết phục. Và thật dễ thương. Cái đài tôi cho chị vẫn chạy tốt chứ? Hơi cũ một tí nhưng vẫn tốt chán chị ạ. Tôi còn mấy cái đĩa nhạc không dùng đến, chị cầm về nhé. Những tấm bìa cát-tông này để chậy nhà quá, chị mang đi bán hộ tôi. Cả những lon bia, chai lọ này, lồng chông choán hết cả lối đi rồi. Chị dọn chúng cho tôi luôn vậy. Nhiều khi chị cứ băn khoăn. Rõ là chị đã thu gom hết những thứ chối cùn rế rách, vậy mà lần sau, khi chị xuất hiện, ông ấy lại vẫn còn những thứ khác có thể bán cho chị được. Những mẫu chuyen vụn vặt, đứt gãy như những mẫu nhôm đồng sắt vụn. Những câu nói lấp lửng. Những phút giây lặng im. Để khi chia tay, người đàn ông đứng tần ngần nhìn theo cái bóng chị xa dần rồi hòa vào đêm tối. Và cũng chẳng khó để chị nhận ra, người đàn ông cô độc trong ngôi nhà ấy. Không có sự hiện hữu của một ai đó, ngoại trừ những tấm ảnh. Nhưng nó cũng như có một màn sương khói bao trùm.

5.

Trong giấc mơ, chưa bao giờ chị nhìn rõ khuôn mặt người đàn ông ấy. Vẫn chỉ là khói thuốc, hơi cà phê bay lên, hòa vào bộ râu bạc và mái tóc u buồn nửa tối nửa sáng. Những giấc mơ không rõ hình hài cứ trở đi trở lại, về người đàn ông chị không biết tên, không biết gì, ngoài sự cô độc. Chỉ là giọng hát rền rĩ vỗ về những cơn mơ vênch lệch.

Đứa con gái nhỏ thôi không đến tìm chị. Nó không còn là một hình hài. Nó chỉ còn là một ảo ảnh, một ý niệm. Chỉ thấp thoáng trong những cơn đau nhói buốt ở lồng ngực khi những bông chuối pháo ngạo nghễ vươn lên đỏ một góc trời. Bàn tay chơi vơi trong vực thăm tuyệt vọng. Chị thấy chiếc xe tải lăn qua đời mình, nghiền nát những giấc mơ. Chiếc xe lừ lừ lăn vào kí ức, hiện hữu một cách nghiệt ngã như một trò đùa quái ác của số phận.

Chị không biết mình đã khóc bao nhiêu mùa mưa nắng.

Giờ, đứa con gái nhỏ cũng lặng thầm và kiệm lời hơn. Nó không kêu cứu chị, không cố chạy vào giấc mơ của chị nữa. Có lẽ nó đã hiểu rằng, sự cầu cứu là vô ích. Nó không thể nào giằng giữ được sự sống của chính mình trong ranh giới sinh tử mong manh. Nó là một sự an bài của định mệnh. Nó bước ra khỏi giấc mơ của chị, đột ngột không báo trước. Để toàn bộ giấc mơ của chị thuộc về người đàn ông ấy. Nhưng vẫn chỉ là những mảng sáng tối, u huyền lặp đi lặp lại, choáng ngợp các giác quan.

Chị vật vờ trở mình.

Ngoài kia, mưa vẫn chưa thôi rơi. Những cơn mưa gió cuối đông thường dữ dội hơn. Để những khát vọng mơ hồ ngoi lên khắc khoải, u buồn.

Trời còn làm mưa, mưa rơi thênh thang

Từng gót chân trần, em quên em quên

...

Lời ru miệt mài, ngàn năm ngàn năm

Ru em muộn phiền, ru em bạc lòng (1).

(1) Lời bài hát Tuổi đã buồn của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn.

Chiếc đèn ngủ vẫn nhẵn nại trù phủ không gian bằng thứ ánh sáng mỗi mòn như chảy ra từ kí ức. Ánh sáng mơ hồ run rẩy động trên mí mắt nặng trĩu của chị, hắt sáng một khuôn mặt âu sầu.

Trời mê man gió. Mái tóc chị đổ triền miên. Gió nóng ủa vào người chị từng đợt một, ào ạt như thác lũ. Một hoang mạc khô cạn. Nóng bỏng và kiệt quệ. Chị thấy mình đang chết. Cả thân thể bùng lên như một bông chuối pháo. Tiếng lửa nổ khô khốc nơi cuống họng. Gào thét. Đau đớn. Gió vây quanh, thổi bùng chị thành ngọn lửa.

6.

Đó vẫn là một chiều đông. (Không hiểu mùa đông năm ấy, sao dài đến vậy.)

Chị tần ngần đứng trước ngôi nhà ấy. Cửa đóng khóa. Câm lặng. Những bông hoa chuối cổ thiêu đốt những hơi thở cuối cùng.

Chị rơi vào hụt hẫng. Suốt cả chiều, chị tha thần quanh ngôi nhà mà vẫn không thấy bóng dáng người đàn ông đâu cả. Con phố vốn kiêu lời. Giờ càng lặng thầm hơn. Mọi cánh cổng đã khép. Đèn bật sáng. Chị hoang mang trong suy nghĩ của mình. Chị chôn chân ở đây để làm chi? Khi mà cánh cổng kia án ngữ bằng một lời từ chối. Chị chờ mong điều gì? Khi mà sương đêm đã trù phủ làn tóc rồi. Có cái gì nghiền ngậm. Dâng lên một nỗi xót xa.

Chị như người mộng du trôi khỏi con phố nhỏ. Sương đêm rắc như mưa lấp lánh dưới những cột đèn đường. Hai cái sọt rỗng không mà người chị cứ lệch về một phía. Gió xao xạc thổi những chiếc lá lạo xạo dưới lòng đường. Chị trở về trong lạnh giá tái tê. Con đường hun hút dài vô tận.

7.

Người đàn ông lặng lẽ đốt thuốc. Sợi khói mỏng tan vào thinh không, chẳng còn dấu vết. Những đêm mất ngủ khiến bộ râu của ông chẳng thể bạc hơn. Tóc đã rụng, chân đã mỏi. Những tháng ngày gió bụi lướt qua đời ông như hòn sỏi rơi xuống lòng hồ, lặn không tăm tích. Qua khung cửa sổ, ánh đèn đường héo hắt phả nỗi niềm u ải. Bầy chim đêm than khóc trên những vòm lá. Những bầy chim thiên di, xa lạ với chốn này, hay được sinh ra ở đây từ kiếp trước?

Những đầu thuốc lá đã ngập cái gạt tàn. Đêm vẫn đông đầy mà chưa vơi đi được là bao. Ông thấy bồn chồn, khắc khoải và da diết nhớ. Tiếng rao mở hồ, xa xăm, đứt nghẹn. Đồng... nát... đây... Trong khoảnh khắc, ông bật dậy, lao ra cửa. Mở toang cánh cổng. Màn đêm nhìn ông trong sự hoài nghi. Ông thảng thốt giật mình. Chỉ là những tiếng xôn xao của gió, tiếng nước nở của bầy chim như đang đưa tiễn một điều gì. Cái bóng dài của ông đổ xuống đường. Run rẩy. Gãy gập. Ông thần thờ bước vào nhà. Căn phòng nồng nặc mùi khói thuốc. Tiếng hát chìm lút vào xa xôi. Rồi mai tôi đưa em xa kỉ niệm. Xin lời cuối không dối gian trong mắt em. Tình yêu cho thương đau nghe buồn thêm. Gác vắng mưa gợi niềm chán chường. (1) Những giọt cà phê khắc khoải rơi. Dậy lên hương đăng cháy.

(1) Lời bài hát Rồi mai tôi đưa em của nhạc sĩ Trường Sa.

Bỗng ông nghe đâu đây những giọt mưa oằn mình trên lá. Chị hốt hải chạy tới, cái nón tàng nghiêng nghiêng che đầu. Khẽ cởi bỏ chiếc áo khoác ngoài, chị mỉm cười, giữ giữ cho những giọt nước bay như sương. Cả thân thể chị sáng lên, như một mảnh trăng vừa rớt xuống. Chiếc áo cánh nhòe đi, tựa một làn khói. Chỉ còn da thịt mịn màng. Mùi mồ hôi trầm ấm và nồng nàn. Quen thuộc. Len sâu vào các giác quan, đánh thức trong ông những khao khát tưởng chừng đã quên. Ông run rẩy đến bên chị. Bộ râu bạc trùm phủ những đường nét mặn mà. Ông đi vào chị, diềm tĩnh và nhẹ nhàng, gấp gáp và dừ

đội. Mái tóc sáng tối trộn vào nhau. Những tiếng rên khe khẽ, mơ hồ. Những giọt mồ hôi ướt sống lưng như một làn mưa ẩm.

Ngoài kia, mưa âm thầm đổ những giọt nước mắt cuối mùa. Sắc đỏ của những bông hoa chuối nhạt dần, nhạt dần rồi tan loãng...

Ông choàng tỉnh. Ngơ ngác nhìn quanh. Phía dưới ướt sũng tự bao giờ. Một mùi hăng hắc xông lên, dập dánh và nóng hổi. Ông rùng mình, nằm vật xuống giường. Còn đây không gian xưa quen gót lầy. Bên hè phố cây lá thưa, chim đã bay.⁽¹⁾Chỉ tiếng hát là vừa xa xôi vừa ấm nóng như rờ thấy được trên đôi bàn tay... Ông lại chìm vào mê man. Thấy bức ảnh người vợ quá cố nhìn ông trách móc và u buồn. Bức ảnh của người đàn bà đã mất cách đây hơn hai mươi năm, người đàn bà thích bông chuối pháo. Nó đã ám vào cuộc đời bà tựa hồ một sự tri ngộ nghiệt ngã. Để lại ông đơn côi suốt hơn hai chục năm trời. Những khi hoa chuối trở bông lại thấy lòng đốn đau và thanh thản. Đêm nay, bà tìm đến cơn mơ của ông, nhìn ông bằng ánh mắt dối hờn. Ông biết nói gì đây cho bà hiểu.

(1) Lời bài hát Rồi mai tôi đưa em của nhạc sĩ Trường Sa.

Ông vật vã thoát khỏi cơn mộng mị. Khói thuốc lá phủ mờ gương mặt bà trong tấm ảnh. Chỉ còn là một cái gì đó rất xa xôi.

Có những người đàn bà lướt qua đời ông không dấu vết sau khi vợ ông ra đi. Ông cũng không hiểu nguồn cơn gì mà mình không thể tiếp tục với một người đàn bà khác. Vì cái nhìn u buồn, trách móc của vợ ông ư? Không! Chưa bao giờ trong suốt hơn hai mươi năm, bà nhìn ông như vậy. Đã có bao người đàn bà, hoặc đã ly hôn, hoặc đã quá lứa nhờ thì, có thể thích hợp để bầu bạn với ông lúc tuổi già. Nhưng cuối cùng ông vẫn chỉ là một khối cô độc. Để đến một ngày kia, ông vui sướng vì cái hành động điên rồ là tuần nào

cũng đến đại lý thu gom phế liệu, mua một ít về, dành bán cho cô đồng nát. Người chủ đại lý nhìn ông bằng cái cười một lão già lẩn thẩn.

Ông trở dậy. Ly cà phê nguội ngắt. Một màu đen bải hoải, rã rời.

Ông mở cổng bước ra. Những bông hoa chuối như chưa bao giờ ngủ. Đôi mắt đỏ thao thức trong bóng tối. Ông bước đi, bỏ lại sau lưng một bình minh còn thêm thiếp giữa đất trời. Bầy chim đêm chìm vào cơn mơ về một bầu trời khác.

8.

Mãi mãi, bà vẫn là một người đàn bà ba mươi tuổi. Một vẻ đẹp không bị rơi rụng bởi thời gian. Cho dù, giờ ông là một lão già tóc đã rụng, râu đã bạc. Có những lúc ông đã cố hình dung xem, nếu giờ này bà còn đi bên cuộc đời ông, thì trông bà sẽ ra sao. Có như những bà lão móm mém ở đầu con phố. Mái tóc xanh trút xuống một thời tuổi trẻ. Dáng hình hằn in nếp nhăn của những tháng ngày xưa. Không, ông không thể hình dung nổi. Vẫn chỉ là một người đàn bà tuổi ba mươi. Như người đàn bà tần tảo ngày ngày với tiếng rao khắc khoải, mỗi mòn.

Ông lặng đi trước mộ bà. Mưa rắc lên mái đầu ông trắng như hoa khúc nếp. Những nén hương thả khói vào vô định. Bà nhìn ông, không nói. Đôi mắt trong veo, bình thản. Không còn trách móc, u buồn. Cỏ may dâng lên, bạc trắng cả chiều đông. Găm nỗi nhớ vào một miền xa lắc.

9.

Chị đi tới một căn nhà lợp tôn cuối phố. Cánh cửa xếp đã hoen gỉ. Chiếc xe Cub 50 chỉ còn nguyên khung dựng chổng chơ trước cửa, án ngữ cả lối vào. Một mùi khó chịu bốc lên khiến chị phải đưa tay chỉnh lại cái khẩu trang. Phế liệu ngổn ngang tràn ra tận cửa. Một mớ hồ lốn chưa được phân

định. Chai lọ nhựa, thủy tinh, giấy, nhôm đồng sắt vụn, rác thải y tế, rác thải sinh hoạt, rác thải điện tử.... Cái bóng của người chủ nhà chìm lút trong đồng ngập ngựa đó. Chỉ thấy phần đầu ngoi lên, ngoi lên như cổ vầy vùng để hít thở chút không khí còn sót lại trong căn nhà như một hộp diêm.

Tự nhiên, chị rùng mình. Cảm giác đến một lúc nào đó, cái đồng phế liệu này sẽ đổ ập lên người chị. Chị dựng xe, ngồi phệt xuống đất. Mấy cái lọ nhựa ở vệ đường lăn lông lốc làm đàn ruồi nhặng hoảng hốt đập cánh lảo đảo bay đi. Chị có như những con ruồi nhặng kia không? Suốt đời chỉ biết bám vào những gì người ta vứt bỏ? Chị thở dài nảo nuột. Hai cái sọt như hai bát canh cặn cơm thừa...

Chị không thể chớp mắt. Đêm yên tĩnh nghe được hơi thở của từng bông chuối pháo. Chị cứ nghĩ mãi về căn nhà hộp diêm rồi lại nghĩ về chiếc quạt màu xanh gãy mất một cánh. Lần đó, người đàn ông ấy đã bán nó cho chị. Lần này, chị lại mua nó từ người đàn ông ấy. Bất giác, chị giật mình. Mơ hồ nhận ra một điều gì đó chẳng bình thường. Trách chi, sao ông luôn luôn có những thứ bỏ đi mà gọi chị vào để bán. Lẽ nào, ông ấy lại làm một việc nực cười như vậy? Trong chị bỗng dậy lên một niềm xúc động. Vì điều gì? Chẳng thể nào thể được. Có thật vậy hay không? Hàng mớ câu hỏi cứ bùng bùng trong đầu như những đồng phế liệu ngổn ngang.

Lần đầu trong giấc mơ là nhôm đồng sắt vụn.

10.

Chị đón lấy cốc nước mát từ tay người đàn ông. Hai bàn tay lướt qua nhau thoảng như một cơn gió nhưng cũng đủ làm cả hai chột run lên.

Ông dụi điều thuốc đang cháy dở vào chiếc gạt tàn. Ngọn khói xám mỏng manh cổ ngoi lên thoát xác. Ông lơ đãng nhìn mưa. Chị im lặng. Muốn nói một điều gì đó nhưng không biết phải nói gì. Bắt đầu từ đâu để đến chiếc quạt

màu xanh bị gãy mất một cánh? Chị nhìn ông. Mái tóc màu khói xám trầm buồn. Bộ râu bạc đâm sâu vào cô độc. Chị thấy lòng mình chổng chênh. Hình như một cơn gió lạnh mới tràn qua?

Ông kể những mẩu chuyện về đời mình. Là những mảnh ghép rời rạc, xô lệch. Giọng ông đều đều chảy ra từ quá khứ. Trước mắt chị là một vùng khói trắng nhạt nhòa.

Tiếng kim đồng hồ thả vào chiều những khoảnh khắc sâu muộn. Chị như bừng tỉnh khỏi cơn mê. Nhìn ra bên ngoài, mưa vẫn giăng ngập lối. Nhưng đã đến lúc phải cắt ngang câu chuyện để ra về. Mà điều chị băn khoăn thì vẫn chưa thổ lộ.

Lúc này, người đàn ông quay sang. Nhìn sâu vào đôi mắt chị. Ánh nhìn hiền hậu và ấm áp làm chị bối rối. Bất ngờ, ông đưa tay nắm lấy bàn tay chị. Như có một luồng điện chạy dọc thân thể khiến chị run lên và choáng váng. Bàn tay ngượng ngùng để yên trong tay ông nóng hổi. Đừng về nữa. Từ giờ hãy ở lại đây. Đừng bắt tôi tuần nào cũng phải đi mua phế liệu về để dành đợi em. Em có biết tôi sắp chết trong mòn mỏi.

Chị ngồi chết lặng. Nghẹn lời. Mưa ngoài trời vương cả vào mắt chị.

Dù cho mưa, tôi xin đưa em đến cuối cuộc đời

Dù cho mây, hay cho bão tố có kéo qua đây

Dù có gió, có gió lạnh đây, có tuyết bùn lầy, có lá buồn gãy

Tình ơi, dù sao đi nữa, tôi cũng yêu em (1).

Tiếng hát vọng ra từ đâu đó, xa xôi.

Bông chuối pháo vẫn âm thầm phun sắc đỏ vào cơn mơ bất tận.

(1) Lời bài hát Niệm khúc cuối của nhạc sĩ Ngô Thụy Miên.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

18 NGUYỄN TRƯỜNG TỘ - BA ĐÌNH - HÀ NỘI

Điện thoại: 024.37161518 - 024.37163409 * Fax: 024.38294781

Website: www.nxbvanhoc.com - www.nxbvanhoc.vn

Email: tonghopvanhoc@vnn.vn

* Chi nhánh tại Thành phố Hồ Chí Minh

290/20 Nam Kỳ Khởi Nghĩa - Quận 3

Điện thoại: 028.38469858 * Fax: 028.38483481

* Văn phòng đại diện tại thành phố Đà Nẵng

344 đường Trưng Nữ Vương - thành phố Đà Nẵng

Điện thoại - Fax: 0236.3888333

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TS. NGUYỄN ANH VŨ

Biên tập: NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH

Bìa: STAR BOOKS

Trình bày: VĨNH GIANG

Sửa bản in: HỒNG HẠNH

TRUYỆN NGẮN HAY 2017 – Nhiều tác giả

In 1000 cuốn khổ 13,5x20,5cm

Tại Xưởng in NXB Nông nghiệp, số 6, ngõ 167, Phương Mai, Hà Nội

Số ĐKXB: 1447-2017/CXBIPH/11-96/VH cấp ngày 09-5-2017

Số QĐXB: 1055/QĐ-VH ngày 30-6-2017

Mã ISBN: 978-604-954-961-8

In xong và nộp lưu chiểu năm 2017

Bản quyền thuộc về Tác giả & Nhà xuất bản Văn học, 2017

Bản quyền tác phẩm đã được bảo hộ. Mọi hoạt động công bố, xuất bản, sao chụp, trích đăng... tác phẩm dưới mọi hình thức mà không có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản đều bị coi là xâm phạm bản quyền và làm tổn hại đến quyền lợi của Nhà xuất bản và tác giả.